

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

NGUYỄN THỊ TUYẾT LOAN

MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CẤP TỈNH
Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG THAM GIA XÂY DỰNG
CHÍNH QUYỀN CÙNG CẤP HIỆN NAY

LUẬN ÁN TIẾN SĨ
XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

HÀ NỘI - 2025

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HOC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỒ CHÍ MINH

HOC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

NGUYỄN THỊ TUYẾT LOAN

MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CẤP TỈNH
Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG THAM GIA XÂY DỰNG
CHÍNH QUYỀN CÙNG CẤP HIỆN NAY

LUẬN ÁN TIẾN SĨ
XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

Mã số: 9310202

Người hướng dẫn chính: PGS, TS HOÀNG PHÚC LÂM

Người hướng dẫn phụ: TS NGUYỄN THỊ THU THỦY

HÀ NỘI - 2025

XÁC NHẬN CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Luận án đã được chỉnh sửa theo khuyến nghị của Hội đồng chấm luận tiến sĩ cấp Học viện.

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PGS, TS. Phạm Minh Sơn

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận án là trung thực, có nguồn gốc rõ ràng và được trích dẫn đầy đủ đúng quy định.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Tác giả

Nguyễn Thị Tuyết Loan

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN	8
1.1. Các công trình nghiên cứu ở ngoài nước	8
1.2. Các công trình nghiên cứu ở trong nước.....	14
1.3. Khái quát kết quả của các công trình nghiên cứu có liên quan và những vấn đề luận án tập trung nghiên cứu làm rõ.....	27
Chương 2: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CẤP TỈNH Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CÙNG CẤP HIỆN NAY.....	30
2.1. Khái quát các tỉnh, thành phố ở đồng bằng sông Cửu Long, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay	30
2.2. Chính quyền cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long - khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, nguyên tắc hoạt động, vai trò và đặc điểm	44
2.3. Xây dựng chính quyền cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp - khái niệm, nội dung, phương thức, vai trò	56
Chương 3: MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CẤP TỈNH Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CÙNG CẤP - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM... ..	72
3.1. Thực trạng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp	72
3.2. Nguyên nhân và kinh nghiệm	113
Chương 4: PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CÙNG CẤP CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CẤP TỈNH Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG THỜI GIAN TỚI	124
4.1. Dự báo những yếu tố thuận lợi, khó khăn và phương hướng tăng cường tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long thời gian tới	124
4.2. Những giải pháp tăng cường tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long thời gian tới.....	137
KẾT LUẬN	173
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ.....	175
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	177
PHỤ LỤC	202

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT TRONG LUẬN ÁN

Chữ viết tắt	Chữ viết đầy đủ
BTVTUTHU	: Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy
CBĐV	: Cán bộ, đảng viên
CQCC	: Chính quyền cùng cấp
CT-XH	: Chính trị - xã hội
ĐBSCL	: Đồng bằng sông Cửu Long
PBXH	: Phản biện xã hội
HĐND	: Hội đồng nhân dân
HTCT	: Hệ thống chính trị
KT-XH	: Kinh tế - xã hội
MTTQ	: Mặt trận Tổ quốc
QP,AN	: Quốc phòng, an ninh
TTP	: Tỉnh, thành phố
TUTHU	: Tỉnh ủy, thành ủy
UBND	: Ủy ban nhân dân
XHCN	: Xã hội chủ nghĩa

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong cách mạng giải phóng dân tộc, Đảng Cộng sản Việt Nam đã tập hợp lực lượng to lớn các giai cấp, tầng lớp nhân dân trong tổ chức Mặt trận dân tộc thống nhất, làm nên thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945, giành chính quyền về tay nhân dân, tiếp đó là thắng lợi vẻ vang trong hai cuộc kháng chiến vĩ đại chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược. Hiện nay, Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam là bộ phận của hệ thống chính trị (HTCT) của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa (XHCN) Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân; nơi thể hiện ý chí, nguyện vọng, tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân; nơi hiệp thương, phối hợp và thống nhất hành động của các thành viên. MTTQ Việt Nam có nhiệm vụ tập hợp, xây dựng, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; giám sát và phản biện xã hội (PBXH); tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Chính quyền cấp tỉnh là bộ phận cấu thành quan trọng của hệ thống chính quyền địa phương, là cầu nối trực tiếp giữa chính quyền Trung ương với chính quyền địa phương, trực tiếp chỉ đạo, giải quyết những công việc trong phạm vi lãnh thổ địa phương. Năng lực, hiệu lực và hiệu quả hoạt động của chính quyền cấp tỉnh tác động trực tiếp đến việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân, bảo đảm cho sự ổn định và phát triển của đất nước. Do đó, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đến việc củng cố, hoàn thiện bộ máy chính quyền địa phương và kết quả hoạt động của chính quyền địa phương, đặc biệt là chính quyền cấp tỉnh đã góp phần vào nhiều thành tựu đạt được trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội (KT-XH), quốc phòng, an ninh (QP,AN), hội nhập quốc tế của đất nước. Tuy nhiên, trước yêu cầu cải cách hành chính nhà nước, hội nhập quốc tế và xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN, bộ máy chính quyền địa phương

nói chung, bộ máy chính quyền cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) nói riêng trong thời gian qua vẫn còn tồn tại, hạn chế, đặt ra yêu cầu cần phải nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cấp tỉnh ở vùng này.

Phát huy vai trò của một tổ chức chính trị - xã hội (CT-XH) rộng lớn, thời gian qua, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã tích cực thực hiện chức năng tham gia các hoạt động xây dựng chính quyền cùng cấp (CQCC), góp phần thực hiện hiệu quả nhiệm vụ phát triển KT-XH, giữ vững an ninh, quốc phòng và đóng góp vào quá trình phát triển của các tỉnh, thành phố (TTP) trong vùng. MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã triển khai nhiều nội dung, hình thức hoạt động như: Tham gia công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND); tham gia góp ý kiến vào các dự thảo, dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết, nghị định...; tham gia góp ý vào việc hoạch định các chủ trương, kế hoạch phát triển KT-XH của TTP; phối hợp tổ chức các hoạt động tiếp xúc cử tri; thực hiện các hoạt động giám sát và PBXH; tập hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân phản ánh với chính quyền. Nhiều ý kiến của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đã được các cấp ủy đảng, chính quyền các TTP ở ĐBSCL tiếp thu, điều chỉnh, đem lại nhiều lợi ích thiết thực cho nhân dân. Với những nỗ lực của mình, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã góp phần quan trọng trong việc xây dựng CQCC vững mạnh. Tuy nhiên, trên thực tế, việc triển khai hoạt động tham gia xây dựng CQCC của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL vẫn còn một số hạn chế như: MTTQ Việt Nam cấp tỉnh chưa thật sự phát huy hết vai trò, trách nhiệm của mình trong xây dựng CQCC, hiệu quả tham gia xây dựng chính quyền chưa thật rõ nét, còn có những bất cập; chưa phân biệt rõ giữa hoạt động tham gia xây dựng chính quyền của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh với hoạt động tham gia xây dựng chính quyền của các tổ chức CT-XH cấp tỉnh; chưa gắn kết tốt hoạt động giám sát và PBXH với hoạt động tham gia xây dựng chính quyền; việc huy động các lực lượng tư vấn, cộng tác viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh còn lúng túng, chưa hình thành cơ chế rõ ràng; cơ chế phối hợp giữa Mặt trận với các cơ quan nhà nước chưa thật sự chặt chẽ, hiệu quả; việc tiếp thu, phản hồi

các ý kiến giám sát, phản biện của Mặt trận từ phía chính quyền đôi lúc còn hình thức, chưa được quan tâm đúng mức. Bên cạnh đó, tính chủ động, sáng tạo trong một số hoạt động của Mặt trận còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu trong bối cảnh tình hình mới.

Trước tình hình trên, việc nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, đánh giá đúng thực trạng và tìm ra những giải pháp tăng cường sự tham gia xây dựng CQCC của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL là đòi hỏi cấp thiết hiện nay. Với những lý do trên, tác giả quyết định lựa chọn đề tài ***Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp hiện nay*** làm luận án tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước.

2. Mục đích, nhiệm vụ của luận án

2.1. Mục đích của luận án

Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng CQCC hiện nay, luận án đề xuất phương hướng và những giải pháp chủ yếu tăng cường sự tham gia xây dựng CQCC của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở vùng này thời gian tới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

- Tổng quan các công trình khoa học tiêu biểu liên quan trực tiếp đến đề tài luận án, chỉ ra những nội dung đạt được luận án cần kế thừa để thực hiện mục đích, nhiệm vụ của luận án; xác định những nội dung luận án cần tiếp tục nghiên cứu làm sáng tỏ.

- Luận giải, làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng CQCC.

- Khảo sát, đánh giá thực trạng MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng CQCC từ năm 2014 đến nay; chỉ ra ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và những kinh nghiệm.

- Đề xuất phương hướng và những giải pháp tăng cường sự tham gia xây dựng CQCC của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu của luận án

- *Về không gian*: Luận án khảo sát, nghiên cứu thực trạng MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng CQCC bao gồm các tỉnh: Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Sóc Trăng, Đồng Tháp, An Giang, Kiên Giang, Bạc Liêu, Vĩnh Long, Trà Vinh, Hậu Giang và Cà Mau và thành phố Cần Thơ.

- *Về thời gian*: Luận án khảo sát MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng CQCC từ năm 2014 đến nay và định hướng đến năm 2035. Tuy nhiên, do hạn chế về thời gian và nguồn thu thập số liệu, dung lượng số trang của luận án, nên luận án tập trung khảo sát số liệu những năm gần đây của nhiệm kỳ Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp tỉnh từ 2014 đến nay, có chọn lọc một số số liệu tiêu biểu của nhiệm kỳ 2014-2019.

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu của luận án

4.1. Cơ sở lý luận

Cơ sở lý luận của luận án là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng Đảng, xây dựng HTCT.

4.2. Cơ sở thực tiễn

Cơ sở thực tiễn của luận án là thực trạng MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng CQCC bao gồm các tỉnh: Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Sóc Trăng, Đồng Tháp, An Giang, Kiên Giang, Bạc Liêu, Vĩnh Long, Trà Vinh, Hậu Giang và Cà Mau và thành phố Cần Thơ từ năm 2014 (năm bắt đầu nhiệm kỳ thứ chín MTTQ Việt Nam 2014-2019) đến nay.

4.3. Phương pháp nghiên cứu

Luận án được nghiên cứu trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và sử dụng các phương pháp nghiên cứu như:

- Phương pháp hệ thống hóa: được sử dụng ở phần tình hình nghiên cứu và chương 2 của luận án nhằm nghiên cứu về MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng CQCC một cách đầy đủ và toàn diện về mặt lý luận; đồng thời xác định rõ nội dung cần tập trung nghiên cứu của đề tài.

- Phương pháp phân tích kết hợp tổng hợp: được sử dụng chủ yếu trong đánh giá thực trạng xây dựng chính quyền cấp tỉnh ở ĐBSCL từ năm 2014 đến nay.

- Phương pháp logic kết hợp với lịch sử phân tích kết hợp tổng hợp: được sử dụng chủ yếu để phân tích thực trạng theo thời gian trong phạm vi nghiên cứu của luận án để rút ra nhận định, đánh giá, kết luận.

- Phương pháp quy nạp và diễn dịch: được sử dụng để luận giải và làm rõ những vấn đề cơ bản của luận án xác định từ thực tiễn.

- Phương pháp thống kê, so sánh: được sử dụng nhằm đánh giá, xử lý các số liệu từ các nguồn tổng hợp được.

- Phương pháp điều tra xã hội học: Thông qua phiếu điều tra, khảo sát để đánh giá sự tham gia xây dựng CQCC của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL. Kết quả khảo sát được xử lý trên phần mềm SPSS (viết tắt của Statistical Package for the Social Sciences) phiên bản 22. Nghiên cứu sinh đã dùng các phương pháp phân tích sau để nghiên cứu: phân tích mô tả; phân tích đánh giá độ tin cậy; phương pháp hệ số tin cậy Cronbach Alpha.

Để thu thập thông tin điều tra xã hội học về MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng CQCC, nghiên cứu tiến hành khảo sát đối tượng là cán bộ, đảng viên trong MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL. Nghiên cứu tiến hành khảo sát trong thời gian từ tháng 6/2024 đến tháng 8/2024 với tổng số 600 phiếu phát ra, thu về 591 phiếu, trong đó 8 phiếu không đạt, 583 phiếu đạt.

- Phương pháp tổng kết thực tiễn: Đây là phương pháp quan trọng, chủ yếu và đặc trưng của khoa học xây dựng Đảng. Thông qua hoạt động thực tiễn tham gia xây dựng CQCC của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL được thể hiện trong các báo cáo, các cuộc trao đổi, hội thảo, khảo sát... để đánh giá và rút ra những kinh nghiệm. Nghiên cứu thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn để đề ra các giải

pháp cần thiết, khả thi, đáp ứng yêu cầu của mục tiêu xây dựng CQCC của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL.

Các phương pháp trên được sử dụng linh hoạt, đan xen, kết hợp để phát huy hiệu quả tổng hợp nhằm hoàn thành mục tiêu nghiên cứu.

Luận án có sự kế thừa kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học đã công bố có liên quan đến đề tài, có tham khảo các báo cáo, các số liệu thống kê có liên quan đến đề tài của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ Việt Nam và các đoàn thể CT-XH tại địa phương từ năm 2014 đến nay.

5. Đóng góp mới về mặt khoa học của luận án

- *Khái niệm*: MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp là toàn bộ hoạt động tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng chính sách và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân, góp phần cùng các tổ chức đảng, chính quyền các cấp, đội ngũ CBĐV viên, công chức, viên chức và nhân dân ở địa phương xây dựng chính quyền TTP trong sạch, vững mạnh, thực hiện thắng lợi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- *Kinh nghiệm về sự tham gia xây dựng CQCC của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL*: Coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, quan tâm nâng cao trình độ trí tuệ, bản lĩnh chính trị sẽ bảo đảm cho Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền TTP đạt hiệu quả.

- *Giải pháp có tính đột phá tăng cường sự tham gia xây dựng CQCC của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL thời gian tới*: Kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách cơ quan ủy ban Mặt trận cấp tỉnh nhằm tăng cường hiệu quả tham gia xây dựng chính quyền TTP.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận

Luận án góp phần tổng kết thực tiễn, bổ sung, phát triển lý luận về MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng CQCC hiện nay.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

- Kết quả nghiên cứu của luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo cho các Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL trong đề ra chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động tham gia xây dựng CQCC.

- Kết quả nghiên cứu của luận án còn có thể được dùng làm tài liệu tham khảo phục vụ việc giảng dạy, học tập, nghiên cứu môn Xây dựng Đảng ở các trường chính trị, các trường thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục các công trình khoa học đã công bố của tác giả có liên quan đến luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án gồm 4 chương, 10 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở NGOÀI NƯỚC

1.1.1. Các công trình nghiên cứu liên quan đến cấp tỉnh, chính quyền cấp tỉnh, Mặt trận cấp tỉnh

Alain Faure, Emmanuel Négrier (2018), *Một số chính sách trong chính quyền địa phương tại Pháp*, Nxb. Policy Press, Pháp [1]. Nội dung sách gồm 18 chương, cung cấp góc nhìn sâu sắc về cấu trúc chính trị và hành chính của chính quyền địa phương ở Pháp. Trong đó, chương 11 của cuốn sách đi sâu phân tích sự chuyển đổi từ mô hình chính quyền tập trung sang mô hình phân quyền, phản ánh quá trình cải cách hành chính và quản trị của đất nước. Nội dung cuốn sách này giúp độc giả hiểu rõ hơn về những khó khăn, bất cập trong việc xây dựng một hệ thống chính quyền địa phương mạnh mẽ và tự chủ, cũng như những yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển của chính quyền địa phương ở Pháp giai đoạn hiện nay.

Barry Naughton (2018), *Kinh tế chính trị của chính quyền địa phương ở Trung Quốc: Nghiên cứu thực tiễn tại tỉnh Quảng Đông*, Nxb. Palgrave Macmillan, London, Vương quốc Anh [85]. Sách nói về vai trò của chính quyền cấp tỉnh, cụ thể là tỉnh Quảng Đông, trong việc thúc đẩy và điều chỉnh nền kinh tế trong bối cảnh cải cách của Trung Quốc. Tác giả tập trung làm rõ cách thức mà chính quyền địa phương ở Quảng Đông tham gia vào các quyết định kinh tế và chính trị, đồng thời đảm nhận nhiệm vụ xây dựng một hệ thống chính quyền hiệu quả, phục vụ cho các mục tiêu phát triển bền vững của địa phương và quốc gia. Tác giả cũng nhấn mạnh, chính quyền cấp tỉnh ở Quảng Đông đã và đang thể hiện vai trò chủ đạo trong xây dựng và hoàn thiện chính quyền địa phương, góp phần quan trọng vào việc thúc đẩy sự đổi mới và phát triển kinh tế của Trung Quốc.

Sonny Shiu-Hing Lo, Steven Chung-Fun Hung, Jeff Hai-Chi Loo (2019), *Công tác của ban Mặt trận Thống nhất mới của Trung Quốc tại Hồng Kông*,

Nxb. Springer, Singapore [195]. Nội dung chính của sách được các tác giả phân tích cách Mặt trận thống nhất Trung Quốc mở rộng tại Hồng Kông, tác động đến chính trị địa phương và những hệ quả đối với xã hội Hồng Kông. Với 58 trang, nội dung cuốn sách còn đề cập đến các chiến lược và công cụ mà ban Công tác Mặt trận Thống nhất sử dụng để mở rộng ảnh hưởng tại Hồng Kông, từ việc củng cố các mối quan hệ trong cộng đồng dân tộc và các nhóm tôn giáo cho đến việc gia tăng sự tham gia của các cá nhân và tổ chức phi chính phủ trong các hoạt động của chính phủ Trung Quốc.

John Shutt, Joyce Liddle (2019), *Chính quyền liên kết ở Anh, sự phân quyền và chiến lược phát triển bền vững của chính quyền địa phương*, Tạp chí The Journal of the Local Economy Policy Unit, tập 34, số 2, tr.91-93, Anh [135]. Bài viết này xem xét sự phát triển của các chính quyền liên kết tại Anh Quốc, một hình thức quản trị địa phương được hình thành thông qua việc kết hợp các quyền hạn giữa các hội đồng địa phương nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế và quản lý hiệu quả hơn. Bài viết sử dụng các tiếp cận kinh tế chính trị, không gian và thể chế để phân tích cách mà chính sách thắt lưng buộc bụng, những hình dung không gian cạnh tranh và sự phát triển lịch sử của mối quan hệ trung ương - địa phương đã kết hợp để tạo ra một cấu trúc quản trị địa phương đặc thù.

Bounkham Phonmany (2020), *Tổ chức chính quyền địa phương: Kinh nghiệm thế giới và hàm ý đối với Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào*, Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, số 12, tr.124-134 [86]. Hiện nay, trong hầu hết các quốc gia trên thế giới, chính quyền nhà nước được chia thành hai cấp: chính quyền trung ương và chính quyền địa phương. Bài viết nghiên cứu kinh nghiệm tổ chức chính quyền địa phương ở một số quốc gia điển hình như Hàn Quốc, Pháp, và Trung Quốc, qua đó chỉ ra những vấn đề cần hoàn thiện trong mô hình chính quyền địa phương ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Những quốc gia này đã phát triển các mô hình chính quyền địa phương khá thành công, với sự phân quyền hợp lý và cơ chế giám sát hiệu quả, mang lại sự linh hoạt và sáng tạo trong quản lý. Từ thực tiễn của các quốc gia này, bài viết đưa ra những hàm ý

quan trọng, giúp Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào hoàn thiện hệ thống chính quyền địa phương, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, thúc đẩy sự phát triển KT-XH tại các địa phương, đồng thời tăng cường sự gắn kết giữa chính quyền trung ương và các đơn vị hành chính địa phương.

Jean C. Oi, Andrew G. Walder (2020), *Phân cấp và Quản trị địa phương ở Trung Quốc: Ảnh hưởng của thị trường hóa*, Nxb. Oxford University Press, Vương quốc Anh [139]. Các tác giả đi sâu phân tích sự thay đổi trong cấu trúc quản trị địa phương ở Trung Quốc dưới tác động của quá trình thị trường hóa. Nội dung sách chỉ ra rằng thị trường hóa không chỉ thúc đẩy sự phát triển kinh tế mạnh mẽ mà còn làm thay đổi cơ cấu và cách thức vận hành của chính quyền cấp tỉnh. Quá trình này tạo ra những cơ hội mới cho các chính quyền địa phương trong việc thu hút đầu tư, phát triển các sáng kiến kinh tế và cải cách hành chính. Tuy nhiên, các tác giả cũng nhấn mạnh rằng sự phân cấp không đồng đều, cùng với những yếu tố như tham nhũng và sự thiếu hụt tài nguyên, đã gây khó khăn trong việc thực thi chính sách và duy trì sự công bằng trong quản trị.

Ann O'M. Bowman, Richard C. Kearney, Carmine Scavo (2021), *Chính quyền tiểu bang và địa phương (ấn bản thứ 11)*, Nxb. Cengage Learning, Hoa Kỳ [3]. Đây là một cuốn sách kinh điển, cung cấp cái nhìn sâu rộng về hoạt động của chính quyền cấp tiểu bang và địa phương trong hệ thống liên bang Hoa Kỳ. Các tác giả đã phân tích và trình bày rõ ràng về cấu trúc tổ chức, quyền hạn, và vai trò của các thiết chế chính quyền địa phương trong việc hoạch định và thực thi chính sách công. Nó đi sâu vào các chủ đề như lập pháp bang, cơ quan hành pháp địa phương, tài chính công, quy hoạch đô thị, giáo dục, y tế, và công tác hành chính công. Ngoài ra, sách còn đề cập đến sự phát triển của công nghệ và dữ liệu trong quản trị địa phương.

Michael Chisholm (2021), *Chính quyền địa phương ở Anh: Xu hướng và sự phát triển*, Tạp chí Commonwealth Journal of Local Governance, số 26, tháng 12 năm 2021, Anh [161]. Bài viết trình bày một cách hệ thống quá trình phát triển của chính quyền địa phương tại Anh trong suốt hơn hai thế kỷ. Tác giả chỉ ra

rằng, mặc dù đã có nhiều lần cải tổ lớn về cấu trúc, hệ thống này vẫn bị chi phối bởi quán tính lịch sử và tư duy hành chính cũ. Tác giả lập luận rằng, chính quyền địa phương ở Anh đang ngày càng trở thành một cánh tay nối dài của Trung ương thay vì là một cấp chính quyền có thực quyền và gắn bó mật thiết với cộng đồng. Tình trạng này, nếu không được cải cách kịp thời và toàn diện về thể chế và tài chính, sẽ làm xói mòn vai trò truyền thống của chính quyền địa phương trong một nền dân chủ tự do và làm suy yếu năng lực điều hành ở cấp cơ sở.

Lawrence Pratchett và David Sweeting (2023), *Chính quyền địa phương và nền dân chủ ở Anh Quốc* (2023), Nxb. Manchester University Press, Anh Quốc [153]. Đây là một công trình nghiên cứu chuyên sâu, mang tính phê phán về thực trạng và vai trò của chính quyền địa phương trong nền dân chủ hiện đại tại Anh Quốc. Trên cơ sở phân tích lịch sử và thể chế, tác giả lập luận rằng chính quyền địa phương - từng là nền tảng thiết yếu của quản trị dân chủ - đang dần bị làm suy yếu bởi các quá trình tập trung hóa quyền lực và cải cách hành chính từ trung ương. Tác giả cũng nhấn mạnh đến mối nguy cơ mà sự suy yếu của chính quyền địa phương gây ra đối với tính đại diện, tính hợp pháp và sự tham gia của công dân trong nền dân chủ. Chính quyền địa phương, thay vì là nơi phát triển năng lực công dân và khơi dậy tinh thần cộng đồng, đang bị biến thành công cụ hành chính phục tùng chính sách trung ương.

Stifterverband (2024), *Hướng phát triển trong chính sách đổi mới ở cấp Bang*, Nxb. Stifterverband, Đức [196]. Đề tài nghiên cứu hướng đi của chính sách đổi mới ở cấp Bang của Stifterverband, công bố vào ngày 30 tháng 4 năm 2024, phân tích chiến lược đổi mới của 16 bang tại Đức, đồng thời nhấn mạnh tầm quan trọng của hợp tác liên bang trong việc thúc đẩy hiệu quả chính sách đổi mới. Đề tài cũng đã nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích so sánh để đánh giá sự khác biệt và tương đồng trong chiến lược đổi mới của các bang, qua đó chỉ ra rằng mặc dù mỗi bang có đặc điểm và điều kiện kinh tế khác nhau, nhưng sự thiếu hợp tác có hệ thống giữa các bang đang cản trở tiềm năng phát triển chung.

1.1.2. Các công trình nghiên cứu liên quan đến xây dựng chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, Mặt trận, Mặt trận cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp

Kevin J. O'Brien và Li Lianjiang (2019), *Chính trị nông thôn Trung Quốc: mối quan hệ giữa làng xã và Nhà nước*, Nxb. Routledge, London [150]. Nội dung công trình nghiên cứu về chính trị ở nông thôn Trung Quốc, khám phá mối quan hệ giữa cấp làng xã và Nhà nước Trung Quốc. Các tác giả đã chú trọng phân tích sự tương tác giữa chính quyền địa phương cấp cơ sở (xã, phường) và quyền lực Trung ương, cũng như cách mà người dân nông thôn tham gia vào các hoạt động chính trị, từ việc ra quyết định đến việc phản kháng các chính sách của Nhà nước Trung Quốc. Nội dung sách mang lại cái nhìn sâu sắc về sự phát triển chính trị trong các cộng đồng nông thôn và mối quan hệ tương hỗ giữa chính quyền cấp làng xã và trung ương, giúp chúng ta hiểu rõ hơn về cách thức vận hành của chính trị tại các khu vực nông thôn của Trung Quốc.

Ganyuan Cheng (2019), *Bí mật của ban công tác Mặt trận Thống nhất của Đảng Cộng sản Trung Quốc*, Nxb. Citizen Press, Trung Quốc [119]. Đây là hồi ký của Ganyuan Cheng - Một cựu cán bộ của Đảng Cộng sản Trung Quốc, người đã làm việc tại Mặt trận Thống nhất từ năm 1960. Công trình nghiên cứu này là tập hợp những câu chuyện của tác giả kể lại theo lộ trình thời gian từ khi tác giả trở thành thành viên của Mặt trận Thống nhất Trung Quốc, từ những câu chuyện, tác giả cung cấp một cái nhìn sâu sắc về chức năng chính trị cốt lõi của Mặt trận Thống nhất trong việc xây dựng và củng cố bộ máy chính quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Theo tác giả, Mặt trận Thống nhất không đơn thuần là một cơ chế để vận động quần chúng, mà thực chất là một công cụ chiến lược nhằm hợp pháp hóa sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, thông qua việc đồng hóa và kiểm soát các lực lượng ngoài tổ chức của Đảng như trí thức, tôn giáo, dân tộc thiểu số và các đảng phái nhỏ. Thông qua cơ chế “đa nguyên hình thức, nhất nguyên thực chất”, Mặt trận Thống nhất đã tạo dựng hình ảnh một chính quyền

rộng mở, bao dung trong khi vẫn duy trì sự thống trị tuyệt đối về tư tưởng chính trị và tổ chức của Đảng.

Khăm Bay Dăm Lát (2019), *Giới thiệu về công tác cốt lõi và phương pháp làm việc của Mặt trận Lào xây dựng đất nước*, bài tham luận tại Hội thảo chuyên đề lý luận Mặt trận thống nhất Trung Quốc, Triều Tiên, Việt Nam, Lào với chủ đề: *Hội tụ sức mạnh tăng cường đồng thuận*, tại Bắc Kinh, Trung Quốc [143]. Bài viết cũng khẳng định, nhờ những công tác cốt lõi trên của Mặt trận Lào xây dựng đất nước khiến nhân dân các dân tộc ở toàn quốc Lào tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, tin tưởng vào chính sách của quốc gia, kiên trì lý tưởng của Đảng, yêu Tổ quốc, yêu chế độ dân chủ nhân dân.

Phetsamone Duagpasert (2022), *Mặt trận Lào xây dựng đất nước trong thực hiện chính sách dân tộc ở các tỉnh phía Bắc hiện nay*, luận án tiến sĩ ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội [180]. Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước trong thực hiện chính sách dân tộc; luận án phân tích thực trạng vai trò của Mặt trận Lào xây dựng đất nước trong thực hiện chính sách dân tộc ở các tỉnh Bắc Lào, chỉ ra nguyên nhân, những vấn đề đặt ra từ thực trạng đó; từ đó đưa ra những yêu cầu, giải pháp phát huy vai trò Mặt trận Lào xây dựng đất nước các tỉnh Bắc Lào trong thực hiện chính sách dân tộc trong thời gian tới.

Sengthavy Sengphachanh (2023), *Thực hiện giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Lào xây dựng đất nước hiện nay*, Luận án tiến sĩ ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội [194]. Luận án phân tích làm rõ những vấn đề lý luận, yếu tố tác động đến thực hiện giám sát và PBXH của Mặt trận Lào xây dựng đất nước hiện nay. Trên cơ sở phân tích thực trạng và những vấn đề đặt ra trong thực hiện giám sát và PBXH của Mặt trận Lào xây dựng đất nước trong thời kỳ đổi mới, luận án đề xuất quan điểm cơ bản và giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện giám sát và PBXH của Mặt trận Lào xây dựng đất nước trong thời gian tới.

Kathleen Duval (2024), *Các quốc gia bản địa: Một thiên niên kỷ ở Bắc Mỹ*, Nxb. Random House Publishing Group, Mỹ [141]. Nội dung sách cung cấp một cái nhìn toàn diện về lịch sử phát triển, xây dựng chính quyền và các tổ chức chính trị của các quốc gia bản địa Bắc Mỹ qua hơn một thiên niên kỷ. Tác giả đã thách thức những quan niệm đơn giản hóa về các dân tộc bản địa, vốn thường được coi là yếu ớt và không có cấu trúc chính trị rõ ràng trước sự xâm nhập của người châu Âu. Nội dung của sách không chỉ phục dựng lại lịch sử phong phú và đa dạng của các quốc gia bản địa, mà còn khẳng định vai trò trung tâm của họ trong lịch sử Bắc Mỹ, như những lực lượng chính trị có khả năng định hình vận mệnh của chính mình và khu vực.

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở TRONG NƯỚC

1.2.1. Các công trình nghiên cứu liên quan đến cấp tỉnh, chính quyền cấp tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh

Trịnh Tuấn Thành (2015), *Hoàn thiện bộ máy chính quyền cấp tỉnh đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội [203]. Luận án nghiên cứu nhằm cung cấp một cái nhìn toàn diện về lý luận và thực tiễn trong việc hoàn thiện bộ máy chính quyền cấp tỉnh tại Việt Nam. Một trong những mục tiêu chính của luận án là đánh giá hiện trạng tổ chức và hoạt động của bộ máy chính quyền cấp tỉnh trong bối cảnh đất nước đang tiến hành cải cách bộ máy nhà nước và cải cách nền hành chính quốc gia. Nghiên cứu tập trung vào việc phân tích các yếu tố liên quan đến cơ chế tổ chức, hoạt động của bộ máy chính quyền cấp tỉnh, đồng thời chỉ ra những tồn tại, bất cập trong quy trình vận hành và quản lý hành chính tại các TTP. Thêm vào đó, luận án còn đề xuất các định hướng và giải pháp đổi mới trong công tác tổ chức bộ máy chính quyền cấp tỉnh, gắn liền với việc xây dựng một hệ thống pháp luật và chính sách hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu phát triển của Nhà nước pháp quyền XHCN.

Trần Hậu (2016), *Bàn về hoạt động góp ý của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước hiện nay*, Tạp chí Mặt trận, (147), tr.30-

31, Hà Nội [127]. Trong bài viết, tác giả nhấn mạnh hoạt động góp ý xây dựng Đảng và Nhà nước không chỉ là quyền lợi mà còn là trách nhiệm của các tổ chức nhân dân, trong đó MTTQ Việt Nam có vai trò đặc biệt. Tuy nhiên, để việc góp ý có hiệu quả, cần phải đảm bảo một số điều kiện quan trọng. Trước hết, Đảng phải xác định rõ ràng nhu cầu lắng nghe ý kiến của MTTQ, xây dựng cơ chế và chính sách phù hợp để tạo điều kiện cho Mặt trận có thể tiếp cận đầy đủ thông tin về các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng. Bên cạnh đó, MTTQ Việt Nam cần tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, để trở thành diễn đàn đối thoại giữa Đảng và nhân dân, qua đó làm cầu nối quan trọng trong việc phản ánh nguyện vọng, tâm tư của nhân dân với Đảng, đóng góp vào việc xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Nguyễn Văn Pha (2016), *Để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội*, Tạp chí Xây dựng Đảng, (1+2), tr.21-23, Hà Nội [179]. Tác giả chỉ ra rằng MTTQ Việt Nam cần tập trung vào việc góp ý và phản biện đối với các dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ các cấp, cùng với các dự án luật có ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của đông đảo các tầng lớp nhân dân. Đây là hoạt động có ý nghĩa quan trọng, giúp tăng cường tính dân chủ và sự minh bạch trong các quá trình ra quyết định của Đảng và Nhà nước. Để nâng cao hiệu quả công tác này, bài viết đã đề xuất những giải pháp cụ thể. Tác giả nhấn mạnh, các giải pháp đưa ra nếu được thực hiện đúng đắn, sẽ không chỉ củng cố vị thế của MTTQ mà còn góp phần vào sự phát triển bền vững của HTCT Việt Nam.

Nguyễn Tuấn Anh (2017), *Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác nắm bắt, tập hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của nhân dân với Đảng, Nhà nước của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*, Tạp chí Mặt trận, (164), tr.21-23, Hà Nội [4]. Bài viết đã chỉ ra phương thức quan trọng trong tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước của MTTQ Việt Nam là thực hiện tốt công tác nắm bắt, tập hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của nhân dân. Việc nắm bắt, tập hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của nhân dân phải bảo đảm khách quan, trung thực và mang tính xây dựng. Tăng

cường công tác phối hợp giữa Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên trong công tác nắm bắt, tập hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của nhân dân.

Đặng Thị Kim Ngân (2017), *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước*, Tạp chí Mặt trận, (166-167), tr.55-57, Hà Nội [170]. Tác giả cho rằng: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là một kênh quan trọng trong việc thực hiện quyền làm chủ của nhân dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Qua đó, tác giả đã nêu lên một số giải pháp phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam trong việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước.

Nguyễn Văn Hùng (2017), *Một số giải pháp thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp*, Tạp chí Dân vận, (8), tr.24-27, Hà Nội [133]. Bài viết đã nêu ra một số giải pháp để phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam trong công tác giám sát và PBXH đối với Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) cùng cấp như: đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt về Quy chế giám sát và PBXH để thống nhất nhận thức trong cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam và nhân dân; MTTQ Việt Nam chủ động lựa chọn nội dung, vấn đề bức xúc mà nhân dân quan tâm để xây dựng kế hoạch giám sát và PBXH; phân công cụ thể từng thành viên thực hiện nhiệm vụ giám sát và PBXH; phối hợp chặt chẽ giữa MTTQ Việt Nam và các đoàn thể CT-XH với cấp ủy đảng để thực hiện giám sát và PBXH.

Nguyễn Trọng Bình, Nguyễn Thị Ngọc Anh (2018), *Vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Nhân dân và tổ chức xã hội trong quản trị địa phương hiện nay*, Tạp chí Mặt trận, số 8, năm 2018, Hà Nội [89]. Bài báo của các tác giả phân tích về vai trò của MTTQ Việt Nam cùng các đoàn thể nhân dân và tổ chức xã hội trong quản trị địa phương. Bài báo nhấn mạnh, trong bối cảnh phát triển kinh tế và xã hội của đất nước hiện nay, việc thực hiện quản lý nhà nước ở cấp địa phương cần sự tham gia tích cực của các tổ chức này, không chỉ trong việc

giám sát, phản biện mà còn trong việc xây dựng chính sách và thực hiện các chương trình phát triển cộng đồng. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, với vai trò là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân, đóng vai trò quan trọng trong việc phản ánh ý chí, nguyện vọng của nhân dân, đồng thời giám sát và kiểm tra việc thực hiện các chính sách của chính quyền. Bài báo khẳng định, để phát huy hiệu quả quản trị địa phương, cần nâng cao năng lực, trách nhiệm của Mặt trận và các tổ chức xã hội trong việc tham gia vào các hoạt động quản lý nhà nước và phát triển cộng đồng.

Trương Minh Luân (2018), *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng Đảng giai đoạn hiện nay*, luận án tiến sĩ chuyên ngành Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội [156]. Luận án cung cấp một cái nhìn toàn diện về lý luận và thực tiễn liên quan đến vai trò của MTTQ Việt Nam trong việc tham gia xây dựng Đảng. Đặc biệt, luận án đánh giá đúng thực trạng hoạt động của MTTQ Việt Nam trong công tác này, chỉ ra các nguyên nhân của những hạn chế và khó khăn hiện tại, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm quý giá từ thực tiễn. Hơn nữa, luận án cũng dự báo những nhân tố tác động đến vai trò của MTTQ, đồng thời xác định phương hướng và yêu cầu trong thời gian tới. Các giải pháp cụ thể được đề xuất nhằm phát huy tối đa vai trò của MTTQ Việt Nam trong việc tham gia xây dựng Đảng, góp phần vào sự nghiệp đổi mới và phát triển bền vững của đất nước.

Tạ Văn Sỹ (2019), *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với việc tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng*, Tạp chí Mặt trận, (192), Hà Nội [197]. Bài viết đã làm rõ thực trạng của việc tuyên truyền, vận động nhân dân phòng, chống tham nhũng, chỉ rõ thành tựu, hạn chế đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của công tác tuyên truyền. Đó là tích cực tuyên truyền các văn bản của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; tuyên truyền về hoạt động giám sát, PBXH, sử dụng hoạt động giám sát, PBXH như là một công cụ quan trọng để phòng, chống tham nhũng; tích cực tham gia vào việc hoạch định và hoàn thiện chính sách, pháp luật về

phòng, chống tham nhũng; phát huy dân chủ ở cơ sở để tạo điều kiện cho nhân dân tham gia hoạt động giám sát, phản biện; phát huy vai trò của cơ quan báo chí, trước hết là hệ thống báo chí của Mặt trận để phòng, chống tham nhũng.

Trần Thanh Mẫn (2020), *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội XIII của Đảng*, Tạp chí Cộng sản, số 5 (942), tr.35-41, Hà Nội [159]. Bài viết nói rõ, MTTQ Việt Nam có vai trò quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả và phối hợp triển khai chuẩn bị, tổ chức tiến hành đại hội đảng bộ các cấp, hướng tới Đại hội XIII của Đảng. Thời gian tới, MTTQ Việt Nam các cấp tiếp tục tích cực thực hiện những nhiệm vụ như: *Thứ nhất*, tham gia xây dựng, tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, tạo sự đoàn kết, thống nhất, đồng thuận trong xã hội; củng cố, nâng cao niềm tin của CBDV và nhân dân đối với Đảng. *Thứ hai*, thực hiện hiệu quả hơn nữa công tác giám sát và PBXH của MTTQ Việt Nam, các đoàn thể CT-XH và nhân dân. *Thứ ba*, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; phối hợp tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân và tiếp công dân, tham gia xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo. *Thứ tư*, tích cực tham gia góp ý kiến xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. *Thứ năm*, triển khai “Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí giai đoạn 2018-2020”.

Trần Đức Tuấn (2022), *Đổi mới tổ chức và hoạt động của cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh giai đoạn hiện nay*, Luận án tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội [209]. Luận án nghiên cứu khái niệm, vị trí, vai trò của cơ quan này, cũng như cấu trúc bộ máy, các nhiệm vụ đặc thù, đặc điểm và phương thức hoạt động của Ủy ban MTTQ ở cấp tỉnh. Trong quá trình nghiên cứu, tác giả đã tiến hành khảo sát thực tế, đánh giá thực trạng tổ chức và hoạt động của các cơ quan này, chỉ rõ những ưu điểm và khuyết điểm trong hoạt động hiện tại. Từ đó, luận án đề xuất một loạt các giải pháp chủ yếu nhằm tiếp tục đổi mới tổ chức và

nâng cao hiệu quả hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, với mục tiêu xây dựng một bộ máy hoạt động có chất lượng, hiệu lực và hiệu quả.

Phạm Xuân Hoàng (2022), *Xây dựng hệ thống chính trị cấp cơ sở tại tỉnh Đắk Lắk hiện nay*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội [129]. Nội dung sách là công trình nghiên cứu toàn diện về HTCT cấp cơ sở tại tỉnh Đắk Lắk. Sách được chia thành ba chương chính: lý luận, thực trạng và giải pháp. Trong phần lý luận, cuốn sách làm rõ các nguyên lý cơ bản về xây dựng HTCT cấp cơ sở, nhấn mạnh vai trò của chính quyền địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Đảng và Nhà nước, cũng như các yếu tố cấu thành HTCT ở cấp cơ sở. Phần thực trạng phân tích tình hình xây dựng HTCT tại địa phương, từ công tác tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ đến hiệu quả hoạt động của các tổ chức chính trị xã hội. Những vấn đề còn tồn tại, như sự thiếu đồng bộ trong tổ chức, năng lực cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, cũng được chỉ ra. Cuối cùng, sách đưa ra các giải pháp cụ thể nhằm hoàn thiện HTCT cấp cơ sở tại Đắk Lắk, tập trung vào việc nâng cao năng lực lãnh đạo, phát huy vai trò của MTTQ và các đoàn thể, cùng với cải cách hành chính và đào tạo đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Bùi Tuấn Quang (2023), *Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa*, Tạp chí Dân vận, số 1+2, tr.35-39, Hà Nội [188]. Bài viết nêu rõ, bên cạnh những kết quả đạt được, việc phát huy vai trò tham gia xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN của MTTQ và các tổ chức CT-XH vẫn còn những hạn chế. Trong thời gian tới, để tiếp tục phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH tham gia xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN, góp phần đưa Nghị quyết số 27-NQ/TW thực sự đi vào cuộc sống, cần thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp như: Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng trong thực hiện tốt những nghị quyết, kết luận, quy chế, quy định của Đảng về phát huy vai trò MTTQ, các tổ chức CT-XH tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước đối với việc phát huy vai trò MTTQ, các tổ chức

CT-XH tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền; tăng cường đổi mới nội dung, phương thức, phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH trong xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền...

Quách Minh Phương (2023), *Vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hoạt động giám sát chính quyền đô thị ở Thành phố Hồ Chí Minh*, Tạp chí Tổ chức nhà nước, số 5, tr.35-38, Hà Nội [187]. Qua bài viết, tác giả đã phân tích sâu sắc vai trò của MTTQ Việt Nam trong hoạt động giám sát chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh, đặc biệt trong bối cảnh có sự thay đổi về cơ cấu tổ chức chính quyền đô thị. Bài viết cũng đánh giá các kết quả đạt được trong công tác giám sát của MTTQ tại Thành phố Hồ Chí Minh, qua đó khẳng định những thành tựu trong việc cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước tại các cấp chính quyền. Tuy nhiên, bài viết cũng chỉ ra một số hạn chế và đề xuất các giải pháp để tiếp tục phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam, như việc củng cố và tăng cường năng lực giám sát, nâng cao sự phối hợp giữa Mặt trận và chính quyền địa phương, nhằm xây dựng một môi trường đô thị trong sạch, minh bạch, đáp ứng được kỳ vọng của người dân.

1.2.2. Các công trình nghiên cứu liên quan đến xây dựng chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp

Y Phương (2016), *Thực tiễn và vấn đề đặt ra trong tham gia giám sát, phản biện xã hội và xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Kom Tum*, Tạp Cộng sản - chuyên đề cơ sở, (109), tr.76-79, Hà Nội [185]. Bài viết đã phản ánh khá rõ nét về hoạt động của MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ở một địa phương, qua hai năm thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW. Trên cơ sở luận giải 3 vấn đề đặt ra qua hai năm thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW, tác giả đề xuất 4 giải pháp thực hiện giám sát và PBXH, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của MTTQ Việt Nam ở tỉnh Kom Tum.

Trương Thị Hồng Hà (2017), *Tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương ở Việt Nam hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội [121]. Nội dung sách đi sâu nghiên cứu các vấn đề lý luận cơ bản về chính quyền địa phương, một thành phần quan trọng trong HTCT của mỗi quốc gia. Tác giả làm rõ quá trình xây dựng và hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương ở Việt Nam từ năm 1945 đến nay, phản ánh sự thay đổi và phát triển của hệ thống chính quyền địa phương trong bối cảnh lịch sử và xã hội Việt Nam. Đặc biệt, tác giả đề xuất một loạt giải pháp nhằm thực hiện hiệu quả các nghị quyết của Đảng, cũng như triển khai các quy định của Hiến pháp năm 2013 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 vào thực tế.

Lê Mậu Nhiệm (2017), *Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước hiện nay*, Tạp chí Lịch sử Đảng, (316), tr.66-70, Hà Nội [172]. Bài viết phân tích một cách sâu sắc về vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp trong việc tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước, đồng thời chỉ ra những kinh nghiệm thực tiễn trong quá trình này. Mặt trận Tổ quốc các cấp cần chủ động xây dựng các chương trình công tác, kế hoạch hoạt động tham gia vào việc xây dựng Đảng và Nhà nước, trong đó chú trọng đến việc lựa chọn những nội dung thiết thực và phù hợp với đặc thù của từng địa phương. Đồng thời, việc thu nhận và xử lý thông tin trong quá trình tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước cần phải được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, đảm bảo tính kịp thời và chính xác.

Trương Thị Bạch Yến (2018), *Hiệu quả giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với chính quyền cấp huyện ở các tỉnh Tây Nguyên*, đề tài khoa học cấp bộ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội [219]. Đề tài nghiên cứu làm rõ một số vấn đề lý luận quan trọng về hiệu quả giám sát và PBXH của MTTQ Việt Nam đối với chính quyền cấp huyện. Đồng thời, đề tài đã phân tích thực trạng công tác này, chỉ ra các nguyên nhân cơ bản dẫn đến sự thiếu hiệu quả, bao gồm vấn đề về cơ chế phối hợp, thiếu thông tin minh bạch, cùng với sự chưa đầy đủ trong việc đào tạo và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ Mặt trận. Từ đó, đề tài đưa ra các phương hướng và giải pháp cụ

thể để nâng cao hiệu quả giám sát và PBXH trong giai đoạn tới, đặc biệt là tại các tỉnh Tây Nguyên.

Lê Thị Điệp (2018), *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng chính quyền địa phương giai đoạn hiện nay*, Tạp chí Giáo dục lý luận, số 4 (274), tr.30-37, Hà Nội [116]. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại một di sản vô cùng quý báu về việc xây dựng nhà nước kiểu mới, một nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân. Trong đó, tư tưởng của Người về xây dựng chính quyền địa phương mang nhiều yếu tố hiện đại và khoa học, góp phần định hình những nguyên tắc cơ bản cho HTCT nước ta. Những quan điểm này không chỉ phản ánh tầm nhìn xa của Chủ tịch Hồ Chí Minh mà còn gợi mở các giải pháp thiết thực trong việc xây dựng chính quyền địa phương trong giai đoạn hiện nay.

Nguyễn Duy Hạnh, Nguyễn Tùng Lâm (2018), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chính quyền địa phương*, Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị, số 2, tr.10-14, Hà Nội [125]. Bài viết tập trung phân tích và làm rõ việc thực hiện tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng và phát triển hệ thống chính quyền từ cơ sở. Hồ Chí Minh luôn coi chính quyền địa phương là nền tảng vững chắc cho sự phát triển của cả HTCT, là nơi trực tiếp tiếp nhận và giải quyết các vấn đề của nhân dân. Tư tưởng của Người về tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương không chỉ khẳng định vai trò quan trọng của nó trong đời sống chính trị, mà còn chỉ ra rằng chính quyền địa phương phải có khả năng tự chủ, sáng tạo trong việc quản lý, phục vụ nhân dân. Chính vì vậy, việc xây dựng, đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động quản lý của chính quyền địa phương trong giai đoạn hiện nay trở thành một yếu tố quyết định đối với sự phát triển bền vững của đất nước.

Hồ Thanh Hớn, Huỳnh Minh Hiệp (2019), *Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương ở Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Thông tin khoa học chính trị, số 2(15), tr.34-37, Hà Nội [130]. Chính quyền địa phương là bộ phận quan trọng của Nhà nước ta, chiếm tỷ trọng cơ bản trong tổ chức bộ máy nhà nước. Do đó, tạo cơ sở pháp lý cho tổ chức và hoạt động của

chính quyền địa phương là vấn đề luôn được quan tâm. Để hoàn thiện pháp luật hiện hành về tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương cần thực hiện các giải pháp như: Hoàn thiện nguyên tắc tổ chức và phân định nhiệm vụ theo hướng đề cao vai trò cá nhân của các thành viên cơ quan hành chính ở chính quyền địa phương và trách nhiệm giải trình của các chủ thể trong chính quyền địa phương; hoàn thiện về mô hình tổ chức của chính quyền địa phương để bảo đảm việc tổ chức chính quyền địa phương thật sự phù hợp với từng địa bàn theo tinh thần Hiến pháp năm 2013; tiếp tục triển khai quy định về sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp huyện, xã...

Nguyễn Hải Long, Hoàng Xuân Châu (2020), *Tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội [155]. Nội dung sách nhấn mạnh tầm quan trọng của chính quyền địa phương là một bộ phận trong tổ chức bộ máy nhà nước, là hệ thống các cơ quan nhà nước được tổ chức ở địa phương, do nhân dân trực tiếp bầu ra để thực hiện quản lý, điều hành công việc của Nhà nước ở địa phương. Cuốn sách là một công trình nghiên cứu quy mô và có hệ thống về chính quyền địa phương ở Việt Nam, cung cấp cho độc giả, đặc biệt là cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn nắm được những quy định về pháp luật về tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương.

Phạm Thị Giang (2020), *Mô hình chính quyền địa phương tự quản của một số nước và giá trị tham khảo cho Việt Nam*, Tạp chí Quản lý nhà nước, số 7(294), tr.41-44, Hà Nội [120]. Bài viết giới thiệu một số vấn đề về chính quyền địa phương của Pháp, chính quyền địa phương của Đức, chính quyền địa phương tự quản tại Nhật Bản. Đồng thời, bài viết rút một số bài học tham khảo cho Việt Nam, bao gồm: Việc xác định chính quyền địa phương tự quản phải được ghi nhận trong Hiến pháp và các văn bản pháp luật có liên quan; chính quyền địa phương có sự phân chia theo thứ bậc, tuy nhiên, giữa các bậc (cấp) này không có sự phụ thuộc cấp trên, cấp dưới theo mệnh lệnh hành chính mà mỗi cấp độc lập thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cấp mình theo quy định của pháp luật; vấn đề quản lý địa phương được thực hiện bởi một cơ quan dân cử là một tập thể những

người đại diện do nhân dân địa phương bầu ra - đây là điều kiện bắt buộc để xác định tư cách đơn vị hành chính lãnh thổ...

Phạm Thị Phụng (2020), *Chính quyền địa phương trong việc đảm bảo thực hiện quyền công dân ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị - Hành chính, Hà Nội [186]. Về cơ bản, nội dung của sách, tác giả đi sâu nghiên cứu vai trò của chính quyền địa phương trong việc bảo vệ và thực thi quyền công dân, một vấn đề có ý nghĩa chiến lược trong quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam. Tác giả phân tích kỹ lưỡng các yếu tố lý luận và thực tiễn về quyền công dân, từ đó chỉ ra sự cần thiết phải hoàn thiện cơ chế pháp lý và tổ chức hành chính để tăng cường hiệu quả trong việc thực hiện quyền công dân ở cấp địa phương. Sách cũng đánh giá thực trạng tổ chức, hoạt động của chính quyền địa phương hiện nay, làm rõ những tồn tại và hạn chế trong công tác bảo vệ quyền công dân, đồng thời đề xuất một số giải pháp cụ thể nhằm nâng cao trách nhiệm và hiệu quả của các cơ quan chính quyền địa phương.

Vương Văn Nam (2021), *Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay*, Tạp chí Mặt trận, (215+216), tr.34-37, Hà Nội [169]. Bài viết tập trung làm rõ những kết quả quan trọng đã đạt được trong quá trình đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam đồng thời đề xuất một số giải pháp để tiếp tục hoàn thiện tổ chức và hoạt động của Mặt trận trong thời gian tới. Bài viết cũng đề cập đến việc nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, đặc biệt là cần phải tiếp cận và áp dụng các hình thức tuyên truyền mới, phù hợp với xu thế thời đại số, giúp lan tỏa những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến người dân một cách hiệu quả hơn. Bên cạnh đó, việc tăng cường hiệp thương, phối hợp đồng bộ giữa Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên là điều thiết yếu để đảm bảo sự thống nhất trong hành động, tạo sự đồng thuận trong cộng đồng.

Nguyễn Quang Minh (2021), *Vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong công tác phòng, chống tham nhũng*, Tạp chí Mặt trận, (215+216), Hà Nội

[168]. Bài viết đã làm rõ nhận thức về vai trò quan trọng của MTTQ Việt Nam trong công tác phòng, chống tham nhũng, một vấn đề nóng bỏng và cấp bách trong thời gian gần đây. Mặt trận Tổ quốc, với vai trò đại diện cho quyền lợi của nhân dân, không chỉ tham gia xây dựng và giám sát việc hoàn thiện chính sách pháp luật mà còn có trách nhiệm quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả thực thi các quy định phòng, chống tham nhũng.

Trần Ngọc Đường (2021), *Xây dựng chính quyền địa phương theo Hiến pháp năm 2013*, Tạp chí Cộng sản, số 2(960), tr.51-56, Hà Nội [118]. Bài viết nêu rõ: Theo quy định của Hiến pháp, chính quyền địa phương có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc thực thi các quyết định, chính sách của Nhà nước, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của công dân và đảm bảo trật tự, an toàn xã hội. Chính quyền địa phương không chỉ là công cụ quản lý nhà nước mà còn là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân, phản ánh nguyện vọng, nhu cầu của người dân, đồng thời tham gia vào việc phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương. Để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, chính quyền địa phương cần được xây dựng và hoàn thiện một cách toàn diện, dựa trên cơ sở hiến định và các quy định pháp lý hiện hành.

Hà Thanh (2023), *Tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa Ban Dân vận Trung ương và Ủy ban Trung ương Mặt trận Lào xây dựng đất nước ngày càng thiết thực, hiệu quả*, Tạp chí Dân vận, số 5 (335), tr.9-10, Hà Nội [202]. Nội dung chính của bài viết nói về mối quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và Lào luôn được duy trì và phát triển mạnh mẽ trong những năm qua, đặc biệt là trong việc thực hiện các thỏa thuận quan trọng giữa lãnh đạo cấp cao của hai Đảng, hai quốc gia. Mối quan hệ hợp tác này đã được thể hiện rõ nét qua các chương trình, dự án hợp tác trong các lĩnh vực như phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và đặc biệt là trong công tác dân vận, tạo nền tảng vững chắc cho sự gắn kết giữa nhân dân hai nước. Hơn nữa, sự phối hợp chặt chẽ giữa hai bên không chỉ đơn thuần là việc thực hiện các thỏa thuận, mà còn là yếu tố quyết định trong việc củng cố và làm sâu sắc hơn mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện giữa Việt Nam và Lào.

Võ Công Khôi (2023), *Thực trạng và giải pháp đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương*, Tạp chí Lý luận chính trị, số 2 (540), tr.105-110, Hà Nội [149]. Tác giả bài viết đã phân tích một cách sâu sắc thực trạng và đề xuất những giải pháp thiết thực nhằm đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương, nhằm xây dựng nền hành chính nhà nước chuyên nghiệp, hiệu quả, hiện đại và phục vụ nhân dân. Điều này phù hợp với mục tiêu chiến lược trong việc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Bài viết cũng đề cập đến những cơ sở khoa học quan trọng giúp khẳng định vai trò và vị trí của chính quyền địa phương, đồng thời đưa ra các giải pháp cụ thể, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập của đất nước trong giai đoạn hiện nay.

Vũ Đăng Minh, Trần Hữu Thắng (2023), *Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng chính quyền địa phương - Vận dụng vào đổi mới tổ chức và hoạt động chính quyền địa phương hiện nay*, Tạp chí Quản lý nhà nước, số 1 (324), tr.38-43, Hà Nội [167]. Bài viết nói rõ quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng chính quyền địa phương và tiếp nối tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, việc cải cách và đổi mới tổ chức bộ máy chính quyền địa phương hiện nay càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết, nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập và yếu kém trong mô hình tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền cơ sở. Cải cách chính quyền địa phương cần phải phù hợp với quá trình đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững đất nước, đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN và bảo đảm an sinh xã hội cho Nhân dân.

Đoài Văn Tạng (2023), *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện giám sát, phản biện xã hội*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội [199]. Nội dung sách tập trung làm sáng tỏ những vấn đề lý luận, thực tiễn, đánh giá thực trạng và đưa ra những giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, hạn chế, đẩy mạnh việc thực hiện mối quan hệ giữa MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH trong thực hiện giám sát, PBXH trong giai đoạn hiện nay đạt hiệu quả thiết thực nhất.

1.3. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ CỦA CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TẬP TRUNG NGHIÊN CỨU LÀM RÕ

1.3.1. Khái quát kết quả của các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận án

Các đề tài khoa học, công trình nghiên cứu, bài viết được công bố đã nghiên cứu về chính quyền địa phương ở Trung Quốc, Anh, Lào; công tác Mặt trận của Đảng Cộng sản Trung Quốc, Lào; MTTQ Việt Nam, chính quyền địa phương và sự tham gia xây dựng chính quyền địa phương của MTTQ Việt Nam các cấp với nhiều góc độ và cách tiếp cận khác nhau, đạt được nhiều kết quả lý luận và thực tiễn quan trọng, trong đó có thể kể đến là:

Một là, các công trình nghiên cứu đã đề cập khá toàn diện, cơ bản đến vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận, chính quyền địa phương; MTTQ Việt Nam, chính quyền địa phương ở Việt Nam. Bên cạnh đó, một số công trình nghiên cứu đã đề cập đến vai trò của MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền địa phương. Một số công trình, đề tài nghiên cứu còn đề cập một cách trực diện đến hoạt động cải cách bộ máy chính quyền địa phương, trong đó có sự tham gia của MTTQ Việt Nam, giữ vai trò quan trọng trong quá trình xây dựng và phát triển các quan điểm chỉ đạo, cũng như củng cố năng lực quản trị của chính quyền các cấp.

Hai là, các công trình nghiên cứu đã đánh giá sát, đúng thực trạng MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền địa phương với những số liệu, dẫn chứng cụ thể, chính xác; phân tích những khó khăn, thách thức lớn mà MTTQ đang đối mặt, trong đó đáng chú ý là tình trạng suy thoái tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, tiêu cực, tham nhũng trong bộ máy tổ chức. Những yếu kém này không chỉ làm giảm hiệu quả hoạt động mà còn ảnh hưởng đến niềm tin của nhân dân, làm suy giảm uy tín và vai trò của MTTQ Việt Nam trong thực hiện chức năng giám sát và tham gia xây dựng chính quyền các cấp.

Ba là, một số công trình nghiên cứu đã đề cập đến việc lựa chọn những nội dung thiết thực và phương thức phù hợp với đặc thù của từng địa phương

trong tham gia xây dựng chính quyền của MTTQ Việt Nam. Một số công trình nghiên cứu đã chỉ ra những kinh nghiệm của MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền địa phương.

Bốn là, mỗi công trình nghiên cứu được khai thác dưới góc độ khác nhau và đưa ra các phương hướng, giải pháp khác nhau nhưng đều hướng tới mục tiêu chung là tăng cường sự tham gia xây dựng chính quyền địa phương của MTTQ Việt Nam.

Năm là, số ít công trình nghiên cứu đã bước đầu luận giải, đề xuất, kiến nghị tiếp tục giải quyết vấn đề không chỉ về mặt phương pháp luận, nhận thức luận mà cả những khuyến nghị, kiến nghị một cách cụ thể ở từng khía cạnh, với từng lĩnh vực nhằm tăng cường sự tham gia xây dựng chính quyền địa phương của MTTQ Việt Nam.

Kết quả nghiên cứu của những công trình trên có giá trị tham khảo tốt để thực hiện nhiệm vụ của luận án; cung cấp cơ sở lý luận để xây dựng khung lý thuyết của luận án; gợi mở những ý tưởng xây dựng giải pháp tăng cường sự tham gia xây dựng CQCC của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL.

Bên cạnh những giá trị to lớn đã đạt được về mặt khoa học mà các công trình nghiên cứu đã công bố nêu trên, vẫn còn một số vấn đề lý luận và thực tiễn về MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng CQCC chưa được các tác giả nghiên cứu đề cập làm rõ hoặc chưa được nghiên cứu toàn diện, có tính hệ thống.

Từ kết quả tổng quan các công trình khoa học đã công bố có liên quan đến đề tài luận án, cho thấy hiện nay chưa có công trình khoa học nào nghiên cứu một cách toàn diện, có tính hệ thống về MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng CQCC. Vì vậy, đề tài luận án là hướng nghiên cứu mới, không trùng lặp với những công trình nghiên cứu đã được công bố.

1.3.2. Những vấn đề luận án tập trung nghiên cứu làm rõ

Mặc dù, đã có nhiều công trình đề cập đến MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền địa phương, tuy nhiên do mục tiêu, phạm vi và đối tượng

ngiên cứu riêng nên chưa có công trình nào nghiên cứu một cách có hệ thống, chuyên sâu, toàn diện về lý luận và tổng kết thực tiễn về MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng CQCC hiện nay. Do đó, nghiên cứu sinh chọn vấn đề này làm đề tài nghiên cứu đáp ứng được yêu cầu về tính thời sự và đòi hỏi của thực tiễn.

Luận án sẽ tập trung giải quyết những vấn đề cơ bản sau đây:

Một là, luận giải, làm rõ những đơn vị kiến thức liên quan trực tiếp và phục vụ cho việc xây dựng khung lý thuyết của luận án, gồm: khái quát về các TTP ở ĐBSCL; những vấn đề chủ yếu về MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL; những vấn đề chủ yếu về chính quyền TTP ở ĐBSCL và xây dựng chính quyền TTP ở vùng này.

Hai là, xây dựng khung lý thuyết của luận án, gồm: khái niệm trung tâm của luận án là “MTTQ cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng CQCC”; xác định và phân tích nội dung MTTQ cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng CQCC và phương thức MTTQ cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng CQCC; vai trò của việc MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng CQCC.

Ba là, phân tích đánh giá một cách khách quan thực trạng MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng CQCC. Đặc biệt, luận án tập trung khảo sát, phân tích, đánh giá những ưu điểm, hạn chế về MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng CQCC; phân tích nguyên nhân, rút ra một số kinh nghiệm về sự tham gia xây dựng CQCC của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL.

Bốn là, dự báo những yếu tố thuận lợi, khó khăn tác động đến sự tham gia xây dựng CQCC của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL, đề xuất phương hướng và các giải pháp đồng bộ, khả thi, trong đó có những giải pháp mới, phân tích sâu hơn những giải pháp mang tính đột phá nhằm tăng cường sự tham gia xây dựng CQCC của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL thời gian tới.

Chương 2

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CẤP TỈNH Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CÙNG CẤP HIỆN NAY

2.1. KHÁI QUÁT CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG, MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CẤP TỈNH Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG HIỆN NAY

2.1.1. Khái quát các tỉnh, thành phố ở đồng bằng sông Cửu Long

Đồng bằng sông Cửu Long gồm thành phố Cần Thơ (thành phố trực thuộc Trung ương) và 12 tỉnh: Long An, Đồng Tháp, Tiền Giang, An Giang, Kiên Giang, Bến Tre, Vĩnh Long, Trà Vinh, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu và Cà Mau.

Theo Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Nghị quyết số 202/2025/QH15 Quốc hội khóa XV, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 12/6/2025 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Kết luận số 65-TB/ĐU ngày 04/6/2025 Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy Chính phủ tại cuộc họp về định hướng điều chỉnh phân vùng và điều chỉnh quy hoạch vùng kinh tế - xã hội, Trung ương thống nhất chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh cả nước còn 34 đơn vị, gồm 28 tỉnh và 6 thành phố trực thuộc Trung ương. Theo đó, vùng đồng bằng sông Cửu Long gồm 5 tỉnh, thành phố: Cần Thơ, Vĩnh Long, Đồng Tháp, An Giang, Cà Mau. Các TTP ở vùng này, có những đặc điểm chủ yếu sau:

2.1.1.1. Về điều kiện tự nhiên, kinh tế

Tổng số diện tích tự nhiên của các TTP ở ĐBSCL là 36.426.97km². Các TTP có sự chênh lệch lớn về diện tích: Tỉnh có diện tích lớn nhất là tỉnh An Giang (9.888,91km²), tiếp đến là tỉnh Cà Mau (7.942,39km²), thành phố Cần Thơ (6.360,83km²), tỉnh Vĩnh Long (6.296,20km²) và tỉnh có diện tích nhỏ nhất là Đồng Tháp (5.938,64km²) [Phụ lục 2].

Các tỉnh biên giới giáp ranh với Campuchia, gồm: tỉnh An Giang, Đồng Tháp. Kinh tế phát triển khá mạnh, chủ yếu là nông nghiệp, trồng lúa nước, nuôi

trồng thủy sản, kinh tế cửa khẩu với Campuchia. Các tỉnh này vừa giáp biển, vừa là tỉnh biên giới, ngoài kinh tế nông nghiệp, kinh tế cửa khẩu, còn có kinh tế biển phát triển mạnh.

Các TTP ở ĐBSCL đều giáp biển. Ngoài kinh tế nông nghiệp, các TTP có kinh tế biển phát triển mạnh từ nguồn lợi và nuôi trồng thủy sản chiếm tỷ trọng lớn trong toàn bộ kinh tế của TTP. Riêng thành phố Cần Thơ phát triển kinh tế khá toàn diện, gồm nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ và du lịch.

Đất đai của các TTP rất màu mỡ, khí hậu ôn hòa, ít có bão, mạng lưới sông, kênh rạch dày đặc, hệ thống giao thông đường bộ, cảng biển đang được đầu tư xây dựng hiện đại, có sân bay quốc tế và một số sân bay nội địa... rất thuận lợi cho phát triển kinh tế nói chung, kinh tế nông nghiệp nói riêng. Các TTP là “vựa lúa”, thủy, hải sản dồi dào, phong phú, trữ lượng lớn, trung tâm trồng cây ăn trái, đa dạng, phong phú với số lượng lớn của cả nước, nhiều loại đặc sản. Cơ cấu kinh tế đang chuyển dịch khá mạnh theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ, giảm dần tỷ trọng nông nghiệp. Ở một số tỉnh đã hình thành, phát triển các trang trại nông nghiệp lớn, nhất là nuôi trồng hợp tác với nước ngoài, như ở tỉnh An Giang.

Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 2/4/2022 “về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng ĐBSCL đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Trong đó, Nghị quyết nhận định: “Kinh tế - xã hội vùng đồng bằng sông Cửu Long đạt được kết quả khá toàn diện, trở thành vùng trọng điểm nông nghiệp của cả nước với nhiều sản phẩm chủ lực, nhất là lúa, tôm, cá tra, trái cây. Kinh tế tăng trưởng khá, với chất lượng được cải thiện, quy mô kinh tế được mở rộng... Nhiều dự án công nghiệp trọng điểm về năng lượng đi và hoạt động...” [88].

Tuy nhiên, các TTP vùng này, đang và sẽ chịu hậu quả nặng nề của biến đổi khí hậu, trái đất nóng lên, nước biển dâng cao dẫn đến xâm nhập mặn sâu vào các TTP; sạt lở đất ở và đất canh tác; Nguồn nước ngọt cạn kiệt... Đây là những khó khăn rất lớn đối với các TTP về phát triển mọi mặt, nhất là nông nghiệp.

2.1.1.2. Về chính trị

Nhân dân các dân tộc ở các TTP vùng ĐBSCL có truyền thống yêu nước, căm thù giặc sâu sắc, kiên cường, bất khuất trong chống ngoại xâm và bọn phản động, áp bức, bóc lột; cùng với đó là sự cần cù, sáng tạo trong xây dựng quê hương, đất nước. Từ khi Đảng ra đời lãnh đạo cách mạng Việt Nam, truyền thống ấy được phát huy mạnh mẽ, nâng lên tầm cao mới. Tuyệt đại đa số nhân dân một lòng, một dạ đi theo Đảng làm cách mạng, giành chính quyền. Đặc biệt, trong chiến tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược, nhân dân ở các TTP vùng này đã anh dũng, kiên cường, sáng tạo lập nên những chiến công hiển hách, cùng nhân dân cả nước “đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào”, thống nhất đất nước, cùng cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Trong thời kỳ đổi mới nhân dân ở các TTP vùng này phấn khởi, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, cấp ủy ở địa phương, sự quản lý của Nhà nước và chính quyền địa phương, tích cực tìm tòi, sáng tạo các giải pháp thực hiện đường lối đổi mới của Đảng ở địa phương, đạt kết quả to lớn, góp phần quan trọng vào thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của đất nước qua 40 năm đổi mới. HTCT ở các TTP ngày càng được đổi mới, chất lượng, hiệu quả hoạt động được nâng lên; tình hình chính trị ở các TTP nhìn chung ổn định, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững đây là thuận lợi căn bản để các TTP phát triển mạnh mẽ và vững chắc trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Tuy nhiên, ở một vài nơi ở vùng này, vẫn tiềm ẩn một số phức tạp. Đáng quan tâm là những bức xúc của nhân dân trước sự suy thoái nghiêm trọng của một số cán bộ đảng, chính quyền, mặc dù đã được ngăn chặn đạt hiệu quả, song vẫn chưa được đẩy lùi một cách căn bản. Ở một số nơi của các tỉnh có đông đồng bào Khmer sinh sống nổi lên một số vấn đề phức tạp về vấn đề dân tộc Khmer. Các thế lực thù địch tăng cường xuyên tạc lịch sử về sự hình thành, phát triển vùng ĐBSCL; ở một số nơi, bọn chúng đẩy mạnh xuyên tạc về mối quan hệ giữa đồng bào dân tộc Khmer với dân tộc Kinh trên địa bàn, phá hoại sự đoàn kết các dân tộc. Tình hình này đã được ngăn chặn, song vẫn tiềm ẩn mầm mống dễ gây bất ổn về chính trị.

2.1.1.3. Về văn hóa, xã hội

Văn hóa của cư dân ở các TTP vùng ĐBSCL rất đa dạng, phong phú; ngoài văn hóa của người Kinh có nét riêng đặc sắc trong vùng là văn hóa nông nghiệp, trồng lúa nước, văn hóa “vùng sông nước” còn có văn hóa của các dân tộc thiểu số, nhất là văn hóa của đồng bào Khmer, từng dân tộc có nét văn hóa riêng riêng tạo nên bức tranh văn hóa đa dạng của các TTP vùng này.

Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân ở các TTP được Đảng, Nhà nước các cấp ủy, chính quyền quan tâm đầu tư, chất lượng được nâng lên một bước khá lớn. Công tác giảm nghèo được các cấp ủy coi trọng. Các hoạt động văn hóa được quan tâm với nhiều hình thức, nội dung phong phú, nhất là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư”; xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, tiêu biểu là các hoạt động văn hóa ở thành phố Cần Thơ, Đồng Tháp... Tuy nhiên, chất lượng giáo dục - đào tạo còn thấp; việc chăm sóc sức khỏe nhân dân, phòng trừ dịch bệnh còn nhiều hạn chế; tỷ lệ giảm nghèo ở một số nơi còn thấp; các tệ nạn xã hội ở khá nhiều nơi chưa được ngăn chặn, đẩy lùi một cách cơ bản.

Tổng dân số của các TTP ở ĐBSCL là 20.386.361 người. Dân số ở các TTP có sự chênh lệch khá lớn. Trong đó, tỉnh An Giang có dân số lớn nhất trong vùng (4.952.238 người), tiếp đến là tỉnh Đồng Tháp (4.370.046 người), tỉnh Vĩnh Long (4.257.581 người), thành phố Cần Thơ (4.199.824 người) và tỉnh có dân số ít nhất là Cà Mau (2.606.672 người) [Phụ lục 2]. Ở các TTP vùng ĐBSCL có dân tộc Kinh, chiếm tuyệt đại đa số; các dân tộc thiểu số tiếp đến là Khmer, Hoa, Chăm; trong đó người Khmer có số dân lớn nhất trong các dân tộc thiểu số, với khoảng 1,3 triệu người, chiếm gần 7% tổng số của các TTP ở vùng này, sinh sống tập trung ở các tỉnh: Vĩnh Long, An Giang,. Các dân tộc sống hòa thuận, tích cực giúp đỡ nhau những lúc khó khăn, hoạn nạn, đoàn kết, thân ái cùng nhau xây dựng quê hương, nâng cao đời sống, giữ gìn an ninh, trật tự. Ở các TTP có các tôn giáo, như: Công giáo, Tin Lành, Đạo Phật (Nam Tông, Bắc Tông) Islam,

Cao Đài, Hòa Hảo và các hình thức tín ngưỡng. Nhìn chung, các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng theo đúng đường lối chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước.

2.1.1.4. Về quốc phòng, an ninh

Các TTP ở ĐBSCL có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng về QP,AN của cả nước. Đó là tiền tiêu, trực tiếp ngăn chặn bọn xâm lược xâm chiếm nước ta từ vịnh Thái là và biển Đông và từ biên giới với Campuchia, nhất là khi tình hình Campuchia có những diễn biến phức tạp. Các tỉnh ven biển và hệ thống vòng cung đảo, quần đảo như: Phú Quốc, Thổ Chu, Côn Đảo và Trường Sa là những tiền tiêu tạo nên thế chiến lược vững chắc về QP,AN của đất nước. Nhân dân ở các tỉnh ven biển là lực lượng hùng hậu, ngăn chặn quân xâm lược nước ta từ đường biển. Nhân dân ở các tỉnh biên giới là lực lượng rất quan trọng phát hiện, ngăn chặn bọn xâm lược, bọn phá hoại ngay từ khi chúng đặt bước chân đầu tiên trên đất nước ta, tạo thuận lợi cho lực lượng chủ lực tiêu diệt chúng; ngăn chặn bọn phá hoại an ninh, trật tự; tuyên truyền đường lối, chính sách của Nhà nước, đất nước, con người Việt Nam với nhân dân nước bạn; góp phần xây dựng biên giới hữu nghị.

2.1.2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long - khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, nguyên tắc hoạt động, vai trò và đặc điểm

2.1.2.1. Khái niệm Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long

Cuốn sách “350 thuật ngữ xây dựng Đảng” cho rằng: MTTQ Việt Nam là một bộ phận của HTCT của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam.

Điều 9, Hiến pháp 2013 quy định: “MTTQ Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, các dân tộc, tôn giáo và người Việt Nam định cư ở nước ngoài. MTTQ Việt Nam là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường

đồng thuận xã hội; giám sát, PBXH; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” [189, tr.320-321].

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL là một bộ phận, một cấp kế tiếp trong hệ thống tổ chức của MTTQ Việt Nam. Từ những điều nêu trên, có thể nêu khái niệm: *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL là một bộ phận của MTTQ Việt Nam; một bộ phận của HTCT cấp tỉnh ở ĐBSCL; tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, các dân tộc, tôn giáo của TTP; cơ sở chính trị của chính quyền TTP; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp; chính đáng của nhân dân, phát huy sức mạnh đoàn kết nhân dân trên địa bàn, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát, PBXH; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân, trước hết là xây dựng đảng bộ, chính quyền TTP, hoạt động đối ngoại nhân dân của TTP, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.*

2.1.2.2. Chức năng

Theo Điều lệ MTTQ Việt Nam khóa IX, nhiệm kỳ năm 2019-2024: MTTQ Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là bộ phận của HTCT của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân; nơi thể hiện ý chí, nguyện vọng, tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân; nơi hiệp thương, phối hợp và thống nhất hành động của các thành viên [160].

Từ quy định nêu trên và khái niệm MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL, có thể xác định chức năng của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL, gồm:

Một là, là cơ sở chính trị của chính quyền cấp tỉnh ở ĐBSCL.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL có các tổ chức thành viên gồm đảng bộ TTP, các tổ chức CT-XH TTP. Hệ thống tổ chức được thành lập từ

TTP đến xã, phường, thị trấn, bao trùm toàn TTP, tập hợp, quy tụ mọi tầng lớp nhân dân địa phương tham gia xây dựng, phát triển TTP, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Đảng, chính quyền địa phương. Chính quyền TTP ở dựa vào MTTQ để phát huy quyền làm chủ của mọi tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng và thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quyết định của tỉnh ủy, thành ủy (TUTHU), chính quyền TTP; MTTQ tham gia hiệp thương bầu đại biểu HĐND TTP, từ đó cử ra các cơ quan, cán bộ của UBND TTP.

Hai là, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân ở các TTP.

Chức năng này đã được quy định trong Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước ta và trong Cương lĩnh chính trị của Đảng - Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Ba là, tập hợp, phát huy sức mạnh đoàn kết nhân dân TTP, thực hiện dân chủ và xây dựng xã hội lành mạnh ở địa phương, góp phần xây dựng xã hội lành mạnh trong cả nước.

Với các tổ chức, cá nhân thành viên đa dạng của mình, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL là nơi tập hợp tuyệt đại đa số các tầng lớp nhân dân ở các TTP, tổ chức, khơi dậy và phát huy sức mạnh đoàn kết nhân dân địa phương thực hiện dân chủ XHCN, nhất là thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và xây dựng xã hội lành mạnh, tăng cường sự đồng thuận xã hội trong nhân dân thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trước hết là nghị quyết, quyết định của TUTHU, chính quyền TTP về phát triển KT-XH, bảo đảm QP, AN và đối ngoại, đưa TTP phát triển vững mạnh, nâng cao đời sống nhân dân.

Bốn là, hiệp thương, phối hợp và thống nhất hành động của các thành viên.

Các thành viên của MTTQ Việt Nam TTP hiệp thương, phối hợp và thống nhất hành động theo Điều lệ của MTTQ Việt Nam. Các tổ chức thành viên như các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội... thực hiện việc này, trong MTTQ Việt Nam TTP nhưng vẫn giữ tính độc lập của tổ chức mình.

2.1.2.3. Nhiệm vụ

Điều lệ MTTQ Việt Nam hiện hành, quy định:

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có nhiệm vụ tập hợp, xây dựng, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc [160].

Theo quy định nêu trên, có thể xác định nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL, gồm:

Một là, tập hợp, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn thể nhân dân TTP thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội.

Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam, năm 2013 quy định: “Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tập hợp, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội” [189, tr.12]. Theo quy định của Hiến pháp, và Điều lệ MTTQ Việt Nam, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL có nhiệm vụ tập hợp toàn thể nhân dân ở TTP, xây dựng, củng cố sự đoàn kết nhân dân; tuyên truyền, vận động nhân dân phát huy dân chủ tham gia xây dựng TTP, góp phần xây dựng đất nước; góp phần xóa bỏ những mặc cảm, định kiến về quá khứ, hình thành những giá trị mới về lợi ích của nhân dân, đất nước, dân tộc Việt Nam, động viên mọi nguồn lực xây dựng quê hương, đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

Hai là, tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện quyền làm chủ trong tham gia xây dựng và thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quyết định của TUTHU, chính quyền TTP.

Nhân dân ở TTP vùng ĐBSCL thực hiện quyền làm chủ của mình thông qua Nhà nước và cơ quan chính quyền địa phương, trong đó chính quyền TTP là cơ quan rất quan trọng. Đồng thời, nhân dân còn thực hiện quyền làm chủ của mình thông qua MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH TTP; thông qua các tổ chức CT-XH TTP với tư cách, các tổ chức này, là những tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam TTP và với tư cách các tổ chức này là những tổ chức của HTCT TTP.

Như vậy, MTTQ Việt Nam TTP ở ĐBSCL là tổ chức rất quan trọng trong HTCT TTP, có nhiệm vụ tuyên truyền, vận động nhân dân TTP thực hiện quyền làm chủ của mình trong các lĩnh vực của đời sống xã hội ở địa phương như: chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, QP,AN, đối ngoại...; thực hiện nghĩa vụ công dân đối với Nhà nước, Tổ quốc, tích cực tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, Nhà nước, cấp ủy, chính quyền địa phương, thực hiện thắng lợi nghị quyết, chương trình, đề án phát triển KT-XH của cấp ủy, chính quyền địa phương; góp phần thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Ba là, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân TTP.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TTP là người đại diện, đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của các tầng lớp nhân dân ở TTP. Mặt trận cung cấp thông tin cho nhân dân về tình hình mọi mặt của đất nước, tình hình quốc tế, khu vực Đông Nam châu Á; đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hoạt động và kết quả giám sát và PBXH của MTTQ; tiếp thu ý kiến, nguyện vọng của nhân dân phản ánh với cấp có thẩm quyền để xem xét, giải quyết.

Bốn là, tham gia xây dựng đảng bộ, chính quyền TTP.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TTP ở ĐBSCL tham gia công việc nêu trên, theo quy định của Đảng, thể hiện tập trung ở việc hiệp thương bầu đại biểu HĐND TTP và đại biểu Quốc hội. Qua đó, góp phần làm trong sạch tổ chức đảng, chính quyền địa phương, xây dựng đảng bộ, chính quyền TTP vững mạnh thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

Năm là, thực hiện giám sát và PBXH.

Điều 9, Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam quy định: “Mặt trận Tổ quốc Việt Nam... giám sát, phản biện xã hội” [189, tr.13]. Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị “về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội”; Quyết định số 124-QĐ/TW, ngày 02-02-2018 của Bộ Chính trị “về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với

việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ, chủ chốt và cán bộ, đảng viên”. MTTQ Việt Nam TTP ở ĐBSCL thực hiện giám sát đối với cấp ủy, cơ quan chính quyền, CBDV của TTP theo các quy định nêu trên; tập trung hơn vào giám sát cấp ủy trực thuộc TUTHU, cơ quan chính quyền TTP, đảng viên là cán bộ diện ban thường vụ TUTHU quản lý; tập trung hơn vào phản biện các văn bản của cấp ủy, chính quyền TTP liên quan đến nhân dân trước khi ban hành.

Sáu là, tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân TTP phản ánh, kiến nghị với TUTHU, chính quyền TTP và với Đảng, Nhà nước để nghiên cứu, xem xét giải quyết.

Với các tổ chức thành viên đa dạng, phong phú của mình, MTTQ Việt Nam TTP ở ĐBSCL đại diện cho hầu hết các tầng lớp nhân dân ở TTP, gắn bó mật thiết với đoàn viên, hội viên của các tổ chức CT-XH, nắm vững tâm tư, nguyện vọng, lợi ích chính đảng, hợp pháp của các tầng lớp nhân dân, tập hợp và phản ánh, kiến nghị với TUTHU, chính quyền TTP để có chủ trương, giải pháp giải quyết kịp thời. Đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết của TUTHU, chính quyền TTP, MTTQ phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước để nghiên cứu, xem xét, giải quyết.

Bảy là, thực hiện nhiệm vụ đối ngoại nhân dân trong phạm vi TTP theo đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước dưới sự lãnh đạo của TUTHU và quản lý nhà nước của chính quyền TTP.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TTP vùng này, thực hiện nhiệm vụ nêu trên dưới sự lãnh đạo của TUTHU và quản lý nhà nước của chính quyền TTP theo đúng đường lối đối ngoại của Đảng, pháp luật của Nhà nước. MTTQ Việt Nam tỉnh ở các tỉnh có đường biên giới với Campuchia, có nhiệm vụ rất quan trọng thực hiện nhiệm vụ đối ngoại nhân dân, tuyên truyền đối ngoại ở vùng biên giới, xây dựng biên giới hữu nghị lành mạnh, bảo đảm an ninh, trật tự, góp phần ngăn chặn, loại trừ các hoạt động vi phạm an ninh, bằng các hành vi an ninh truyền thống và phi truyền thống.

2.1.2.4. Cơ cấu tổ chức, nguyên tắc hoạt động

**** Cơ cấu tổ chức của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL***

Hiện tại, cơ cấu tổ chức của MTTQ Việt Nam ở cấp tỉnh, gồm: Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam TTP trực thuộc Trung ương; Ủy ban MTTQ Việt Nam TTP trực thuộc Trung ương; cơ quan ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh (hiện tại, tối đa là 4 ban chuyên môn: Văn phòng, ban phong trào, ban dân chủ - pháp luật, ban tổ chức - tuyên giáo); một số hội đồng tư vấn. Sắp tới, chắc chắn sẽ có việc sắp xếp tinh gọn các ban chuyên trách và hội đồng tư vấn.

**** Nguyên tắc hoạt động của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL***

Trên cơ sở quy định của Điều 4, Luật MTTQ Việt Nam (Luật số: 75/2015/QH13 ngày 09/06/2015), có thể xác định nguyên tắc tổ chức và hoạt động của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL, gồm: *Một là*, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tổ chức và hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật nước Cộng hòa XHCN Việt Nam và theo Điều lệ MTTQ Việt Nam. *Hai là*, tổ chức và hoạt động của MTTQ cấp tỉnh được thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện, hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động giữa các thành viên. *Ba là*, khi phối hợp và thống nhất hành động, các tổ chức thành viên của MTTQ cấp tỉnh phải tuân theo Điều lệ MTTQ Việt Nam, đồng thời vẫn giữ tính độc lập của tổ chức mình. *Bốn là*, đảng bộ TTP ở ĐBSCL vừa là tổ chức thành viên, vừa lãnh đạo MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở các TTP vùng này.

2.1.2.5. Vai trò

Một là, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL là tổ chức thành viên rất quan trọng của HTCT TTP, góp phần to lớn tạo nên sức mạnh, hiệu quả hoạt động của HTCT TTP ở vùng này.

Hệ thống chính trị TTP ở ĐBSCL, gồm: đảng bộ, chính quyền TTP, MTTQ, các tổ chức CT-XH TTP, trong đó, đảng bộ TTP vừa là một tổ chức thành viên của HTCT TTP, vừa lãnh đạo HTCT; chính quyền TTP là trụ cột của HTCT TTP; MTTQ và các tổ chức CT-XH TTP là cơ sở chính trị của HTCT TTP. Hơn nữa, các tổ chức CT-XH TTP vừa là các tổ chức trong HTCT TTP,

vừa là tổ chức thành viên của MTTQ TTP. Vì thế, MTTQ TTP bao trùm và tập hợp hầu hết các tầng lớp nhân của TTP. Từ góc độ này, có thể nói rằng, MTTQ Việt Nam TTP ở ĐBSCL là cơ sở chính trị của HTCT TTP ở vùng này, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của hầu hết các tầng lớp nhân dân ở các TTP, tạo nên sức mạnh to lớn của HTCT TTP, bảo đảm cho HTCT TTP thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình.

Hai là, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL là lực lượng nòng cốt xây dựng và phát huy sức mạnh đoàn kết các tầng lớp nhân dân ở các TTP vùng này, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Là liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện các tổ chức, cá nhân là thành viên của MTTQ Việt Nam TTP ở vùng này, nên MTTQ Việt Nam TTP có ưu thế nổi trội trong việc tập hợp các lực lượng ở địa phương trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và trở thành lực lượng nòng cốt trong xây dựng, phát huy sức mạnh đó, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Ba là, góp phần quan trọng tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa tổ chức đảng, cấp ủy trong đảng bộ TTP với nhân dân, tạo nên sức mạnh to lớn thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đảng bộ TTP.

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đảng bộ TTP ở ĐBSCL, nhân tố đặc biệt quan trọng cần thực hiện tốt là tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa đảng bộ TTP với nhân dân ở vùng này. Qua đó, tạo nên sự đồng thuận trong nhân dân đối với nhiệm vụ chính trị, các nghị quyết, quyết định, chương trình, đề án phát triển KT-XH, QP,AN của TUTHU, chính quyền TTP, tích cực tham gia thực hiện. Với ưu thế về sự đa dạng, phong phú về các tổ chức, cá nhân thành viên của MTTQ Việt Nam TTP, sự đông đảo về đoàn viên, hội viên của các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp, sự linh hoạt, phù hợp về nguyên tắc hoạt động, MTTQ Việt Nam TTP có vai trò rất quan trọng về tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa tổ chức đảng, cấp ủy trong đảng bộ TTP vùng này. Qua đó, tạo sự đồng thuận trong nhân dân, tạo nên sức mạnh to lớn thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đảng bộ TTP.

Bốn là, là lực lượng rất quan trọng góp phần tạo nên kết quả cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhất là phòng chống, ngăn chặn và đẩy lùi suy thoái, tiêu cực trong một bộ phận CBĐV và xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân trong cả nước nói chung, ở các TTP vùng ĐBSCL nói riêng, chỉ có thể giành thắng lợi khi được sự tham gia tích cực của đông đảo nhân dân trên địa bàn. MTTQ Việt Nam ở các TTP vùng này, có vai trò rất quan trọng trong tập hợp, tổ chức nhân dân tham gia vào công việc nêu trên; đặc biệt là trong phòng chống, ngăn chặn và đẩy lùi suy thoái, tiêu cực trong một bộ phận CBĐV của đảng bộ TTP và cán bộ, công chức chính quyền TTP. Qua đó, góp phần làm cho đảng bộ và chính quyền TTP trong sạch, vững mạnh, CBĐV, công chức, viên chức thực sự là những công bộc, người đầy tớ thật trung thành của nhân dân địa phương; khẳng định vai trò của MTTQ TTP ở vùng này trong tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN ở nước ta.

2.1.2.6. Đặc điểm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long

Một là, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL hiện nay đã qua quá trình xây dựng, phát triển; đội ngũ cán bộ chuyên trách của ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đã được trẻ hóa, trình độ mọi mặt, năng lực công tác được nâng lên một bước khá lớn so với những nhiệm kỳ trước.

Trong thời kỳ đổi mới, nhất là những năm gần đây, các TUTHU ở ĐBSCL đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng hoạt động của MTTQ Việt Nam TTP; tập trung hơn vào xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh. Nhờ đó, đội ngũ cán bộ chuyên trách của ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đã được trẻ hóa. Đơn cử, độ tuổi trung bình của đội ngũ cán bộ của MTTQ tỉnh Hậu Giang nhiệm kỳ IX (2019-2024) giảm 1,4 tuổi so với nhiệm kỳ VIII

(2014-2019). Trình độ mọi mặt của đội ngũ cán bộ chuyên trách Mặt trận ngày càng được nâng lên. Ngoài ra nhiều cán bộ còn có trình độ về các khoa học liên quan trực tiếp và phục vụ đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, như trình độ thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn.

Hai là, có các tổ chức thành viên rất đa dạng, phong phú, gồm các tổ chức chính trị, CT-XH và hầu hết các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp ở các TTP, đại diện các chức sắc tôn giáo, như: Công giáo, Tin Lành, Phật giáo Bắc tông và Nam tông, Islam, Cao Đài, Hòa Hảo... cùng các thành viên là cá nhân tiêu biểu trên các lĩnh vực.

Cũng như MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở các TTP trong cả nước, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL có các tổ chức, cá nhân thành viên rất đa dạng, phong phú, ngoài các tổ chức CT-XH, Mặt trận còn bao hàm hầu hết các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp, các cá nhân tiêu biểu, cá nhân đại diện cho các tầng lớp nhân dân, dân tộc thiểu số ở vùng này, như: Trí thức, công nhân, nông dân, phụ nữ, thanh niên... tiêu biểu, là đại diện đồng bào dân tộc Khmer, Hoa, Chăm; các chức sắc tôn giáo, như Công giáo, Phật giáo Bắc tông và Nam tông,...

Ba là, môi trường hoạt động của MTTQ TTP ở ĐBSCL rất đa dạng, thuận lợi cho hoạt động tham gia vào quá trình lãnh đạo, điều hành của chính quyền phát triển KT-XH, văn hóa, tạo thuận lợi cho hoạt động của các tổ chức trong HTCT nói chung, MTTQ Việt Nam ở các TTP vùng này nói riêng.

Môi trường hoạt động của MTTQ TTP ở ĐBSCL rất đa dạng. Đây là vùng đồng bằng lớn nhất nước ta, đất đai màu mỡ, điều kiện tự nhiên rất thuận lợi cho phát triển đa dạng nhất là lĩnh vực nông nghiệp, đa dạng hóa cây trồng, vật nuôi, là vựa lúa của đất nước; phần lớn tỉnh tiếp giáp với biển, một số tỉnh có đường biên giới với Campuchia, rất thuận lợi cho việc phát triển KT-XH. Văn hóa của các TTP vùng này vừa đa dạng, phong phú vừa có những đặc trưng của văn hóa nông nghiệp trồng lúa nước và vùng sông nước, sinh hoạt cộng đồng, hòa hợp và thân thiện với thiên nhiên, môi trường. Nhân dân vùng này có truyền thống cách mạng, cần cù, sáng tạo trong xây dựng quê hương, đất nước. Những đặc điểm này của môi

trường hoạt động, tạo thuận lợi lớn cho việc đổi mới, đa dạng, phong phú về nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam TTP vùng ĐBSCL.

Bốn là, hoạt động của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL có những nét đặc thù về quá trình thành lập, phát triển và môi trường hoạt động.

Cũng như MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở các TTP trong cả nước, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL không là cấp trên của các tổ chức thành viên, mà là chủ trì hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động giữa các tổ chức và cá nhân là thành viên của Mặt trận. Các thành viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, nhất là các thành viên là một tổ chức, khi hiệp thương, phối hợp và thống nhất hành động trong MTTQ Việt Nam TTP tuân theo Luật, Điều lệ Mặt trận nhưng vẫn giữ tính độc lập của tổ chức mình. Điều này, quy định mối quan hệ giữa MTTQ Việt Nam TTP với các tổ chức thành viên là mối quan hệ hợp tác, bình đẳng, chân thành, tôn trọng lẫn nhau và cùng nhau tham gia thực hiện thắng lợi chủ trương, nghị quyết, quyết định của TUTHU, chính quyền TTP và chương trình hành động của MTTQ TTP đã được xác định, góp phần thực hiện thắng lợi đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước.

Một điểm khác biệt giữa MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở các TTP vùng ĐBSCL so với MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở các TTP khác là: MTTQ ở TTP vùng ĐBSCL có nhiều nội dung về cơ chế hành chính, tập trung bao cấp trước đây nhẹ nhàng hơn. Vì vậy, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL hiện nay tình trạng bị “hành chính hóa” không quá nặng nề trong tổ chức hoạt động.

2.2. CHÍNH QUYỀN CẤP TỈNH Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG - KHÁI NIỆM, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TỔ CHỨC BỘ MÁY, NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG, VAI TRÒ VÀ ĐẶC ĐIỂM

2.2.1. Khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long

2.2.1.1. Khái niệm chính quyền cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long

Theo Đại từ điển tiếng Việt, “Chính quyền là bộ máy điều hành, quản lý công việc của nhà nước ở các cấp” [218, tr.368].

“Sách tra cứu các mục từ về tổ chức” cho rằng:

Chính quyền: tổ chức bộ máy quyền lực, điều hành, quản lý công việc của nhà nước và xã hội ở các nước trên thế giới. Chính quyền là sản phẩm của các cuộc đấu tranh của các giai cấp (phong kiến, tư sản, vô sản...) bằng đấu tranh bạo lực, hoặc tổ chức tranh cử, khi một giai cấp hay liên minh giai cấp thắng thế thì thành lập chính quyền” [193, tr.149].

Cuốn sách còn chỉ rõ: “Chính quyền của giai cấp vô sản do Đảng Cộng sản lãnh đạo, tiến hành các cuộc cách mạng thực hiện mục tiêu xây dựng chế độ xã hội tiến bộ - chế độ xã hội chủ nghĩa, tiến tới chế độ cộng sản chủ nghĩa. Ở Việt Nam từ sau thắng lợi của Cuộc cách mạng Tháng Tám năm 1945 đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo xây dựng nên một hệ thống chính quyền của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, theo con đường xã hội chủ nghĩa, dưới sự lãnh đạo của Đảng; tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức” [193, tr.149-150].

Từ khái niệm “chính quyền” nêu trên, có thể nêu khái niệm: *Chính quyền TTP ở ĐBSCL là một bộ phận của hệ thống chính quyền ở nước ta được thành lập ở các TTP vùng ĐBSCL, đó là tổ chức bộ máy, điều hành, quản lý công việc của Nhà nước và xã hội ở các TTP vùng này, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, trực tiếp và thường xuyên là TUTHU ở các TTP thực hiện mục tiêu cao cả nhất của Đảng và nhân dân ta là xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta và bảo vệ vững chắc Tổ quốc.*

Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam quy định: “1. Chính quyền địa phương được tổ chức ở các đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. 2. Cấp chính quyền địa phương gồm có Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được tổ chức phù hợp với đặc điểm nông thôn, đô thị, hải đảo, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt do luật định” [189, tr.74].

Theo Điều 4, Luật Tổ chức chính quyền địa phương hiện hành:

1. Cấp chính quyền địa phương gồm có Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được tổ chức ở các đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định tại Điều 2 của Luật này.

2. Chính quyền địa phương ở nông thôn gồm chính quyền địa phương ở tỉnh, huyện, xã.

3. Chính quyền địa phương ở đô thị gồm chính quyền địa phương ở thành phố trực thuộc trung ương, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương, phường, thị trấn [168].

Như vậy, chính quyền TTP ở ĐBSCL là chính quyền địa phương cấp tỉnh, được thành lập theo Hiến pháp nước ta, là chính quyền nông thôn và chính quyền đô thị, gồm: HĐND và UBND ở các tỉnh trong vùng (HĐND và UBND nông thôn); HĐND và UBND thành phố Cần Thơ (HĐND và UBND đô thị).

2.2.1.2. Chức năng của chính quyền cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long

**** Chức năng của HĐND TTP ở ĐBSCL***

Theo Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam: “Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân, do nhân dân địa phương bầu ra, chịu trách nhiệm trước nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên” [189, tr.75].

Hiến pháp còn quy định: “Hội đồng nhân dân quyết định các vấn đề của địa phương do luật định; giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân” [189, tr.76]. Theo Điều 6, Luật Tổ chức chính quyền địa phương: “Hội đồng nhân dân gồm các đại biểu Hội đồng nhân dân do cử tri ở địa phương bầu ra, là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân, chịu trách nhiệm trước nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên” [191, tr.76].

Theo quy định của Hiến pháp và Luật Tổ chức chính quyền địa phương HĐND TTP ở ĐBSCL là cơ quan quyền lực nhà nước ở các TTP vùng này; đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân TTP, do nhân dân TTP bầu ra, chịu trách nhiệm trước nhân dân TTP và nhà nước ta.

Như vậy, HĐND TTP ở ĐBSCL có các chức năng: *Một là*, là cơ quan quyền lực nhà nước ở TTP vùng ĐBSCL. *Hai là*, đại diện cho ý chí, nguyện

vọng và quyền làm chủ của nhân dân TTP. *Ba là*, HĐND TTP ra các nghị quyết: Căn cứ vào Hiến pháp, pháp luật và các văn bản của cơ quan nhà nước, HĐND TTP ra nghị quyết về: các biện pháp bảo đảm thi hành nghiêm Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn TTP; kế hoạch phát triển KT-XH và ngân sách TTP; về QP,AN ở TTP; biện pháp ổn định và nâng cao đời sống nhân dân ở TTP; hoàn thành mọi nhiệm vụ cấp trên giao cho, làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước. *Bốn là*, kiểm tra, giám sát: HĐND TTP Thành phố có chức năng kiểm tra, giám sát UBND TTP về thực hiện nghị quyết của mình, động viên, phát huy những ưu điểm, tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến; ngăn chặn, loại trừ những thiếu sót, lệch lạc trong quá trình hoạt động của UBND TTP.

** Chức năng của UBND TTP ở ĐBSCL*

Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam quy định: “Ủy ban nhân dân ở cấp chính quyền địa phương do Hội đồng nhân dân cùng cấp bầu là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân và cơ quan hành chính nhà nước cấp trên” [185, tr.76]. Điều 8. Luật Tổ chức chính quyền địa phương hiện hành, quy định: “Ủy ban nhân dân do Hội đồng nhân dân cùng cấp bầu, là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm trước nhân dân địa phương, Hội đồng nhân dân cùng cấp và cơ quan hành chính nhà nước cấp trên” [189, tr.76].

Như vậy, UBND TTP ở ĐBSCL là cơ quan hành chính nhà nước ở các TTP vùng này, là cơ quan chấp hành của HĐND TTP.

Từ những điều nêu trên, có thể xác định chức năng của UBND TTP ở ĐBSCL, gồm: *Một là*, là cơ quan hành chính nhà nước ở các TTP, có chức năng quản lý hành chính nhà nước đối với tất cả hoạt động trên địa bàn TTP ở ĐBSCL. *Hai là*, là cơ quan chấp hành của HĐND TTP và của cơ quan hành chính nhà nước Trung ương, gồm chấp hành các nghị quyết, quyết định của HĐND TTP và của Nhà nước.

2.2.1.3. Nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long

**** Nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền các tỉnh ở ĐBSCL***

Điều 17, Luật Tổ chức chính quyền địa phương (2015), quy định nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương ở tỉnh: *Một là*, tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn tỉnh. *Hai là*, quyết định những vấn đề của tỉnh trong phạm vi được phân quyền, phân cấp theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan. *Ba là*, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan hành chính nhà nước ở trung ương ủy quyền. *Bốn là*, kiểm tra, giám sát tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính trên địa bàn. *Năm là*, chịu trách nhiệm trước cơ quan nhà nước cấp trên về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương ở tỉnh. *Sáu là*, phối hợp với các cơ quan nhà nước ở trung ương, các địa phương thúc đẩy liên kết kinh tế vùng, thực hiện quy hoạch vùng, bảo đảm tính thống nhất của nền kinh tế quốc dân. *Bảy là*, quyết định và tổ chức thực hiện các biện pháp nhằm phát huy quyền làm chủ của nhân dân, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng và phát triển KT-XH, bảo đảm QP,AN trên địa bàn tỉnh.

Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh ở ĐBSCL

Hiến pháp quy định: “Hội đồng nhân dân quyết định những vấn đề của địa phương do luật định; giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân” [189, tr.76].

Theo Điều 19, Luật Tổ chức chính quyền địa phương (2015) về nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh, có thể xác định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh ở ĐBSCL, gồm các nhóm: *Một là*, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh trong tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật. *Hai là*, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh về xây dựng chính quyền. *Ba là*, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh trong lĩnh vực kinh tế, tài nguyên, môi trường. *Bốn là*, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ, văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao. *Năm là*, nhiệm vụ, quyền hạn của

HĐND tỉnh. *Sáu là*, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh về công tác dân tộc, tôn giáo. *Bảy là*, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh trong lĩnh vực QP, AN, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. *Tám là*, giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương, việc thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh; giám sát hoạt động của Thường trực HĐND, UBND, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Ban của HĐND cấp mình; giám sát văn bản quy phạm pháp luật của UBND cùng cấp và văn bản của HĐND cấp huyện. *Chín là*, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh ở ĐBSCL

Theo quy định của Hiến pháp: “Ủy ban nhân dân tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương; tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân và thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước cấp trên giao” [189, tr.76].

Điều 21, Luật Tổ chức chính quyền địa phương (2015), quy định nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh, gồm tám nhiệm vụ, quyền hạn.

Theo quy định nêu trên của Hiến pháp và Luật Tổ chức chính quyền địa phương (2015), có thể xác định nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh ở ĐBSCL, gồm: *Một là*, xây dựng, trình HĐND tỉnh quyết định các nội dung quy định tại các điểm a, b và c khoản 1, các điểm d, đ và e khoản 2, các khoản 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 19 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh. *Hai là*, quy định tổ chức bộ máy và nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh. *Ba là*, tổ chức thực hiện ngân sách tỉnh, nhiệm vụ phát triển KT-XH phát triển công nghiệp, xây dựng, thương mại, dịch vụ, du lịch, nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, mạng lưới giao thông, thủy lợi; thực hiện các biện pháp quản lý, sử dụng đất đai, rừng núi, sông hồ, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, nguồn lợi ở vùng biển, vùng trời, tài nguyên thiên nhiên khác; thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh trong phạm vi được phân quyền. *Bốn là*, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, đề án của tỉnh đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn. *Năm là*, thực

hiện các biện pháp xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo thực hiện kế hoạch xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc trên địa bàn tỉnh; tổ chức giáo dục QP,AN và công tác quân sự địa phương; xây dựng và hoạt động tác chiến của bộ đội địa phương, dân quân tự vệ; xây dựng lực lượng dự bị động viên và huy động lực lượng bảo đảm yêu cầu nhiệm vụ theo quy định của pháp luật; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở địa phương. *Sáu là*, thực hiện các nhiệm vụ về tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật, xây dựng chính quyền và địa giới hành chính, giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ, văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao, y tế, lao động, chính sách xã hội, dân tộc, tôn giáo, QP,AN, trật tự, an toàn xã hội, hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp và các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật. *Bảy là*, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan nhà nước ở trung ương phân cấp, ủy quyền. *Tám là*, phân cấp, ủy quyền cho UBND cấp dưới, cơ quan, tổ chức khác thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh.

** Nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền thành phố Cần Thơ*

Theo Điều 38, Luật Tổ chức chính quyền địa phương (2015), chính quyền thành phố Cần Thơ có nhiệm vụ, quyền hạn, gồm: *Một là*, tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn thành phố. *Hai là*, quyết định những vấn đề của thành phố trong phạm vi được phân quyền, phân cấp theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và quy định khác của pháp luật có liên quan. *Ba là*, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan hành chính nhà nước ở trung ương ủy quyền. *Bốn là*, kiểm tra, giám sát tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính trên địa bàn. *Năm là*, chịu trách nhiệm trước cơ quan nhà nước cấp trên về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền thành phố. *Sáu là*, phối hợp với các cơ quan nhà nước ở trung ương, các địa phương thúc đẩy liên kết kinh tế vùng, thực hiện quy hoạch vùng, bảo đảm tính thống nhất của nền kinh tế quốc dân. *Bảy là*, quyết định và tổ chức thực hiện các biện pháp nhằm phát huy quyền làm chủ của nhân dân, huy động

các nguồn lực xã hội để xây dựng và phát triển KT-XH, bảo đảm QP,AN trên địa bàn thành phố.

Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND thành phố Cần Thơ

Theo Điều 40, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, HĐND thành phố Cần Thơ có nhiệm vụ, quyền hạn: *Một là*, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 19 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương. *Hai là*, quyết định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của thành phố, bao gồm cả quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của các quận, phường trực thuộc. *Ba là*, quyết định quy hoạch về xây dựng và phát triển đô thị trong phạm vi được phân quyền. *Bốn là*, quyết định các biện pháp phát huy vai trò trung tâm KT-XH của đô thị lớn trong mối liên hệ với các địa phương trong vùng, khu vực và cả nước theo quy định của pháp luật. *Năm là*, quyết định các biện pháp quản lý dân cư ở thành phố và tổ chức đời sống dân cư đô thị; điều chỉnh dân cư theo quy hoạch, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân.

Nhiệm vụ, quyền hạn của UBND thành phố Cần Thơ

Theo Điều 42, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, UBND thành phố Cần Thơ có nhiệm vụ, quyền hạn: *Một là*, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 21 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương. *Hai là*, xây dựng, trình HĐND thành phố trực thuộc trung ương quyết định và tổ chức thực hiện các nội dung quy định tại các khoản 2, 3,4 và 5 Điều 40 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương. *Ba là*, thực hiện chủ trương, biện pháp tạo nguồn tài chính, huy động vốn để phát triển đô thị; xây dựng và quản lý thống nhất công trình hạ tầng đô thị theo quy định của pháp luật. *Bốn là*, quyết định cơ chế khuyến khích phát triển công trình hạ tầng đô thị trên địa bàn thành phố.

2.2.2. Tổ chức bộ máy, nguyên tắc hoạt động của chính quyền cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long

2.2.2.1. Tổ chức bộ máy

Đối với HĐND TTP: Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân địa phương, chịu trách

nhiệm trước cử tri địa phương và trước HĐND về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đại biểu của mình. Đại biểu HĐND TTP bình đẳng trong thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND TTP. *Thường trực HĐND TTP* là cơ quan thường trực của HĐND TTP, thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các quy định, khác của pháp luật có liên quan; chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND TTP. Thành viên của Thường trực HĐND TTP dân không thể đồng thời là thành viên của UBND TTP. *Các ban của HĐND TTP*, gồm: Ban pháp chế, Ban kinh tế - ngân sách, Ban văn hóa - xã hội, Ban đô thị.

Đối với UBND TTP: Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, tổ chức bộ máy của UBND TTP ở ĐBSCL, gồm: *Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên UBND TTP*; Ủy viên UBND TTP gồm các Ủy viên là người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND TTP, Ủy viên phụ trách quân sự, Ủy viên phụ trách công an; cơ quan chuyên môn thuộc UBND TTP ở ĐBSCL gồm có các sở và cơ quan tương đương sở. *Cơ quan chuyên môn thuộc UBND TTP ở ĐBSCL* là cơ quan tham mưu, giúp UBND TTP thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực ở địa phương và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân cấp, ủy quyền của cơ quan nhà nước cấp trên; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND TTP, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra về nghiệp vụ của cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực cấp trên; tổ chức và hoạt động của cơ quan này, do Chính phủ quy định cụ thể.

2.2.2.2. Nguyên tắc hoạt động

Theo Điều 5, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của chính quyền cấp tỉnh ở ĐBSCL, gồm: *Một là*, tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng pháp luật; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ. *Hai là*, hiện đại, minh bạch, phục vụ Nhân dân, chịu sự giám sát của Nhân dân. *Ba là*, HĐND TTP làm việc theo chế độ hội nghị và quyết định theo đa số. *Bốn là*, UBND TTP hoạt động theo chế độ tập thể UBND TTP kết hợp với trách nhiệm của Chủ tịch UBND TTP.

2.2.3. Vai trò và đặc điểm của chính quyền cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long

2.2.3.1. Vai trò

Một là, là nhân tố quan trọng, quyết định việc cụ thể hóa, thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết đại hội đảng bộ TTP, nghị quyết, quyết định, kết luận của TUTHU, ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy (BTVTUTHU) phù hợp TTP để toàn dân thực hiện thắng lợi trên địa bàn TTP.

Đề Cương lĩnh chính trị, đường lối, chủ trương, nghị quyết, quyết định của Đảng, chính sách, pháp luật, chương trình quốc gia của Nhà nước được thực hiện thắng lợi ở các địa phương, nhất là trên địa bàn cấp tỉnh, trong đó, có các TTP ở ĐBSCL, phải được đại hội đảng bộ TTP, TUTHU, BTVTUTHU ở ĐBSCL cụ thể hóa thành nghị quyết, quyết định của mình phù hợp với từng TTP. Đồng thời, nghị quyết, quyết định này, phải được cụ thể hóa, thể chế hóa thành nghị quyết, quyết định, chương trình, đề án phát triển KT-XH, QP,AN của TTP phù hợp để toàn dân TTP thực hiện. Đây là chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm của chính quyền cấp tỉnh ở ĐBSCL. Chỉ chính quyền cấp tỉnh ở vùng này mới có đủ tư cách pháp nhân và năng lực thực hiện tốt việc này. Với ý nghĩa đó, chính quyền cấp tỉnh ở ĐBSCL là nhân tố rất quan trọng, quyết định thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ TTP, nghị quyết, quyết định, kết luận của TUTHU, BTVTUTHU, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Hai là, đại diện cho ý chí, nguyện vọng, lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân ở các TTP, được nhân dân giao cho quyền sử dụng quyền lực của nhân dân để tổ chức xây dựng TTP phát triển, vững mạnh nâng cao đời sống nhân dân, góp phần vào thành tựu công cuộc đổi mới của đất nước.

Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy, rằng: “Nước ta là nước dân chủ... Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương do dân cử ra... Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân” [163, tr.698].

Như vậy, quyền lực ở các TTP vùng ĐBSCL là của nhân dân địa phương, nhân dân giao cho chính quyền cấp tỉnh ở vùng này sử dụng quyền lực đó để tổ chức xây dựng TTP vững mạnh, nâng cao đời sống nhân dân, góp phần xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, trước hết là góp phần vào thành tựu công cuộc đổi mới của cả nước, chính quyền cấp tỉnh ở ĐBSCL. Chính quyền là đại diện cho ý chí, nguyện vọng, lợi ích chính đảng, hợp pháp của nhân dân ở các TTP, nơi nhân dân thể hiện ý chí, nguyện vọng của mình, thực hiện quyền làm chủ của mình.

Ba là, đại diện cho Nhà nước ta ở các TTP vùng này, tổ chức và quản lý nhà nước mọi hoạt động ở địa phương, bảo đảm cho những hoạt động đó, theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, mục tiêu công cuộc đổi mới.

Để mọi hoạt động thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu công cuộc đổi mới trên địa bàn các TTP ở ĐBSCL theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt hiệu quả nhằm mục đích chung là thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, mục tiêu công cuộc đổi mới, phải có sự quản lý của Nhà nước bằng pháp luật.

Thực hiện công việc nêu trên, là chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền TTP ở ĐBSCL. Theo chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền TTP ở ĐBSCL theo quy định của Hiến pháp và pháp luật nước ta. Theo phân cấp của Nhà nước, chính quyền TTP ở vùng này, là đại diện cho Nhà nước ta ở các địa phương tổ chức và quản lý nhà nước mọi hoạt động ở địa phương.

Bốn là, là một tổ chức trong HTCT ở các TTP vùng ĐBSCL và là trụ cột của hệ thống ấy, góp phần tạo nên sức mạnh của HTCT bảo đảm cho hoạt động của HTCT TTP đạt kết quả.

Hệ thống chính trị ở các TTP vùng ĐBSCL, gồm: đảng bộ TTP, chính quyền TTP, MTTQ và các tổ chức CT-XH TTP, trong đó, đảng bộ lãnh đạo HTCT TTP, chính quyền TTP là trụ cột của HTCT TTP. Với vị trí, vai trò như thế, chính quyền TTP là nhân tố rất quan trọng tạo nên sức mạnh của HTCT và bảo đảm cho HTCT TTP ở ĐBSCL hoạt động hiệu quả.

2.2.3.2. Đặc điểm của chính quyền cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long

Một là, trong thời kỳ đổi mới, nhất là trong những nhiệm kỳ gần đây chính quyền TTP ở ĐBSCL luôn được TUTHU coi trọng củng cố, kiện toàn; đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu được trẻ hóa, trình độ mọi mặt, năng lực công tác được nâng lên một bước khá lớn.

Độ tuổi trung bình của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý chính quyền TTP ở ĐBSCL nhiệm kỳ 2020-2025 thấp hơn độ tuổi trung bình của đội ngũ cán bộ này, nhiệm kỳ 2015-2020: Tuổi bình quân cán bộ chính quyền thành phố Cần Thơ nhiệm kỳ 2020-2025 là 45,3 thấp hơn, nhiệm kỳ 2025-2020 là 0,8 tuổi; [213, tr.2]. Tuổi bình quân cán bộ chính quyền tỉnh Hậu Giang nhiệm kỳ 2020-2025 là 45,1 thấp hơn nhiệm kỳ trước 0,7 tuổi [212, tr.1].

Trình độ mọi mặt của đội ngũ cán bộ chính quyền TTP ở ĐBSCL nhiệm kỳ 2020-2025 được nâng lên khá cao so với nhiệm kỳ 2015-2020. Đơn cử, đội ngũ cán bộ chính quyền thành phố Cần Thơ nhiệm kỳ 2020-2027 là: Về chuyên môn có 5 đại học (tăng 1 so với nhiệm kỳ trước); 14 thạc sĩ (tăng 3); 6 tiến sĩ (tăng 2). Trình độ lý luận chính trị: 25 cao cấp (tăng 5)... [213, tr.2]. Trình độ của đội ngũ cán bộ chính quyền tỉnh Hậu Giang nhiệm kỳ 2020-2027 là chuyên môn: 4 đại học (tăng 1 so với nhiệm kỳ trước); 11 thạc sĩ (tăng 2); Trình độ lý luận chính trị: 21 cao cấp (tăng 4) ... [212, tr.2]. Năng lực công tác của đội ngũ cán bộ chính quyền TTP ở ĐBSCL được nâng lên là nhân tố rất quan trọng để cán bộ thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; chính quyền TTP thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình.

Hai là, tuyệt đại đa số cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt chính quyền TTP ở ĐBSCL là con em của các gia đình có truyền thống cách mạng, kiên cường, bất khuất; kế thừa những đức tính tốt đẹp của người dân ở ĐBSCL trong chống ngoại xâm, áp bức, bất công và trong xây dựng quê hương, đất nước.

Trong chống xâm lược, áp bức, bóc lột, nhất là trong kháng chiến chống Mỹ xâm lược nhân dân ở ĐBSCL đóng góp to lớn sức người, sức của vào chiến thắng của dân tộc, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Đa số cán bộ chính quyền TTP ở vùng, là con em các gia đình

có truyền thống cách mạng kiên cường, bất khuất, được đào tạo cơ bản, hệ thống trong nhà trường và trong thực tiễn, đủ phẩm chất và năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Những cán bộ này, được thừa hưởng và kế thừa những đức tính tốt đẹp đặc trưng của nhân dân ở ĐBSCL: cần cù, chịu khó, không chùn bước trước khó khăn, gian khổ; năng động sáng tạo trong xây dựng quê hương, đất nước; khí chất hào sảng, mến khách; chân thật, chân thành, thủy chung với bạn bè. Đây là những yếu tố đặc biệt quan trọng hình thành, phát triển, tạo nên những cán bộ chính quyền TTP hoàn chỉnh về phẩm chất và năng lực và nhiệt thành bảo đảm hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

Ba là, ở các TTP vùng ĐBSCL có nhiều yếu tố tương đồng nên có sự giao thoa cán bộ, kể cả cán bộ chủ chốt giữa các TTP.

Các vấn đề nêu trên do nhiều nguyên nhân, trong đó yếu tố lịch sử hình thành bởi từ xa xưa, vùng ĐBSCL là vùng người dân Việt Nam ở nhiều nơi đến khẩn hoang, khai phá; phần khác do sự cai trị, đô hộ của đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn đặt ở đây trong thời gian dài, đã làm biến đổi căn bản cấu trúc dân cư nông thôn và ở các TTP vùng ĐBSCL. Quá trình di cư, lập địa đã hình thành tập quán dân cư từ TTP này đến mưu sinh lâu dài ở TTP khác diễn ra khá sôi động và thích ứng cao. Tính cách hòa đồng, hào sảng, sẵn sàng tương trợ, thương yêu, giúp đỡ nhau trong cuộc sống, nhất là những khi hoạn nạn, khó khăn luôn được phát huy. Đây là yếu tố tác động thuận lợi cho việc phối hợp, liên kết trong hoạt động của chính quyền TTP ở vùng này.

2.3. XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CẤP TỈNH Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG VÀ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CẤP TỈNH THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CÙNG CẤP - KHÁI NIỆM, NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC, VAI TRÒ

2.3.1. Xây dựng chính quyền cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long - khái niệm, nội dung, phương thức

2.3.1.1. Khái niệm xây dựng chính quyền cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long

Theo Đại từ điển tiếng Việt, “xây dựng” là “làm nên, gây dựng nên...; Tạo ra cái có giá trị tinh thần, có nội dung nào đó...” [218, tr.1856].

Từ khái niệm “xây dựng” và khái niệm “Chính quyền TTP ở ĐBSCL” đi đến khái niệm: *Xây dựng chính quyền cấp tỉnh ở ĐBSCL là toàn bộ hoạt động của TUTHU, BTVTUTHU, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền TTP, CBĐV, công chức với sự tham gia của MTTQ, các tổ chức CT-XH, các tổ chức, lực lượng khác và nhân dân trên địa bàn nhằm tạo nên hệ thống tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức HĐND và UBND TTP tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của chính quyền TTP, phục vụ đắc lực sự phát triển KT-XH, bảo đảm, QP,AN và hoạt động đối ngoại của TTP.*

Mục đích xây dựng chính quyền cấp tỉnh ở ĐBSCL là xây dựng tổ chức bộ máy quyền chính quyền TTP vững mạnh, hoạt động lực, hiệu quả; đội ngũ các bộ, công chức chính quyền TTP có chất lượng đảm bảo thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

Lãnh đạo xây dựng chính quyền cấp tỉnh ở ĐBSCL: Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ và trực tiếp là TUTHU, BTVTUTHU.

Lực lượng trực tiếp, chủ yếu xây dựng chính quyền cấp tỉnh ở ĐBSCL: chính quyền TTP, gồm HĐND và UBND TTP.

Lực lượng tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh ở ĐBSCL: chính quyền cấp huyện, cấp xã, MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp, CBĐV, công chức và nhân dân TTP.

2.3.1.2. Nội dung xây dựng chính quyền cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long

Một là, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ của HĐND và UBND TTP và tổ chức thực hiện.

Trên cơ sở đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là Luật tổ chức chính quyền địa phương, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của TUTHU, trực tiếp là BTVTUTHU HĐND và UBND TTP tiến hành cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ của phù hợp với TTP và tổ chức thực hiện. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của HĐND và UBND TTP đã được cụ thể hóa, HĐND và UBND xác định chức năng, nhiệm vụ của từng ban của HĐND và từng cơ quan chuyên môn của UBND TTP; chỉ đạo thực hiện và kiểm tra, giám

sát việc thực hiện, góp phần thực hiện thắng lợi chức năng, nhiệm vụ của HĐND và UBND TTP chính quyền TTP.

Hai là, xây dựng tổ chức bộ máy chính quyền TTP vững mạnh, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Xây dựng tổ chức bộ máy của HĐND và UBND TTP khoa học, tinh gọn, chức năng, nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng, tránh chồng chéo, trùng lặp trong chức năng, nhiệm vụ của bộ phận này với bộ phận khác của HĐND và UBND TTP; hoạt động hiệu quả, bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của từng các ban của HĐND và các cơ quan chuyên môn UBND TTP và chỉ đạo thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Ba là, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chính quyền TTP đủ phẩm chất, năng lực và uy tín thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, thực sự là những công bộc của nhân dân.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chính quyền TTP, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý đủ số lượng theo quy định của Nhà nước, có cơ cấu hợp lý, gồm cơ cấu độ tuổi (độ tuổi thấp, độ tuổi trung bình và độ tuổi cao); cơ cấu giới tính, bảo đảm tỷ lệ cán bộ nữ theo quy định của Trung ương; cơ cấu dân tộc, bảo đảm số lượng cán bộ là người Hoa, người Khmer trong đội ngũ cán bộ chính quyền TTP ở những tỉnh có đông đồng bào Hoa, Khmer; cơ cấu trình độ đào tạo, kinh nghiệm công tác chính quyền. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chính quyền TTP về phẩm chất, gồm phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; về trình độ mọi mặt, nhất là trình độ lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trình độ các khoa học khác liên quan trực tiếp đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, như: trình độ về khoa học xã hội, nhân văn; các khoa học cần thiết khác, nhất là chuyên đổi số, trí tuệ nhân tạo..., trình độ ngoại ngữ, tin học. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chính quyền về năng lực tổ chức thực tiễn; ý thức tổ chức kỷ luật; phong cách tác phong, văn hóa công vụ; thái độ đối với nhân dân....

Bốn là, ngăn chặn, đẩy lùi và loại trừ suy thoái, tiêu cực trong cơ quan, cán bộ, công chức chính quyền TTP.

Đây là một trong những nhiệm vụ trọng yếu của chính quyền TTP ở ĐBSCL. Chính quyền TTP tích cực, chủ động thực hiện đạt hiệu quả nhiệm vụ này, trong các cơ quan chính quyền và cán bộ, công chức chính quyền TTP. Qua đó, xây dựng các cơ quan, đội ngũ cán bộ, công chức chính quyền trong sạch, vững mạnh, thực sự là chính quyền của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân là công bộc của nhân dân, được dân tin, dân phục, dân yêu. Trước hết, các cơ quan chính quyền TTP, cấp ủy, cán bộ chủ chốt chủ động ngăn chặn từ gốc những tiêu cực, suy thoái trong cơ quan, cán bộ, công chức chính quyền, nhất là tệ tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm, không trung thực trong kê khai tài sản, thu nhập cá nhân, mất dân chủ... suy thoái về đạo đức, lối sống... Đồng thời, cổ vũ, động viên, tạo thuận lợi cho MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH và nhân dân tham gia đạt hiệu quả vào công việc này.

Năm là, bảo đảm những phương tiện cần thiết để chính quyền TTP hoạt động hiệu quả.

Để chính quyền TTP ở ĐBSCL hoạt động hiệu quả, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình không thể thiếu những phương tiện cần thiết để hoạt động đạt hiệu quả. Những phương tiện đó, gồm: công sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của các bộ phận và của chính quyền TTP. Là mức độ đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của chính quyền TTP theo hướng hiện đại, tận dụng và ứng dụng tốt thành tựu của khoa học công nghệ hiện đại phục vụ hoạt động của cán bộ, công chức và chính quyền TTP.

2.3.1.3. Phương thức xây dựng chính quyền cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long

Một là, bằng nghị quyết, quyết định, kết luận, đề án về xây dựng chính quyền TTP của HĐND và UBND TTP.

Trên cơ sở quán triệt sâu sắc, đầy đủ nghị quyết, quyết định, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về xây dựng chính quyền TTP, HĐND TTP xây dựng và ban hành nghị quyết, quyết định, kết luận của mình về cụ thể hóa, thể chế hóa

nội dung của nghị quyết, quyết định, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về xây dựng chính quyền TTP. HĐND TTP chỉ đạo UBND TTP xây dựng chương trình đề án thực hiện nghị quyết, quyết định, kết luận HĐND TTP về vấn đề này.

Hai là, bằng thực hiện các khâu của công tác cán bộ trong xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chính quyền TTP.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chính quyền TTP bằng việc thực hiện các khâu của công tác cán bộ, gồm: xây dựng tiêu chuẩn cán bộ, công chức chính quyền TTP, gồm tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn riêng, tiêu chuẩn chức danh; tạo nguồn và xây dựng quy hoạch cán bộ, công chức chính lãnh đạo, quản lý chính quyền TTP; đào tạo, bồi dưỡng và luân chuyển bộ, công chức; Đánh giá cán bộ, công chức; bổ nhiệm, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức; quản lý, kiểm tra, giám sát, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách cán bộ đối với cán bộ, công chức chính quyền TTP và bằng việc tự học tập, tự rèn luyện của cán bộ, công chức.

Ba là, bằng công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán uốn nắn những sai lầm, khuyết điểm, xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức, cán bộ, công chức chính quyền TTP có sai phạm lớn đến mức phải xử lý bằng các hình thức kỷ luật theo quy định và theo quy định của pháp luật.

Tiến hành những công việc nêu trên theo quy định của Nhà nước và hướng dẫn, chỉ đạo của cơ quan nhà nước ở Trung ương. Tiến hành kiểm tra, giám sát, xử lý những đảng viên là cán bộ, công chức chính quyền TTP theo quy định của Đảng và theo quy định của Nhà nước với tư cách họ là cán bộ, công chức nhà nước. Qua đó, phòng, chống, ngăn chặn, loại trừ những suy thoái, tiêu cực trong các cơ quan, cán bộ, công chức chính quyền TTP, làm trong các cơ quan và đội ngũ này, bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của chính quyền TTP.

Bốn là, bằng việc phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp và nhân dân ở TTP tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp và nhân dân ở TTP tham gia xây dựng chính quyền TTP bằng việc thực hiện nghiêm, hiệu quả Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Bộ Chính trị về Quy chế giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quyết định số 218-QĐ/TW

ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể CT-XH và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Năm là, bằng việc định kỳ sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về xây dựng chính quyền TTP.

Hội đồng nhân dân và UBND TTP duy trì thành nề nếp việc định kỳ sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về xây dựng chính quyền TTP; cần nâng cao chất lượng công việc này, coi trọng chỉ ra những khuyết điểm, hạn chế nguyên nhân, giải pháp khắc phục và những kinh nghiệm. MTTQ cấp tỉnh cũng đảm bảo thực hiện cơ chế phối hợp với chính quyền TTP trong việc tổ chức cho lãnh đạo chính quyền TTP thực hiện nhiệm vụ báo cáo, giải trình với Nhân dân về xây dựng chính quyền trong các kỳ họp sơ kết, tổng kết do MTTQ cấp tỉnh tổ chức.

Sáu là, bằng việc tăng cường sự lãnh đạo của TUTHU và việc lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cơ quan đảng, nhà nước Trung ương đối với xây dựng chính quyền TTP ở ĐBSCL.

Lãnh đạo xây dựng chính quyền TTP ở ĐBSCL là chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của TUTHU và BTVTUTHU ở vùng này. Tỉnh ủy, thành ủy và BTVTUTHU cần coi trọng và tăng cường công việc này, đảm bảo đạt hiệu quả. Đây là phương thức rất quan trọng trong xây dựng chính quyền TTP đạt hiệu quả ở các TTP vùng này. Bảo đảm cho việc xây dựng chính quyền TTP theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt hiệu quả cao. Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cơ quan đảng, nhà nước Trung ương tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tạo thuận lợi và kiểm tra, giám sát việc xây dựng chính quyền TTP ở ĐBSCL.

2.3.2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp - khái niệm, nội dung, phương thức và vai trò

2.3.2.1. Khái niệm Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp

Đại từ điển tiếng Việt cho rằng: “*Tham gia là dựa vào, góp phần vào: tham gia kháng chiến; tham gia phát biểu ý kiến...*” [218, tr.1522].

Từ khái niệm “tham gia”, “Xây dựng chính quyền cấp tỉnh ở ĐBSCL” đi đến khái niệm: *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp là toàn bộ các hoạt động tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng chính sách và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân, góp phần cùng các tổ chức đảng, chính quyền các cấp, đội ngũ CBDV viên, công chức, viên chức và nhân dân ở địa phương xây dựng chính quyền TTP trong sạch, vững mạnh, thực hiện thắng lợi chức năng, nhiệm vụ được giao.*

Chủ thể tham gia xây dựng chính quyền TTP ở ĐBSCL:

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, tập trung ở ban thường trực ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh là chủ thể chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức các thành viên của mình tham gia xây dựng chính quyền TTP thông qua phương thức hoạt động hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động.

Ban chấp hành, chủ tịch, phó chủ tịch các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp là tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, những cá nhân là thành viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh. Những tổ chức, cá nhân thành viên này hiệp thương, phối hợp và thống nhất hành động trong ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP ở ĐBSCL. Ngoài ra, các tổ chức CT-XH cấp tỉnh còn tham gia xây dựng chính quyền TTP với tư cách là thành viên của HTCT TTP. Đây là hoạt động rất quan trọng đối với xây dựng chính quyền TTP ở ĐBSCL.

Lực lượng phối hợp với MTTQ Việt Nam cấp tỉnh trong tham gia xây dựng chính quyền TTP ở ĐBSCL: Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhân dân; các lực lượng không là thành viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh. Các lực lượng này ngoài việc tham gia xây dựng chính quyền TTP với tư cách là một lực lượng ở địa phương, còn phối hợp với MTTQ Việt Nam cấp tỉnh trong tham gia xây dựng chính quyền TTP theo nội dung, chương trình, kế hoạch hành động chung của Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền TTP ở ĐBSCL. Các tầng lớp nhân dân ở các TTP ở ĐBSCL thực hiện quyền làm chủ của mình trong xây dựng chính quyền các cấp nói chung, xây dựng chính quyền TTP nói riêng.

Mục đích MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp: Thực hiện quyền làm chủ của nhân dân ở địa phương, thực hiện vai trò và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đối với việc xây dựng tổ chức đảng, chính quyền địa phương nói chung, xây dựng chính quyền cấp tỉnh nói riêng. Qua đó, góp phần làm cho CQCC thật sự trong sạch vững mạnh, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng, lợi ích chính đáng, hợp pháp và lòng tin của nhân dân.

2.3.2.2. Nội dung Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp

Một là, phối hợp với HĐND, UBND cấp tỉnh ở ĐBSCL thực hiện những công việc liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐND, UBND cấp tỉnh.

* Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh phối hợp với HĐND cấp tỉnh thực hiện những công việc liên quan đến hoạt động của HĐND cấp tỉnh, gồm: 1) Việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND TTP trong lĩnh vực kinh tế, tài nguyên, môi trường. 2) Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ, văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao. 3) Trong lĩnh vực y tế, lao động và thực hiện chính sách xã hội. 4) Trong công tác dân tộc, tôn giáo. 5) Trong lĩnh vực QP,AN, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

* Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh phối hợp với UBND TTP thực hiện những công việc quan đến hoạt động của UBND, gồm: 1) Trong thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; luật thực hiện dân chủ ở cơ sở. 2) Trong các cuộc tiếp xúc cử tri của UBND TTP; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân. 3) Trong công tác tiếp công dân và tham gia xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo của UBND TTP. 4) Trong công tác ngân sách, phát triển KT-XH, công nghiệp, xây dựng, thương mại, dịch vụ, du lịch, nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, mạng lưới giao thông, thủy lợi; thực hiện các biện pháp quản lý, sử dụng đất đai, rừng núi, sông hồ, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, nguồn lợi ở vùng biển, vùng trời, tài nguyên thiên nhiên khác; thực hiện các biện pháp

phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường trên địa bàn cấp tỉnh trong phạm vi được phân quyền. 5) Trong thực hiện các chương trình, dự án, đề án của cấp tỉnh đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn. 6) Trong xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân trên địa bàn cấp tỉnh; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc trên địa bàn cấp tỉnh; giáo dục QP,AN và công tác quân sự địa phương; xây dựng và hoạt động tác chiến của bộ đội địa phương, dân quân tự vệ; xây dựng lực lượng dự bị động viên và huy động lực lượng bảo đảm yêu cầu nhiệm vụ theo quy định của pháp luật; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở địa phương. 7) Trong thi hành Hiến pháp và pháp luật, xây dựng chính quyền và địa giới hành chính, giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ, văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao, y tế, lao động, chính sách xã hội, dân tộc, tôn giáo, QP,AN, trật tự, an toàn xã hội, hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp...

Hai là, tham gia xây dựng tổ chức bộ máy của chính quyền cấp tỉnh (tổ chức bộ máy của HĐND, UBND TTP và các ban của HĐND, cơ quan chuyên môn của UBND) ở ĐBSCL.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh tham gia cụ thể hóa, bổ sung, hoàn chỉnh chức năng, nhiệm vụ của HĐND TTP và các ban của HĐND theo Luật tổ chức chính quyền địa phương; tham gia xây dựng các tổ chức của HĐND TTP tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Đảng “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả”, nhất là việc tinh gọn tổ chức bộ máy của HĐND TTP hiện nay theo sự chỉ đạo của Trung ương.

Ba là, tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức của chính quyền TTP ở ĐBSCL.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh tổ chức hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND cấp tỉnh; tham gia giám sát việc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND cấp tỉnh; tham gia các khâu của công tác cán bộ của chính quyền TTP, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng

đầu HĐND, UBND TTP và các ban của HĐND, cơ quan chuyên môn của UBND TTP: tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, quản lý, đánh giá, kiểm tra giám sát và bổ nhiệm cán bộ; quản lý giám sát đánh giá cán bộ, công chức, viên chức chính quyền TTP.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh tham gia và những công việc nêu trên theo Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII “về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ” và các chỉ thị, quy định của Đảng, Nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức.

Bốn là, tham gia phòng, chống suy thoái, tiêu cực trong cơ quan chính quyền, cán bộ, công chức chính quyền TTP.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh tham gia phòng, chống, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, tiêu cực trong các cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức chính quyền TTP, nhất là tệ tham nhũng, lãng phí, mất dân chủ, gia trưởng, độc đoán, suy thoái về đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; coi trọng phát hiện những hành vi tiêu cực suy thoái của cán bộ, công chức, viên chức chính quyền TTP; tham gia cùng các cơ quan chức năng trong điều tra, xác minh, xử lý những tiêu cực đó, theo quy định của Nhà nước và pháp luật; Mặt trận giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ, chủ chốt và cán bộ, đảng viên theo Quyết định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/ 2018 của Bộ Chính trị “về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ, chủ chốt và cán bộ, đảng viên”.

2.3.2.3. Phương thức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp

Một là, bằng các quyết định, chương trình, kế hoạch của ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về tham gia xây dựng Đảng, chính quyền TTP ở ĐBSCL.

Trên cơ sở nghị quyết, chủ trương của Đảng, TUTHU ở ĐBSCL về chính quyền TTP MTTQ Việt Nam cấp tỉnh xây dựng, ban hành và thực hiện quyết

định, chương trình, kế hoạch tham gia vào các hoạt động của chính quyền TTP về xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐND và UBND TTP.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh có thể xây dựng quyết định, chương trình, kế hoạch của MTTQ cấp tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh chung với tham gia vào việc xây dựng đảng bộ TTP; có thể xây dựng quyết định, chương trình, kế hoạch riêng của mình về tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh; xây dựng quyết định, chương trình, kế hoạch về tham gia một mặt nào đó trong xây dựng chính quyền cấp tỉnh khi cần thiết.

Hai là, bằng việc tuyên truyền, vận động và phát huy vai trò của các tổ chức, người có uy tín là thành viên của mình và tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh và sự phối hợp, thống nhất hành động giữa các thành viên trong việc tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh phối hợp các tổ chức, cá nhân là thành viên của mình tiến hành tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân trong TTP tham gia xây dựng chính quyền trên tất cả các mặt hoạt động từ xây dựng tổ chức bộ máy, cán bộ đến hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của chính quyền TTP.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh tăng cường sự phối hợp, thống nhất hành động giữa các thành viên của mình tạo thành sức mạnh tổng hợp trong tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh.

Ba là, bằng công tác giám sát, PBXH của MTTQ cấp tỉnh đối với hoạt động của HĐND, UBND, cán bộ, công chức của HĐND, UBND cấp tỉnh.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh thực hiện phương thức tham gia xây dựng chính quyền TTP nêu trên, tập trung vào: Giám sát hoạt động của HĐND, UBND, cán bộ, công chức của HĐND, UBND cấp tỉnh về thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia); giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu HĐND, UBND, các ban của HĐND, các cơ quan chuyên môn của UBND cấp tỉnh; cán bộ, công chức chính quyền cấp tỉnh.

Đồng thời, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh thực hiện PBXH các văn bản dự thảo về chủ trương, quyết định, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của chính quyền TTP (trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của MTTQ và quy định theo Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 Bộ Chính trị, “về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”. MTTQ Việt Nam cấp tỉnh góp ý bằng văn bản đối với cơ quan, chính quyền về các dự thảo văn bản và với người đứng đầu cơ quan chính quyền TTP về những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức của chính quyền TTP; những vấn đề đang nổi lên trên địa bàn TTP gây bức xúc trong CBĐV và nhân dân địa phương.

Nội dung PBXH tập trung vào: Sự cần thiết, tính cấp thiết của văn bản dự thảo; sự phù hợp của văn bản dự thảo với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, thực tiễn của đơn vị, địa phương; tính đúng đắn, khoa học, phù hợp với thực tiễn đời sống xã hội và tính khả thi của văn bản dự thảo; dự báo tác động, hiệu quả về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, QP,AN, đối ngoại của văn bản dự thảo.

Bốn là, bằng việc tham gia các hội nghị của chính quyền có liên quan đến MTTQ và phát biểu ý kiến trong các hội nghị này. Đồng thời tổ chức các Hội nghị định kỳ, đột xuất để HĐND và UBND cấp tỉnh báo cáo với Nhân dân kết quả xây dựng chính quyền.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh tham gia các hội nghị của chính quyền có liên quan đến MTTQ và đời sống của nhân dân, an ninh, trật tự trên địa bàn TTP, như: dự thảo, góp ý về chủ trương, chương trình, kế hoạch phát triển KT-XH, bảo đảm QP,AN, thích ứng biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, phòng chống tệ nạn xã hội; các hội nghị sơ kết, tổng kết về các hoạt động này và hoạt động của chính quyền TTP.

Chính quyền TTP cần coi trọng việc MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia các hội nghị này, đây là quy định và quyền lợi, trách nhiệm của MTTQ Việt Nam

cấp tỉnh. Chính quyền TTP, tạo thuận lợi cho MTTQ phát biểu ý kiến, kiến nghị trong các hội nghị này, tôn trọng và tiếp thu, có chủ trương giải quyết những kiến nghị, đề xuất của Mặt trận. MTTQ Việt Nam cấp tỉnh cần chuẩn bị chu đáo ý kiến phát biểu và tích cực phát biểu trong các hội nghị này.

Định kỳ, đột xuất MTTQ tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, hội nghị tiếp xúc cử tri, hội nghị tiếp xúc giữa người đứng đầu chính quyền với Nhân dân... để HĐND và UBND báo cáo kết quả xây dựng chính quyền, lắng nghe góp ý của các tầng lớp Nhân dân và giải quyết thấu đáo những vấn đề liên quan mật thiết đến đời sống Nhân dân.

Năm là, bằng việc phát huy vai trò của các ban tư vấn, ban công tác mặt trận và cộng tác viên trong tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh.

Đây là lực rất quan trọng, chuyên sâu của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về từng lĩnh vực cụ thể, đều liên quan trực tiếp đến hoạt động của chính quyền TTP. Vì thế, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh cần coi trọng phát huy mạnh mẽ vai trò của các tổ chức, cán bộ này, trong tham gia xây dựng chính quyền TTP. Cần coi trọng củng cố kiện toàn nâng cao chất lượng tổ chức bộ máy, cán bộ và chất lượng hoạt động của các ban này, tạo thuận lợi cho cán bộ nắm bắt thực tiễn để có ý kiến tư vấn, đề xuất có chất lượng về xây dựng chính quyền TTP của Mặt trận.

2.3.2.4. Vai trò của việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp

Một là, góp phần hoàn thiện và bảo đảm tính đúng đắn, khả thi của các chủ trương, quyết định, chương trình, đề án phát triển KT-XH, QP,AN của chính quyền TTP ở ĐBSCL, là cơ sở để tổ chức thực hiện thắng lợi; góp phần thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Việc MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia và tổ chức các hội nghị về xây dựng chủ trương, quyết định, chương trình, đề án phát triển KT-XH, bảo đảm QP,AN của chính quyền TTP ở ĐBSCL là yếu tố rất quan trọng để các chủ trương, quyết định, chương trình, đề án đó phù hợp với nguyện vọng, nhu cầu, lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân địa phương. Đồng thời, góp phần bảo

đảm tính đúng đắn, khả thi của chủ trương, quyết định, chương trình, đề án phát triển KT-XH, QP,AN của chính quyền TTP. Hơn nữa, việc MTTQ Việt Nam cấp tỉnh thực hiện PBXH đối với các dự thảo các nghị quyết, quyết định của chính quyền TTP góp phần quan trọng nâng cao tính đúng đắn, khả thi của các các nghị quyết, quyết định đó, bảo đảm thực hiện thắng lợi.

Hai là, góp phần nâng cao chất lượng các tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức chính quyền TTP ở ĐBSCL và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của chính quyền và chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức chính quyền TTP.

Việc MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chính quyền TTP vùng này, góp phần quan trọng để chính quyền TTP vững mạnh, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Đồng thời, những hoạt động này, là giải pháp góp phần ngăn chặn, đẩy lùi tiêu cực suy thoái trong cán bộ, công chức chính quyền, nhất là tệ tham nhũng, lãng phí, mất dân chủ, gia trưởng, độc đoán trong cán bộ, công chức chính quyền, để đội ngũ này trong sạch, vững mạnh, thực sự là những công bộc của người dân địa phương. Đây là nhân tố quyết định để chính quyền TTP thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình.

Ba là, góp phần rèn luyện, nâng cao kỹ năng tham gia xây dựng chính quyền TTP của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh và cán bộ ủy ban MTTQ Việt Nam TTP; góp phần xây dựng hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, chính quyền thực sự là của dân, do dân, vì dân.

Việc MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng chính quyền TTP là một trong những yếu tố quan trọng để rèn luyện, nâng cao kỹ năng tham gia xây dựng chính quyền TTP của Mặt trận và cán bộ ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh trong thời kỳ đổi mới hiện nay ở nước ta; góp phần xây dựng hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Qua đó, khẳng định vị trí, vai trò của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đối với hoạt động của chính quyền TTP ở ĐBSCL.

Bốn là, thể hiện bản chất dân chủ của Nhà nước và thực hiện quyền làm chủ của nhân dân; tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa MTTQ Việt Nam các cấp ở ĐBSCL và nhân dân địa phương với chính quyền TTP, tạo động lực cho sự phát triển vững mạnh các TTP.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng chính quyền TTP ở vùng này chính là việc thể hiện bản chất dân chủ của Nhà nước và thực hiện quyền làm chủ của nhân dân; là yếu tố quan trọng tạo sự liên kết, phối hợp trong hoạt động giữa MTTQ Việt Nam cấp tỉnh với chính quyền TTP. Qua đó, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa chính quyền TTP với nhân dân địa phương trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của TTP; tăng cường lòng tin của nhân dân với chính quyền TTP. Đây là nhân tố tạo nên sự đồng thuận và sức mạnh của sự đoàn kết các dân tộc thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quyết định của cấp ủy, chính quyền TTP ở ĐBSCL.

Tiểu kết chương 2

Tham gia xây dựng chính quyền TTP ở ĐBSCL là chức năng, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh trong vùng. Để công việc này đạt hiệu quả, cần xác định đúng và thực hiện tốt nội dung và phương thức MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng CQCC.

Nội dung MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh, gồm: *Một là*, phối hợp với HĐND, UBND cấp tỉnh ở ĐBSCL thực hiện những công việc liên quan đến hoạt động của HĐND, UBND, tạo thuận lợi cho HĐND, UBND thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao. *Hai là*, tham gia xây dựng tổ chức bộ máy của chính quyền cấp tỉnh (tổ chức bộ máy của HĐND, UBND TTP và các ban của HĐND, cơ quan chuyên môn của UBND) ở ĐBSCL. *Ba là*, tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức của chính quyền TTP ở ĐBSCL. *Bốn là*, tham gia phòng, chống suy thoái, tiêu cực trong cơ quan chính quyền, cán bộ, công chức chính quyền TTP.

Phương thức MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng CQCC, gồm: *Một là*, bằng các quyết định, chương trình, kế hoạch của ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về tham gia xây dựng Đảng, chính quyền TTP ở ĐBSCL. *Hai là*, bằng việc tuyên truyền, vận động và phát huy vai trò của các tổ chức, người có uy tín là thành viên của mình và tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh và sự phối hợp, thống nhất hành động giữa các thành viên trong việc tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh. *Ba là*, bằng công tác giám sát, PBXH của MTTQ cấp tỉnh đối với hoạt động của HĐND, UBND, cán bộ, công chức của HĐND, UBND cấp tỉnh. *Bốn là*, bằng việc tham gia các hội nghị của chính quyền có liên quan đến MTTQ và phát biểu ý kiến trong các hội nghị này và MTTQ tổ chức các hội nghị định kỳ, đột xuất để HĐND và UBND báo cáo với Nhân dân về kết quả xây dựng chính quyền. *Năm là*, bằng việc phát huy vai trò của các ban tư vấn, ban công tác mặt trận và cộng tác viên trong tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh.

Chương 3

MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CẤP TỈNH Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CÙNG CẤP - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

3.1. THỰC TRẠNG MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CẤP TỈNH Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CÙNG CẤP

3.1.1. Ưu điểm

3.1.1.1. Ưu điểm về nội dung Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp

Một là, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL luôn coi trọng thực hiện những công việc liên quan đến hoạt động của HĐND, UBND TTP, tạo thuận lợi cho HĐND, UBND thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

** Phối hợp với HĐND cấp tỉnh thực hiện những công việc liên quan đến hoạt động của HĐND cấp tỉnh*

Trong những năm qua, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã rất tích cực phối hợp với HĐND TTP trong việc tổ chức và bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật, đồng thời thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND trong các lĩnh vực kinh tế, tài nguyên và môi trường; giáo dục và đào tạo, khoa học, công nghệ, văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao; y tế, lao động và thực hiện chính sách xã hội; các công việc liên quan đến công tác tôn giáo; QP,AN, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội... Qua đó, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND, đảm bảo quyền lợi của nhân dân và thúc đẩy phát triển bền vững tại địa phương.

Chỉ tính riêng năm 2023, MTTQ Việt Nam tỉnh Trà Vinh đã tổ chức 03 cuộc họp, hội nghị để lắng nghe ý kiến người dân về các vấn đề ô nhiễm môi trường do các dự án phát triển hạ tầng, và đưa ra các phản hồi, kiến nghị gửi tới HĐND tỉnh [60, tr.5]. Trong lĩnh vực kinh tế, MTTQ Việt Nam tỉnh đã tham gia vào quá trình giám sát các dự án đầu tư công, đặc biệt là các dự án khai thác tài nguyên thiên nhiên, nhằm đảm bảo tính minh bạch, công bằng trong việc phân

bổ nguồn lực và sử dụng tài nguyên. Trong năm 2024, MTTQ Việt Nam tỉnh đã tham gia giám sát các dự án khai thác cát trên sông Tiền, giúp ngăn chặn tình trạng khai thác không kiểm soát và bảo vệ tài nguyên nước [61, tr.7]. Ngoài ra, MTTQ Việt Nam tỉnh cũng đã tích cực tham gia phản biện và đưa ra các kiến nghị đối với các chính sách phát triển kinh tế địa phương, như việc phát triển nông nghiệp bền vững, khuyến khích mô hình sản xuất sạch và thân thiện với môi trường. Các hoạt động này không chỉ góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ của HĐND tỉnh mà còn giúp nâng cao nhận thức của người dân về việc bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế bền vững, góp phần vào sự phát triển chung của tỉnh Trà Vinh.

Tại tỉnh Hậu Giang, thời gian qua Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đã tổ chức và thực hiện có hiệu quả việc thi hành Hiến pháp và pháp luật tại địa phương. Trong năm 2022, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã triển khai thực hiện và tổ chức giám sát, tham gia góp ý kiến 04 dự án luật, đồng thời đóng góp ý kiến 14 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh ban hành [48, tr.3]. Trong năm 2023 MTTQ Việt Nam tỉnh đã phối hợp Hội Luật gia tỉnh tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật và nhân rộng mô hình tuyên truyền, phổ biến pháp luật ở khu dân cư năm 2023 tại 08 điểm khu dân cư trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố... [52, tr.5].

Trong tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật, từ năm 2014 đến nay, MTTQ Việt Nam tỉnh Cà Mau đã tổ chức triển khai tuyên truyền và hướng dẫn, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia và chấp hành có hiệu quả các chính sách, pháp luật Nhà nước. Điển hình trong năm 2023, đã tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được 6.073 cuộc với hơn 278.005 lượt người tham dự [20, tr.10].

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL cũng đã tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, tiêu biểu là Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, các hoạt động xã hội từ

thiện,... Công tác chăm lo cho người nghèo, vùng nghèo, các hoạt động an sinh xã hội tiếp tục duy trì thường xuyên, góp phần tích cực vào công tác giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, đóng góp tích cực vào công cuộc xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và giảm nghèo bền vững trên địa bàn.

Kết quả nổi bật, năm 2022, toàn tỉnh Trà Vinh vận động quỹ “An sinh xã hội - Vì người nghèo” được trên 76 tỷ 816 triệu đồng [58, tr.5]; năm 2023 vận động tiền và hiện vật quy thành tiền trên 68 tỷ đồng) [60, tr.5].

Năm 2023, Quỹ “Vì người nghèo” các cấp và an sinh xã hội trong tỉnh Cà Mau vận động được hơn 146,5 tỷ đồng, trong đó, tiền mặt gần 20,1 tỷ đồng, còn lại vật chất quy ra tiền. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh cũng đã tập trung triển khai công tác chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nắm bắt thông tin nhanh, giải quyết kịp thời các vụ việc; tích cực phát huy công tác xử lý văn bản đến và đi trên phần mềm quản lý hồ sơ công việc liên thông (iOffice); cấp tỉnh đã tiếp nhận, xử lý 4.795 văn bản trong năm 2023 [20, tr.3].

Tại tỉnh An Giang, trong nhiệm kỳ 2019-2024, MTTQ Việt Nam tỉnh đã phối hợp cùng với MTTQ Việt Nam các cấp đã vận động Quỹ “Vì người nghèo” được trên 353 tỷ đồng (tăng trên 200 tỷ đồng so với nhiệm kỳ trước). Mặt trận chủ động tổ chức hiệp thương với các đoàn thể CT-XH hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo (theo Quyết định 33 của Thủ tướng Chính phủ) 3,63 tỷ đồng, đã hỗ trợ cất 2.424 căn nhà; phối hợp với các tổ chức thành viên thực hiện phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau” như: Xây dựng, sửa chữa nhà, tặng quà, hỗ trợ khám chữa bệnh, làm cầu, đường giao thông nông thôn và các chương trình An sinh xã hội 1.137 tỷ đồng (tăng 300 tỷ đồng so với nhiệm kỳ trước) [214, tr.16]. Thông qua việc vận động, giúp đỡ người nghèo và công tác an sinh xã hội đã khơi dậy và phát huy truyền thống đoàn kết, nhân ái và trách nhiệm xã hội, làm cho ý thức và hành động giúp đỡ người nghèo trở thành nếp sống văn hóa và niềm hạnh phúc của mỗi người dân. Phối hợp với chính quyền, ngành Lao động - Thương binh - Xã hội vận động Quỹ “Đền ơn

đáp nghĩa” với số tiền 27,6 tỷ đồng, xây trên 753 căn nhà và sửa chữa 230 căn nhà tình nghĩa) [214, tr.15]. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh ký kế hoạch phối hợp với UBND tỉnh triển khai thực hiện Phong trào nhằm phát huy được nhiều công trình khoa học thiết thực áp dụng phục vụ trong đời sống xã hội. Qua đó đã tạo động lực để nâng cao năng suất lao động, học tập, công tác góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển KT-XH, đảm bảo QP,AN, tăng cường đoàn kết, hợp tác, phối hợp, trao đổi kinh nghiệm trong các tầng lớp nhân dân. Bên cạnh đó, MTTQ Việt Nam tỉnh đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến trong các tầng lớp nhân dân, người tiêu biểu trong các dân tộc, tôn giáo về chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tuyên truyền chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo, chủ quyền biển đảo Tổ quốc, về tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương,... được hơn 345 ngàn cuộc, có hơn 11 triệu lượt người dự [214, tr.15].

Trong nhiệm kỳ 2019-2024, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Hậu Giang đã cùng MTTQ Việt Nam các cấp vận động quỹ “Vì người nghèo” 3 cấp được trên 1.183,484 tỷ đồng, hỗ trợ xây dựng và sửa chữa 5.404 căn nhà đại đoàn kết, nhà tình thương cho hộ nghèo, xây dựng hàng trăm công trình phúc lợi, giúp đỡ hàng ngàn gia đình phát triển sản xuất, khám, chữa bệnh và học sinh nghèo có điều kiện đến trường [212, tr.13].

Đến hết năm 2024, toàn tỉnh Hậu Giang có 189 tổ tự quản nhân dân kiểu mẫu, 506/539 khu dân cư văn hóa, 175.646/193.336 gia đình văn hóa [53, tr.12].

Đồng thời, trong tham gia thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh về công tác dân tộc, tôn giáo, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã tuyên truyền, vận động với nhiều hình thức phù hợp đối với đồng bào dân tộc, tôn giáo trong việc chấp hành tốt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, gắn bó chặt chẽ trong khối đại đoàn kết dân tộc; mối quan hệ giữa các cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ và các dân tộc, tôn giáo ở địa phương ngày càng thắt chặt; đoàn kết giữa các dân tộc, tôn giáo được tăng cường, góp phần củng cố và phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc. Diễn hình như

MTTQ Việt Nam tỉnh Hậu Giang đã hướng dẫn, tạo điều kiện cho các tôn giáo, dân tộc tổ chức các lễ quan trọng; các hoạt động từ thiện, vận động trao quà cho hộ nghèo, các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn... với tổng trị giá hơn 30 tỷ đồng [212, tr.14].

Công tác tuyên truyền, vận động và phát huy vai trò người tiêu biểu, người uy tín trong đồng bào dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài trong xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc được MTTQ Việt Nam tỉnh Trà Vinh tích cực phối hợp triển khai. Nhìn chung, đa số chức sắc, chức việc, tín đồ của các tôn giáo chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, hưởng ứng tốt các phong trào, các cuộc vận động ở địa phương, thực hiện tốt phương châm sống “Tốt đời - Đẹp đạo” và làm tốt công tác xã hội từ thiện, với tổng trị giá ước trên 45 tỷ đồng [61, tr.6].

** Phối hợp với UBND TTP thực hiện những công việc quan đến hoạt động của UBND*

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã rất tích cực tham gia thực hiện nhiệm vụ của UBND cấp tỉnh trong một số lĩnh vực và đạt được nhiều kết quả cao, tạo được sự đồng lòng, nhất trí và dân chủ mạnh mẽ trong nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Tại tỉnh Bến Tre, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã phối hợp với CQCC tổ chức cho các ứng cử viên đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 tiếp xúc cử tri với tổng số cuộc tiếp xúc từ năm 2021-2024 là 1.236 cuộc, 74.908 lượt cử tri dự và tham gia phát biểu, 3.978 ý kiến trên tất cả các lĩnh vực KT-XH, QP,AN... Trong đó, năm 2021: 364 cuộc tiếp xúc cử tri, 19.129 lượt cử tri dự và tham gia phát biểu, 1.054 ý kiến [63, tr.9]; năm 2022: 294 cuộc tiếp xúc cử tri, 20.256 lượt cử tri dự và tham gia phát biểu, 934 ý kiến [64, tr.7]; năm 2023: 257 cuộc tiếp xúc cử tri, 19.156 lượt cử tri dự và tham gia phát biểu, 1.045 ý kiến [65, tr.8]; năm 2024: 321 cuộc tiếp xúc cử tri, 16.367 lượt cử tri dự và tham gia phát biểu, 945 ý kiến [66, tr.7].

Từ năm 2021-2024, Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Cần Thơ đã phối hợp Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố tổ chức 114 hội nghị tiếp xúc cử tri, tổng có tất cả 8.973 cử tri tham dự, 434 ý kiến đóng góp [27, tr.6]. Công tác tiếp công dân và tham gia giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân được Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố thường xuyên quan tâm, thực hiện có nền nếp theo đúng quy định. Trong đó, năm 2019, tiếp 20 lượt công dân; nhận 27 đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân [22, tr.8]; năm 2020, tiếp 27 lượt công dân; nhận 34 đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân [23, tr.5]; năm 2021, tiếp 24 lượt công dân; nhận 27 đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân [24, tr.5]; năm 2022, tiếp 21 lượt công dân; nhận 24 đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân [25, tr.5]; năm 2023, tiếp 28 lượt công dân; nhận 31 đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân [26, tr.6]; năm 2024, tiếp 22 lượt công dân; nhận 30 đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân [27, tr.4].

Tại tỉnh Đồng Tháp, thực hiện quy chế phối hợp, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã phối hợp Đoàn Đại biểu Quốc hội và Thường trực HĐND cùng cấp tổ chức cho đại biểu dân cử tiếp xúc cử tri. Kết quả, năm 2021, có 57 lượt tiếp xúc cử tri, 1.235 cử tri tham dự, 64 ý kiến đóng góp [73, tr.12]; năm 2022, có 64 lượt tiếp xúc cử tri, 1.315 cử tri tham dự, 70 ý kiến đóng góp [74, tr.12]; năm 2023, có 85 lượt tiếp xúc cử tri, 1.478 cử tri tham dự, 98 ý kiến đóng góp [76, tr.11]; năm 2024, có 98 lượt tiếp xúc cử tri, 1.782 cử tri tham dự, 132 ý kiến đóng góp [77, tr.9]. Kết quả tiếp công dân, tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo: Trong năm 2020, MTTQ Việt Nam tỉnh tiếp nhận 47 đơn khiếu nại, tố cáo [72, tr.7]; năm 2021, tiếp nhận 32 đơn khiếu nại, tố cáo [73, tr.7]; năm 2022, tiếp nhận 24 đơn khiếu nại, tố cáo [75, tr.8]; năm 2023, tiếp nhận 46 đơn khiếu nại, tố cáo [76, tr.8]; năm 2024, tiếp nhận 30 đơn khiếu nại, tố cáo [77, tr.9]. Đồng thời, trong năm 2024, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Đồng Tháp đã tổ chức 01 cuộc hội nghị phản biện đối với dự thảo Chương trình giải quyết tình trạng xây dựng

công trình, nhà ở lấn chiếm sông, kênh, rạch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đến năm 2030 [77, tr.9].

Tại tỉnh Cà Mau, việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tiếp tục được phát huy, ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thường xuyên chủ trì và tham gia các hoạt động giám sát đối với chính quyền địa phương. Trong các năm từ năm 2021-2024, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Cà Mau đã phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND cùng cấp tổ chức tiếp xúc cử tri Quốc hội và HĐND cùng cấp được 122 cuộc, có 10.485 cử tri tham dự, 490 lượt cử tri phát biểu ý kiến. Trong đó, năm 2021 có 34 cuộc tiếp xúc cử tri, 3.256 cử tri tham dự, 126 lượt cử tri phát biểu ý kiến [17, tr.8]; năm 2022 có 30 cuộc tiếp xúc cử tri, 2.489 cử tri tham dự, 120 lượt cử tri phát biểu ý kiến [18, tr.8]; năm 2023 có 27 cuộc tiếp xúc cử tri, 1.986 cử tri tham dự, 118 lượt cử tri phát biểu ý kiến [20, tr.6]; năm 2024 có 31 cuộc tiếp xúc cử tri, 2.754 cử tri tham dự, 126 lượt cử tri phát biểu ý kiến [21, tr.6]. MTTQ Việt Nam tỉnh tích cực tham gia xem xét, giải quyết các yêu cầu khiếu nại, tố cáo của công dân; duy trì tiếp công dân, nắm chặt tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân để đề xuất giải quyết kịp thời theo quy định. Từ 2021-2024, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh nhận 125 đơn và tiếp 61 lượt công dân. Trong đó, năm 2021: 28 đơn, 16 lượt [17, tr.5]; năm 2022, 35 đơn, 19 lượt [19, tr.8]; năm 2023: 38 đơn, 14 lượt [20, tr.7]; năm 2024: 34 đơn, 12 lượt [21, tr.8].

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã phối hợp với UBND TTP tăng cường các hình thức đa dạng tuyên truyền các nhiệm vụ về phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường, bảo đảm an toàn giao thông; phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, Phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”, Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”... và đã đạt được những kết quả tích cực, góp phần phát triển KT-XH, đảm bảo QP,AN và nâng cao chất lượng. Tăng cường hướng dẫn Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và Ban Công tác Mặt trận ấp, khóm đăng ký giúp đỡ hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo đầy

mạnh lao động, sản xuất để thoát nghèo bền vững. Kết quả nổi bật trong năm 2023, MTTQ Việt Nam tỉnh Cà Mau đã thực hiện giúp đỡ được 750 hộ trong tổng số 870 hộ đăng ký đầu năm thoát nghèo bền vững, đạt tỷ lệ 86,2%; góp phần nâng tổng số toàn tỉnh có 170 ấp, khóm và 5 xã, phường, thị trấn xóa trắng hộ nghèo, hộ cận nghèo (thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước; xã Khánh Lộc, huyện Trần Văn Thời; thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình; phường 1 và phường 2, thành phố Cà Mau) [21, tr.6].

Bên cạnh đó, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã phối hợp với UBND TTP về thực hiện các chương trình, dự án, đề án của cấp tỉnh đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn. Điển hình như: Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Cần Thơ đã phối hợp triển khai xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo thuộc các chương trình: Nghị quyết số 12 của HĐND thành phố (52 căn), Nhà nhân ái (60 căn) [27, tr.11]. Vận động nhân dân tham gia phát triển kinh tế tập thể, tổ hợp tác, hợp tác xã, nhất là trong hợp tác xã nông nghiệp. Đến nay, toàn thành phố có 148 sản phẩm OCOP đạt 3 đến 4 sao (trong đó, 73 sản phẩm 3 sao, 75 sản phẩm 4 sao và 02 sản phẩm tiềm năng 5 sao) [27, tr.9].

Kết quả khảo sát cho thấy, đánh giá mức độ tham gia thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐND, UBND cấp tỉnh ở ĐBSCL trong một số lĩnh vực theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, có 200 ý kiến (chiếm 34,31%) của CBĐV trong MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đánh giá đã thực hiện rất thường xuyên và 310 ý kiến (chiếm 53,18%) đánh giá đã thực hiện thường xuyên [Phụ lục 6]. Kết quả này cho thấy, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã rất chủ động, tích cực tham gia thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐND, UBND cùng cấp trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Hai là, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL chú trọng tham gia xây dựng tổ chức bộ máy của chính quyền cấp tỉnh (tổ chức bộ máy của HĐND, UBND TTP và các ban chuyên môn của HĐND, cơ quan chuyên môn của UBND) và

đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của HTCT địa phương.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL thời gian qua đã thường xuyên phối hợp với HĐND và UBND TTP trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách về tổ chức bộ máy chính quyền theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh đã đóng góp ý kiến và tham gia giám sát quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của HĐND, UBND TTP, các ban của HĐND, cơ quan chuyên môn của UBND.

Thông qua việc tổ chức các hội nghị, tọa đàm và lấy ý kiến từ các tầng lớp nhân dân, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã thu thập và tổng hợp các ý kiến đóng góp, phản biện về việc sắp xếp, tinh gọn các cơ quan chuyên môn, phòng ban thuộc HĐND và UBND TTP. Những ý kiến này đã được chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền để xem xét, điều chỉnh, đảm bảo quá trình sắp xếp diễn ra minh bạch, hợp lý và hiệu quả. Các nội dung tham gia của MTTQ góp phần xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng ban thuộc HĐND TTP, đảm bảo tránh sự chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động giám sát và xây dựng chính sách. Nhờ sự phối hợp chặt chẽ giữa MTTQ Việt Nam cấp tỉnh và các cơ quan liên quan, số lượng cơ quan chuyên môn thuộc UBND TTP đã giảm.

Điển hình như: Tại tỉnh Sóc Trăng, sau khi hoàn thành việc sắp xếp còn 13 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh với 92 tổ chức (bao gồm 80 phòng, 12 chi cục/tương đương và 87 đơn vị sự nghiệp công lập). So với trước khi sắp xếp, tỉnh đã giảm 5 cơ quan chuyên môn và 21 tổ chức bên trong (15 phòng, 3 chi cục/tương đương và 3 đơn vị sự nghiệp công lập) [79, tr.7].

Tại tỉnh Hậu Giang, sau quá trình sắp xếp, số lượng cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh đã giảm 6 cơ quan, tương đương 33,33% [212, tr.2]. Tỉnh đã thực hiện việc hợp nhất và tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh nhằm đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Kết quả này cũng chính là nhờ

có sự tham gia tích cực của MTTQ Việt Nam tỉnh trong quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy chính quyền cấp tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao hiệu quả hoạt động của HTCT địa phương, đáp ứng yêu cầu phát triển và phục vụ nhân dân một cách tốt nhất.

Kết quả khảo sát cho thấy, đánh giá mức độ thực hiện việc tham gia xây dựng tổ chức bộ máy của chính quyền TTP ở ĐBSCL, có 200 ý kiến (chiếm 34,31%) CBDV trong MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đánh giá đã thực hiện rất thường xuyên và có 380 ý kiến (chiếm 65,18%) đánh giá đã thực hiện thường xuyên [Phụ lục 6]. Kết quả này cho thấy, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL thời gian qua, đã rất tích cực trong tham gia xây dựng tổ chức bộ máy của CQCC.

Ba là, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL luôn chủ động tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức của chính quyền TTP, đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương.

Trên thực tế thời gian qua, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã tham gia chặt chẽ vào quá trình hiệp thương, giới thiệu nhân sự, góp phần lựa chọn và bầu cử thành công nhiều đại biểu HĐND, lãnh đạo HĐND, UBND có phẩm chất, năng lực. Các bước hiệp thương, giới thiệu người ứng cử được thực hiện đúng quy trình, những người được giới thiệu ứng cử có trình độ, năng lực công tác, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt được cử tri nơi công tác, nơi cư trú tín nhiệm cao. Quá trình này được thực hiện một cách dân chủ, công khai và minh bạch, đảm bảo sự đại diện đầy đủ của các tầng lớp nhân dân trong cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương.

Công tác giám sát, PBXH của Mặt trận đã giúp nâng cao tính minh bạch, dân chủ trong quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bổ nhiệm cán bộ, đảm bảo đội ngũ cán bộ có năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương. Bên cạnh đó, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL cũng đã rất tích cực giám sát việc thực hiện các quy định về trách nhiệm, đạo đức công vụ, giúp phát hiện và kiến nghị xử lý nhiều trường hợp vi phạm, góp phần siết chặt kỷ cương hành chính. Thông qua các

chương trình phối hợp với cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức, tăng cường hiệu quả thực thi chính sách và phục vụ nhân dân.

Tại tỉnh Long An, trong kỳ bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, MTTQ Việt Nam tỉnh đã thực hiện chặt chẽ các quy trình hiệp thương, giới thiệu những ứng cử viên tiêu biểu, có đủ năng lực và phẩm chất để tham gia vào HĐND. Nhờ đó, chất lượng đại biểu HĐND tỉnh đã được nâng lên, với tỷ lệ đại biểu có trình độ từ đại học trở lên đạt trên 95%, trong đó nhiều người có trình độ sau đại học, đảm bảo tính đại diện và năng lực xây dựng chính sách [55, tr.4].

Đồng thời, thông qua việc tổ chức các diễn đàn, hội nghị lấy ý kiến nhân dân, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đã đóng góp nhiều ý kiến quan trọng, giúp chính quyền địa phương điều chỉnh, hoàn thiện các chính sách về nhân sự, đảm bảo tính hiệu quả và phù hợp với thực tiễn. Điển hình trong năm 2023, MTTQ Việt Nam tỉnh Đồng Tháp đã tham gia 07 diễn đàn, hội nghị liên quan đến công tác cán bộ, công chức của chính quyền tỉnh [76, tr.7]. Bên cạnh đó, MTTQ Việt Nam tỉnh phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc xây dựng quy hoạch cán bộ, đảm bảo tính kế thừa và phát triển liên tục của đội ngũ lãnh đạo; tham gia đề xuất và tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và phẩm chất đạo đức cho cán bộ, công chức; tham gia vào quá trình đánh giá, kiểm tra hiệu quả công tác của cán bộ, công chức, viên chức trong chính quyền tỉnh. Đặc biệt, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh chú trọng công tác phát hiện, bồi dưỡng và giới thiệu những cán bộ trẻ có triển vọng, giúp tạo nguồn cán bộ kế cận chất lượng, góp phần bảo đảm tính kế thừa và phát triển trong HTCT của TTP. Hằng năm, MTTQ Việt Nam tỉnh Bạc Liêu phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Sở Nội vụ tổ chức các lớp tập huấn về công tác cán bộ, bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho đội ngũ cán bộ, công chức từ cấp tỉnh đến cơ sở. Theo đó, trong năm 2022, có 03 lớp tập huấn [32, tr.9]; năm 2023, có 04 lớp tập huấn [33, tr.7]; năm 2024 có 03 lớp tập huấn [34, tr.8].

Kết quả khảo sát cho thấy, đánh giá mức độ tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức của chính quyền TTP ở ĐBSCL, có 225 ý kiến (chiếm 38,60%) của CBĐV trong MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đánh giá đã thực hiện rất thường xuyên và 351 ý kiến (chiếm 60,20%) đánh giá thực hiện thường xuyên [Phụ lục 6]. Kết quả này có thể khẳng định rằng, thời gian qua MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã rất tích cực và thực hiện tốt việc tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức của CQCC.

Bốn là, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã tham gia tích cực vào công tác phòng, chống suy thoái, tiêu cực trong cơ quan chính quyền, cán bộ, công chức chính quyền TTP.

Thời gian qua, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã phối hợp với HĐND, UBND và các cơ quan chức năng để kiểm tra, giám sát việc thực thi chính sách, pháp luật, đặc biệt là trong quản lý công vụ, phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm. Nhờ đó, nhiều sai phạm đã được phát hiện và xử lý kịp thời, góp phần nâng cao tính minh bạch trong hoạt động của chính quyền. Đồng thời, nhiều vụ việc tiêu cực đã được phát giác, xử lý nghiêm minh nhờ sự vào cuộc tích cực của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL, từ đó tăng cường sự giám sát của nhân dân đối với hoạt động của chính quyền.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã phối hợp với CQCC và các ngành có liên quan tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân. Đồng thời vận động nhân dân tham gia phòng chống tham nhũng, tiêu cực; tham gia tố giác các hành vi tham nhũng, những thiếu sót của cán bộ, công chức, tham gia giám sát trên các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng lãng phí, tiêu cực, bằng nhiều hình thức phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, địa phương. Điển hình như: Trong nhiệm kỳ 2019-2024, MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh Bến Tre đã tổ chức tuyên truyền được 11.912 cuộc, có khoảng 360.000 lượt người được tiếp cận

thông tin (trong đó, cấp tỉnh là 1.859 cuộc và có khoảng 27.000 lượt người tiếp nhận thông tin) [65, tr.7].

Hàng năm, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bạc Liêu đã xây dựng Kế hoạch về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực triển khai thực hiện trong hệ thống Mặt trận từ tỉnh đến cơ sở. Đồng thời, để thực hiện có hiệu quả công tác tham gia phòng, chống suy thoái, tiêu cực trong cơ quan chính quyền, cán bộ, công chức chính quyền tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã phối hợp các tổ chức thành viên của Mặt trận, Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; tuyên truyền các ngày lễ trọng đại của đất nước, của tỉnh; tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Đồng thời, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL chú trọng giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và CBDV. Qua đó, nắm bắt và kịp thời phản ánh, góp ý về tinh thần trách nhiệm trong công tác, thái độ khi tiếp dân, tính khách quan khi xử lý công việc... để cấp ủy, CQCC có biện pháp chấn chỉnh, xử lý. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các nguồn quỹ vận động từ sự đóng góp, ủng hộ của nhân dân như: Quỹ người nghèo, quỹ cứu trợ; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia giám sát thường xuyên đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ đảng viên theo Quy định 124-QĐ/TW của Ban Bí thư gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII). Bên cạnh đó, kiến nghị các ngành giải quyết kịp thời các đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Mặt trận.

Kết quả khảo sát cho thấy, đánh giá mức độ tham gia phòng, chống suy thoái, tiêu cực trong cơ quan chính quyền, cán bộ, công chức chính quyền TTP, có 250 ý kiến (chiếm 42,88%) CBDV trong MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đánh giá đã thực hiện rất thường xuyên và 324 ý kiến (chiếm 55,58%) đánh giá đã thực hiện thường xuyên [Phụ lục 6]. Điều này cho thấy, thời gian qua, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã có sự quan tâm lớn trong việc tham

gia phòng, chống suy thoái, tiêu cực trong cơ quan chính quyền, cán bộ, công chức chính quyền TTP.

3.1.1.2. Ưu điểm về phương thức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp

Một là, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL luôn chú trọng xây dựng các quyết định, chương trình, kế hoạch về tham gia xây dựng Đảng, chính quyền TTP và đạt được những kết quả tích cực.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả việc xây dựng và ban hành các quyết định, chương trình, kế hoạch về tham gia xây dựng Đảng, chính quyền TTP. Thông qua việc xây dựng và ban hành các quyết định, chương trình, kế hoạch, MTTQ đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đảm bảo quyền lợi của nhân dân và thúc đẩy sự phát triển bền vững của địa phương.

Diễn hình trong năm 2022, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh An Giang hướng dẫn MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với các tổ chức thành viên MTTQ Việt Nam, các cơ quan thành viên cùng cấp đã ban hành và triển khai hơn 265 văn bản liên quan đến công tác xây dựng Đảng, chính quyền tỉnh [14, tr.9].

Hàng năm, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Long An đều ban hành Hướng dẫn công tác Mặt trận tham gia xây dựng Đảng, chính quyền thực hiện từng nhiệm vụ cụ thể. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh đã cụ thể hóa các hướng dẫn của Trung ương, của các cấp ủy Đảng để triển khai thực hiện trong hệ thống Mặt trận. Tính riêng trong năm 2023, đã xây dựng, ban hành 4.592 văn bản các loại và tổ chức kiểm tra thực hiện công tác Mặt trận 1.474 cuộc [54, tr.9]. Đặc biệt, Đảng đoàn MTTQ Việt Nam tỉnh ban hành Nghị quyết số 128-NQ/ĐĐ-MTTQ, ngày 28/02/2023 về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác Mặt trận các cấp trên địa bàn tỉnh Long An năm 2023; đồng thời chọn nội dung nâng cao chất lượng Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” làm khâu đột phá.

Năm 2024, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp tỉnh Long An đã cụ thể hóa các hướng dẫn của Trung ương, của các cấp ủy Đảng để triển khai thực hiện trong hệ thống Mặt trận; đã xây dựng, ban hành 7.244 văn bản các loại [55, tr.8]. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Đồng Tháp xây dựng 1.257 văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện, báo cáo kết quả công tác Mặt trận của tỉnh [77, tr.5]..., trong đó có các quyết định, chương trình, kế hoạch về tham gia xây dựng Đảng, chính quyền TTP.

Kết quả khảo sát cho thấy, đánh giá mức độ thực hiện phương thức bằng các quyết định, chương trình, kế hoạch của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về tham gia xây dựng Đảng, chính quyền TTP ở ĐBSCL, có 370 ý kiến (chiếm 63,47%) của CBĐV trong MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đánh giá thực hiện rất thường xuyên và 203 ý kiến (chiếm 34,81%) đánh giá đã thực hiện thường xuyên [Phụ lục 6].

Hai là, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL quan tâm đến việc tuyên truyền, vận động và phát huy vai trò của các tổ chức, người có uy tín là thành viên của mình và tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh và sự phối hợp, thống nhất hành động giữa các thành viên trong việc tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh và đã đạt được những kết quả tích cực.

Thời gian qua, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã thường xuyên phối hợp với các tổ chức thành viên tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, các tầng lớp nhân dân thực hiện tích cực tham gia xây dựng CQCC, qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Thông qua các hoạt động tuyên truyền, vận động, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã giúp người dân hiểu rõ quyền và trách nhiệm của mình trong tham gia xây dựng chính quyền TTP, góp phần nâng cao ý thức công dân và sự chủ động trong giám sát, PBXH. Đồng thời, với sự phát huy vai trò của các thành viên, sự phối hợp, thống nhất hành động giữa các thành viên trong việc tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh cũng giúp tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo sự đồng thuận xã hội, từ đó góp phần quan trọng vào việc xây dựng chính quyền cấp tỉnh ngày càng vững mạnh, dân chủ, minh bạch và gần gũi với nhân dân.

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL luôn chú trọng phối hợp và phát huy vai trò của các tổ chức thành viên của Mặt trận thường xuyên tuyên truyền, vận động CBĐV, đoàn viên, hội viên và nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, truyền thống tốt đẹp của dân tộc bằng nhiều hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng, qua đó giúp nâng cao nhận thức, ý thức tự phòng, tự quản, tự bảo vệ, tích cực đấu tranh phòng, chống tội phạm, bài trừ tệ nạn xã hội, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự, phát triển KT-XH tại địa phương. Điển hình như: Năm 2024, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bến Tre đẩy mạnh tuyên truyền, vận động CBĐV, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” lồng ghép nội dung thông qua các buổi sinh hoạt tổ nhân dân tự quản, chi đoàn, chi hội, các tổ chức đoàn thể, kết hợp với tuyên truyền qua các trang thông tin điện tử, trên các nhóm Zalo, Fangape, Facebook, băng rôn với 7.112 cuộc với 153.632 lượt người dự... trong năm 2024 [66, tr.8].

Trong những năm qua, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã huy động nhiều nguồn lực, phát huy sức mạnh khối Đại đoàn kết toàn dân tộc xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, toàn vẹn lãnh thổ. Đồng thời, thường xuyên phối hợp với các tổ chức thành viên, chính quyền tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc, tôn giáo chấp hành tốt pháp luật, tham gia có hiệu quả vào nhiệm vụ phát triển KT-XH địa phương; phát huy vai trò của các tôn giáo tham gia bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Phối hợp với các tổ chức thành viên tổ chức nhiều cuộc giám sát, PBXH, xây dựng nhiều mô hình thiết thực góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Điển hình như trong năm 2023, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Long An phát động mô hình “Mỗi khu dân cư 1 công trình” trên phạm vi toàn tỉnh, đến cuối năm 2023 có 1.032 công trình/996 khu dân cư được thực hiện, trên cơ sở nguồn lực do nhân dân đóng góp, mang lại hiệu quả cao, tạo hiệu ứng tích cực trong xã hội, thể hiện tốt vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh [54, tr.6].

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL cũng đã thường xuyên vận động nhân dân tích cực tham gia thực hiện các phong trào, chuyên đề như: Toàn dân tham gia đảm bảo trật tự an toàn giao thông; toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm; cảm hóa, giáo dục, cải tạo người phạm tội tại gia đình và cộng đồng dân cư; phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, mại dâm HIV/AIDS và phòng, chống mua bán người; toàn dân tham gia bảo hiểm y tế; toàn dân tham gia bảo vệ môi trường... từ đó xuất hiện nhiều mô hình hay, lan tỏa trong cộng đồng dân cư.

Đồng thời, thường xuyên phối hợp với các tổ chức thành viên cùng cấp tập trung và chú trọng đến việc tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật theo từng nhóm đối tượng, phân công tuyên truyền, tuyên truyền miệng trực tiếp đến các giới, đồng bào có đạo và đặc biệt là thông qua các diễn đàn tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp của Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp trên địa bàn TTP. Ngoài ra, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã phát huy được vai trò trách nhiệm của mình và các tổ chức thành viên trong triển khai, tuyên truyền và giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân nâng cao ý thức trong thực hiện quyền làm chủ của mình. Từ đó, ý thức dân chủ trong nhân dân được nâng lên, quyền công dân được tôn trọng, huy động được sự ủng hộ nhiệt tình của nhân dân, góp phần quan trọng trong việc xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Kết quả khảo sát cho thấy, đánh giá mức độ thực hiện bằng việc tuyên truyền, vận động và phát huy vai trò của các tổ chức, người có uy tín là thành viên của mình và tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh và sự phối hợp, thống nhất hành động giữa các thành viên trong việc tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh, có 150 ý kiến (chiếm 25,73%) CBDV trong MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đánh giá đã thực hiện rất thường xuyên và có 350 ý kiến (chiếm 60,03%) đã đánh giá thực hiện thường xuyên [Phụ lục 6].

Ba là, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã tích cực tham gia xây dựng CQCC thông qua công tác giám sát và PBXH đối với hoạt động của HĐND, UBND TTP, cũng như đối với cán bộ, công chức thuộc các cơ quan này.

Thông qua các hoạt động giám sát, MTTQ cấp tỉnh ở ĐBSCL đã theo dõi, đánh giá việc thực hiện chính sách, pháp luật, đảm bảo tính minh bạch, hiệu quả trong quản lý nhà nước và kịp thời phát hiện những hạn chế, bất cập trong hoạt động của HĐND, UBND tỉnh. Đồng thời, công tác PBXH được triển khai thông qua việc góp ý, đề xuất điều chỉnh các dự thảo nghị quyết, quyết định, chương trình phát triển KT-XH của tỉnh, nhằm đảm bảo các chính sách phù hợp với thực tiễn và lợi ích của nhân dân. MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL cũng phối hợp tổ chức các diễn đàn đối thoại giữa chính quyền với nhân dân, tạo điều kiện để cử tri bày tỏ ý kiến, góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình của các cơ quan công quyền. Bên cạnh đó, thông qua việc giám sát đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong HĐND, UBND cấp tỉnh, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, xây dựng nền hành chính công khai, minh bạch, phục vụ nhân dân tốt hơn.

Tại tỉnh Trà Vinh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh phối hợp với các tổ chức thành viên chủ động xây dựng kế hoạch giám sát, PBXH từng năm, xác định rõ nội dung Mặt trận chủ trì, thường xuyên thành lập Đoàn giám sát việc thực hiện các quy định về giám sát CBDV và công tác cán bộ theo các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Điển hình trong năm 2022, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh cử người tham gia giám sát với Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Trà Vinh, các Ban của HĐND tỉnh, các Sở ngành tỉnh được 37 cuộc [58, tr.7]; năm 2023, tham gia giám sát được 24 cuộc [60, tr.7]. Bên cạnh đó, MTTQ Việt Nam tỉnh cũng thường xuyên thực hiện có hiệu quả hoạt động PBXH đối với hoạt động của HĐND, UBND cấp tỉnh, cũng như đối với cán bộ, công chức thuộc các cơ quan này. Trong năm 2021, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã tổ chức 04 cuộc hội nghị PBXH đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh. Mặt trận tỉnh tham gia đóng góp ý kiến 143 văn bản dự thảo do

các Sở, ngành tỉnh gửi lấy ý kiến [57, tr.6]; năm 2022, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã tổ chức thành công 2 hội nghị phản biện [58, tr.7]; năm 2023, MTTQ Việt Nam tỉnh đã tổ chức 3 hội nghị PBXH [60, tr.7]; năm 2024, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã chủ trì tổ chức 09 Hội nghị PBXH [61, tr.7].

Thực hiện các văn bản hướng dẫn của Trung ương và tình hình thực tiễn tại địa phương, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Hậu Giang đã phối hợp với các đoàn thể CT-XH cùng cấp ban hành kế hoạch giám sát và PBXH của MTTQ và các tổ chức CT-XH hàng năm và tổ chức thực hiện theo đúng kế hoạch. Trong năm 2022, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã chủ trì giám sát 05 nội dung và 02 cuộc PBXH [36, tr.7]; năm 2023, MTTQ Việt Nam tỉnh chủ trì giám sát 04 nội dung, tổ chức phản biện 02 cuộc [37, tr.6]. Các ý kiến góp ý, PBXH được các cơ quan, ban ngành tiếp thu, chỉnh sửa, góp phần bảo đảm tính đúng đắn, phù hợp với thực tiễn đời sống của nhân dân và tính hiệu quả trong việc hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân; phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội.

Chỉ tính riêng năm 2023, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Cà Mau chủ trì giám sát được 15 cuộc [20, tr.6]. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh cũng tổ chức 04 cuộc hội nghị PBXH [20, tr.7] với các nội dung gồm: dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh, hủy bỏ công trình, dự án trong danh mục, dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Nghị quyết quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và chế độ chi tiếp khách trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ kinh phí thực hiện mục tiêu Y tế - Dân số của tỉnh Cà Mau giai đoạn 2023-2027... Nhìn chung, qua công tác PBXH các cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản tiếp thu, điều chỉnh vào dự thảo bảo đảm hiệu quả, phù hợp thực tiễn địa phương. Năm 2024, MTTQ Việt Nam tỉnh An Giang đã chủ trì giám sát được 09 cuộc [16, tr.9].

Qua giám sát, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã đề xuất, kiến nghị nhiều nội dung quan trọng công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành của CQCC trong việc thực hiện chính sách, pháp luật, các chương trình phát triển KT-XH, QP,AN; kịp thời phát hiện những sai sót, khuyết điểm và kiến nghị sửa đổi, bổ sung phù hợp với thực tiễn, góp phần xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh. Hoạt động PBXH ngày càng chủ động, thiết thực và hiệu quả.

Kết quả khảo sát cho thấy, đánh giá mức độ thực hiện bằng công tác giám sát, PBXH của MTTQ cấp tỉnh đối với hoạt động của HĐND, UBND, cán bộ, công chức của HĐND, UBND cấp tỉnh, có 155 ý kiến (chiếm 26,59%) CBĐV trong MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đánh giá thực hiện rất thường xuyên và 353 ý kiến (chiếm 60,55%) đánh giá thực hiện thường xuyên [Phụ lục 6].

Bốn là, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã rất tích cực tham gia các hội nghị của chính quyền có liên quan đến MTTQ và phát biểu ý kiến trong các hội nghị này; đồng thời chú trọng tổ chức các hội nghị định kỳ, đột xuất để chính quyền báo cáo với Nhân dân kết quả xây dựng chính quyền.

Thông qua việc tham gia các hội nghị của HĐND, UBND TTP, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã đại diện cho tiếng nói của nhân dân, phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của cử tri cũng như đề xuất các giải pháp nhằm cải thiện chính sách, quản lý nhà nước ở địa phương. Tại các hội nghị này, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã chủ động đóng góp ý kiến vào các dự thảo nghị quyết, chương trình phát triển KT-XH, bảo đảm QP,AN, chính sách an sinh, cải cách hành chính và phòng chống tham nhũng, qua đó nâng cao chất lượng và tính thực tiễn của các quyết sách trước khi ban hành.

Diễn hình như: Năm 2021, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Vĩnh Long đã tham gia 12 hội nghị chủ yếu xoay quanh các vấn đề phát triển KT-XH và bảo vệ quyền lợi của nhân dân [80, tr.8]. Sang năm 2023 đánh dấu sự chuyển biến mạnh mẽ trong hoạt động của MTTQ Việt Nam tỉnh Vĩnh Long khi tổ chức 221 cuộc đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân, với hơn 900 lượt ý kiến được ghi nhận [82, tr.8]. Các nội dung đối thoại tập trung vào những vấn đề

bức thiết như môi trường, nước sạch, quản lý đất đai và xây dựng hạ tầng giao thông nông thôn. Nhờ đó, vai trò phản biện và giám sát của MTTQ Việt Nam tỉnh đã trở nên rõ nét hơn, góp phần thúc đẩy chính quyền địa phương thực hiện các chính sách công khai, minh bạch và hiệu quả hơn. Năm 2024, MTTQ Việt Nam tỉnh tiếp tục duy trì và phát huy hoạt động tham gia xây dựng chính quyền thông qua các hội nghị và tiếp xúc cử tri. Đồng thời, MTTQ Việt Nam tỉnh phối hợp tổ chức 130 cuộc tiếp xúc cử tri, thu hút 13.764 lượt người tham gia, với 1.066 lượt phát biểu và 1.937 ý kiến được ghi nhận [83, tr.7].

Trong năm 2021, MTTQ Việt Nam tỉnh Bến Tre đã tổ chức và tham gia 09 hội nghị nhằm phản biện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 [63, tr.7].

Tại tỉnh Sóc Trăng, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh cũng đã tích cực tham gia các hội nghị quan trọng của CQCC, đóng góp ý kiến nhằm xây dựng chính quyền hiệu quả và đáp ứng nguyện vọng của nhân dân. Trong khoảng thời gian từ 2019-2024, MTTQ Việt Nam tỉnh đã tổ chức và tham gia nhiều hội nghị PBXH về các dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh, như chính sách hỗ trợ người dạy chữ Khmer và chữ Hoa, định mức hỗ trợ theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP, và chính sách hỗ trợ phát triển du lịch giai đoạn 2020-2025. MTTQ Việt Nam tỉnh cũng đã chủ trì và phối hợp tổ chức các hội nghị PBXH đối với các dự thảo như chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục, y tế, và nông thôn. Trong đó, MTTQ Việt Nam tỉnh đã đóng góp nhiều ý kiến bổ sung, đề xuất sửa đổi hoặc bổ sung các điều khoản trong các dự thảo nhằm phù hợp hơn với nguyện vọng của người dân và thực tế địa phương. Các ý kiến này thường xuyên được các đại biểu HĐND và các cơ quan chức năng tiếp thu và đưa vào các chính sách cụ thể. Bên cạnh đó, MTTQ Việt Nam tỉnh cũng tham gia vào các hội nghị trực tiếp với lãnh đạo tỉnh, nơi các cán bộ MTTQ từ các cấp cơ sở đã có cơ hội trao đổi thẳng thắn với lãnh đạo tỉnh về các vấn đề của địa phương. Trong các hội nghị này, MTTQ Việt Nam tỉnh đã nêu lên các vấn đề nổi cộm trong đời sống xã hội, như tình hình dân cư, an ninh trật tự, và phát triển kinh tế. Điển hình

trong năm 2024, MTTQ Việt Nam tỉnh đã tổ chức hơn 270 hội nghị PBXH và giám sát công tác của chính quyền, tiếp tục thúc đẩy vai trò của mình trong việc xây dựng chính quyền minh bạch và hiệu quả [79, tr.4]

Kết quả khảo sát cho thấy, đánh giá mức độ thực hiện bằng việc tham gia các hội nghị của chính quyền có liên quan đến MTTQ và phát biểu ý kiến trong các hội nghị này, có 210 ý kiến (chiếm 36,03%) CBĐV trong MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đánh giá thực hiện rất thường xuyên và 350 ý kiến (chiếm 60,03%) đánh giá thực hiện thường xuyên [Phụ lục 6].

Năm là, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã thực hiện tốt việc phát huy vai trò của các ban tư vấn, ban công tác mặt trận và cộng tác viên trong tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ĐBSCL đã đạt được nhiều kết quả tích cực trong việc tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh, đặc biệt là thông qua việc phát huy vai trò của các ban tư vấn, ban công tác mặt trận và cộng tác viên. Các ban tư vấn, ban công tác mặt trận cấp tỉnh ở ĐBSCL đã tích cực tham gia vào các hoạt động giám sát, phản biện và góp ý các chính sách, dự thảo nghị quyết của chính quyền, thường xuyên tổ chức các cuộc họp, hội nghị để thảo luận, phân tích và đưa ra các giải pháp, chính sách phát triển phù hợp với thực tế của từng địa phương. Cùng với đó, cộng tác viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL thường xuyên vận động, tuyên truyền và phản ánh nguyện vọng của người dân. Họ là cầu nối giữa chính quyền và nhân dân, thu thập các ý kiến, kiến nghị của người dân và chuyển tải chúng đến các cơ quan nhà nước để xem xét và giải quyết.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã thành lập và duy trì hoạt động của các hội đồng tư vấn, ban tư vấn chuyên môn, bao gồm Hội đồng tư vấn về Kinh tế, Hội đồng tư vấn về Dân chủ - Pháp luật, Hội đồng tư vấn về Dân tộc - Tôn giáo – Văn hoá, xã hội và hàng trăm ban tư vấn... Các hội đồng và các ban tư vấn này tập hợp các chuyên gia, nhà khoa học và nhà quản lý có kinh nghiệm để tham gia đóng góp ý kiến, PBXH đối với các dự thảo chính sách,

pháp luật của tỉnh, nhằm đảm bảo tính khả thi và phù hợp với thực tiễn địa phương. Tại các khu dân cư, ban công tác mặt trận đóng vai trò quan trọng trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Họ cũng là cầu nối giữa chính quyền và nhân dân, thu thập và phản ánh kịp thời những ý kiến, nguyện vọng của người dân đến các cơ quan chức năng, góp phần xây dựng chính quyền gần gũi và đáp ứng nhu cầu của cộng đồng. Cộng tác viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, bao gồm các cá nhân tích cực trong cộng đồng, tích cực tham gia vào các hoạt động giám sát, PBXH và tuyên truyền. Nhìn chung, các Hội đồng tư vấn, Ban tư vấn, ban công tác mặt trận và cộng tác viên hoạt động ổn định, tham gia tích cực, hiệu quả vào công tác giám sát, PBXH và đóng góp ý kiến xây dựng văn bản pháp luật với tinh thần trách nhiệm cao.

Tại tỉnh Cà Mau, các ban tư vấn đã tổ chức nhiều hội thảo, tọa đàm góp ý vào các dự thảo nghị quyết, chính sách quan trọng của tỉnh, giúp chính quyền điều chỉnh và hoàn thiện các văn bản pháp luật phù hợp hơn với thực tiễn. Ngoài việc đưa ra các ý kiến phản biện đơn thuần, các ban tư vấn còn tham gia trực tiếp vào quá trình khảo sát thực tế tại các địa phương, giúp các khuyến nghị đưa ra mang tính thực tế cao hơn, dễ dàng được chính quyền tiếp thu và áp dụng. Trong năm 2022, đã tổ chức được 03 hội nghị liên quan đến xây dựng chính quyền, tạo điều kiện cho các ban tư vấn tham gia và cho ý kiến [19, tr.6]; năm 2023 tổ chức 04 hội nghị [20, tr.8]; năm 2024 tổ chức 04 hội nghị [21, tr.7]. Bên cạnh đó, ban công tác mặt trận cũng đã đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia vào các chương trình phát triển KT-XH, giúp nâng cao hiệu quả thực hiện các chính sách của chính quyền.

Trong giai đoạn 2020-2025, MTTQ Việt Nam tỉnh Trà Vinh đã thành lập và duy trì nhiều ban tư vấn chuyên môn. Những ban tư vấn này đã trực tiếp tham gia vào quá trình xây dựng và điều chỉnh các chính sách phát triển KT-XH của tỉnh, thông qua việc tổ chức các hội thảo, tọa đàm và đối thoại chính sách. Đặc biệt, trong năm 2024, các ban tư vấn đã tham gia góp ý vào hơn 250 dự thảo văn

bản quy phạm pháp luật, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và chương trình hành động của địa phương [61, tr.5]. Nhờ đó, nhiều chính sách quan trọng đã được điều chỉnh phù hợp hơn với thực tế, đảm bảo quyền lợi của nhân dân và nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy chính quyền. Bên cạnh đó, các ban công tác mặt trận tại các khu dân cư đã đóng vai trò quan trọng trong việc kết nối chính quyền với người dân, phản ánh kịp thời những bức xúc và kiến nghị của nhân dân lên cấp có thẩm quyền. Ngoài ra, đội ngũ cộng tác viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh cũng đóng góp tích cực vào quá trình xây dựng chính quyền bằng cách hỗ trợ công tác tuyên truyền, vận động quần chúng, đồng thời thu thập thông tin từ cơ sở để phản ánh lên MTTQ và chính quyền các cấp.

Tại tỉnh Kiên Giang, các ban tư vấn của MTTQ Việt Nam tỉnh thời gian qua đã hoạt động rất hiệu quả trong việc tư vấn, phản biện các chính sách và đề xuất giải pháp cải thiện công tác quản lý nhà nước tại địa phương. Điển hình, trong năm 2023, Ban tư vấn kinh tế đã góp ý 379 ý kiến vào chính sách phát triển ngành nông nghiệp bền vững của Kiên Giang [43, tr.6], qua đó thúc đẩy các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Các đóng góp ý kiến này đã giúp tỉnh Kiên Giang đạt được mục tiêu tăng trưởng ngành nông nghiệp với tỷ lệ tăng trưởng vượt kế hoạch đề ra, đồng thời cải thiện đời sống của nông dân. Bên cạnh đó, ban công tác Mặt trận tại các khu dân cư đã không ngừng đổi mới phương thức hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận động người dân tham gia vào các phong trào thi đua yêu nước, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý của chính quyền cấp tỉnh. Trong năm 2024, các ban công tác mặt trận đã phối hợp tổ chức 04 cuộc đối thoại giữa chính quyền và người dân tại cấp xã, giúp chính quyền lắng nghe và giải quyết nhanh chóng những vấn đề cấp thiết của cộng đồng [44, tr.4]. Đội ngũ cộng tác viên cũng đã tích cực tham gia các cuộc họp với chính quyền địa phương, phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai chính sách ở cơ sở. Trong năm 2024, cộng tác viên đã ghi nhận và phản ánh hơn 50 ý kiến của người dân về các vấn đề liên quan đến

an sinh xã hội và bảo vệ môi trường, góp phần giúp chính quyền đưa ra những điều chỉnh phù hợp [44, tr.5].

Kết quả khảo sát cho thấy, đánh giá mức độ thực hiện bằng việc phát huy vai trò của các ban tư vấn, ban công tác mặt trận và cộng tác viên trong tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh, có 180 ý kiến (chiếm 30,87%) CBDV trong MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đánh giá thực hiện rất thường xuyên và 355 ý kiến (chiếm 60,90%) đánh giá thực hiện thường xuyên [Phụ lục 6].

3.1.2. Hạn chế

3.1.2.1. Hạn chế về nội dung Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp

Một là, một số MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL có lúc chưa thật sự chú trọng những công việc liên quan đến hoạt động của HĐND, UBND TTP, chưa quan tâm tạo thuận lợi cho HĐND, UBND thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

** Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh phối hợp với HĐND TTP thực hiện những công việc liên quan đến hoạt động của HĐND ở một số nơi hiệu quả chưa cao*

Trong thực hiện những công việc liên quan đến việc thi hành Hiến pháp và pháp luật, cũng như phát triển kinh tế, tài nguyên, môi trường, một số MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL chưa thực sự chủ động và hiệu quả trong việc giám sát việc thực thi pháp luật và các chính sách phát triển KT-XH. Một số địa phương chưa có các cơ chế giám sát chặt chẽ, chưa chủ động phát hiện và đề xuất biện pháp xử lý đối với các vi phạm trong thực hiện chính sách đất đai, bảo vệ môi trường, khai thác tài nguyên thiên nhiên. Đặc biệt, công tác PBXH của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đối với các chính sách phát triển kinh tế chưa có chiều sâu, dẫn đến tình trạng một số chính sách khi triển khai còn thiếu tính thực tiễn, chưa thực sự phù hợp với nhu cầu phát triển của địa phương và nguyện vọng của người dân. Tại tỉnh An Giang, MTTQ Việt Nam tỉnh chưa có nhiều hoạt động thực sự sâu sát với các doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân để đảm bảo rằng các chính sách

phát triển kinh tế bám sát thực tiễn và mang lại lợi ích thiết thực [15, tr.7]. Đặc biệt, trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, công tác giám sát của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở nhiều địa phương như: Bến Tre, Đồng Tháp, Hậu Giang vẫn chưa mạnh mẽ, chưa kịp thời phát hiện và đề xuất biện pháp xử lý các vấn đề như ô nhiễm môi trường, khai thác tài nguyên thiên nhiên trái phép hoặc sử dụng đất sai mục đích.

Bên cạnh đó, trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ, văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao, mặc dù MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đã có sự tham gia nhất định, nhưng hiệu quả vẫn chưa thực sự rõ nét. Tại tỉnh Vĩnh Long, công tác giám sát chất lượng giáo dục, nhất là việc thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh nghèo, vùng sâu, vùng xa của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh còn chưa sát sao, dẫn đến việc triển khai một số chính sách vẫn chưa thực sự đảm bảo quyền lợi cho học sinh.

Trong lĩnh vực khoa học - công nghệ, vai trò của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở một số địa phương chưa chú trọng thúc đẩy ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống, chưa có nhiều sáng kiến thiết thực giúp nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp, nhất là trong bối cảnh biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp tại khu vực ĐBSCL. Tương tự, công tác giám sát, phản biện về văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao cũng chưa được chú trọng đúng mức, còn mang tính hình thức, chưa thực sự đánh giá sâu sắc về chất lượng và hiệu quả của các chương trình văn hóa, thể thao đối với cộng đồng.

Trong lĩnh vực y tế, lao động và thực hiện chính sách xã hội, một số địa phương chưa có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan trong việc theo dõi, đánh giá hiệu quả thực hiện chính sách y tế, đặc biệt là các chương trình hỗ trợ người nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật. Điển hình như tại tỉnh Tiền Giang, trong năm 2020, MTTQ Việt Nam tỉnh Tiền Giang chưa thể hoàn tất việc kiểm tra và phân bổ đầy đủ các khoản trợ cấp đến những người khó khăn, khiến một số hộ nghèo bị bỏ sót [67, tr.8] hay tại tỉnh Đồng Tháp, công tác giám sát các chương trình hỗ trợ người cao tuổi và người khuyết tật trong năm 2022 còn

gặp khó khăn [75, tr12]. Bên cạnh đó, một số MTTQ Việt Nam cấp tỉnh chưa thực sự sâu sát trong việc giám sát quyền lợi của người lao động, nhất là lao động nhập cư, lao động nữ, dẫn đến tình trạng một số người lao động vẫn chưa được hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định. Trong công tác dân tộc, tôn giáo, một số địa phương chưa thực sự chủ động trong giám sát và phản biện các chính sách hỗ trợ phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Việc tiếp xúc, đối thoại với các tổ chức tôn giáo còn hạn chế, dẫn đến việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đồng bào có đạo chưa đầy đủ, gây ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai các chính sách liên quan.

Trong lĩnh vực QP,AN, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, mặc dù MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đã tích cực phối hợp với chính quyền, lực lượng công an trong công tác tuyên truyền về QP,AN, phòng chống tội phạm, nhưng hiệu quả chưa đồng đều giữa các địa phương. Một số tỉnh như Trà Vinh, Cà Mau, An Giang chưa có nhiều chương trình tuyên truyền sáng tạo, hấp dẫn, phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể, dẫn đến việc người dân chưa thực sự quan tâm và tham gia đầy đủ vào các hoạt động giữ gìn an ninh trật tự. Công tác giám sát thực hiện các chính sách về phòng chống tham nhũng, tiêu cực cũng chưa được thực hiện mạnh mẽ, chưa tạo được sức ép đủ lớn để chính quyền địa phương có những điều chỉnh kịp thời.

** Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh phối hợp với UBND TTP thực hiện những công việc quan đến hoạt động của UBND đôi khi chưa kịp thời*

Trên thực tế, một số MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL vẫn còn chưa có các cơ chế giám sát mạnh mẽ để đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân. Một số địa phương triển khai còn mang tính hình thức, chưa thực sự đi vào chiều sâu. Việc tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia giám sát các hoạt động của chính quyền chưa được thực hiện rộng rãi, dẫn đến việc nhiều chính sách không phản ánh đúng nhu cầu thực tế của người dân. Bên cạnh đó, việc lựa chọn nội dung trọng tâm để phản ánh lên chính quyền chưa thực sự được chú trọng, khiến nhiều ý kiến, kiến nghị của cử tri không được giải quyết triệt để. Việc tổng hợp ý kiến cũng chưa có sự

phân loại rõ ràng theo từng lĩnh vực, dẫn đến khó khăn trong việc theo dõi, giám sát quá trình giải quyết kiến nghị của UBND cấp tỉnh. Điều này làm giảm hiệu quả của công tác phản biện và giám sát việc thực hiện các chính sách.

Đối với công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trên thực tế cho thấy vẫn còn tình trạng giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa triệt để, gây bức xúc trong nhân dân. Một số địa phương chưa có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong quá trình giải quyết đơn thư, dẫn đến tình trạng chậm trễ hoặc giải quyết chưa thỏa đáng. Đặc biệt, trong các vấn đề liên quan đến tranh chấp đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng, một số kiến nghị của người dân chưa được phản ánh kịp thời, làm giảm hiệu quả giám sát của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh. Điển hình như tại tỉnh Bến Tre, vẫn còn tồn tại một số vụ việc phức tạp như: khiếu nại liên quan đến đất đai tại khu vực Lạc Địa (xã Phú Lễ, huyện Ba Tri), khu vực K22 và dự án điện gió (huyện Thạnh Phú) [65, tr.9].

Trong việc tham gia tổ chức thực hiện ngân sách cấp tỉnh và các nhiệm vụ phát triển KT-XH, vai trò của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh còn chưa thực sự rõ nét. Một số địa phương như An Giang, Bạc Liêu, Long An chưa có cơ chế theo dõi, giám sát chặt chẽ việc phân bổ và sử dụng ngân sách, dẫn đến tình trạng lãng phí, thất thoát ngân sách nhà nước. Mặt khác, việc tham gia vào các lĩnh vực phát triển công nghiệp, xây dựng, thương mại, dịch vụ, nông nghiệp, thủy sản còn hạn chế, chủ yếu mang tính giám sát chung chung, chưa có những phản biện sắc bén về các chính sách cụ thể. Điều này khiến nhiều chương trình, dự án phát triển kinh tế ở địa phương chưa đạt được hiệu quả cao hoặc chưa thật sự phù hợp với nhu cầu của người dân. Tại tỉnh Kiên Giang, trong dự án hỗ trợ nông dân chuyển đổi cây trồng tại huyện Vĩnh Thuận đã gặp khó khăn trong việc huy động sự tham gia của nông dân do thiếu thông tin cụ thể. Kết quả là, số lượng nông dân tham gia thấp hơn dự kiến, ảnh hưởng đến hiệu quả của dự án [42, tr.9].

Một số MTTQ Việt Nam cấp tỉnh chưa có chương trình cụ thể để huy động sự tham gia tích cực của nhân dân, dẫn đến việc phòng ngừa tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự còn nhiều bất cập. Ngoài ra, trong việc thực hiện các nhiệm vụ

về giáo dục, đào tạo, khoa học, công nghệ, văn hóa, thể dục, thể thao, y tế, lao động và chính sách xã hội, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh vẫn chưa có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng để giám sát hiệu quả thực hiện các chính sách. Một số chương trình hỗ trợ giáo dục, đào tạo nghề, chăm sóc sức khỏe cộng đồng còn chưa đạt được kết quả như mong muốn do thiếu sự theo dõi, đánh giá chặt chẽ từ MTTQ. Việc tham gia giám sát thực hiện các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ đối tượng yếu thế còn chưa sâu sát, làm giảm hiệu quả của các chính sách này. Tại tỉnh Sóc Trăng, trong một số chương trình hỗ trợ hộ nghèo, việc giám sát của MTTQ Việt Nam tỉnh chưa được thực hiện thường xuyên, dẫn đến một số hộ dân không nhận được hỗ trợ đúng thời gian hoặc mức độ cần thiết [79, tr.8]. Tình trạng tương tự cũng xảy ra tại Long An, nơi một số đối tượng yếu thế chưa được tiếp cận đầy đủ với các chính sách hỗ trợ do thiếu sự giám sát chặt chẽ thiết [54, tr.9].

Kết quả khảo sát cho thấy, đánh giá mức độ thực hiện nội dung tham gia thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐND, UBND cấp tỉnh ở ĐBSCL trong một số lĩnh vực theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương, có 70 ý kiến (Chiếm 12%) đánh giá còn thực hiện ở mức trung bình và 3 ý kiến (chiếm 0,51%) đánh giá thực hiện nhưng rất ít [Phụ lục 6]. Kết quả này cho thấy, việc thực hiện nội dung này vẫn còn có những hạn chế, thiếu sót làm ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL trong tham gia xây dựng CQCC.

Hai là, một số MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đôi khi còn chưa chủ động, tích cực tham gia xây dựng tổ chức bộ máy của CQCC (tổ chức bộ máy của HĐND, UBND TTP và các ban của HĐND, cơ quan chuyên môn của UBND).

Thời gian qua, vẫn còn một số MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL chưa thực sự chủ động và tích cực tham gia vào việc xây dựng tổ chức bộ máy của CQCC, đặc biệt trong các lĩnh vực như tổ chức bộ máy của HĐND, UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh. Mặc dù có vai trò quan trọng trong công tác giám sát và phản biện các hoạt động của chính quyền, nhưng việc tham gia của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL ở một số địa phương vẫn chưa được phát huy tối đa.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở một số tỉnh như: Tiền Giang, Vĩnh Long chưa thực sự chủ động đưa ra các đề xuất cải cách cơ cấu tổ chức của chính quyền. Điều này dẫn đến việc MTTQ Việt Nam tỉnh chỉ tham gia vào quá trình xây dựng bộ máy chính quyền một cách thụ động, chủ yếu là tham gia các cuộc họp và hội nghị do các cơ quan nhà nước tổ chức, mà không đóng góp nhiều ý kiến hoặc sáng kiến về cải cách tổ chức bộ máy chính quyền. Tình trạng này không chỉ thể hiện ở các cuộc họp về cải cách bộ máy hành chính, mà còn trong việc tham gia xây dựng các chương trình cải cách tổ chức bộ máy các ban của HĐND và các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh. Trong hoạt động này, MTTQ Việt Nam ở một số địa phương chưa thực sự đóng vai trò phản biện về những vấn đề quan trọng trong việc tổ chức, sắp xếp lại bộ máy chính quyền, dẫn đến việc cải cách bộ máy chính quyền không thực sự hiệu quả ở một số tỉnh ở ĐBSCL. Tại tỉnh Tiền Giang, MTTQ Việt Nam tỉnh chưa thể đóng góp ý kiến sâu sắc vào các dự thảo cải cách bộ máy hành chính của tỉnh, khiến việc triển khai các thay đổi về cơ cấu tổ chức còn chậm và thiếu sự đồng bộ [65, tr.9]. Tương tự, tại Vĩnh Long, MTTQ Việt Nam tỉnh cũng chưa thể thể hiện rõ vai trò của mình trong việc đề xuất các phương án cải cách hoặc đóng góp vào các quyết định về việc tổ chức lại bộ máy chính quyền, mặc dù có sự tham gia trong công tác giám sát và phản biện [70, tr7].

Kết quả khảo sát cho thấy, đánh giá mức độ thực hiện nội dung tham gia xây dựng tổ chức bộ máy của chính quyền TTP ở ĐBSCL (tổ chức bộ máy của HĐND, UBND TTP và các ban của HĐND, cơ quan chuyên môn của UBND), có 3 ý kiến (chiếm 0,51%) CBĐV trong MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đánh giá thực hiện ở mức trung bình [Phụ lục 6]. Kết quả này cho thấy, vẫn còn có hạn chế và thực hiện chưa tốt trong nội dung này.

Ba là, một số MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL chưa sự chủ động, tích cực tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức của chính quyền TTP, do đó hiệu quả chưa cao.

Một số MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL vẫn chưa thực sự tích cực, chủ động trong việc tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức của chính quyền TTP, đặc biệt là trong công tác hiệp thương bầu cử đại biểu HĐND TTP, chủ tịch, phó chủ tịch, cũng như cán bộ, công chức của HĐND và UBND TTP. Công tác hiệp thương, bầu cử tại một số địa phương còn thiếu sự chủ động và chưa thể hiện vai trò đầy đủ của MTTQ Việt Nam trong việc lựa chọn, giới thiệu và bầu ra những cán bộ có đủ năng lực, phẩm chất để đáp ứng yêu cầu của chính quyền địa phương.

Bên cạnh đó, một số MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL vẫn chưa thực sự vào cuộc một cách chủ động và quyết liệt trong việc giám sát quá trình bầu cử, đặc biệt trong việc thẩm định và lựa chọn các ứng cử viên cho các vị trí quan trọng như đại biểu HĐND TTP, chủ tịch, phó chủ tịch HĐND và UBND TTP. Việc tham gia của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh trong việc giới thiệu các ứng cử viên có lúc còn thiếu sự công khai, minh bạch, dẫn đến việc lựa chọn cán bộ đôi khi chưa thực sự phản ánh được nguyện vọng của người dân, hoặc chưa hoàn toàn dựa trên các tiêu chí về năng lực, phẩm chất của các ứng viên. Điều này khiến cho công tác bầu cử thiếu sự đa dạng trong ứng cử viên và đôi khi không đáp ứng được nhu cầu thực tế của chính quyền cấp tỉnh. Tại một số tỉnh như Kiên Giang, Bạc Liêu, MTTQ Việt Nam tỉnh đã tham gia vào công tác hiệp thương bầu cử, nhưng việc này chủ yếu diễn ra theo những chỉ đạo và định hướng từ cấp trên, chưa thể hiện được sự chủ động trong việc đề xuất, giám sát, hoặc phản biện về chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức tỉnh [46, tr.7]. Sự tham gia của MTTQ Việt Nam tỉnh trong các công tác này có thể còn thiếu các sáng kiến đổi mới về công tác tổ chức, tuyên truyền về các tiêu chuẩn bầu cử, hay việc đề cử ứng viên thực sự xứng đáng, dẫn đến một số hạn chế trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ tại địa phương.

Kết quả khảo sát cho thấy, đánh giá mức độ thực hiện nội dung tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức của chính quyền TTP ở ĐBSCL, có 7 ý kiến (chiếm 1,20%) CBĐV trong MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đánh giá thực

hiện ở mức trung bình [Phụ lục 6]. Như vậy có thể thấy, vẫn có những hạn chế, phản hồi chưa tích cực trong việc MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức của chính quyền TTP.

Bốn là, việc tham gia phòng, chống suy thoái, tiêu cực trong cơ quan chính quyền, cán bộ, công chức chính quyền TTP của một số MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL có lúc còn chưa chủ động, quyết liệt.

Việc tham gia phòng, chống suy thoái, tiêu cực trong cơ quan chính quyền và đội ngũ cán bộ, công chức chính quyền TTP tại một số tỉnh ở ĐBSCL của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh còn chưa thực sự tích cực, chủ động và quyết liệt, đặc biệt là đối với các tệ nạn như tham nhũng, lãng phí, mất dân chủ, gia trưởng, độc đoán, suy thoái đạo đức, lối sống, cũng như vấn đề “tự diễn biến” và “tự chuyển hóa”. Một số MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL vẫn còn thiếu chủ động và quyết liệt trong việc giám sát hoạt động của chính quyền, cán bộ, công chức, đặc biệt trong các lĩnh vực nhạy cảm như quản lý tài chính công, đấu thầu, cấp phép xây dựng, hay quản lý đất đai. Các vụ việc tham nhũng, lãng phí hoặc vi phạm quy trình thường được phát hiện muộn, và đôi khi không có đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm đối với các cá nhân liên quan. Tại tỉnh Cà Mau, trong một số vụ việc vi phạm về cấp phép xây dựng và quản lý đất đai, dù có thông tin từ dư luận và cộng đồng về các hành vi tiêu cực của một số cán bộ công chức, nhưng MTTQ Việt Nam tỉnh chưa có sự phản ánh kịp thời và quyết liệt. Điều này dẫn đến việc xử lý các sai phạm không nghiêm minh và không đủ sức răn đe [20, tr.7].

Việc phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí trong các dự án công, đặc biệt là các công trình hạ tầng, vẫn chưa được MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở một số địa phương thực hiện mạnh mẽ và quyết liệt. Một số dự án bị đội vốn, có dấu hiệu thất thoát, nhưng lại không có sự can thiệp kịp thời từ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, khiến vấn đề tiếp tục tồn tại mà không được giải quyết triệt để. Một số cán bộ, lãnh đạo tại các cấp chính quyền ở ĐBSCL có biểu hiện gia trưởng, độc đoán và thiếu dân chủ trong công tác quản lý, dẫn đến việc ra quyết định không phù hợp với nguyện vọng của nhân dân. Bên cạnh đó, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở một số

địa phương không có đủ quyền lực hoặc thiếu sự can thiệp mạnh mẽ để ngăn chặn các hành vi này. Họ có thể chỉ phản ánh vấn đề một cách chung chung mà không đề xuất các biện pháp xử lý cụ thể. Đặc biệt là tình trạng “tự diễn biến” và “tự chuyển hóa” của một số cán bộ, công chức trong chính quyền ở một số tỉnh vẫn chưa được MTTQ Việt Nam cấp tỉnh phát hiện và ngăn chặn kịp thời, hiệu quả. Bên cạnh đó, các cuộc giám sát, phản biện của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở một số địa phương như tại tỉnh Tiền Giang, Long An, Vĩnh Long thường được tổ chức mang tính thời điểm, không có sự liên tục và không duy trì được tính hiệu quả trong phòng chống tiêu cực. Tại tỉnh Tiền Giang, mặc dù MTTQ Việt Nam tỉnh đã thực hiện một số cuộc giám sát về các chính sách an sinh xã hội và hỗ trợ người nghèo, nhưng việc giám sát dài hạn các chính sách này chưa thật sự quyết liệt. Một số đối tượng yếu thế vẫn chưa được hưởng đầy đủ quyền lợi từ chính sách hỗ trợ, trong khi các hành vi lạm dụng quyền lực trong việc phân phối các hỗ trợ xã hội vẫn xảy ra ở cấp cơ sở [70, tr.7].

Kết quả khảo sát cho thấy, đánh giá mức độ thực hiện nội dung tham gia phòng, chống suy thoái, tiêu cực trong cơ quan chính quyền, cán bộ, công chức chính quyền TTP, có 9 ý kiến (chiếm 1,54%) CBĐV trong MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đánh giá thực hiện ở mức trung bình [Phụ lục 6]. Kết quả này cho thấy, mặc dù đã có sự quan tâm tới việc tham gia phòng, chống suy thoái, tiêu cực trong cơ quan chính quyền, cán bộ, công chức chính quyền TTP, nhưng vẫn MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL vẫn còn tồn tại một số hạn chế, thiếu sót cần khắc phục trong thực hiện nội dung này.

3.1.2.2. Hạn chế về phương thức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp

Một là, một số quyết định, chương trình, kế hoạch của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về tham gia xây dựng Đảng, chính quyền TTP ở ĐBSCL chưa phù hợp với thực tiễn.

Một số quyết định, chương trình, kế hoạch của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL về tham gia xây dựng Đảng, CQCC vẫn chưa thực sự phù hợp với

thực tiễn, dẫn đến hiệu quả chưa cao, khó triển khai đồng bộ và chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của từng địa phương. Tại Hậu Giang, trong năm 2023, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã xây dựng nhiều kế hoạch giám sát, PBXH và tham gia đóng góp ý kiến vào các chương trình phát triển KT-XH nhưng do còn thiếu tính thực tế, chưa bám sát nhu cầu cụ thể của người dân và đặc thù của địa phương, nên có 02 kế hoạch dù đã được triển khai thực hiện nhưng hiệu quả không cao [52, tr.6]. Ở tỉnh Cà Mau, một số kế hoạch giám sát chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người nghèo, người có công, người cao tuổi được xây dựng nhưng chỉ tập trung vào việc kiểm tra hình thức thực hiện mà chưa có cơ chế đánh giá tác động thực sự của chính sách. Điều này dẫn đến việc giám sát mang tính hình thức, chưa phản ánh chính xác hiệu quả thực hiện chính sách tại cơ sở [20, tr.5].

Bên cạnh đó, nhiều chương trình phối hợp giữa MTTQ Việt Nam tỉnh và CQCC trong tuyên truyền, vận động người dân tham gia xây dựng chính quyền có nội dung chưa được phù hợp với nhu cầu thực tế. Nội dung tuyên truyền đôi khi còn chung chung, thiếu tính hấp dẫn, chưa có sự đổi mới về phương thức tiếp cận để phù hợp với từng nhóm đối tượng khác nhau. Điều này khiến người dân ít quan tâm hoặc chưa thực sự hiểu rõ vai trò của mình trong việc đóng góp ý kiến, phản biện các chính sách của chính quyền. Tại An Giang, MTTQ Việt Nam tỉnh triển khai các chương trình tuyên truyền, vận động người dân tham gia xây dựng chính quyền, nhưng các nội dung tuyên truyền chưa thực sự sát với đặc điểm của các nhóm đối tượng khác nhau, nhất là vùng có đông bào dân tộc thiểu số. Chính sách vận động tham gia bầu cử, hiệp thương lựa chọn đại biểu HĐND chưa có sự tiếp cận phù hợp với trình độ dân trí của một số nhóm dân cư, khiến tỷ lệ người dân tham gia góp ý vào các chương trình hành động của ứng cử viên HĐND còn thấp. Một số chương trình giám sát việc thực hiện chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người nghèo cũng chưa có cơ chế theo dõi và đánh giá tác động rõ ràng [11, tr.7].

Ngoài ra, một số kế hoạch tham gia giám sát công tác cán bộ, đặc biệt là việc hiệp thương, giới thiệu nhân sự tham gia ứng cử đại biểu HĐND, bầu cử các chức danh chủ chốt trong chính quyền cấp tỉnh vẫn còn mang tính hình thức,

chưa thực sự đảm bảo tính dân chủ, công khai, minh bạch. Việc lấy ý kiến của nhân dân và các tổ chức thành viên chưa rộng rãi, dẫn đến tình trạng một số quyết định về công tác nhân sự chưa phản ánh đúng nguyện vọng của cử tri. Mặt khác, việc triển khai các kế hoạch giám sát thực hiện ngân sách cấp tỉnh và các nhiệm vụ phát triển KT-XH vẫn còn bất cập. Một số kế hoạch giám sát chi ngân sách nhà nước chưa có tiêu chí đánh giá cụ thể về hiệu quả sử dụng ngân sách, khiến việc theo dõi, phát hiện sai sót còn gặp nhiều khó khăn. Các chương trình phản biện đối với các dự án phát triển hạ tầng, quy hoạch đô thị, bảo vệ môi trường cũng chưa có sự tham gia tích cực từ các chuyên gia, nhà khoa học, làm cho chất lượng phản biện chưa cao, thiếu tính thuyết phục đối với chính quyền. Tại Đồng Tháp, MTTQ Việt Nam tỉnh đã ban hành kế hoạch giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ nông dân gặp khó khăn do biến đổi khí hậu, tuy nhiên, kế hoạch này chưa có tiêu chí đánh giá cụ thể về mức độ ảnh hưởng của thiên tai và hạn mặn đối với sản xuất nông nghiệp [76, tr8].

Kết quả khảo sát cho thấy, đánh giá mức độ thực hiện bằng các quyết định, chương trình, kế hoạch của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về tham gia xây dựng Đảng, chính quyền TTP ở ĐBSCL, có 10 ý kiến (chiếm 1,71%) CBDV trong MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đánh giá thực hiện ở mức trung bình [Phụ lục 6]. Kết quả này cho thấy, việc thực hiện phương thức này vẫn cần được quan tâm và thực hiện tốt hơn nữa, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh trong tham gia xây dựng CQCC.

Hai là, việc tuyên truyền, vận động và phát huy vai trò của các tổ chức, người có uy tín là thành viên của mình và tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh và sự phối hợp, thống nhất hành động giữa các thành viên trong việc tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh đôi khi còn mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao.

Thực tế cho thấy, trong công tác tuyên truyền, vận động và phát huy vai trò của các tổ chức, người có uy tín là thành viên của mình và tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng CQCC của một số MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đôi

khi còn chưa thực sự hiệu quả. Nội dung và phương thức tuyên truyền, vận động ở một số địa phương còn đơn điệu, mang tính hình thức, chưa thật sự đổi mới, sáng tạo để phù hợp với đặc điểm văn hóa, trình độ dân trí và nhu cầu thông tin của từng nhóm đối tượng. Việc sử dụng các hình thức truyền thống như hội nghị, phát thanh, loa truyền thanh... chưa phát huy được hết hiệu quả trong bối cảnh công nghệ thông tin phát triển mạnh mẽ và nhu cầu tiếp cận thông tin của người dân ngày càng đa dạng. Do đó, người dân, đặc biệt là giới trẻ hoặc nhóm yếu thế, ít được tiếp cận với những nội dung tuyên truyền đầy đủ và thuyết phục, dẫn đến hạn chế trong sự hiểu biết, quan tâm và tham gia thực chất vào các hoạt động xây dựng chính quyền. Cụ thể như tại tỉnh Hậu Giang, một số cuộc vận động nhân dân tham gia góp ý cho dự thảo kế hoạch phát triển KT-XH cấp tỉnh được triển khai nhưng tỷ lệ người dân tham gia đóng góp ý kiến rất thấp, do nội dung tuyên truyền chưa rõ ràng, còn nặng tính khẩu hiệu, khiến người dân chưa hiểu sâu và thiếu động lực tham gia [50, tr.7], hay ở tỉnh Bạc Liêu, việc phát huy vai trò của các tổ chức thành viên trong tuyên truyền, vận động chưa đồng đều. Một số tổ chức thành viên chưa chủ động triển khai các hoạt động phù hợp với đặc thù tổ chức của mình, dẫn đến sự phối hợp còn rời rạc, thiếu đồng bộ. Điều này làm giảm hiệu quả tuyên truyền và khiến việc huy động sức mạnh toàn dân vào các hoạt động xây dựng chính quyền chưa được như mong muốn [33, tr.9]. Ở tỉnh Tiền Giang, hình thức tuyên truyền vẫn chủ yếu qua các hội nghị, hội thảo trong khi chưa tận dụng tốt các kênh thông tin đại chúng, mạng xã hội hay các ứng dụng công nghệ số để mở rộng phạm vi tiếp cận. Điều này khiến việc tuyên truyền chưa kịp thời, chưa linh hoạt, đặc biệt trong bối cảnh người dân ngày càng có nhu cầu tiếp cận thông tin nhanh chóng, đa dạng hơn [70, tr.9].

Bên cạnh đó, sự phối hợp giữa MTTQ Việt Nam cấp tỉnh và chính quyền trong việc xây dựng chính quyền TTP có lúc còn mang tính hình thức, chưa có sự phân công trách nhiệm rõ ràng, chưa phát huy hết vai trò giám sát, PBXH của MTTQ Việt Nam. Một số địa phương vẫn còn tình trạng né tránh, ngại va chạm khi phản ánh những vấn đề chưa phù hợp trong chính sách hoặc hoạt động của

chính quyền. Việc tham gia góp ý vào các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch phát triển KT-XH tuy được thực hiện nhưng chưa sâu sát, thiếu căn cứ thực tiễn, khiến hiệu quả chưa cao. Cụ thể, tại tỉnh Vĩnh Long, các tổ chức thành viên như Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân... đã được mời tham gia góp ý vào dự thảo kế hoạch phát triển KT-XH của tỉnh. Tuy nhiên, do chưa có cơ chế phối hợp cụ thể, dẫn đến việc góp ý diễn ra riêng lẻ, thiếu sự liên kết và thống nhất về quan điểm giữa các tổ chức. Nhiều ý kiến trùng lặp, thiếu tính phản biện và chưa đưa ra được giải pháp cụ thể phù hợp với từng lĩnh vực, khiến hiệu quả tư vấn, phản biện chưa cao [82, tr.7]. Tại tỉnh Bến Tre, việc phối hợp tổ chức các cuộc giám sát liên ngành giữa MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên đối với hoạt động của HĐND, UBND cấp tỉnh còn gặp khó khăn. Nguyên nhân là do một số tổ chức thành viên chưa chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp hoặc không bố trí đủ nhân lực tham gia. Do đó, các cuộc giám sát chủ yếu vẫn do MTTQ Việt Nam tỉnh chủ trì, trong khi vai trò, tiếng nói của các thành viên lại khá mờ nhạt, làm giảm tính toàn diện và hiệu lực của hoạt động giám sát [65, tr.7].

Kết quả khảo sát cho thấy, đánh giá mức độ thực hiện bằng việc tuyên truyền, vận động và phát huy vai trò của các tổ chức, người có uy tín là thành viên của mình và tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh và sự phối hợp, thống nhất hành động giữa các thành viên trong việc tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh, có 80 ý kiến (chiếm 13,73%) đánh giá thực hiện ở mức trung bình và 3 ý kiến (chiếm 0,51%) đánh giá thực hiện nhưng rất ít [Phụ lục 6]. Điều này cho thấy việc thực hiện phương thức này có lúc, có nơi vẫn còn tồn tại những hạn chế, thiếu sót làm ảnh hưởng đến hoạt động tham gia xây dựng CQCC của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL hiện nay.

Ba là, công tác giám sát, PBXH của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đối với hoạt động của HĐND, UBND, cán bộ, công chức của HĐND, UBND cấp tỉnh đôi khi vẫn còn dàn trải, thiếu tính chủ động.

Thời gian qua, công tác giám sát, PBXH của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đối với hoạt động của HĐND, UBND và đội ngũ cán bộ, công chức cấp tỉnh vẫn còn bộc lộ nhiều hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả tham gia xây dựng CQCC. Một số địa phương chưa xác định rõ nội dung trọng tâm, trọng điểm để giám sát, còn dàn trải và thiếu chiều sâu, nhất là trong các lĩnh vực nhạy cảm như đầu tư công, quản lý đất đai, ngân sách, công tác cán bộ. Việc phối hợp giữa MTTQ Việt Nam cấp tỉnh với các tổ chức thành viên và cơ quan liên quan trong thực hiện giám sát nhiều khi còn hình thức, thiếu tính chủ động và hiệu quả thực tế thấp.

Điển hình như: Năm 2023, công tác giám sát của MTTQ Việt Nam tỉnh Cà Mau chủ yếu hướng vào các nội dung như xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, trong khi giám sát việc thực thi quyền lực của HĐND, UBND và cán bộ chủ chốt của các cơ quan này còn ít được đề cập hoặc có đề cập đến nhưng không sâu [20, tr.5]. Tại tỉnh Sóc Trăng, năm 2024, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh có thực hiện giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Tuy nhiên, kết quả giám sát của MTTQ Việt Nam chỉ dừng lại ở việc nêu hiện trạng, thiếu đề xuất cụ thể về hướng xử lý vi phạm, và nhiều kiến nghị không được các cơ quan chức năng tiếp thu do thiếu tính khả thi [79, tr.7].

Bên cạnh đó, hoạt động PBXH cũng còn có những hạn chế nhất định, một phần do quy trình thực hiện còn chưa thống nhất, phần khác do năng lực phản biện của cán bộ mặt trận chưa được nâng cao tương xứng. Ở một số địa phương, ý kiến phản biện chưa thực sự sâu sắc, còn nặng về hình thức, thiếu lập luận logic, chưa có các căn cứ pháp lý và thực tiễn chặt chẽ, nên không tạo được sức nặng đối với các cơ quan được phản biện. Một số cơ quan nhà nước còn coi nhẹ vai trò của MTTQ Việt Nam tỉnh, dẫn đến tình trạng phản biện không được tiếp thu, thậm chí bị xem như thủ tục bắt buộc trong quy trình ban hành chính sách. Trong một số trường hợp, ý kiến phản biện mang tính chất “góp ý nhẹ nhàng”, không phản ánh được bức xúc thực tiễn, dẫn đến hiệu quả

tiếp thu của chính quyền không cao. Tại tỉnh Long An, MTTQ Việt Nam tỉnh được mời phản biện đối với đề án phát triển khu công nghiệp và quy hoạch giao thông trọng điểm của tỉnh. Tuy nhiên, các ý kiến phản biện chủ yếu mang tính đồng tình, chưa làm rõ các nguy cơ ảnh hưởng đến đời sống người dân vùng bị thu hồi đất, do đó chưa giúp UBND tỉnh hoàn thiện được chính sách theo hướng hài hòa hơn giữa phát triển kinh tế và an sinh xã hội [54, tr.7].

Kết quả khảo sát cho thấy, đánh giá mức độ thực hiện bằng công tác giám sát, PBXH của MTTQ cấp tỉnh đối với hoạt động của HĐND, UBND, cán bộ, công chức của HĐND, UBND cấp tỉnh, có 70 ý kiến (chiếm 12%) CBĐV trong MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đánh giá thực hiện ở mức trung bình và có 5 ý kiến (chiếm 0,86%) đánh giá thực hiện nhưng rất ít [Phụ lục 6]. Kết quả này cho thấy, vẫn còn có những tồn tại, hạn chế cần khắc phục trong thực hiện phương thức này, qua đó sẽ giúp cho hoạt động tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đạt hiệu quả cao hơn.

Bốn là, việc tham gia các hội nghị của chính quyền có liên quan đến MTTQ và phát biểu ý kiến trong các hội nghị này của một số MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL chưa được thực hiện thường xuyên.

Trên thực tiễn, việc tham gia các hội nghị của chính quyền có liên quan đến MTTQ và phát biểu ý kiến trong các hội nghị này của một số MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL chưa thường xuyên và chưa đầy đủ, ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng và hiệu quả của hoạt động PBXH.

Trong nhiều hội nghị, nhiều ý kiến không đi sâu vào phân tích nguyên nhân, đề xuất giải pháp cụ thể; nhiều phát biểu chỉ mang tính khái quát, chung chung, khó tạo ảnh hưởng thực chất đến định hướng của chính quyền trong quyết sách. Tại tỉnh Trà Vinh, có trường hợp phát biểu chỉ mang tính “ghi nhận thành tựu”, “đồng thuận với báo cáo”, mà thiếu tính phản biện đúng nghĩa [60, tr.8]. Hiện nay, các ý kiến của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tại hội nghị phần lớn chỉ được ghi nhận trong biên bản hội nghị, nhưng chưa có cơ chế yêu cầu chính quyền phải phản hồi, giải trình hoặc thể hiện bằng hành động cụ thể. Điều này

khiến cho việc tham gia hội nghị trở thành hoạt động mang tính hình thức chứ chưa thực sự phát huy vai trò đại diện nhân dân của Mặt trận. Tại tỉnh Vĩnh Long, trong kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh năm 2023, đại diện Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tham gia ý kiến về công tác giảm nghèo bền vững. Tuy nhiên, nội dung phát biểu chỉ dừng lại ở mức ghi nhận nỗ lực của chính quyền, chưa phân tích nguyên nhân tỷ lệ tái nghèo cao ở vùng đồng bào Khmer hay kiến nghị các giải pháp cụ thể [82, tr.8].

Bên cạnh đó, ở một số địa phương, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh không nắm được đầy đủ, kịp thời các tài liệu, báo cáo để nghiên cứu trước khi tham dự hội nghị. Việc thiếu thông tin khiến cho ý kiến của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh thiếu tính hệ thống, khó đi vào trọng tâm các vấn đề cần góp ý. Ngoài ra, do các hội nghị thường diễn ra với mật độ dày và nhiều nội dung, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh không có đủ thời gian nghiên cứu kỹ, dẫn đến chất lượng ý kiến phát biểu còn hạn chế. Bên cạnh đó, năng lực chuyên môn, kỹ năng trình bày và bản lĩnh phản biện của một số cán bộ Mặt trận còn hạn chế cũng là nguyên nhân khiến việc phát biểu chưa đạt chất lượng. Một số cán bộ ngại va chạm, né tránh những nội dung “nhạy cảm”, hoặc chưa dám nêu rõ các vấn đề tồn tại của cơ quan công quyền, dẫn đến các phát biểu thiếu tính phản biện và chưa thể hiện rõ vai trò đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân.

Kết quả khảo sát cho thấy, đánh giá mức độ thực hiện bằng việc tham gia các hội nghị của chính quyền có liên quan đến MTTQ và phát biểu ý kiến trong các hội nghị này, có 10 ý kiến (chiếm 1,71%) CBDV đánh giá thực hiện ở mức trung bình và 13 ý kiến (chiếm 2,23%) đánh giá thực hiện nhưng rất ít [Phụ lục 6]. Điều này chứng tỏ, có lúc và có nơi vẫn chưa thực sự thực hiện phương thức này một cách nghiêm túc và thường xuyên.

Năm là, việc phát huy vai trò của các ban tư vấn, ban công tác mặt trận và cộng tác viên trong tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đôi khi còn mang tính hình thức và chưa phát huy được vai trò của các chuyên gia.

Ở nhiều địa phương, các ban tư vấn chỉ họp định kỳ một vài lần trong năm, chủ yếu để nghe báo cáo và thảo luận chung chung, chưa có cơ chế để các thành viên tham gia ngay từ đầu vào quá trình xây dựng, phản biện các đề án, chương trình phát triển KT-XH của tỉnh. Tại tỉnh Sóc Trăng, Ban Tư vấn về phát triển kinh tế của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh chỉ họp 2 lần trong năm, và các ý kiến đưa ra mang tính tổng quan, thiếu cơ sở dữ liệu cụ thể, dẫn đến khó tác động đến quyết sách của chính quyền tỉnh [79, tr.7]. Việc các ý kiến tư vấn không gắn với thời điểm xây dựng chính sách, hoặc chỉ xuất hiện khi dự thảo đã hoàn thiện, làm giảm giá trị phản biện và khó được tiếp thu nghiêm túc. Cộng tác viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL chủ yếu là cán bộ hưu trí, người có uy tín trong cộng đồng, nhưng chưa được đào tạo bài bản về phản biện chính sách hoặc thiếu kỹ năng tổng hợp thông tin.

Bên cạnh đó, việc thiếu cơ chế đánh giá, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng ban tư vấn hoặc cộng tác viên, dẫn đến tình trạng “điểm danh, ghi nhận” mà không có sản phẩm phản biện thực chất. Ở tỉnh Hậu Giang, có tới 40% thành viên ban tư vấn không tham gia đầy đủ các cuộc họp hoặc không có ý kiến chuyên môn cụ thể. Nhiều người chỉ tham gia với tính chất danh nghĩa, không dành thời gian nghiên cứu hoặc phản hồi bằng văn bản, khiến chất lượng tư vấn không bảo đảm [50, tr.6]. Ngoài ra, hạn chế về kinh phí hoạt động và thiếu cơ chế đãi ngộ phù hợp cũng là nguyên nhân khiến cho đội ngũ ban tư vấn, cộng tác viên không duy trì được động lực đóng góp thường xuyên. Các tỉnh như Trà Vinh, Đồng Tháp, Kiên Giang đều phản ánh thực trạng thiếu kinh phí chi trả nhuận bút, hỗ trợ đi lại, khiến nhiều chuyên gia rút lui khỏi ban tư vấn. Điều này ảnh hưởng lớn đến chất lượng phản biện và làm giảm sức hút của hoạt động này đối với lực lượng trí thức tại địa phương.

Kết quả khảo sát cho thấy, đánh giá mức độ thực hiện bằng việc phát huy vai trò của các ban tư vấn, ban công tác mặt trận và cộng tác viên trong tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh, có 36 ý kiến (chiếm 6,18%) CBĐV trong MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đánh giá thực hiện ở mức trung bình và 12 ý kiến

(chiếm 2,05%) đánh giá thực hiện nhưng rất ít [Phụ lục 6]. Kết quả này phản ánh thực trạng việc thực hiện phương thức này vẫn còn có nhiều hạn chế và chưa thực sự phát huy được hết vai trò của các ban tư vấn, ban công tác mặt trận và cộng tác viên trong tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh.

3.2. NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

3.2.1. Nguyên nhân

3.2.1.1. Nguyên nhân của ưu điểm

Một là, thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước, nhất là xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân có sự tham gia của MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH các cấp và nhân dân. Trong đó, có Mặt trận cấp tỉnh ở ĐBSCL đã cổ vũ, động viên Mặt trận tích cực tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Sau gần 40 năm đổi mới, đất nước đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Trong thời kỳ đổi mới, Đảng luôn coi trọng lãnh đạo xây dựng Nhà nước ta vững mạnh, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình và cổ vũ, động viên MTTQ Việt Nam các cấp tham gia xây dựng chính quyền các cấp theo đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng. Nhận thức của Đảng về vấn đề này ngày càng phát triển và hoàn thiện, từ việc đề cao và kiên quyết thực hiện quan điểm quản lý mọi hoạt động của các hội bằng pháp luật đến việc thượng tôn pháp luật, từng bước xây dựng và hoàn thiện Nhà nước, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Trong đó, đặc biệt coi trọng phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH các cấp và nhân dân tham gia xây dựng Nhà nước, chính quyền các cấp theo quan điểm, chủ trương của Đảng. Nhà nước ta và chính quyền các cấp đã được xây dựng vững mạnh. Đây là thành tựu to lớn của 40 năm đổi mới, đã cổ vũ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tích cực tham gia xây dựng chính quyền TTP đạt hiệu quả.

Hai là, Đảng, Nhà nước luôn coi trọng vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp trong tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, đã ban hành và lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quyết định, quy định của mình về Mặt trận tham

gia xây dựng Đảng, chính quyền để TUTHU ở ĐBSCL cụ thể hóa và lãnh đạo thực hiện.

Trong thời kỳ đổi mới, Đảng, trực tiếp là Bộ Chính trị luôn coi trọng vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp trong tham gia xây dựng Đảng, CQCC và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công việc này. Bộ Chính trị đã ban hành các quyết định, quy định về MTTQ Việt Nam các cấp trong tham gia xây dựng Đảng, chính quyền. Đặc biệt là Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 về Quy chế giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể CT-XH và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Quyết định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và CBDV... Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Luật số 75/2015/QH13 ngày 09/06/2015), trong đó, có những quy định cụ thể về MTTQ tham gia xây dựng chính quyền các cấp.

Đây là cơ sở chính trị, pháp lý để TUTHU ở ĐBSCL cụ thể hóa, lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; đồng thời là cơ sở chính trị, pháp lý để MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở vùng này tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Ba là, chất lượng đội ngũ cán bộ Mặt trận cấp tỉnh ở ĐBSCL ngày càng được nâng lên, đáp ứng việc tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận, trong đó có việc tham gia xây dựng chính quyền TTP; nhận thức về công việc này của đội ngũ cán bộ được nâng lên một bước, tạo cơ sở cho hành động đúng, hiệu quả.

Thực tiễn thời gian qua cho thấy, tại nhiều địa phương ở ĐBSCL, đội ngũ cán bộ Mặt trận, nhất là Mặt trận cấp tỉnh từng bước được chuẩn hóa, nâng cao trình độ, đáp ứng tốt hơn yêu cầu ngày càng cao của công cuộc đổi mới HTCT. Nhận thức của họ cũng được nâng lên một bước lớn về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận, trong đó có tham gia xây dựng chính quyền TTP. Nhờ đó, cán bộ Mặt trận không chỉ nắm vững các văn bản pháp luật, chủ trương,

chính sách của Đảng và Nhà nước, mà còn hiểu biết sâu hơn về các phương pháp nghiên cứu, phân tích chính sách công, kỹ năng tham vấn cộng đồng, kỹ năng giám sát và PBXH. Đặc biệt, trong bối cảnh đẩy mạnh dân chủ hóa và xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN hiện nay, cán bộ Mặt trận không còn hoạt động theo lối hành chính như trước kia, mà đã chuyển sang cách tiếp cận đa chiều, lấy người dân làm trung tâm, phát huy vai trò lắng nghe, cầu nối và trung gian xã hội.

Bốn là, phần lớn nhân dân ở các TTP vùng ĐBSCL ngày càng nhận thức rõ hơn về việc tham gia xây dựng chính quyền TTP và xác định rõ trách nhiệm của mình tham gia vào công việc này.

Xây dựng chính quyền TTP ở ĐBSCL trong sạch vững mạnh thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước ở địa phương; thực sự dân chủ với nhân dân; giải quyết công việc liên quan đến nhân dân, nhất là tổ chức thực hiện việc phát triển KT-XH, nâng cao đời sống nhân dân; bảo đảm QP,AN, giữ vững an ninh trật tự, bảo đảm cuộc sống bình yên của nhân dân; mỗi cán bộ, công chức chính quyền TTP là một công bộc của nhân dân... là rất cần thiết. Công việc này không thể thiếu sự tham gia của nhân dân và là trách nhiệm của mỗi người dân. Song, nhân dân chỉ có thể tham gia công việc này đạt kết quả thông qua các tổ chức CT-XH, các tổ chức xã hội, nhất là thông qua MTTQ Việt Nam cấp tỉnh. Phần lớn nhân dân ở các TTP vùng ĐBSCL ngày càng nhận thức rõ hơn về công việc này, đã tích cực tham gia đạt hiệu quả.

Năm là, chính quyền TTP ở ĐBSCL luôn trân trọng, tiếp thu những ý kiến đóng góp của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về hoạt động của mình và tạo thuận lợi cho Mặt trận tham gia đạt hiệu quả công việc này.

Chính quyền TTP ở ĐBSCL có tính cầu thị cao, rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội và MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về xây dựng tổ chức bộ máy và hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Đồng thời, chính quyền TTP luôn trân trọng, tiếp thu những ý kiến đóng góp của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về những công việc nêu trên của mình và tạo thuận lợi cho Mặt trận tham gia đạt hiệu quả công việc này.

3.2.1.2. Nguyên nhân của hạn chế

Một là, nhận thức của một số cấp ủy viên cấp tỉnh, cấp ủy trực thuộc và cán bộ chính quyền cấp tỉnh, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, các tổ chức thành viên về việc tham gia xây dựng chính quyền TTP của Mặt trận cấp tỉnh ở ĐBSCL có lúc chưa đầy đủ, sâu sắc.

Nhận thức của tập thể, cá nhân cán bộ nêu trên có lúc chưa đầy đủ, sâu sắc, nhất là có điểm chưa bao quát hết và thiếu sâu sắc theo yêu cầu xây dựng chính quyền TTP trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước.

Đất nước đã bước vào kỷ nguyên phát triển mới, đó là kỷ nguyên vươn mình của Dân tộc, xây dựng đất nước giàu mạnh, hùng cường, thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Qua đó, dần dần thực hiện thắng lợi mục tiêu và nguyện vọng cao cả nhất của Đảng và toàn dân ta là dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Để thực hiện thắng lợi mục tiêu cao cả ấy, đòi hỏi Đảng, các cấp đảng bộ và đội ngũ CBDV có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu mới; Nhà nước và chính quyền các cấp phải được xây dựng vững mạnh, phải có bước chuyển mới mạnh mẽ về chất trong xây dựng, hoàn thiện dần Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Trong đó sự tham gia của MTTQ các cấp, đặc biệt là cấp tỉnh cần được nâng lên yêu cầu về chất lượng mới.

Tuy nhiên, nhận thức của một số tập, thể, cá nhân nêu trên có lúc, có nơi, có những điểm chưa thật đầy đủ, thiếu sâu sắc. Điều này ảnh hưởng nhất định đến việc lãnh đạo, chỉ đạo, việc tạo thuận lợi để MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng chính quyền TTP trong những năm qua.

Hai là, những quy định của Đảng về MTTQ tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; pháp luật của Nhà nước về Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền, có những nội dung chưa được cụ thể hóa cụ thể rõ ràng và hướng dẫn

thực hiện kịp thời nên có khi Mặt trận cấp tỉnh ở ĐBSCL lúng túng trong thực hiện.

Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 về Quy chế giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể CT-XH và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Quyết định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 “về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên”, trong đó bao gồm cả cán bộ đảng viên trong các cơ quan chính quyền các cấp ... Quốc hội đã ban hành Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, có những quy định về MTTQ Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền các cấp... Những quy định, Luật này, tạo thuận lợi lớn cho MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp đạt hiệu quả. Song, có một nội dung chưa được cụ thể hóa một cách cụ thể rõ ràng và hướng dẫn thực hiện một cách cụ thể, nên có khi MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở vùng này còn bị động, lúng túng trong tham gia xây dựng chính quyền TTP, hiệu quả hạn chế.

Ba là, chất lượng đội ngũ cán bộ Mặt trận cấp tỉnh ở một số địa phương tuy được nâng lên một bước, song còn những hạn chế, bất cập, năng lực tham mưu, đề xuất của cán bộ chuyên trách tham mưu của Mặt trận còn hạn chế, bất cập, trong đó có việc tham mưu về Mặt trận cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Mặc dù đã có nhiều chuyển biến tích cực trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, song vẫn còn tình trạng một bộ phận cán bộ Mặt trận cấp tỉnh chưa được chuẩn hóa về kiến thức pháp luật, phương pháp nghiên cứu, năng lực PBXH cũng như kỹ năng điều hành các hoạt động tham gia xây dựng chính quyền. Bên cạnh đó, trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ làm công tác Mặt trận cấp tỉnh không đồng đều giữa các địa phương dẫn đến chất lượng giám sát, PBXH và góp ý xây dựng chính quyền chưa thật sự sâu sắc, thiếu tính thuyết phục và giá trị khoa học. Mặt khác, một số cán bộ còn hạn chế về bản lĩnh chính trị và sự kiên trì trong đấu tranh bảo vệ quyền lợi chính đáng của nhân dân, nhất

là khi phải đối diện với các vấn đề nhạy cảm, phức tạp trong mối quan hệ giữa Mặt trận với chính quyền hoặc các nhóm lợi ích địa phương. Tâm lý e dè, né tránh, thiếu tự tin và thiếu sự chủ động trong triển khai nhiệm vụ dẫn đến tình trạng sao chép máy móc các mô hình, hoạt động từ cấp trên mà không có sự điều chỉnh phù hợp với đặc điểm của địa phương. Bên cạnh đó, trình độ, năng lực, sự nhạy bén của một số cán bộ chuyên trách của ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh bộc lộ rõ hạn chế, bất cập trong tham mưu, đề xuất chủ trương, giải pháp về Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền TTP khi đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới của đất nước.

Bốn là, sự lãnh đạo, chỉ đạo của TUTHU ở ĐBSCL đối với MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền TTP có lúc, có nơi chưa kịp thời, thiếu sâu sắc.

Trên thực tế, sự lãnh đạo, chỉ đạo của TUTHU ở ĐBSCL đối với hoạt động của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh nói chung, về tham gia xây dựng chính quyền TTP nói riêng có lúc, có nơi chưa kịp thời sâu sắc, còn chung chung, nhất là việc lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận tham gia với chính quyền TTP về thực hiện những công việc trọng tâm và xây dựng quyền TTP, như: phản biện một số dự thảo văn bản của chính quyền TTP; tham gia phòng chống suy thoái, tiêu cực của cán bộ, công chức chính quyền; UBND TTP tổ chức các cuộc tiếp dân, tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo; HĐND TTP phối hợp với MTTQ tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp HĐND tỉnh và Quốc hội... Sự lãnh đạo, chỉ đạo của TUTHU đối với hoạt động của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về các hoạt động này còn những hạn chế nêu trên, nhìn chung Mặt trận cấp tỉnh bị động, lúng túng, thời gian nghiên cứu một số dự thảo văn bản của chính quyền TTP, nhất là của UBND TTP để chuẩn bị ý kiến phản biện rất ít, hạn chế chất lượng việc phản biện. Việc tham gia của Mặt trận vào các cuộc tiếp dân, tiếp xúc cử tri còn nhiều hạn chế, ở nhiều nơi có biểu hiện hình thức; việc Mặt trận tham gia phòng chống suy thoái, tiêu cực trong cơ quan, cán bộ, công chức chính quyền TTP thiếu tính chủ động, nhất là tham nhũng, lãng phí, lợi ích nhóm... khá nhiều vụ việc Mặt trận chưa được tham gia từ đầu, nên ảnh hưởng đến kết quả,

nhiều vụ việc nghiêm trọng đến khi cơ quan chức năng điều tra xác minh mới rõ và thiệt hại rất lớn.

Năm là, tâm lý lo lắng của một số cán bộ trước chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, trong đó có một số cán bộ Mặt trận cấp tỉnh ở ĐBSCL.

Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Đảng “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” đã được cấp ủy cấp tỉnh ở ĐBSCL lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, song việc chuẩn bị thực hiện mạnh mẽ nhất trong thời gian gần đây về sáp nhập TTP, cấp xã và kết thực hoạt động của cấp huyện. Trong đó, sẽ có sáp nhập MTTQ Việt Nam các TTP, tác động đến tâm lý của một số cán bộ MTTQ cấp tỉnh ở vùng này, nhất là về giải quyết số cán bộ Mặt trận, các tổ chức CT-XH dôi dư. Điều này, tác động làm giảm nhất định việc tích cực tham gia xây dựng chính quyền TTP của nhiều cán bộ Mặt trận cấp tỉnh vùng này.

3.2.2. Những kinh nghiệm

Một là, TUTHU coi trọng và tăng cường lãnh đạo MTTQ Việt Nam cấp tỉnh trong tham gia xây dựng chính quyền TTP, bảo đảm cho hoạt động này của Mặt trận đúng đắn, đạt hiệu quả.

Thực tiễn cho thấy, để công tác tham gia xây dựng chính quyền đạt hiệu quả thực chất, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL cần đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện và thường xuyên của cấp ủy đảng. Sự lãnh đạo này không chỉ thể hiện qua chủ trương, nghị quyết, mà còn cần cụ thể hóa bằng những định hướng rõ ràng trong từng nội dung hoạt động, từng thời điểm, gắn với đặc điểm tình hình của từng địa phương. Khi cấp ủy quan tâm chỉ đạo sát sao, hỗ trợ về cơ chế, nhân sự và giám sát hoạt động, thì vai trò, vị trí của Mặt trận được phát huy đầy đủ, tránh tình trạng hoạt động mang tính hình thức hoặc lệ thuộc vào hành chính sự vụ. Kinh nghiệm cho thấy, ở những địa phương có cấp ủy đảng quan tâm, chỉ đạo thường xuyên, sâu sát thì hoạt động của Mặt trận đạt chất lượng cao hơn, có định hướng rõ ràng và gắn với thực tiễn. Do đó, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL cần chủ động tham mưu, đề xuất để cấp ủy có định hướng rõ về vai trò

chính trị, nội dung trọng tâm cần ưu tiên, đồng thời xây dựng cơ chế phối hợp nhịp nhàng giữa cấp ủy, chính quyền và Mặt trận trong công tác xây dựng chính quyền để bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy không chỉ mang tính nguyên tắc mà còn cụ thể, linh hoạt, phù hợp với từng giai đoạn.

Hai là, coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, quan tâm nâng cao trình độ, trí tuệ, bản lĩnh chính trị sẽ bảo đảm cho Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền TTP đạt hiệu quả.

Hiệu quả hoạt động của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL phụ thuộc trước hết vào chất lượng đội ngũ cán bộ. Mỗi cán bộ làm công tác Mặt trận cần có năng lực tổng hợp, tư duy phản biện, kỹ năng tham mưu chính sách và khả năng thiết lập quan hệ phối hợp hiệu quả với các chủ thể trong HTCT. Qua thực tiễn cho thấy, những nơi có cán bộ Mặt trận được đào tạo bài bản, am hiểu chính sách, có kỹ năng làm việc với cộng đồng, biết ứng dụng công nghệ và giữ vững bản lĩnh chính trị thường đạt kết quả cao hơn trong hoạt động giám sát, phản biện và tham gia xây dựng chính quyền. Ngược lại, nếu đội ngũ cán bộ còn yếu về chuyên môn, thụ động trong tư duy và thiếu kỹ năng vận động quần chúng, thì sẽ làm ảnh hưởng đến các hoạt động của Mặt trận. Vì vậy, việc phát triển đội ngũ cán bộ không chỉ dừng ở việc bồi dưỡng kiến thức lý luận, mà còn cần chú trọng rèn luyện kỹ năng thực tiễn, tư duy đổi mới, khả năng lãnh đạo xã hội và phẩm chất đạo đức công vụ. Đồng thời, cần có cơ chế tuyển chọn, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ phù hợp với yêu cầu mới về quản trị nhà nước và phát huy vai trò của Mặt trận trong HTCT.

Ba là, đổi mới mạnh mẽ phương thức tham gia xây dựng CQCC của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL phù hợp với điều kiện cụ thể của từng TTP thì việc tham gia xây dựng CQCC của Mặt trận sẽ đạt hiệu quả.

Để MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL thực sự trở thành chủ thể tích cực trong tham gia xây dựng chính quyền, cần mạnh dạn đổi mới phương thức hoạt động, khắc phục triệt để tình trạng hành chính hóa, hình thức hóa, và hướng đến tính chủ động, sáng tạo, thích ứng với yêu cầu đổi mới quản trị nhà nước hiện đại. Việc này không chỉ đòi hỏi thay đổi tư duy từ “làm thay, làm giúp”

sang “đồng hành, giám sát, kiến tạo”, mà còn phải đổi mới về cách thức triển khai, từ tổ chức hội nghị, lấy ý kiến, giám sát cộng đồng, PBXH, đến việc tiếp xúc với người dân thông qua các nền tảng số, công khai hóa kết quả và xây dựng cơ chế phản hồi minh bạch. Hoạt động của Mặt trận chỉ thực sự hiệu quả khi nó gắn chặt với các vấn đề nóng của xã hội, xuất phát từ yêu cầu thực tiễn và tạo ra tác động chính sách rõ rệt. Vì vậy, cần đổi mới phương pháp tiếp cận người dân, sử dụng công nghệ thông tin, tăng cường tính tương tác hai chiều, tổ chức các diễn đàn lắng nghe ý kiến nhân dân theo hướng công khai, minh bạch và có phản hồi rõ ràng để công tác Mặt trận đạt kết quả tốt nhất trong tham gia xây dựng chính quyền.

Bốn là, phát huy mạnh mẽ vai trò của các tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh và các tầng lớp nhân dân địa phương trong tham gia xây dựng chính quyền TTP, nhất là trong tham gia thực hiện chức năng, nhiệm vụ của chính quyền và ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, tiêu cực trong cán bộ, công chức chính quyền.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL chỉ có thể phát huy hết vai trò của mình khi huy động và kết nối được sức mạnh của các tổ chức thành viên cũng như sự đồng thuận, ủng hộ từ các tầng lớp nhân dân. Trong thực tiễn hoạt động của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở nhiều địa phương, việc phối hợp chưa chặt chẽ, phân công chưa rõ ràng giữa Mặt trận với các tổ chức thành viên đã làm giảm hiệu quả hoạt động. Vì vậy, kinh nghiệm quan trọng là phải thiết lập cơ chế phối hợp thường xuyên, phân công rõ ràng vai trò, trách nhiệm giữa các tổ chức thành viên trong từng nội dung cụ thể như giám sát, phản biện, góp ý xây dựng chính sách, bảo vệ quyền lợi của các nhóm xã hội. Đồng thời, cần xây dựng các kênh lắng nghe ý kiến đóng góp của nhân dân thật sự linh hoạt, hiệu quả, đa dạng cả về hình thức và nội dung, bảo đảm tính dân chủ, công khai, qua đó củng cố niềm tin của nhân dân và tạo nền tảng vững chắc cho sự tham gia tích cực vào quá trình tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh ở ĐBSCL.

Tiểu kết chương 3

Trên cơ sở khung lý thuyết đã xây dựng ở chương 2, luận án bám sát 4 nội dung và 5 phương thức MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng CQCC để đánh giá cả ưu điểm, hạn chế, sử dụng nhận định, số liệu trong các văn bản của các TUTHU, MTTQ Việt Nam, HĐND, UBND cấp tỉnh, đồng thời sử dụng kết quả phân tích điều tra xã hội học của đề tài luận án làm luận cứ, luận chứng minh chứng cho các nhận định của người nghiên cứu luận án.

Luận án phân tích nguyên nhân của ưu điểm, nguyên nhân của ưu điểm: *Một là*, thành tựu xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân có sự tham gia của MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH các cấp và nhân dân. Trong đó, có Mặt trận cấp tỉnh ở ĐBSCL đã cổ vũ, động viên Mặt trận tích cực tham gia xây dựng chính quyền TTP. *Hai là*, Đảng, Nhà nước luôn coi trọng vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp trong tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, đã ban hành và lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quyết định, quy định của mình về Mặt trận tham gia xây dựng Đảng, chính quyền để TUTHU ở ĐBSCL cụ thể hóa và lãnh đạo thực hiện. *Ba là*, chất lượng đội ngũ cán bộ Mặt trận cấp tỉnh ở ĐBSCL ngày càng được nâng lên, đáp ứng việc tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận, trong đó có việc tham gia xây dựng chính quyền TTP; nhận thức về công việc này của đội ngũ cán bộ được nâng lên một bước, tạo cơ sở cho hành động đúng, hiệu quả. *Bốn là*, phần lớn nhân dân ở các TTP vùng ĐBSCL ngày càng nhận thức rõ hơn về việc tham gia xây dựng chính quyền TTP và xác định rõ trách nhiệm của mình tham gia vào công việc này. *Năm là*, chính quyền TTP ở ĐBSCL luôn trân trọng, tiếp thu những ý kiến đóng góp của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về hoạt động của mình và tạo thuận lợi cho Mặt trận tham gia đạt hiệu quả công việc này.

Nguyên nhân của hạn chế, gồm: *Một là*, nhận thức của một số cấp ủy viên cấp tỉnh, cấp ủy trực thuộc và cán bộ chính quyền cấp tỉnh, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, các tổ chức thành viên về việc tham gia xây dựng chính quyền TTP của Mặt trận cấp tỉnh ở ĐBSCL có lúc chưa đầy đủ, sâu sắc. *Hai là*, những quy định của

Đảng về MTTQ tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; pháp luật của Nhà nước về Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền, có những nội dung chưa được cụ thể hóa cụ thể rõ ràng và hướng dẫn thực hiện kịp thời nên có khi Mặt trận cấp tỉnh ở ĐBSCL lúng túng trong thực hiện. *Ba là*, chất lượng đội ngũ cán bộ Mặt trận cấp tỉnh ở một số địa phương tuy được nâng lên một bước, song còn những hạn chế, bất cập, năng lực tham mưu, đề xuất của cán bộ chuyên trách tham mưu của Mặt trận còn hạn chế, bất cập, trong đó có việc tham mưu về Mặt trận cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP. *Bốn là*, sự lãnh đạo, chỉ đạo của TUTHU ở ĐBSCL đối với MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền TTP có lúc, có nơi chưa kịp thời, thiếu sâu sắc. *Năm là*, tác động của việc sáp nhập các cơ quan, cấp tỉnh, trong đó có MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đến nhiều cán bộ Mặt trận cấp tỉnh, hạn chế nhất định việc tham gia xây dựng chính quyền TTP của cán bộ Mặt trận trong thời gian qua. Luận án cũng tổng kết được bốn kinh nghiệm bổ ích

Chương 4

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CÙNG CẤP CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CẤP TỈNH Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG THỜI GIAN TỚI

4.1. DỰ BÁO NHỮNG YẾU TỐ THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ PHƯƠNG HƯỚNG TĂNG CƯỜNG THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CÙNG CẤP CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CẤP TỈNH Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG THỜI GIAN TỚI

4.1.1. Những yếu tố thuận lợi, khó khăn

4.1.1.1. Những yếu tố thuận lợi

Một là, thành tựu đổi mới của cả nước và kết quả đổi mới của các TTP ở ĐBSCL có sự đóng góp quan trọng của chính quyền TTP tiếp tục cổ vũ, động viên MTTQ cấp tỉnh vùng này tích cực tham gia xây dựng chính quyền TTP vững mạnh, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong thời gian tới.

Công cuộc đổi mới toàn diện sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện kinh tế thị trường định hướng XHCN, mở cửa, tích cực và chủ động hội nhập quốc tế dưới sự lãnh đạo của Đảng và việc tổ chức, quản lý của Nhà nước qua 40 năm đổi mới đạt kết quả to lớn, có ý nghĩa lịch sử định tạo cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế chưa từng có của đất nước để bước vào kỷ nguyên phát triển mới. Điều này đã được Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng khẳng định: Qua quá trình thực hiện công cuộc đổi mới:

...thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta ngày càng được hoàn thiện và từng bước được hiện thực hóa. Chúng ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện hơn so với những năm trước đổi mới. Quy mô, trình độ nền kinh tế được

nâng lên. Đời sống nhân dân cả về vật chất và tinh thần được cải thiện rõ rệt [112, tr.103].

Đồng thời, Văn kiện, nhấn mạnh:

Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay. Đây là niềm tự hào, là động lực, nguồn lực quan trọng, là niềm tin để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta vượt qua mọi khó khăn, thách thức, tiếp tục vững bước trên con đường đổi mới toàn diện, đồng bộ; phát triển nhanh và bền vững đất nước [112, tr.104].

Đây là thuận lợi căn bản để đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên vươn mình của Dân tộc, xây dựng đất nước giàu mạnh, hùng cường. Trong những năm tới, thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao do Đại hội XIII của Đảng xác định. Qua đó, tạo thuận lợi và điều kiện cần thiết để thực hiện mục tiêu cao cả của Đảng, nhân dân ta là dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Ở ĐBSCL công cuộc đổi mới dưới sự lãnh đạo của TUTHU và sự tổ chức, quản lý của chính quyền TTP sự tham gia tích cực, nhiệt tình, sáng tạo của nhân dân qua 40 năm đạt kết quả đáng khích lệ. Kết quả ấy, được Nghị quyết của Bộ Chính trị “về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” khẳng định: KT-XH của các TTP vùng này, “đạt kết quả khá toàn diện trở thành vùng trọng điểm nông nghiệp của cả nước với nhiều sản phẩm chủ lực, nhất là lúa, tôm, các tra, trái cây”; “Kinh tế tăng trưởng khá với chất lượng được cải thiện, quy mô được mở rộng... GRDP bình quân đầu người đạt mức 56,02 triệu đồng/người/năm” [88]

Thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử nêu trên, và kết quả đổi mới ở các TTP vùng ĐBSCL có sự đóng góp rất quan trọng của chính quyền, MTTQ, các

tổ chức CT-XH TTP. Trong đó, sự tham gia của MTTQ cấp tỉnh đối với việc xây dựng chính quyền TTP là đáng ghi nhận. Thành tựu đổi mới trong cả nước, kết quả đổi mới ở các TTP và đóng góp nêu trên của MTTQ cấp tỉnh tiếp tục cổ vũ, động viên MTTQ tích cực tham gia và tham gia đạt hiệu quả vào việc xây dựng chính quyền TTP vững mạnh, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước.

Hai là, các nghị quyết, chủ trương của Đảng về xây dựng, nâng cao chất lượng hoạt động của Nhà nước, chính quyền các cấp; quan điểm, quy định của Đảng về MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH tham gia xây dựng Đảng, chính quyền tiếp tục được lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, tạo thuận lợi cho MTTQ cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng chính quyền TTP đạt hiệu quả.

Trong thời kỳ đổi mới, cùng với việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH, bảo đảm QP,AN và công tác đối ngoại Đảng đã nhận thức ngày càng đầy đủ, sâu sắc về nhà nước pháp quyền XHCN và sự cần thiết xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của dân, do dân và vì dân. Đồng thời, Đảng ban hành và lãnh đạo thực hiện đạt kết quả quan trọng các nghị quyết, quyết định về xây dựng tổ chức bộ máy, cán bộ; nâng cao chất lượng hoạt động của Nhà nước, chính quyền các cấp theo hướng xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN mang đặc trưng của Việt Nam, nhằm từng bước xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của dân, do dân và vì dân.

Đặc biệt, gần đây, Đảng đã ban hành và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 6 khóa XIII ‘về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới’ (Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương, khóa XIII), trong đó, xác định một trong những nhiệm vụ, nhiệm vụ và giải pháp: “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc “phát huy vai trò của về MTTQ Việt Nam và Nhân dân trong xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam”.

Đối với vùng ĐBSCL, Bộ Chính trị đã ban hành và lãnh đạo thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02/4/2022 “về phương hướng phát triển kinh tế -

xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

Bên cạnh những công việc nêu trên, Đảng đã ban hành và lãnh đạo thực hiện các nghị quyết, quyết định, quy định về công tác dân vận, vai trò nòng cốt của MTTQ, các tổ chức CT-XH các cấp trong công tác dân vận. Đặc biệt, Bộ Chính trị đã ban hành và lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 về Quy chế giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể CT-XH và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Quyết định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 “về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên”... Quốc hội đã ban hành và hướng dẫn thực hiện Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Luật số 75/2015/QH13 ngày 09/06/2015), trong đó, có những quy định về MTTQ tham gia xây dựng Nhà nước.

Các nghị quyết, quyết định, quy định nêu trên của Đảng, Nhà nước về xây dựng nhà nước, chính quyền các cấp vững mạnh, nâng cao chất lượng hoạt động và MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH tham gia xây dựng Đảng, chính quyền tiếp tục được Bộ Chính trị, Ban Bí thư lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện mạnh mẽ hơn, trong những năm tới, tạo thuận lợi cho MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng chính quyền TTP đạt hiệu quả

Ba là, khoa học và công nghệ đang và sẽ phát triển rất mạnh mẽ đạt thành tựu to lớn, cho ra đời những sản phẩm công nghệ rất hiện đại, chất lượng, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức, cá nhân, trong đó có hoạt động tham gia xây dựng chính quyền TTP của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL.

Hiện nay và trong những thập niên tới, khoa học và công nghệ đang và sẽ tiếp tục phát triển rất mạnh mẽ, đạt được thành tựu to lớn hơn. Thành tựu ấy được ứng dụng rất nhanh vào sản xuất, cho ra đời những sản phẩm hàm lượng

khoa học cao, công nghệ rất hiện đại, chất lượng cạnh tranh, phục vụ đắc lực cho mọi hoạt động của tổ chức, cá nhân trong toàn xã hội. Các tổ chức trong xã hội, nói chung, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL nói riêng có thuận lợi lớn từ thành tựu này trong mọi hoạt động nói chung và trong tham gia xây dựng chính quyền TTP nói riêng.

Đặc biệt, Bộ Chính trị đã ban hành và lãnh đạo thực hiện mạnh mẽ, quyết liệt Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 “về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”. Tỉnh ủy, thành ủy và chính quyền, MTTQ các tổ chức CT-XH ở ĐBSCL đang tích cực, chủ động lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện Nghị quyết này, tạo thuận lợi cho cán bộ, công chức của HTCT vùng này, trong đó có cán bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tiếp cận, học tập nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng ứng dụng công nghệ hiện đại phục vụ công việc đạt kết quả cao hơn, trong đó một hoạt động rất quan trọng là tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Bốn là, việc sáp nhập TTP ở ĐBSCL theo sự lãnh đạo, chỉ đạo chung của Đảng và Chính phủ, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh sẽ có những thay đổi lớn về mọi mặt, trước mắt có khó khăn, lúng túng nhất định, song về lâu dài, sẽ là điều kiện tạo sức bật mới, thuận lợi đối với mọi hoạt động của MTTQ cấp tỉnh, trong đó có việc tham gia xây dựng chính TTP.

Hiện nay, TUTHU ở ĐBSCL đang triển khai thực hiện quyết liệt với nhiều kỳ vọng vào việc sáp nhập TTP, xã, phường, thị trấn và kết thúc hoạt động của các tổ chức trong HTCT cấp huyện theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và các chỉ thị, quyết định, hướng dẫn của Bộ Chính trị, Quốc Hội và Chính Phủ. MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL cũng sẽ có thay đổi lớn về tổ chức bộ máy, cán bộ, chức năng, nhiệm vụ, địa bàn, quy mô hoạt động, tính chất tổ chức hoạt động...

Việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ (gọi tắt là MTTQ, các đoàn

thể và Hội quần chúng) theo nguyên tắc: Hợp nhất cơ quan tham mưu, giúp việc về chung với cơ quan MTTQ Việt Nam tỉnh; giữ nguyên tư cách pháp nhân của các tổ chức CT-XH, Hội quần chúng (có con dấu, tài khoản riêng); vừa bảo đảm hoạt động của các đoàn thể, hội quần chúng trực thuộc MTTQ Việt Nam, vừa đảm bảo tính chủ động, sáng tạo của mỗi tổ chức (độc lập tương đối). MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, sắp tới cũng được sắp xếp, kiện toàn theo nguyên tắc này, sau khi sáp nhập đơn vị hành chính các TTP ở ĐBSCL. Theo Nghị quyết Trung ương 11 khóa XIII của Đảng các TTP ở ĐBSCL đều phải sáp nhập, nên việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở các TTP vùng ĐBSCL đều diễn ra ở tất cả các TTP.

Trước mắt, MTTQ cấp tỉnh sau sáp nhập sẽ gặp khó khăn nhất định trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ và các hoạt động phối hợp. Tuy nhiên, về cơ bản và lâu dài bước chuyển này sẽ trở thành động lực quan trọng cho yêu cầu nâng chất về nội dung, đổi mới về phương thức vì mục tiêu phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân. Trong đó, mục tiêu nâng cao chất lượng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức và chất lượng hoạt động của MTTQ cấp tỉnh sau khi sáp nhập được quan tâm hàng đầu. MTTQ tham gia xây dựng chính quyền TTP mới sau khi sáp nhập vì thế sẽ đạt hiệu quả cao hơn.

Năm là, đại hội MTTQ cấp tỉnh mới sẽ được tổ chức sau khi sáp nhập TTP, sẽ đánh giá hoạt động của mình thời gian qua sát hơn, đúc rút những kinh nghiệm bổ ích, xác định giải pháp thực hiện nhiệm vụ mới chặt chẽ hơn, trong đó có việc tham gia xây dựng chính quyền TTP, tạo thuận lợi để MTTQ thực hiện công việc này đạt hiệu quả.

Sau đại hội các đảng bộ TTP sau khi sáp nhập, đại hội MTTQ cấp tỉnh mới sẽ được tổ chức dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của TUTHU mới dự báo sẽ thành công hơn về mọi phương diện. Đại hội sẽ kiểm điểm, đánh giá hoạt động của mình thời gian qua gắn với yêu cầu đổi mới, nâng chất. Đại hội sẽ chỉ ra ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, đúc rút được những kinh nghiệm từ thực tiễn, trong đó có những kinh nghiệm giá trị cao về các nội dung, phương thức tham

gia xây dựng chính quyền TTP; xác định giải pháp thực hiện nhiệm vụ mới, trong đó có việc tham gia xây dựng chính quyền TTP đảm bảo hiệu lực, hiệu quả; sẽ hiệp thương, chọn được ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh mới đảm bảo tính đại diện, tính toàn diện cao hơn. Đây là những yếu tố đặc biệt quan trọng để MTTQ Việt Nam cấp tỉnh thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình và tham gia xây dựng chính quyền TTP ở ĐBSCL đạt hiệu quả cao hơn.

4.1.1.2. Những yếu tố khó khăn

Một là, trình độ nhiều mặt và năng lực tham gia xây dựng chính quyền TTP của cán bộ chuyên trách ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh sau khi sáp nhập so với yêu cầu tham gia xây dựng chính quyền TTP mới sau khi sáp nhập TTP còn nhiều hạn chế, bất cập.

Sau khi sáp nhập TTP ở ĐBSCL, HTCT TTP, trong đó, có chính quyền TTP có những biến đổi lớn về hệ thống tổ chức bộ máy; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; yêu cầu cao hơn về chức năng, nhiệm vụ, quy mô, địa bàn và tính chất hoạt động của chính quyền TTP mới. Từ đó, đòi hỏi cao hơn về chất lượng, tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, phong cách, lề lối làm việc và chất lượng hoạt động của chính quyền TTP trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước cũng phải đủ sức đáp ứng yêu cầu cho sự phát triển... Chính quyền TTP phải đáp ứng tốt việc tổ chức, quản lý nhà nước đảm bảo hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả cao mọi hoạt động trên địa bàn TTP rộng lớn, nhiều vấn đề lớn phải giải quyết sau khi sáp nhập TTP, nhất là phát triển KT-XH trong điều kiện các TTP vùng này chịu hậu quả ngày càng nặng nề của biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Xây dựng chính quyền TTP mới ở ĐBSCL sau khi sáp nhập TTP đáp ứng yêu cầu tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có chất lượng cao hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước nói chung, ở các TTP vùng ĐBSCL nói riêng, không phải tiến hành lắp ghép một cách cơ học mà quan trọng hơn là xây dựng chính quyền mới với chất lượng mới, đáp ứng tốt yêu cầu mở rộng không gian phát triển cho các TTP mới,

thực hiện thắng lợi chức năng, nhiệm vụ mới, trong bối cảnh, điều kiện mới, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi mục tiêu của kỷ nguyên phát triển mới của đất nước.

Để MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, sau khi sáp nhập TTP thực hiện đạt hiệu quả cao hơn vào quá trình tham gia xây dựng chính quyền TTP, đội ngũ cán bộ MTTQ cấp tỉnh phải nâng cao hơn trình độ, năng lực cần thiết cho yêu cầu mới. Song, khó khăn lớn nhất là còn nhiều cán bộ chuyên trách trong đội ngũ cán bộ của MTTQ chưa đảm bảo trình độ, năng lực đáp ứng tốt công việc này.

Việc chuẩn bị cho đội ngũ cán bộ của MTTQ cấp tỉnh ở những TTP được sáp nhập để có được trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu nêu trên hầu như chưa được cấp ủy cấp các tỉnh quan tâm thỏa đáng trong những năm trước đây, mà chủ yếu là việc chuẩn bị trình độ, năng lực cho cán bộ MTTQ đáp ứng yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ của MTTQ cấp tỉnh và tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh ở quy mô TTP chưa sáp nhập. Đây là vấn đề cấp thiết cần tập trung tháo gỡ ngay những năm trước mắt.

Hai là, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL sau khi sáp nhập TTP sẽ gặp những khó khăn đáng kể trong tổ chức các hoạt động, chất lượng hoạt động vì thế sẽ bị ảnh hưởng, trong đó, có hoạt động tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Sáp nhập TTP ở ĐBSCL đi liền với việc sáp nhập các tổ chức trong HTCT TTP, không phải nhập cơ học giữ nguyên số lượng tổ chức trong HTCT TTP, mà là sáp nhập một số tổ chức trong HTCT cấp tỉnh với nhau một cách phù hợp để tinh gọn và nâng cao chất lượng hoạt động, từ đó số lượng tổ chức trong HTCT sẽ giảm. Việc sáp nhập MTTQ cấp tỉnh cũng theo phương pháp này, cơ quan chuyên trách MTTQ sẽ bao gồm cơ quan chuyên trách các tổ chức CT-XH và cơ quan một số tổ chức xã hội sẽ trực thuộc cơ quan của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh theo kết luận của cấp có thẩm quyền một cách phù hợp.

Tổ chức mới, cán bộ mới sau khi sáp nhập MTTQ cấp tỉnh sẽ thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo phương thức mới... để thích ứng phải cần có thời gian nhất định ổn định tổ chức bộ máy, ổn định cán bộ thì yêu cầu nâng chất, hiệu quả

cao hơn mới đáp ứng được. Điều này, rất cần được các TUTHU cán bộ MTTQ cấp tỉnh coi trọng và quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục nhanh, triệt để các hạn chế, khuyết điểm, để MTTQ có thể hoạt động đạt hiệu quả ngay sau khi sáp nhập và thực hiện tốt việc tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Ba là, trình độ, kỹ năng ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ hiện đại, sử dụng các phương tiện hiện đại phục vụ thực hiện chức trách, nhiệm vụ đạt hiệu quả thực chất của phần lớn cán bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL còn nhiều hạn chế, bất cập, trong đó có các nội dung tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Xây dựng chính quyền TTP ở ĐBSCL thực sự hiệu quả trong bối cảnh mới gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao không thể không ứng dụng và sử dụng hiệu quả thành tựu của khoa học và công nghệ hiện đại, nhất là phải nhanh chóng số hóa gắn với phong trào “Bình dân học vụ số”. Yêu cầu cấp thiết là các cơ quan, cán bộ, công chức chính quyền TTP vùng này phải vươn lên mạnh mẽ thực hiện đạt kết quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị “về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”, xây dựng chính quyền TTP theo hướng hiện đại, nâng cao chất lượng hoạt động đảm bảo hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Việc các tổ chức, lực lượng, nhất là các tổ chức trong HTCT TTP tham gia đạt hiệu quả vào việc xây dựng chính quyền TTP những năm tới, trong đó MTTQ Việt Nam cấp tỉnh là một trong những lực lượng rất quan trọng vì tính chất đại diện cho ý chí, nguyện vọng, nhu cầu chính đáng, hợp pháp của Nhân dân trong khối MTTQ. Để tham gia vào công việc này, đạt hiệu quả, cán bộ MTTQ phải có trình độ, năng lực, kỹ năng thành thạo đạt đến mức thuần thục là yêu cầu cần thiết về ứng dụng, sử dụng thành tựu khoa học và công nghệ hiện đại. Song, trình độ, năng lực, kỹ năng này, của phần lớn cán bộ, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh hiện nay còn nhiều hạn chế, bất cập.

Mặc dù Bộ Chính trị đã ban hành và lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt Nghị quyết số 57-NQ/TW nêu trên; TUTHU tích cực lãnh đạo thực hiện; cán bộ, công

chức ở các TTP vùng này, trong đó có cán bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh quyết tâm và tích cực học tập, rèn luyện để có được trình độ, năng lực, kỹ năng ứng dụng, sử dụng thành tựu khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Song, để đạt yêu cầu đề ra không thể đạt được trong thời gian ngắn.

Vì vậy, trong những năm trước mắt, phần lớn cán bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh sẽ còn lúng túng, bất cập trong ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số để thực hiện việc tham gia xây dựng chính quyền TTP ở ĐBSCL.

Bốn là, một bộ phận cán bộ chính quyền các cấp trong cả nước và ở ĐBSCL, trong đó có một số cán bộ cấp cao suy thoái, có trường hợp nghiêm trọng bị xử lý kỷ luật đảng và chịu trách nhiệm hình sự theo luật định. Tình trạng này tác động xấu, làm giảm tính tích cực tham gia xây dựng chính quyền TTP của một số CNĐV và của cán bộ MTTQ cấp tỉnh.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được Đảng đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện với những giải pháp quyết liệt, nhất là ngăn chặn suy thoái tiêu cực trong một bộ phận không nhỏ CBĐV, đạt kết quả đáng khích lệ, được đông đảo CBĐV và nhân dân đồng tình. Song, vẫn chưa đủ sức ngăn chặn, đẩy lùi một cách cơ bản tình trạng suy thoái, tiêu cực trong một bộ phận CBĐV.

4.1.2. Phương hướng tăng cường tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long thời gian tới

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “Tổ chức có hiệu quả, thực chất việc nhân dân tham gia giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị; phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên” [112, tr.192].

Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02/4/2022 của Bộ Chính “về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, nêu quan điểm đầu tiên:

Vùng Đồng bằng sông Cửu Long có vai trò, vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh và đối ngoại của cả nước. Phát triển kinh tế nhanh và bền vững phù hợp với vai trò, vị trí chiến lược của vùng; trở thành vùng phát triển hiện đại, sinh thái, văn minh và bền vững là nhiệm vụ xuyên suốt, trọng tâm, có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển của các địa phương trong cả nước [88].

Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX MTTQ Việt Nam, nhiệm kỳ 2019-2024 xác định mục tiêu, phương hướng: “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam... thực hiện dân chủ, giám sát và phản biện xã hội, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh”.

Tại Hội nghị lần thứ tư khóa XIII, Ban Chấp hành Trung ương, nhấn mạnh nhiệm vụ, giải pháp về phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam và nâng cao chất lượng phản biện xã hội của nhân dân thông qua MTTQ và các tổ chức CT-XH (Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/18/2021 về nhiệm vụ, giải pháp về phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam và nâng cao chất lượng phản biện xã hội của nhân dân và MTTQ, các tổ chức CT-XH).

Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII của Đảng “về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới” chỉ rõ:

Tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy, phát huy vai trò trong phát huy đầy đủ, hiệu quả vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể trong xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân, giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước,

kiểm soát quyền lực nhà nước và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực [115, tr.71].

Từ định hướng, chỉ dẫn nêu trên và điều kiện, đặc điểm, thực tế ở các TTP ở ĐBSCL, tăng cường tham gia xây dựng CQCC của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL trong những năm tới tập trung vào những phương hướng chủ yếu sau đây:

Một là, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL quán triệt đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò quan trọng của ĐBSCL gắn liền với vị trí, vai trò của các TTP, của chính quyền TTP đối với sự phát triển vững mạnh của TTP, sự cần thiết xây dựng chính quyền vững mạnh; chức năng, nhiệm vụ của MTTQ cấp tỉnh mới.

Quán triệt đầy đủ, sâu sắc vị trí, vai trò của ĐBSCL, sự cần thiết xây dựng chính quyền vững mạnh, về chức năng, nhiệm vụ của MTTQ cấp tỉnh trong bối cảnh mới sẽ xây dựng cơ sở vững chắc để MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL xác định đúng đắn nội dung, phương pháp và giải pháp tham gia xây dựng chính quyền TTP các tỉnh ĐBSCL đạt hiệu quả cao hơn. Qua đó, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, tích lũy được kinh nghiệm, mọi hoạt động trong đó có việc tham gia xây dựng chính quyền TTP sẽ hiệu quả hơn; chính quyền TTP được xây dựng vững mạnh, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, đưa các TTP phát triển vững mạnh, góp phần hiện thực hóa vị trí, vai trò của ĐBSCL trong xu thế phát triển chung của cả nước ở thời kỳ đổi mới.

Hai là, tập trung thực hiện nghiêm túc, đồng bộ và hiệu quả chủ trương sáp nhập cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh với cơ quan các tổ chức CT-XH và một số Hội đặc thù theo sự lãnh đạo, chỉ đạo của TUTHU và của cấp trên đáp ứng yêu cầu tăng cường tham gia xây dựng chính quyền TTP của Mặt trận.

Trong quá trình sáp nhập, cần đặc biệt coi trọng việc ổn định tổ chức bộ máy mới, bảo đảm tính thống nhất, thông suốt trong hoạt động; đồng thời quan tâm giải quyết hài hòa, hợp lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức dôi dư, ổn định tâm lý, tư tưởng, phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, chủ động thích ứng với yêu cầu, nhiệm vụ mới đặt ra sau sáp nhập. Trên cơ sở đó, Ủy ban

MTTQ Việt Nam cấp tỉnh cần quán triệt đầy đủ, sâu sắc và kịp thời chức năng, nhiệm vụ theo mô hình tổ chức mới, trong đó xác định rõ việc tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Cần chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình công tác cụ thể nhằm triển khai hiệu quả các nội dung như: tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao chất lượng hoạt động giám sát và phản biện xã hội đối với hoạt động của chính quyền, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức; tham gia góp ý xây dựng chính sách, pháp luật và các chương trình phát triển KT-XH ở địa phương; chủ động phản ánh tâm tư, nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp nhân dân đến chính quyền và cơ quan chức năng có thẩm quyền; tham gia tốt công tác bầu cử và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Ba là, tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng đội ngũ cán bộ của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh trong thời gian tới, đáp ứng yêu cầu mới, nhất là yêu cầu tăng cường hiệu quả tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp.

Theo đó, cần coi trọng toàn diện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ, nhất là cán bộ chuyên trách và cán bộ chủ chốt của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH cấp tỉnh, bảo đảm có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn phù hợp, kỹ năng công tác dân vận, đối thoại và phản biện hiệu quả.

Công tác cán bộ cần gắn chặt với việc nâng cao năng lực tham mưu, đề xuất chính sách, kỹ năng giám sát, phản biện xã hội, kỹ năng phối hợp với các cơ quan nhà nước, hội đồng nhân dân và đại biểu dân cử, nhằm phát huy vai trò tích cực, chủ động của đội ngũ cán bộ Mặt trận trong tham gia xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Bên cạnh đó, cần thường xuyên tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức pháp luật, kỹ năng dân chủ cơ sở, kỹ năng tiếp nhận và xử lý kiến nghị của cử tri, nhằm đáp ứng tốt hơn nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân.

Bốn là, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh theo nguyên tắc, chương trình mới, trong đó có nội dung tham gia xây dựng chính quyền TTP; phát huy mạnh mẽ vai trò nòng cốt của Mặt trận cấp tỉnh và các tổ chức CT-XH trong tập hợp, tổ chức nhân dân tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL sau khi được sáp nhập sẽ tập trung xác định nội dung trọng tâm, phương thức hoạt động năng động hơn, xây dựng và thực hiện quy chế là việc khoa học, chặt chẽ hơn. Trong đó, coi trọng những quy định về tăng cường sự phối hợp, thống nhất hành động giữa MTTQ với các tổ chức thành viên trong MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, nhất là các tổ chức CT-XH trong tham gia xây dựng chính quyền TTP. Đồng thời, phát huy mạnh mẽ vai trò nòng cốt của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh và các tổ chức CT-XH trong tập hợp, tổ chức và phát huy tính tích cực, trí tuệ, quyền và trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân địa phương tham gia xây dựng chính quyền TTP.

4.2. NHỮNG GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CÙNG CẤP CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CẤP TỈNH Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG THỜI GIAN TỚI

4.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tỉnh ủy, thành ủy, tổ chức đảng trong chính quyền, Mặt trận cấp tỉnh, chính quyền cấp tỉnh và nhân dân về yêu cầu phải tăng cường tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh của Mặt trận cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long

Hệ thống chính trị TTP ở ĐBSCL gồm đảng bộ, chính quyền, MTTQ và các tổ chức CT-XH cấp tỉnh. Đảng bộ cấp tỉnh là hạt nhân lãnh đạo HTCT TTP. Giữa hai kỳ đại hội đảng bộ TTP, TUTHU là cơ quan lãnh đạo của đảng bộ; chính quyền TTP là trụ cột của HTCT TTP; MTTQ và các tổ chức CT-XH cấp tỉnh là cơ sở chính trị của HTCT TTP. Xây dựng chính quyền TTP để chính quyền tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của chính quyền là công việc trọng yếu của chính quyền TTP và là trách nhiệm, nhiệm vụ của TUTHU, MTTQ và các tổ chức CT-XH cấp tỉnh. Tỉnh

ủy, thành ủy lãnh đạo thực hiện việc xây dựng chính quyền TTP; MTTQ và các tổ chức CT-XH tham gia thực hiện công việc này, trong đó MTTQ Việt Nam cấp tỉnh có vai trò rất quan trọng.

Để xây dựng chính quyền TTP vững mạnh, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả trước hết, cần nâng cao nhận thức trách nhiệm của TUTHU, MTTQ và các tổ chức CT-XH. Bởi vì lý luận và thực tiễn đều khẳng định, để có hành động đúng, thực hiện đạt hiệu quả một công việc nào đó, trước hết tổ chức và cá nhân phải có nhận thức đúng, nhận thức ấy cần được nâng cao theo yêu cầu từng thời điểm lịch sử, hoàn cảnh cụ thể. Xây dựng chính quyền TTP ở ĐBSCL đạt hiệu quả, TUTHU, chính quyền tỉnh TTP, MTTQ và các tổ chức CT-XH cấp tỉnh cần nhận thức sâu sắc về công việc này, từ đó xác định trách nhiệm của mình và cần có giải pháp nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4.2.1.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tỉnh ủy, thành ủy, chính quyền tỉnh, thành phố về chức năng, nhiệm vụ, vai trò, sự cần thiết Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình do Đảng quy định, TUTHU và chính quyền TTP ở ĐBSCL cần nâng cao nhận thức trách nhiệm của mình về chức năng, nhiệm vụ, vai trò, sự cần thiết MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP tạo cơ sở cho việc có chủ trương, giải pháp để MTTQ Việt Nam cấp tỉnh thực hiện tốt công việc này. Để đạt được điều này, cần:

Một là, nâng cao nhận thức của TUTHU, chính quyền TTP về chức năng, nhiệm vụ, vai trò, sự cần thiết MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng CQCC.

Lãnh đạo MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP ở ĐBSCL là chức năng, nhiệm vụ của TUTHU. Việc xây dựng chính quyền TTP ở ĐBSCL trong sạch, vững mạnh, thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được giao là nhiệm vụ trọng yếu của chính quyền TTP, song không thể thiếu sự tham gia của

MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH TTP, trong đó MTTQ Việt Nam cấp tỉnh có vai trò rất quan trọng và là công việc rất cần thiết.

Chính quyền TTP ở ĐBSCL có chức năng, nhiệm vụ tổ chức toàn dân ở TTP thực hiện các nhiệm vụ phát triển KT-XH bảo đảm QP,AN, quản lý nhà nước nhằm xây dựng TTP vững mạnh góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Để thực hiện tốt công việc này, chính quyền TTP phải được xây dựng trong sạch, vững mạnh. Đây là nhiệm vụ trọng yếu nhất, trực tiếp của chính quyền TTP. Để thực hiện tốt nhiệm vụ trọng yếu này, không thể thiếu sự lãnh đạo của TUTHU và sự tham gia của MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH cấp tỉnh, trong đó, sự tham gia vào công việc này của MTTQ Việt Nam là rất quan trọng. Hơn nữa, tham gia vào công việc này là một trong những chức năng, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh.

Tỉnh ủy, thành ủy và chính quyền TTP cần nhận thức sâu sắc, đầy đủ những điều nêu trên. Qua đó, TUTHU tăng cường lãnh đạo MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền TTP; lãnh đạo chính quyền TTP tiếp nhận và thực hiện những đóng góp của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về xây dựng chính quyền TTP một cách khẩn trương, khách quan, cầu thị và có các giải pháp thực hiện đạt hiệu quả.

Hai là, nhận thức đúng và đề cao trách nhiệm của TUTHU và chính quyền TTP ở ĐBSCL đối với việc tiếp nhận các nội dung từ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSCL là cơ quan lãnh đạo của đảng bộ TTP giữa hai kỳ Đại hội đảng bộ, có chức năng, nhiệm vụ lãnh đạo mọi hoạt động của đảng bộ TTP, gồm: lãnh đạo xây dựng đảng bộ TTP trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của đảng bộ TTP; lãnh đạo các lĩnh vực đời sống xã hội ở địa phương; lãnh đạo chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH TTP. Sự lãnh đạo ấy, bảo đảm cho các tổ chức, lĩnh vực nêu trên hoạt động theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt hiệu quả, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ

chính trị của đảng bộ TTP, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ cách mạng nước ta. Đây là trách nhiệm của TUTHU.

Trong lãnh đạo MTTQ, các tổ chức CT-XH TTP. Tỉnh ủy, thành ủy lãnh đạo mọi hoạt động của các tổ chức này, từ xây dựng và hoạt động của tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, đến lãnh đạo thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức. MTTQ Việt Nam cấp tỉnh cùng các tổ chức thành viên, trong đó các tổ chức CT-XH cấp tỉnh là những tổ chức thành viên rất quan trọng, nòng cốt trong mọi hoạt động của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh. Để lãnh đạo MTTQ Việt Nam cấp tỉnh thực hiện tốt công việc này, TUTHU cần nhận thức sâu sắc rằng, sự lãnh đạo đúng đắn, hiệu quả của TUTHU đối với việc tham gia xây dựng chính quyền TTP của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh là yếu tố quan trọng hàng đầu để công việc này, được thực hiện thắng lợi. Qua đó, TUTHU đề cao trách nhiệm của mình khi tiếp nhận các nội dung đóng góp, tham gia từ MTTQ và có những giải pháp khả thi hiện thực hóa trách nhiệm ấy.

Ba là, đa dạng hóa hình thức, phương pháp nâng cao nhận thức, trách nhiệm của TUTHU, chính quyền TTP về MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng CQCC.

Tỉnh ủy, thành ủy coi trọng đưa những nội dung về lãnh đạo MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH và nhân dân tham gia xây dựng chính quyền TTP vào các cuộc họp, hội nghị TUTHU và BTVTUTHU một cách phù hợp và coi trọng từ nội dung đến phương thức lãnh đạo MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP. Đưa nội dung này vào các nghị quyết, quyết định, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về công tác tư tưởng, dân vận, trở thành một trong những nội dung chủ yếu của các nghị quyết, quyết định, kết luận lãnh đạo, điều hành. Định kỳ và đột xuất, TUTHU đưa nội dung lãnh đạo MTTQ tham gia xây dựng chính quyền vào các hội nghị sơ kết, tổng kết hoạt động của TUTHU và BTVTUTHU nửa năm, một năm, giữa nhiệm kỳ, các hội nghị về quán triệt nghị quyết của Đảng, nhất là quán triệt các nghị quyết về công tác tư tưởng, dân vận; đưa nội dung này vào các cuộc kiểm điểm TUTHU viên và ủy viên BTVTUTHU hằng năm, giữa nhiệm kỳ...

Các cơ quan chính quyền TTP thực hiện quyền và trách nhiệm trong các phần việc tạo điều kiện để MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP vào các cuộc sinh hoạt cơ quan, sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, đảng bộ; hội nghị cấp ủy, chi bộ, đảng bộ, các cuộc kiểm điểm xếp loại đảng viên, chi bộ, đảng bộ, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức các cơ quan chính quyền TTP hằng năm, giữa nhiệm kỳ...

Tỉnh ủy, thành ủy và chính quyền TTP coi trọng và tăng cường tổ chức các cuộc trao đổi, hội thảo khoa học và triển khai thực hiện một số đề tài khoa học về MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP. Cần lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị chu đáo về nội dung, dự kiến các tham luận, báo cáo, người tham luận, báo cáo có chất lượng; có thể mời các chuyên gia, cán bộ có nhiều kinh nghiệm về nội dung này ở Trung ương và các cơ quan khoa học chuyên sâu về nội dung này tham dự; tạo điều kiện để đại diện các tầng lớp Nhân dân, thành phần dân tộc, tôn giáo... tranh luận, thảo luận và kết luận tạo sự đồng tình cao với những nội dung đã rõ. Với những vấn đề còn nhiều ý kiến khác nhau cần tiếp tục nghiên cứu, tổng kết thực tiễn thì tập trung dân chủ và không kết luận một cách nóng vội, chủ quan. Đối với việc triển khai các đề tài khoa học về MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP, TUTHU và chính quyền TTP cần coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, đạt hiệu quả, từ việc xác định tên đề tài, mục đích, nhiệm vụ, nội dung yêu cầu phải đạt được còn chuẩn bị chu đáo các nội dung, chọn cộng tác viên, tổ chức thẩm định, góp ý các báo cáo về nội dung, tổ chức nghiệm thu và áp dụng kết quả theo quy định; thực hiện những quy định về tài chính, thanh toán, quyết toán, tránh thất thoát, lãng phí... Đồng thời, TTP, TUTHU và chính quyền TTP tăng cường lãnh đạo nâng cao chất lượng các cơ quan truyền thông đại chúng của TUTHU và chính quyền TTP, nhất là công thông tin điện tử TUTHU và chính quyền TTP; các báo chí, truyền thanh, truyền hình địa phương, chỉ đạo các cơ quan này đưa những nội dung về MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP một cách hợp lý và duy trì thành nền nếp.

4.2.1.2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, các thành viên của Mặt trận và nhân dân ở đồng bằng sông Cửu Long về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về cấp tỉnh ở ĐBSCL có các tổ chức thành viên rất đa dạng, phong phú, bao gồm tổ chức chính trị, các tổ chức CT-XH, các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp, các hội đặc thù và cá nhân tiêu biểu trên các lĩnh vực. Các tổ chức và cá nhân thành viên này tập hợp hầu như hết thảy các tầng lớp nhân dân ở các TTP vùng này, vào tổ chức của mình. Đoàn viên, hội viên của các tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh nắm chắc các hoạt động của cán bộ, công chức chính quyền TTP và các hoạt động về sinh hoạt, đời sống, quan hệ xã hội của cán bộ, công chức chính quyền TTP. Hoạt động của các cơ quan chính quyền TTP hằng ngày liên quan trực tiếp đến nhiều đoàn viên, hội viên của các tổ chức này và các tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, nên MTTQ Việt Nam cấp tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận có vai trò rất quan trọng đối với việc xây dựng chính quyền TTP.

Tham gia vào công việc nêu trên, là trách nhiệm và là một trong những chức năng, nhiệm vụ rất quan trọng của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận. Các tổ chức này, cần nhận thức sâu sắc, xác định rõ và nâng cao trách nhiệm của từng tổ chức và cá nhân đối với việc tham gia xây dựng chính quyền TTP. Để có được nhận thức, trách nhiệm về công việc nêu trên, cần:

Một là, nhận thức đầy đủ, sâu sắc về nội dung, phương thức, vai trò của việc MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP hiện nay.

Nội dung MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng chính quyền TTP đượcxác định, gồm: Tham gia tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng, tuyên truyền nghị quyết, quyết định, đề án, chương trình, kế hoạch phát triển KT-XH, QP,AN, đối ngoại của chính quyền TTP; tham gia thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐND, UBND cấp tỉnh trong

một số lĩnh vực theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương; tham gia xây dựng tổ chức bộ máy của chính quyền TTP; tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức của chính quyền; tham gia phòng, chống suy thoái, tiêu cực trong cơ quan chính quyền, cán bộ, công chức chính quyền TTP.

Phương thức MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở tham gia xây dựng chính quyền TTP, gồm: bằng các quyết định, chương trình, kế tham gia xây dựng chính quyền TTP; bằng việc tuyên truyền, vận động và phát huy vai trò của các thành viên và nhân dân tham gia xây dựng chính quyền; bằng công tác giám sát, PBXH bằng việc góp ý bằng văn bản đối với cơ quan, chính quyền, người đứng đầu cơ quan chính quyền về những vấn đề cần thiết; bằng việc tham gia các hội nghị của chính quyền; bằng việc phát huy vai trò của các ban tư vấn, ban công tác mặt trận, cộng tác viên; bằng việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và các tổ chức thành viên cần nhận thức sâu sắc những điều nêu trên; đồng thời, nhận thức sâu sắc vai trò của việc MTTQ Việt Nam cấp tỉnh và các tổ chức thành viên tham gia xây dựng chính quyền TTP và có giải pháp thực hiện phù, đem lại hiệu quả về tham gia công việc này.

Hai là, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tiếp tục quán triệt sâu sắc các quyết định, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH và nhân dân tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong tham gia xây dựng chính quyền TTP ở vùng này.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và các tổ chức thành viên tiếp tục quán triệt sâu sắc, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp của về MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH và nhân dân tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước của Văn kiện Đại hội XIII của Đảng; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương tại Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII; Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII của Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Quyết định số 124-QĐ/TW Quy

định số 85-QĐ/TW; Quy định số 127-QGG/TW nêu trên của Bộ Chính trị; Luật MTTQ Việt Nam trong tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Ba là, ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh giúp và tạo thuận lợi cho ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã tiếp tục quán triệt các quyết định, quy định pháp luật nêu trên trong hoạt động của mình và để cùng MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP đạt hiệu quả.

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tăng cường giúp đỡ và tạo thuận lợi cho ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã tiếp tục quán triệt các quyết định, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước nêu trên về những nội dung MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH và nhân dân tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong hoạt động của mình; xác định những công việc cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mình để thực hiện. Qua đó, phối hợp chặt chẽ với MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP đạt hiệu quả.

Việc tổ chức quán triệt các văn bản nêu trên của ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã cần chuẩn bị chu đáo về nội dung, địa điểm, phương tiện phục vụ; đặc biệt coi trọng chuẩn bị báo cáo viên, việc thảo luận, liên hệ với thực tế của mình; xây dựng, thông qua chương trình, kế hoạch thực hiện.

Bốn là, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh phối hợp chặt chẽ với các cơ quan truyền thông đại chúng của TTP trong tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức thành viên của mình và đoàn viên, hội viên của từng tổ chức về MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Tỉnh ủy, thành ủy, chính quyền TTP coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng hoạt động các cơ quan truyền thông đại chúng của TTP; chỉ đạo và chủ trì việc phối hợp giữa MTTQ Việt Nam cấp tỉnh với các cơ quan truyền thông đại chúng trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền TTP. MTTQ Việt Nam cấp tỉnh cần chủ động, tích cực trong thực hiện công việc này. Cần coi trọng chuyển tải thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác đến mọi người dân về chủ trương, quy định của Đảng, Nhà nước về

MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH và nhân dân tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước; nêu gương những tập thể, cá nhân tiêu có cách làm đem lại hiệu quả; uốn nắn những lệch lạc về vấn đề này; đấu tranh kiên quyết không khoan nhượng, làm thất bại âm mưu và hành động của các thế lực thù địch, hòng xuyên tạc, phủ nhận hiệu quả, vai trò, tác dụng của việc MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP.

4.2.2. Xây dựng và nâng cao chất lượng lãnh đạo của đảng bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh đối với hoạt động của Mặt trận cấp tỉnh, coi trọng lãnh đạo việc tham gia xây dựng chính quyền tỉnh, thành phố

Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” đã ban hành Công văn số 43-CV/BCĐ (Công văn số 43-CV/BCĐ) về Kế hoạch tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Trong đó, chỉ rõ Đảng ủy MTTQ, các đoàn thể Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến các địa phương, cơ quan, đơn vị, hoàn thiện Tờ trình, Đề án sắp xếp, tinh gọn cơ quan MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ (cấp Trung ương, cấp tỉnh, cấp xã). Ở các TTP vùng ĐBSCL tất cả các TTP đều phải sáp nhập. Như vậy, ở các TTP vùng này, đảng ủy, đảng bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh hiện tại có vai trò rất quan trọng trong việc phối hợp với ban tổ chức TUTHU và các cơ quan liên quan để xây dựng và thực hiện đề án sắp xếp, tinh gọn cơ quan MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, các tổ chức CT-XH, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ để thực hiện việc sáp nhập. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này, đảng bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh phải được xây dựng vững mạnh, nâng cao chất lượng hoạt động đáp ứng yêu cầu lãnh đạo công việc nêu trên và mọi hoạt động của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, trong đó có hoạt động tham gia xây dựng chính quyền TTP. Để đạt được điều này, cần:

Một là, TUTHU lãnh đạo, chỉ đạo thành lập đảng bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ngay sau khi sáp nhập TTP theo sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, xác định chức năng nhiệm vụ để triển khai thực hiện.

Tất cả các TTP ở ĐBSCL đều phải sáp nhập theo sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, và đều phải thành lập đảng bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh mới, sau khi thành lập đảng bộ TTP mới và hình thành TUTHU mới. Tỉnh ủy, thành ủy cần coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc TUTHU, thực hiện việc thành lập đảng bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ngay sau khi sáp nhập TTP và thành lập TUTHU, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc TUTHU. Sau khi chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, được xác định, Ban Bí thư ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác, của đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, TUTHU lãnh đạo, chỉ đạo việc cụ thể hóa phù hợp với địa phương để thực hiện.

Hai là, xây dựng đảng ủy, ban thường vụ và bí thư đảng ủy MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đáp ứng yêu cầu lãnh đạo MTTQ Việt Nam cấp tỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ, trong đó có việc tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Đảng ủy, ban thường vụ và bí thư đảng ủy MTTQ Việt Nam cấp tỉnh là lực lượng và nhân tố quyết định thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của đảng bộ và của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, trong đó, có nhiệm vụ tham gia xây dựng chính quyền TTP. Vì vậy, TUTHU cần đặc biệt quan tâm lãnh đạo thực hiện tốt công việc này, cần:

Xác định tiêu chuẩn đảng ủy viên, ủy viên ban thường vụ đảng ủy, bí thư đảng ủy ủy MTTQ Việt Nam cấp tỉnh; phổ biến, quán triệt trong các tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, để CBDV nhận thức sâu sắc, nhất là những đảng viên là đại biểu tham dự đại hội đảng bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, để lựa chọn bầu vào đảng bộ những đảng viên tiêu biểu về mọi mặt, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo MTTQ cấp tỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Trong đó, chú ý đến năng lực lãnh đạo MTTQ Việt Nam cấp tỉnh thực hiện đạt hiệu quả nhiệm vụ, trong đó có nhiệm vụ tham gia xây dựng chính quyền TTP trong nhiệm kỳ trước mắt.

Để có đảng ủy viên, ủy viên ban thường vụ đảng ủy, bí thư đảng ủy ủy MTTQ Việt Nam cấp tỉnh cho những nhiệm kỳ tiếp theo cần: dựa chắc vào tiêu chuẩn đảng ủy viên, ủy viên ban thường vụ đảng ủy, bí thư đảng ủy ủy MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đã được xác định thực hiện các khâu của công tác cán bộ, gồm: tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, quản lý, đánh giá, kiểm tra, giám sát, khen thưởng, kỷ luật, giới thiệu ứng cử, đề cử cán bộ trong quy hoạch đảng, ban thường vụ đảng ủy, bí thư đảng ủy MTTQ Việt Nam cấp tỉnh để đại hội đảng bộ ủy viên, ủy viên ban thường vụ đảng ủy, bí thư đảng ủy ủy MTTQ Việt Nam cấp tỉnh bầu vào đảng ủy khóa mới. Đồng thời thực hiện ngay việc bồi dưỡng cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực, kỹ năng công tác cho các đảng ủy viên khoá mới sau đại hội; cần duy trì thành nề nếp thực hiện công việc này; coi trọng bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo tham gia xây dựng chính quyền TTP cho các đảng ủy viên.

Ba là, thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng trong hoạt động của đảng ủy, đảng bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh; xây dựng quy chế làm việc của đảng ủy, đảng bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đúng đắn và thực hiện nghiêm chỉnh.

Để đảng ủy MTTQ Việt Nam cấp tỉnh thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, trong đó có lãnh đạo MTTQ Việt Nam cấp tỉnh thực hiện đạt hiệu quả nhiệm vụ tham gia xây dựng chính quyền TTP, cần thực hiện nghiêm chỉnh các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết trên cơ sở Cương lĩnh chính trị và Điều lệ Đảng. Cần xây dựng quy chế làm việc của đảng ủy, đảng bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đúng đắn, khoa học và thực hiện nghiêm làm việc theo quy chế đã được xây dựng ban hành; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện quy chế làm việc, chỉnh sửa, bổ sung để quy chế hoàn chỉnh hơn.

Bốn là, nâng cao chất lượng các tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy MTTQ Việt Nam cấp tỉnh và đội ngũ đảng viên, phát huy vai trò của tổ chức đảng, đội ngũ đảng viên trong tham gia vào sự lãnh đạo của đảng ủy MTTQ Việt Nam cấp

tỉnh đối với việc tham gia xây dựng chính quyền TTP của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát.

Đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy nâng cao MTTQ Việt Nam cấp tỉnh cần coi trọng lãnh đạo xây dựng các tổ chức đảng trực thuộc chất lượng các tổ chức đảng trực thuộc vững mạnh, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức đảng, chức trách, nhiệm vụ của đảng viên theo nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết Trung ương 5 khóa XIII “về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới”. Trong đó, coi trọng tham gia cùng đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về lãnh đạo MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP đạt hiệu quả. Đảng ủy, trực tiếp và thường xuyên là ban thường vụ đảng ủy MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tăng cường lãnh đạo công tác kiểm tra giám sát và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, CBDV trong đảng bộ về thực hiện nhiệm vụ tham gia xây dựng chính quyền TTP của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh.

4.2.3. Tăng cường quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quan điểm, nghị quyết, chủ trương của Đảng về xây dựng Nhà nước pháp quyền, nâng cao chất lượng tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh sau sáp nhập

Thực tiễn đã khẳng định, để tham gia vào một công việc nào đó đạt hiệu quả, điều tiên quyết và có tính quyết định thắng lợi là tập thể, cá nhân tham gia thực hiện công việc ấy, phải nhận thức đầy đủ và sâu sắc về công việc cần tham gia thực hiện. Từ đó, mới có thể xác định nội dung, cách thức tham gia, xây dựng chương trình, kế hoạch tham gia, bố trí lực lượng tham gia và bảo đảm những điều kiện cần thiết để tham gia thực hiện công việc đó đạt hiệu quả.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL sau khi sáp nhập TTP tham gia xây dựng chính quyền TTP đạt hiệu quả rất cần tiếp tục quán triệt đầy đủ, sâu sắc các quan điểm, nghị quyết, chủ trương của Đảng về xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Chỉ như thế Mặt trận cấp tỉnh mới xác định đúng, chính xác nội dung tham gia

xây dựng chính quyền TTP đúng đắn, phù hợp. Trên cơ sở đó, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh mới xác định đúng đắn phương thức tham gia xây dựng chính quyền TTP đem lại hiệu quả.

Để đạt được điều này, cần:

Một là, ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh coi trọng tổ chức cho các tổ chức thành viên của mình tiếp tục quán triệt các quan điểm, nghị quyết, chủ trương của Đảng về xây dựng Nhà nước pháp quyền ở nước ta, liên hệ với việc xây dựng chính quyền TTP.

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL coi trọng việc tổ chức quán triệt các quan điểm, nghị quyết, chủ trương của Đảng về xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân theo yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền ở nước ta đáp ứng yêu cầu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, mục tiêu của kỷ nguyên phát triển mới của đất nước do Đại hội XIII của Đảng xác định. Cần quán triệt sâu sắc những nội dung đó, trong xây dựng chính quyền TTP theo yêu cầu mới, yêu cầu chất về lượng, về thực hiện chức năng, nhiệm vụ mới, về quy mô hoạt động, tính chất hoạt động, không gian phát triển mọi mặt được rộng mở sau khi sáp nhập TTP ở ĐBSCL, tạo thuận lợi mọi mặt cho chính quyền TTP phát triển mới, đột phá gtroing nhuqwxng năm tới.

Cần tập trung quán triệt các quan điểm, nghị quyết, chủ trương của Đảng về xây dựng Nhà nước pháp quyền ở nước ta, nhất là quan điểm, nhiệm vụ của Văn kiện Đại hội XIII về xây dựng nhà nước pháp quyền và Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII của Đảng “về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”. MTTQ Việt Nam cấp tỉnh cần tiếp tục quán triệt những nội dung, nghị quyết này, theo những yêu cầu nêu trên của việc xây dựng chính quyền TTP. Trong đó, coi trọng quán triệt đầy đủ, sâu sắc quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam do Đại hội XIII của Đảng xác định: “Tiếp tục hoàn thiện tổ chức chính quyền địa phương phù hợp với địa bàn nông thôn, đô thị... Gắn kết và đổi mới tổ chức bộ máy và cơ chế hoạt động của Mặt trận Tổ quốc,

các tổ chức chính trị - xã hội các cấp” [112, tr.178]. Đồng thời, quán triệt quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp:

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, phục vụ nhân dân và sự phát triển của đất nước... có cơ chế lựa chọn, đào tạo, thu hút, trọng dụng nhân tài. Khuyến khích bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung [112, tr.178-179].

Cần coi trọng và tập trung quán triệt sâu sắc, đầy đủ Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII của Đảng “về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”, nhất là nhiệm vụ, giải pháp về phát huy vai trò của và nhân dân trong xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam. Trong đó, cần quán triệt sâu sắc nhiệm vụ, giải pháp do Nghị quyết xác định về phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam và nhân dân trong xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền.

Hai là, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh coi trọng tổ chức quán triệt nghị quyết, quyết định, kết luận của TUTHU, chính quyền TTP sau khi sáp nhập TTP về xây dựng chính quyền cấp tỉnh để xác định nội dung, giải pháp tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Trên cơ sở nghị quyết, quyết định, kết luận của mình và của chính quyền TTP về cụ thể hóa, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp trong văn kiện Đại hội XIII và về xây dựng Nhà nước pháp quyền, Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII của Đảng “về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”, TUTHU ở ĐBSCL tiến hành những công việc:

Trên cơ sở nội dung, phương thức tham gia xây dựng chính quyền TTP của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đã được xác định, nghị quyết, quyết định, kết luận của TUTHU, chính quyền TTP, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh lựa chọn những nội dung liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ của mình; nhấn mạnh những vấn đề chủ yếu cần tập trung thực hiện để xác định giải pháp tham gia xây dựng

chính quyền TTP đúng đắn, phù hợp và tổ chức chỉ đạo các tổ chức, cá nhân là thành viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh thực hiện đạt hiệu quả.

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL cần tăng cường tổ chức việc quán triệt nghị quyết, quyết định, kết luận của TUTHU, chính quyền TTP về xây dựng chính quyền TTP đối với tổ chức, cá nhân là thành viên của mình để các tổ chức, cá nhân đó nhận thức sâu sắc, hiểu rõ nội dung, biện pháp thực hiện để đoàn viên, hội viên của các tổ chức, cá nhân thành viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh làm lan tỏa trong các tầng lớp nhân để cùng tổ chức CT-XH và MTTQ Việt Nam cấp tỉnh thực hiện đạt hiệu quả.

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh có thể cử cán bộ ban tổ chức - tuyên giáo của mình hỗ trợ tiến hành việc quán triệt nghị quyết, quyết định, kết luận của TUTHU, chính quyền TTP về xây dựng chính quyền TTP đối với các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, là tổ chức thành viên của mình.

Cần quan tâm thực hiện công việc này đối với những cá nhân tiêu biểu là thành viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh. Có thể mời những người này, tham gia quán triệt nghị quyết, quyết định, kết luận của TUTHU, chính quyền TTP về xây dựng chính quyền TTP trong hội nghị tiến hành công việc này của các tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh một cách phù hợp.

Trong quán triệt nghị quyết, quyết định, kết luận của TUTHU, chính quyền TTP về xây dựng chính quyền TTP cần coi trọng và nhấn mạnh quán triệt những nội dung, yêu cầu xây dựng chính quyền TTP mới sau khi sáp nhập TTP, bám sát điều kiện, đặc điểm cụ thể của từng TTP, những hạn chế trong thực hiện những nội dung này của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh trong thời gian trước đây, để nhận thức sâu sắc và xác định nội dung, giải pháp tham gia xây dựng chính quyền TTP trong những năm tới, đúng đắn, khả thi trong những năm tới.

Ba là, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh xây dựng, ban hành quyết định, chương trình, kế hoạch, đề án về tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Việc tham gia xây dựng chính quyền TTP của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL đạt hiệu quả phụ thuộc rất lớn và được quyết định trước hết và chủ yếu bởi việc MTTQ Việt Nam cấp tỉnh xây dựng, ban hành quyết định, chương trình, kế hoạch, đề án đúng đắn, khoa học, khả thi về tham gia xây dựng chính quyền TTP. Bởi vậy, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh cần coi trọng thỏa đáng đến công việc này. Cần tập trung thực hiện tốt những công việc sau đây:

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, chỉ đạo chặt chẽ việc xây dựng dự thảo các quyết định, chương trình, kế hoạch, đề án của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền TTP, gồm: ban hành quyết định về vấn đề này, quyết định bộ phận tiến hành xây dựng dự thảo; chọn và cử cán bộ phụ trách, cán bộ là thành viên; các ban chuyên môn của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh phối hợp với bộ phận này, để tiến hành công việc; nhấn mạnh trách nhiệm của từng ban theo chức năng, nhiệm vụ của họ, làm nòng cốt trong xây dựng bản dự thảo quyết định, chương trình, kế hoạch, đề án về MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP theo lĩnh vực từng ban đảm nhiệm.

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, chỉ đạo chặt chẽ việc điều tra, khảo sát thực tiễn, thu thập, xử lý thông tin, hình thành bản dự thảo về quyết định, chương trình, kế hoạch, đề án về MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tiến hành các hoạt động xem xét, cho ý kiến về bản dự thảo quyết định, chương trình, kế hoạch, đề án về MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP; chỉ đạo bộ phận chuẩn bị bản dự thảo này, chỉnh sửa, bổ sung, hoàn chỉnh lần thứ hai.

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tiến hành xin ý kiến của ban chấp hành, tập thể lãnh đạo các tổ chức CT-XH về bản dự thảo, chỉnh sửa, bổ sung; xin ý kiến TUTHU, chỉnh sửa, bổ sung hoàn chỉnh; có thể tổ chức các hội thảo, tọa đàm về chương trình, kế hoạch, đề án MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, tổ chức hội nghị MTTQ Việt Nam cấp tỉnh để bàn bạc, thảo luận và quyết định chương trình, kế hoạch, đề án tham gia xây dựng chính quyền TTP của mình. Tỉnh ủy, thành ủy, chính quyền TTP căn cứ cán bộ tham dự và chỉ đạo hội nghị này. MTTQ Việt Nam cấp tỉnh cần mời các đại biểu của các cơ quan, tổ chức TTP có liên quan tham dự hội nghị này và phát biểu ý kiến. Chủ trì hội nghị, kết luận hội nghị và kết luận về quyết định, chương trình, kế hoạch, đề án MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP để ban hành và tổ chức thực hiện.

Bốn là, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tập trung tổ chức thực hiện quyết định, chương trình, kế hoạch, đề án tham gia xây dựng chính quyền TTP đã được ban hành, tăng cường kiểm tra, giám sát các tổ chức thành viên của mình về thực hiện quyết định, chương trình, kế hoạch, đề án này.

Sau khi quyết định, chương trình, kế hoạch, đề án tham gia xây dựng chính quyền TTP của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đã được ban hành, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh chỉ đạo việc quán triệt quyết định, chương trình, kế hoạch, đề án này trong các tổ chức thành viên của mình và xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện của từng tổ chức.

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tăng cường chỉ đạo thực hiện quyết định, chương trình, kế hoạch, đề án tham gia xây dựng chính quyền TTP của Mặt trận. Trong đó, ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh coi trọng việc tổ chức hiệp thương, thống nhất hành động của các tổ chức, cá nhân là thành viên của mình trong thực hiện quyết định, chương trình, kế hoạch, đề án này.

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh lựa chọn những vấn đề trọng tâm, đang nổi lên về xây dựng chính quyền TTP được đông đảo CBĐV, nhân dân và dư luận quan tâm, như: chuyển đổi số, ứng dụng, công nghệ thông tin hiện đại trong công việc của các cơ quan, cán bộ, công chức chính quyền TTP; cải cách hành chính nhà nước ở địa phương; tham nhũng, lãng phí, mất dân chủ... của một số cán bộ, công chức chính quyền TTP... để hiệp thương, thống nhất hành động của

các tổ chức, cá nhân thành viên của mình và tham gia với chính quyền TTP về những nội dung cụ thể này.

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tập trung chỉ đạo thực hiện quyết định, chương trình, kế hoạch, đề án về MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP; có thể chọn một nội dung nào đó đang nổi lên cần thực hiện để tập trung chỉ đạo thực hiện. Đồng thời, ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ quan chuyên môn và các tổ chức thành viên của mình về thực hiện quyết định, chương trình, kế hoạch, đề án về MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP.

4.2.4. Kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách cơ quan ủy ban Mặt trận cấp tỉnh nhằm tăng cường hiệu quả tham gia xây dựng chính quyền tỉnh, thành phố

Tổ chức bộ máy của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL được xây dựng tinh, gọn, khoa học, ổn định, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tạo thuận lợi cho việc đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận, nói chung; tham gia xây dựng chính quyền TTP nói riêng là yếu tố rất quan trọng, bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận, trong đó có nhiệm vụ tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Vì vậy, cần coi trọng thực hiện tốt công việc nêu trên ngay sau khi sáp nhập TTP dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của TUTHU và của cấp trên. Để thực hiện được mục tiêu này, đạt được điều này, cần:

Một là, quán triệt và thực hiện nghiêm chủ trương lớn của Đảng về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tổ chức bộ máy của HTCT trong đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL.

Thực hiện chủ trương lớn của Đảng về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, các TTP ở ĐBSCL đều được sáp nhập theo

sự chỉ đạo của Bộ Chính trị. Các TUTHU ở ĐBSCL cần lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm, đạt kết quả công việc này. Sau khi sáp nhập TTP các TUTHU mới, cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy của HTCT cấp tỉnh, trong đó coi trọng thực hiện công việc này, đối với MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, để Mặt trận thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ mới của mình và thực hiện đạt hiệu quả việc tham gia xây dựng chính quyền TTP theo yêu cầu mới.

Hai là, nâng cao chất lượng xây dựng đội ngũ cán bộ ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, coi trọng cán bộ chủ chốt đáp ứng yêu cầu thực hiện đạt hiệu quả việc tham gia xây dựng chính quyền TTP theo yêu cầu mới.

Việc tham gia xây dựng chính quyền TTP của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL trong những năm tới theo những yêu cầu mới về xây dựng chính quyền TTP sau khi sáp nhập TTP. Quy mô, địa bàn hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của chính quyền TTP ở vùng này, thay đổi rất lớn, yêu cầu rất cao về mọi mặt từ xây dựng tổ chức bộ máy, chất lượng cán bộ, công chức đến nội dung, phương thức hoạt động. MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP trong những năm tới, phải đáp ứng được những yêu cầu mới đó. Điều này, chỉ có thể đạt hiệu quả khi MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đẩy mạnh việc nâng cao chất lượng xây dựng đội ngũ cán bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, coi trọng cán bộ chủ chốt đáp ứng yêu cầu thực hiện đạt hiệu quả việc tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Để đạt được điều nêu trên, cần tập trung thực hiện tốt các khâu của công tác cán bộ trong xây dựng đội ngũ cán bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, tập trung vào: bổ sung, hoàn chỉnh tiêu chuẩn cán bộ, coi trọng tiêu chức danh cán bộ, nhất là chức danh chủ chốt cán bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh; tạo nguồn, xây dựng quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ chủ chốt MTTQ Việt Nam từng TTP; tăng cường công tác quản lý đánh giá, kiểm tra, giám sát cán bộ chủ chốt trong quy hoạch và đương chức của Mặt trận; việc tự học tập, tự rèn luyện của cán bộ; phát huy vai trò của các tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, nhất là các tổ chức CT-XH và nhân dân trong tham gia nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, đáp ứng yêu cầu tham gia xây dựng chính quyền TTP theo yêu cầu mới, đạt hiệu quả.

Ba là, xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách phù hợp để bảo đảm động lực cho đội ngũ cán bộ chuyên trách phát huy tối đa năng lực và trách nhiệm là yếu tố then chốt nhằm thu hút cán bộ có trình độ, tâm huyết tham gia công tác Mặt trận.

Trước hết, cần thiết kế các chính sách đãi ngộ toàn diện, bao gồm mức lương, phụ cấp, chế độ bảo hiểm xã hội và các chế độ ưu đãi khác tương xứng với trách nhiệm và khối lượng công việc ngày càng tăng. Chính sách khen thưởng và ghi nhận thành tích phải được xây dựng công khai, minh bạch, nhằm khích lệ tinh thần cống hiến, sáng tạo của cán bộ. Đồng thời, cần thiết lập cơ chế rõ ràng về quyền hạn, trách nhiệm, tránh sự chồng chéo, mâu thuẫn trong công việc, giúp cán bộ chuyên trách an tâm công tác và phát huy tối đa năng lực. Ngoài ra, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ cần được chuẩn hóa, khách quan, tạo điều kiện cho việc phát hiện, bồi dưỡng cán bộ trẻ, cán bộ có năng lực và triển vọng phát triển. Mặt khác, chính sách đào tạo, bồi dưỡng phải gắn kết chặt chẽ với cơ chế sử dụng, luân chuyển cán bộ, đảm bảo cán bộ được tiếp cận với nhiều môi trường công tác khác nhau, nâng cao kỹ năng và kinh nghiệm thực tiễn. Việc tạo dựng môi trường làm việc dân chủ, công khai, công bằng cũng đóng vai trò quan trọng trong việc thu hút cán bộ, đồng thời tăng cường trách nhiệm và sự gắn bó của cán bộ đối với tổ chức.

Tất cả những yếu tố này sẽ góp phần tạo ra một hệ thống cơ chế, chính sách đồng bộ, chuyên nghiệp, giúp đội ngũ cán bộ chuyên trách của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh phát huy tốt vai trò trong việc tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác đối ngoại nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

4.2.5. Đổi mới một số nội dung và phương thức tham gia xây dựng chính quyền tỉnh, thành phố của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện chức năng theo yêu cầu nhiệm vụ mới

Đổi mới một số nội dung và phương thức tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh, thành phố của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh không chỉ giúp Mặt trận thích

nghi với những yêu cầu mới của công tác xây dựng chính quyền mà còn phát huy tối đa sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận xã hội trong thực thi nhiệm vụ. Đổi mới nội dung giúp làm rõ, cụ thể hóa các lĩnh vực tham gia của Mặt trận trong xây dựng chính quyền, từ giám sát, phản biện xã hội đến vận động, tuyên truyền, lấy ý kiến nhân dân và phối hợp thực hiện các chính sách phát triển KT-XH, bảo đảm an sinh xã hội. Đổi mới phương thức tập trung vào áp dụng các hình thức, công cụ linh hoạt, hiện đại như đối thoại trực tiếp, hội nghị lấy ý kiến, sử dụng công nghệ thông tin trong truyền thông và tiếp nhận phản ánh của dân, nâng cao tính tương tác và minh bạch trong hoạt động.

Để thực hiện hiệu quả giải pháp này, cần tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL xác định nội dung trọng yếu được đông đảo nhân dân quan tâm

Xuất phát từ tình hình cụ thể của từng TTP; những vấn đề nổi lên được đông đảo nhân dân địa phương quan tâm về xây dựng và hoạt động của chính quyền TTP cần có sự tham gia của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, Mặt trận xác định những nội dung trọng yếu để tham gia xây dựng chính quyền TTP. Những vấn đề trọng yếu đó, gồm: tham gia vào việc sắp xếp, kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh mới, sau khi sáp nhập TTP để chính quyền bắt tay ngay vào hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của chính quyền TTP mới; tham gia vào việc lựa chọn cán bộ, công chức của chính quyền TTP theo yêu cầu mới, giải quyết hợp ý, bảo đảm đoàn kết khi giải quyết những cán bộ dôi dư từ việc sáp nhập chính quyền TTP và xây dựng đội ngũ cán bộ chính quyền TTP đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao trong những năm tới; đặc biệt coi trọng việc tham gia phòng, chống suy thoái, tiêu cực trong cơ quan chính quyền, cán bộ, công chức chính quyền TTP, nhất là tham nhũng, lãng phí, mất dân chủ của cán bộ, công chức chính quyền; tăng cường phản biện những dự thảo văn bản của chính quyền TTP liên quan đến đông đảo nhân dân và việc cải cách hành chính nhà nước trong các cơ quan chính quyền TTP.

Việc xác định nội dung trọng yếu giúp Mặt trận tập trung nguồn lực, thời gian và các hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp ý chính sách vào những nội dung thiết thực, sát với thực tế, từ đó nâng cao tính hiệu quả và sức thuyết phục trong công tác xây dựng chính quyền. Đồng thời, việc lựa chọn đúng nội dung trọng yếu còn tạo ra sự đồng thuận trong nhân dân, củng cố niềm tin của người dân vào chính quyền và vào vai trò của Mặt trận trong việc bảo vệ quyền lợi chính đáng của họ.

Hai là, đổi mới mạnh mẽ phương thức MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Trên cơ sở những nội dung trọng yếu về MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP nêu trên, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh cần đổi mới mạnh mẽ phương thức thực hiện những nội dung ấy. MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng sử dụng các phương tham gia xây dựng chính quyền TTP có ưu thế nổi trội và đạt hiệu quả, như: tham gia xây dựng chính quyền TTP bằng các quyết định, chương trình kế hoạch được xây dựng chu đáo đúng đắn có cơ sở lý luận, pháp lý, thực tiễn; đặc biệt coi trọng tham gia các hội nghị xây dựng chính quyền; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan truyền thông đại chúng; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giám sát, PBXH của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đổi mới, phát huy mạnh mẽ vai trò của các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội là thành viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tạo thành sức mạnh tổng hợp tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Đổi mới phương thức tham gia xây dựng chính quyền của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh phải là quá trình liên tục, toàn diện, từ nâng cao chất lượng tham gia xây dựng chính sách đến đổi mới hình thức đối thoại, truyền thông, giám sát và phát huy sức mạnh tổng hợp các tổ chức thành viên. Chỉ khi đó, Mặt trận mới phát huy tối đa vai trò trung tâm của mình trong xây dựng chính quyền địa phương dân chủ, trong sạch, vững mạnh theo đúng yêu cầu nhiệm vụ mới.

Ba là, xây dựng cơ chế phản hồi và đánh giá kết quả thực hiện.

Cơ chế phản hồi và đánh giá kết quả thực hiện là cầu nối quan trọng giúp Mặt trận và chính quyền kịp thời nhận biết những điểm mạnh, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện các hoạt động tham gia xây dựng chính quyền. Mặt trận cần phối hợp với chính quyền xây dựng các quy trình, tiêu chí đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội, vận động nhân dân tham gia. Cơ chế này cũng cần đảm bảo tính minh bạch, công khai, có sự tham gia của nhân dân và các tổ chức liên quan trong việc phản hồi ý kiến, kiến nghị, đồng thời có các bước xử lý nghiêm túc, hiệu quả những vấn đề được phát hiện qua giám sát. Việc xây dựng cơ chế đánh giá không chỉ giúp nâng cao trách nhiệm của các bên mà còn thúc đẩy cải tiến, hoàn thiện phương thức hoạt động của Mặt trận, góp phần xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới.

4.2.6. Tăng cường sự phối hợp giữa các ban của Mặt trận cấp tỉnh, các tổ chức thành viên với các cơ quan chuyên môn của chính quyền cấp tỉnh; tận dụng tốt các nguồn lực từ sự quan tâm của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với Mặt trận cấp tỉnh trong tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp

Các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội TTP ở ĐBSCL được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ theo quy định mới, tuy vẫn là tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, song các tổ chức này, là các tổ chức trực thuộc ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, chịu sự chỉ đạo chung về hoạt động của ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh.

Các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội TTP ở ĐBSCL rất đa dạng, phong phú, cùng với đông đảo nhân dân địa phương có vai trò rất quan trọng trong việc tham gia xây dựng chính quyền TTP. Các tổ chức này, được tổ chức từ TTP đến cơ sở, hoạt động trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội, có số lượng đoàn viên, hội viên rất lớn. Phần rất lớn các tầng lớp nhân dân ở các TTP vùng ĐBSCL là đoàn viên, hội viên của các tổ chức CT-XH và các tổ chức xã hội; cuộc sống và hoạt động của họ và của các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội ở địa phương liên

quan mật thiết và phụ thuộc rất lớn vào tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức và hoạt động của chính quyền TTP.

Vì thế, mọi hoạt động của cán bộ, công chức và các cơ quan chính quyền TTP được đoàn viên, hội viên và các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội quan tâm và tích cực tham gia xây dựng chính quyền TTP. Đây là nhiệm vụ và trách nhiệm của họ. Sự tham gia của các tổ chức này, trong xây dựng chính quyền TTP là yếu tố rất quan trọng góp phần xây dựng chính quyền TTP trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của chính quyền TTP trong những năm tới. Đồng thời, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội góp phần quan trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chính quyền TTP vùng này là những công bộc của nhân dân, bảo đảm cho chính quyền TTP xứng đáng vai trò của mình trong những năm tới, những năm của kỷ nguyên phát triển mới của đất nước, nói chung, của các TTP ở ĐBSCL nói riêng.

Để phát huy mạnh mẽ vai trò của các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội TTP và nhân dân ở ĐBSCL tham gia xây dựng chính quyền TTP cần tăng cường sự phối hợp giữa các ban của ủy ban MTTQ cấp tỉnh, các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội TTP được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, là thành viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh với các cơ quan chuyên môn của UBND, các ban của HĐND TTP trong việc Mặt trận cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Các cơ quan chuyên môn của UBND, các ban của HĐND TTP ở ĐBSCL có vai trò rất quan trọng trong việc xây dựng chính quyền TTP, trong đó có việc tạo thuận lợi cho Mặt trận cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP đạt hiệu quả. Vì vậy, để Mặt trận cấp tỉnh tham gia vào công việc này đạt hiệu quả, rất cần sự quan tâm tạo thuận lợi của các cơ quan chuyên môn của UBND, các ban của HĐND TTP. Các cơ quan, ban này của UBND và HĐND TTP cần nhận thức sâu sắc rằng, việc tạo thuận lợi cho MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP là nhiệm vụ, trách nhiệm của mình. Từ đó, các cơ quan chuyên môn của UBND, các ban của HĐND TTP có trương, việc làm cụ thể, thiết thực tạo thuận lợi cho MTTQ Việt Nam cấp tỉnh thực hiện tốt việc tham gia

xây dựng chính quyền TTP, đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các ban của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh để Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền TTP đạt hiệu quả.

Để đạt được những điều nêu trên, cần:

Một là, ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh phát huy vai trò của các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội TTP trong tham gia xây dựng CQCC.

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL coi trọng phát huy vai trò của các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội TTP được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, là thành viên của Mặt trận cấp tỉnh trong tham gia xây dựng chính quyền TTP với tư cách, họ là tổ chức trực thuộc Ủy ban Mặt trận cấp tỉnh và với sự độc lập độc lập tương đối của các tổ chức.

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, một mặt, triển khai thực hiện việc tham gia xây dựng chính quyền TTP của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh theo cách nêu trên, tạo thành sức mạnh tổng hợp của Mặt trận trong tham gia xây dựng chính quyền TTP. Thông qua các tổ chức thành viên của mình, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh huy động lực lượng to lớn, gồm hầu hết các tầng lớp nhân dân TTP tham gia xây dựng CQCC, việc này sẽ đạt hiệu quả.

Đồng thời, ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh phát huy mạnh mẽ vai trò của các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội, các hội đặc thù TTP được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trong tham gia xây dựng chính quyền TTP với tư cách họ là các tổ chức độc lập tương đối với ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh trong tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Các tổ chức CT-XH, tổ chức xã hội TTP được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ có chức năng, nhiệm vụ tham gia xây dựng chính quyền TTP theo chức nhiệm vụ, đặc điểm hoạt động của từng tổ chức, độc lập tương đối với Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh. Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh cần phát huy mạnh mẽ vai trò này của từng tổ chức trong tham gia xây dựng chính quyền TTP và phối hợp chặt chẽ với các tổ chức này trong tham gia xây dựng chính quyền TTP. Điều này, tạo nên sự đa dạng, phong phú về phương thức

tham gia xây dựng chính quyền TTP của Mặt trận cấp tỉnh và phát huy tối đa vai trò của các tổ chức của mình trong tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Cần xây dựng và thực hiện nghiêm, hiệu quả quy chế phối hợp. Thực hiện tốt các quy chế sẽ xây dựng nền tảng quan trọng cho yêu cầu nâng chất lượng nội dung, đổi mới phương thức MTTQ Việt Nam cấp tỉnh thực hiện tốt việc tham gia xây dựng chính quyền TTP; các tổ chức CT-XH cũng thực hiện tốt nhiệm vụ tham gia xây dựng chính quyền TTP của từng tổ chức. Cần định kỳ sơ kết tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện quy chế phối hợp này, chỉnh sửa, bổ sung để quy chế hoàn chỉnh hơn.

Hai là, xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các tổ chức CT-XH có chất lượng thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao đáp ứng yêu cầu tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Đây là giải pháp rất quan trọng, quyết định việc thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức CT-XH trong những năm tới, trong đó có thực hiện đạt hiệu quả việc tham gia xây dựng chính quyền TTP của từng tổ chức và thực hiện nhiệm vụ này với tư cách là tổ chức trực thuộc ủy ban ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh. Để có được đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nêu trên, cần: quán triệt, nhận thức đầy đủ, sâu sắc các quy định của Đảng về công tác cán bộ, gồm: tiêu chuẩn cán bộ, tiêu chuẩn chức danh cán bộ các đoàn thể CT-XH, nhất là những quy định về phẩm chất, năng lực, đạo đức, lối sống, thái độ đối với nhân dân, phong cách, kỹ năng công tác của cán bộ đoàn thể CT-XH...; thực hiện tốt các khâu của công tác cán bộ, như: tạo nguồn, xây dựng quy hoạch cán bộ chủ chốt, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, quản lý, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ chủ chốt trong quy hoạch và cán bộ đương chức trong xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt, các tổ chức CT-XH cấp tỉnh.

Ba là, các tổ chức CT-XH cấp tỉnh cổ vũ, động viên và tạo thuận lợi cho đoàn viên, hội viên và vận động nhân dân tích cực tham gia xây dựng chính quyền TTP, phối hợp chặt chẽ với MTTQ Việt Nam cấp tỉnh trong thực hiện công việc này.

Để thực hiện đạt hiệu quả công việc nêu trên, một mặt, các tổ chức CT-XH coi trọng, tăng cường các hoạt động tập thể để nâng cao nhận thức về sự cần thiết tham gia xây dựng, chính quyền TTP, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mình và tổ chức CT-XH trong tham gia đạt hiệu quả và công việc này, về nội dung, hình thức, phương pháp tham gia. Qua đó, tổ chức và tạo thuận lợi cho đoàn viên, hội viên của mình tham gia đạt hiệu quả vào việc xây dựng chính quyền TTP. Mặt khác, từng tổ chức CT-XH coi trọng việc tổ chức tốt các hoạt động về phối hợp hoạt động của đoàn viên, hội viên trong phối hợp với MTTQ Việt Nam cấp cơ sở và MTTQ Việt Nam cấp tỉnh trong tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Trong hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức CT-XH và tham gia xây dựng chính quyền TTP, từng tổ chức CT-XH cần quan tâm hướng dẫn đoàn viên, hội viên của mình tích cực vận động nhân dân địa phương tích cực tham gia ý kiến xây dựng chính quyền TTP, tổng hợp các ý kiến đó để tổ chức CT-XH và MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia ý kiến vào việc xây dựng chính quyền TTP và có các hoạt động cụ thể về việc này.

Bốn là, phối hợp chặt chẽ giữa các ban của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, với các cơ quan chuyên môn của UBND, các ban của HĐND TTP ở ĐBSCL trong tham gia xây dựng CQCC.

Cần phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức nêu trên trong quá trình MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng CQCC. Sự phối hợp này, đem lại hiệu quả nhiều mặt: MTTQ Việt Nam cấp tỉnh chủ động hơn trong tiếp cận những vấn đề trọng tâm, nổi lên trong xây dựng chính quyền TTP xác định, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch tham gia xây dựng chính quyền TTP, cử cán bộ có trình độ, kinh nghiệm tham gia vào công việc này; lựa chọn hình thức, phương pháp tham gia xây dựng chính quyền TTP phù hợp với từng nội dung đem lại hiệu quả; MTTQ Việt Nam cấp tỉnh nắm chắc việc tiếp nhận việc tham gia của mình vào việc xây dựng chính quyền TTP; chính quyền TTP nắm chắc việc góp ý xây dựng chính quyền của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh chủ động tiếp thu các nội dung

thông qua quá trình tham gia ấy, và có chủ trương, kế hoạch, giải pháp tổ chức thực hiện...

Cần xây dựng và thực hiện những quy định cụ thể về việc phối hợp nêu trên, coi trọng sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm để chỉnh sửa, bổ sung cho quy định phối hợp đó, hoàn chỉnh hơn và việc phối hợp chặt chẽ, hiệu quả hơn.

Năm là, Ủy ban trung ương MTTQ Việt Nam hỗ trợ, giúp đỡ, tạo thuận lợi cho MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng chính quyền TTP đạt hiệu quả.

Ủy ban trung ương MTTQ Việt Nam có vai trò rất quan trọng đối với việc tham gia xây dựng chính quyền TTP của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL, nhất là về hỗ trợ, tạo thuận lợi cho Mặt trận cấp tỉnh thực hiện tốt công việc này. Đây là một trong những công việc trong hoạt động Ủy ban trung ương MTTQ Việt Nam về hỗ trợ, tạo thuận lợi cho MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL thực hiện tốt mọi hoạt động của mình, từ xây dựng, nâng cao chất lượng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ các đến hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL. Ủy ban trung ương MTTQ Việt Nam có vai trò rất quan trọng đối với việc tham gia xây dựng chính quyền TTP của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL, nhất là về hỗ trợ, tạo thuận lợi cho Mặt trận cấp tỉnh thực hiện tốt công việc này. Đây là một trong những công việc trong hoạt động Ủy ban trung ương MTTQ Việt Nam về hỗ trợ, tạo thuận lợi cho MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL thực hiện tốt mọi hoạt động của mình, từ xây dựng, nâng cao chất lượng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ các đến hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL.

Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam hỗ trợ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL về quán triệt, nâng cao nhận thức về các nghị quyết, chương trình hành động của MTTQ Việt Nam, nhất là văn kiện đại hội MTTQ Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2019-2024 và chương trình hành động của MTTQ Việt Nam “về thực hiện dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân

dân; giám sát và PBXH; tham gia phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh”.

Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam hỗ trợ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch tham gia xây dựng chính quyền TTP; phổ biến kinh nghiệm về công việc này; bồi dưỡng cập nhật kiến thức liên quan đến hoạt động MTTQ Việt Nam và trình độ, kỹ năng công tác cho cán bộ của MTTQ cấp tỉnh ở ĐBSCL.

Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam hỗ trợ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, cập nhật kiến thức mới, nâng cao năng lực công tác, kỹ năng công tác Mặt trận và năng lực, kỹ năng tham gia xây dựng chính quyền các cấp, sơ kết, tổng kết đúc rút kinh nghiệm về công việc này.

4.2.7. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của tỉnh ủy, thành ủy ở đồng bằng sông Cửu Long đối với cấp ủy đảng các cấp, cán bộ, đảng viên của đảng bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền tỉnh, thành phố cùng cấp đạt hiệu quả

4.2.7.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh ủy, thành ủy ở đồng bằng sông Cửu Long đối với đảng ủy, đảng bộ Mặt trận cấp tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền tỉnh, thành phố

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng CQCC đạt hiệu quả, không thể thiếu sự lãnh đạo, chỉ đạo của TUTHU. Sự lãnh đạo của TUTHU là yếu tố rất quan trọng bảo đảm cho việc tham gia xây dựng CQCC theo đúng quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt hiệu quả. Việc tham gia xây dựng chính quyền TTP của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh trong những năm tới với những nội dung, đòi hỏi, yêu cầu mới, nên rất cần sự lãnh đạo, chỉ đạo của TUTHU. Sự lãnh đạo, chỉ đạo ấy, là yếu tố quan trọng hàng đầu quyết định thắng lợi việc MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng CQCC. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của TUTHU về MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng CQCC, rất cần được tăng cường. Để đạt được điều này, cần:

Một là, TUTHU, trực tiếp là BTVTUTHU tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đảng ủy MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về mọi hoạt động, coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo về tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Tỉnh ủy, thành ủy, trực tiếp và thường xuyên là BTVTUTHU lãnh đạo, chỉ đạo đảng ủy MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về lãnh đạo đảng ủy MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tiếp tục quán triệt, nhận thức đầy đủ, sâu sắc Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 về Quy chế giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể CT-XH và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Quyết định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 “về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ, chủ chốt và cán bộ, đảng viên”... Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Luật số 75/2015/QH13 ngày 09/06/2015); nhiệm vụ, giải pháp xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của dân, do dân và vì dân; đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII của Đảng “về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”..., xây dựng chương trình, kế hoạch của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh để thực hiện.

Hai là, TUTHU tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo MTTQ Việt Nam cấp tỉnh và chính quyền TTP tổ chức việc nghiên cứu là sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực tiễn về xây dựng chính quyền TTP ở ĐBSCL và MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia vào công việc này.

Tỉnh ủy, thành ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của mình phối hợp với chính quyền TTP và MTTQ Việt Nam cấp chuẩn bị và tổ chức cuộc tọa đàm, hội thảo khoa học về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của dân, do dân, vì dân và xây dựng chính quyền TTP ở ĐBSCL theo yêu cầu, nội dung mới sau khi sáp

nhập TTP. Theo điều kiện cụ thể của TTP, có thể tổ chức thực hiện các đề tài, nhiệm vụ khoa học cấp tỉnh về những nội dung này.

Các cuộc tọa đàm, hội thảo khoa học về những nội dung này, cần được chuẩn bị chu đáo về nội dung, chọn chính xác các đại biểu, các nhà khoa học và cán bộ hoạt động thực tiễn tham gia; nâng cao chất lượng các tham luận, ý kiến phát biểu; tăng cường trao đổi, thảo luận, tranh luận, phản biện, hạn chế việc đọc nguyên văn các tham luận. Cán bộ chủ trì các cuộc tọa đàm, hội thảo khoa học cần kết luận rõ ràng những vấn đề có sự đồng thuận cao; đề nghị các nhà khoa học cán bộ thực tiễn tiếp tục nghiên cứu những vấn đề còn nhiều ý kiến khác nhau, không kết luận nóng vội, chủ quan.

Đối với các đề tài, nhiệm vụ khoa học về những nội dung nêu trên, cần lãnh đạo, chỉ đạo xác định chính xác tên đề tài, nhiệm vụ khoa học, mục đích, nhiệm vụ và tổ chức đầu thầu theo đúng quy định, một vài đề tài, nhiệm vụ khoa học có thể thực hiện việc chỉ định và giao nhiệm vụ của các tổ chức đáp ứng yêu cầu; cần tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và sử dụng kinh phí theo quy định, tránh lãng phí, thất thoát; tổ chức nghiệm thu và ứng dụng kết quả nghiên cứu một cách nghiêm túc, hiệu quả.

Cần phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, viện, học viện nghiên cứu chuyên sâu ở Trung ương nghiên cứu, giảng dạy về xây dựng xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của dân, do dân, vì dân; xây dựng chính quyền các cấp và MTTQ Việt Nam; các tổ chức CT-XH tham gia xây dựng Nhà nước và chính quyền các cấp. Coi trọng phối hợp với Học viện Chính trị khu vực IV, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh để tổ chức các cuộc tọa đàm, hội thảo khoa học và đề tài, nhiệm vụ khoa học.

Ba là, TUTHU tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của mình tạo thuận lợi cho MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP đạt hiệu quả.

Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc TUTHU có vai trò rất quan trọng đối với việc MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP

đạt hiệu quả. Sự quan tâm và tạo thuận lợi của cơ quan này, cho MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP, bảo đảm cho công việc này theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả. Hoạt động của cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc TUTHU nhằm góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động lãnh đạo của TUTHU, trong đó, có lãnh đạo mọi hoạt động của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, tham gia xây dựng chính quyền TTP là một trong những hoạt động quan trọng của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh. Vì thế, cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc TUTHU cần quan tâm và tạo thuận lợi, cho MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP đạt hiệu quả. Đây là một trong những nhiệm vụ chủ yếu và là trách nhiệm của cơ quan này.

Tỉnh ủy, thành ủy cần tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của mình tạo thuận lợi cho MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP đạt hiệu quả. Cần tập trung vào những công việc chủ yếu, như: cung cấp, quán triệt các văn bản, quy định của Đảng, của TUTHU về xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của dân, do dân, vì dân; xây dựng chính quyền TTP, cải cách hành chính nhà nước, các luật liên quan; giúp đỡ xây dựng chương trình, kế hoạch tham gia xây dựng chính quyền TTP; bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng về tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước cho cán bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh; phổ biến kinh nghiệm và giúp đỡ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về tham gia xây dựng chính quyền TTP... Từng bộ phận trong cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc TUTHU theo chức năng, nhiệm vụ của mình cần tạo thuận lợi cho MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về lĩnh vực liên quan đến việc tham gia xây dựng chính quyền TTP ở những mặt, khía cạnh, nội dung cụ thể...; coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan truyền thông đại chúng, TTP đổi mới nội dung phương thức hoạt động tạo thuận lợi cho MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP đạt hiệu quả...

Bốn là, TUTHU tăng cường lãnh đạo sự phối hợp giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của mình với các cơ quan chuyên môn của UBND, các ban của HĐND TTP tạo thuận lợi cho MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP đạt hiệu quả.

Tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSCL cần coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công việc nêu trên. Cần tập trung vào việc lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy định về sự phối hợp giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của mình với các cơ quan chuyên môn của UBND, các ban của HĐND TTP trong tạo thuận lợi cho MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP đạt hiệu quả; sơ kết, tổng kết đúc rút kinh nghiệm...

4.2.7.2. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của tỉnh ủy, thành ủy ở đồng bằng sông Cửu Long đối với đảng ủy, cán bộ, đảng bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền tỉnh, thành phố cùng cấp đạt hiệu quả

Công tác kiểm tra, giám sát là một chức năng lãnh đạo của TUTHU ở ĐBSCL. Đảng ta khẳng định: “*Lãnh đạo mà không kiểm tra thì coi như không có lãnh đạo*” [99, tr.123]. Điều lệ Đảng thông qua tại Đại hội XI của Đảng, quy định: “Cấp ủy đảng lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng” [105, tr.51].

Để tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của TUTHU ở ĐBSCL đối với đảng ủy, cán bộ, đảng bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền TTP trong thời gian tới đạt hiệu quả rất cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của TUTHU đối với đảng ủy, CBDV của đảng bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền TTP. Để đạt được điều này, thực hiện tốt công việc này, cần:

Một là, TUTHU tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với đảng ủy, CBDV của đảng bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về mọi hoạt động, coi trọng kiểm tra, giám sát về lãnh đạo MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Tỉnh ủy, thành ủy ở ĐBSCL cần kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh theo quy định của Điều lệ Đảng, gồm: lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra TUTHU của ủy ban kiểm tra đảng ủy MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, của đảng ủy MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, của cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc TUTHU về kiểm tra, giám sát cấp ủy, cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về lĩnh vực cơ quan đó, làm tham mưu. Đồng thời, TUTHU tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Trong đó, TUTHU coi trọng lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra TUTHU; đối với những vụ việc rất quan trọng, phức tạp, TUTHU trực tiếp tổ chức thực hiện việc kiểm tra

Đối với hoạt động của đảng ủy, CBĐV của đảng bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, TUTHU kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của đảng ủy, đảng bộ này. Trong đó, coi trọng kiểm tra, giám sát việc đảng ủy, đảng bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh lãnh đạo MTTQ Việt Nam cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP. TUTHU nên tập trung hơn vào lãnh đạo, chỉ đạo ủy ban kiểm tra TUTHU về công tác kiểm tra công việc này. Tập trung vào việc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và công tác giám sát; kiểm tra, giám sát đảng viên trong MTTQ Việt Nam cấp tỉnh là cán bộ thuộc diện ban thường vụ TUTHU quản lý.

Hai là, BTVTUTHU lãnh đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc TUTHU thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát theo quy định của Đảng về đảng ủy, CBĐV của đảng bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh lãnh đạo Mặt trận cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP về lĩnh vực tham mưu của cơ quan đó.

Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc TUTHU ở ĐBSCL có chức năng, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới, CBĐV về thực hiện nghị quyết, quyết định, kết luận của TUTHU và BTVTUTHU về lãnh đạo mọi hoạt động MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH cấp tỉnh... trong đó có kiểm tra, giám sát đảng ủy, đảng bộ Mặt trận cấp tỉnh về lãnh đạo Mặt trận cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP thuộc lĩnh vực tham mưu của cơ quan này. Tỉnh

ủy, thành ủy cần coi trọng và tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của mình thực hiện tốt công việc này.

Ba là, TUTHU coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra, nhất là của ủy ban kiểm tra TUTHU đáp ứng tốt yêu cầu thực hiện chức trách nhiệm vụ, trong đó, có kiểm tra, giám sát đảng ủy, CBDV của đảng bộ Mặt trận cấp tỉnh về lãnh đạo Mặt trận cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Tỉnh, thành ủy coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra, nhất là của ủy ban kiểm tra TUTHU đáp ứng tốt yêu cầu thực hiện chức trách, nhiệm vụ, trong đó, có kiểm tra, giám sát đảng ủy, CBDV của đảng bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về lãnh đạo Mặt trận cấp tỉnh tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Cần tập trung vào lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các khâu của công tác cán bộ, từ tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, quản lý, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, đề bạt, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào các chức danh lãnh đạo, quản lý... đến thực hiện chính sách cán bộ. Đồng thời, phát huy mạnh mẽ vai trò của các tổ chức CT-XH và nhân dân trong tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra đáp ứng tốt yêu cầu thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu của kỷ nguyên phát triển mới của đất nước do Đại hội XIII của Đảng xác định.

Tiểu kết chương 4

Tăng cường sự tham gia xây dựng CQCC của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL trong những năm tới là yêu cầu khách quan và cấp thiết, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân, đồng thời phát huy vai trò của Mặt trận trong bối cảnh đổi mới toàn diện HTCT.

Tăng cường sự tham gia xây dựng chính quyền TTP của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL trong những năm tới theo những hướng, như: *Một là*, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL quán triệt đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò quan trọng của ĐBSCL gắn liền với vị trí, vai trò của các TTP, của chính quyền TTP đối với sự phát triển vững mạnh của TTP, sự cần thiết xây dựng chính quyền vững mạnh; chức năng, nhiệm vụ của MTTQ cấp tỉnh mới. *Hai là*, tập trung thực hiện nghiêm túc, đồng bộ và hiệu quả chủ trương sáp nhập cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh với cơ quan các tổ chức CT-XH và một số Hội đặc thù theo sự lãnh đạo, chỉ đạo của TUTU và của cấp trên đáp ứng yêu cầu tăng cường tham gia xây dựng chính quyền TTP của Mặt trận. *Ba là*, tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng đội ngũ cán bộ của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh trong thời gian tới, đáp ứng yêu cầu mới, nhất là yêu cầu tăng cường hiệu quả tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp. *Bốn là*, phối hợp chặt chẽ các tổ chức thành viên của Mặt trận cấp tỉnh theo nguyên tắc, chương trình mới trong đó có nội dung tham gia xây dựng chính quyền TTP; phát huy mạnh mẽ vai trò nòng cốt của Mặt trận cấp tỉnh và các tổ chức CT-XH trong tập hợp, tổ chức nhân dân tham gia xây dựng chính quyền TTP.

Tăng cường sự tham gia xây dựng chính quyền TTP của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL những năm tới cần thực hiện tốt các giải pháp do luận án đề xuất. Trong đó, tập trung thực hiện giải có tính đột phá: Kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách cơ quan ủy ban Mặt trận cấp tỉnh nhằm tăng cường hiệu quả tham gia xây dựng chính quyền TTP.

KẾT LUẬN

Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì nhân dân, nói chung xây dựng chính quyền TTP ở ĐBSCL hiện nay trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước là vấn đề rất lớn, quan trọng và cấp thiết hiện nay. Trong đó, xây dựng chính quyền TTP ở ĐBSCL trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của chính quyền TTP, sau khi sáp nhập TTP, là vấn đề rất quan trọng và cấp thiết. Để xây dựng chính quyền TTP ở ĐBSCL đạt mục tiêu nêu trên, rất cần có sự tham gia của MTTQ Việt Nam và các CT-XH cấp tỉnh. Trong đó, sự tham gia của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh là đặc biệt quan trọng.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp là toàn bộ các hoạt động tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng chính sách và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân, góp phần cùng các tổ chức đảng, chính quyền các cấp, đội ngũ CBDV viên, công chức, viên chức và nhân dân ở địa phương xây dựng chính quyền TTP trong sạch, vững mạnh, thực hiện thắng lợi chức năng, nhiệm vụ được giao.

Trong những năm qua, MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp có nhiều ưu điểm, tiến bộ, đạt kết quả đáng khích lệ, góp phần quan trọng xây dựng chính quyền TTP trong sạch, vững mạnh hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ. Tuy nhiên, sự tham gia ấy, của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, vẫn còn những hạn chế, yếu kém. Mặt trận đã xác định được nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém đó, đã và đang xác định và thực hiện những giải pháp khắc phục. Qua quá trình MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL tham gia xây dựng CQCC rút ra những kinh nghiệm có giá trị: *Một là*, TUTHU coi trọng và tăng cường lãnh đạo MTTQ Việt Nam cấp tỉnh trong tham gia xây dựng chính quyền TTP, bảo đảm cho hoạt động này của Mặt trận đúng đắn, đạt hiệu quả. *Hai là*, coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, quan tâm nâng cao trình độ, trí tuệ, bản lĩnh chính trị sẽ bảo đảm cho Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền TTP đạt hiệu quả.. *Ba là*, đổi mới mạnh mẽ phương thức tham gia xây dựng CQCC của

MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL phù hợp với điều kiện cụ thể của từng TTP thì việc tham gia xây dựng CQCC của Mặt trận sẽ đạt hiệu quả. *Bốn là*, phát huy mạnh mẽ vai trò của các tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh và các tầng lớp nhân dân địa phương trong tham gia xây dựng chính quyền TTP, nhất là trong tham gia thực hiện chức năng, nhiệm vụ của chính quyền và ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, tiêu cực trong cán bộ, công chức chính quyền. ĐBSCL tham gia xây dựng chính quyền TTP, rút ra những kinh nghiệm bổ ích.

Tăng cường sự tham gia xây dựng chính quyền TTP ở ĐBSCL những năm tới đạt hiệu quả cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp. Có thể nghiên cứu, thực hiện các giải pháp do luận án đề xuất: *Một là*, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của TUTHU, tổ chức đảng trong chính quyền, Mặt trận cấp tỉnh, chính quyền cấp tỉnh và nhân dân về yêu cầu phải tăng cường tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh của Mặt trận cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long. *Hai là*, xây dựng và nâng cao chất lượng lãnh đạo của đảng bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đối với hoạt động của Mặt trận cấp tỉnh, coi trọng lãnh đạo việc tham gia xây dựng chính quyền TTP. *Ba là*, tăng cường quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quan điểm, nghị quyết, chủ trương của Đảng về xây dựng Nhà nước pháp quyền, nâng cao chất lượng tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh sau sáp nhập. *Bốn là*, kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách cơ quan ủy ban Mặt trận cấp tỉnh nhằm tăng cường hiệu quả tham gia xây dựng chính quyền TTP. *Năm là*, đổi mới một số nội dung và phương thức tham gia xây dựng chính quyền TTP của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện chức năng theo yêu cầu nhiệm vụ mới. *Sáu là*, tăng cường sự phối hợp giữa các ban của Mặt trận cấp tỉnh, các tổ chức thành viên với các cơ quan chuyên môn của chính quyền cấp tỉnh; tận dụng tốt các nguồn lực từ sự quan tâm của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam đối với Mặt trận cấp tỉnh trong tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp. *Bảy là*, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của TUTHU ở ĐBSCL đối với cấp ủy đảng các cấp, cán bộ, đảng viên của đảng bộ MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền TTP đạt hiệu quả./.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Nguyễn Thị Tuyết Loan (2024), *Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bến Tre trong tham gia xây dựng chính quyền*, Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông, chuyên đề số 1-2024, tr.184-186.
2. Nguyễn Thị Tuyết Loan (2024), *Đổi mới phương thức tham gia xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam - từ thực tiễn tỉnh Hậu Giang*, Tạp chí Lý luận chính trị điện tử, <https://lyluanchinhtri.vn/doi-moi-phuong-thuc-tham-gia-xay-dung-chinh-quyen-cua-mat-tran-to-quoc-viet-nam-tu-thuc-tien-tinh-hau-giang-6371.html>, ngày 04/9/2024.
3. M.A. Nguyen Thi Tuyen Loan (2024), *Advancing the Provincial Vietnam Fatherland Front's role in local government development at the same level*, State Management Review, Volume 30.Number 10, december 2023, P.62-67.
4. Nguyễn Thị Tuyết Loan (2025), *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp hiện nay*, Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông điện tử, <https://lyluanchinhtrivatruyenthong.vn/mat-tran-to-quoc-viet-nam-cap-tinh-o-dong-bang-song-cuu-long-tham-gia-xay-dung-chinh-quyen-cung-cap-hien-nay-p29089.html>, ngày 23/4/2025.
5. Nguyễn Thị Tuyết Loan (2025), *Phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Tháp trong xây dựng chính quyền địa phương hiện nay*, Tạp chí Quản lý Nhà nước điện tử, <https://www.quanlynhanuoc.vn/2025/05/08/phat-huy-vai-tro-cua-uy-ban-mat-tran-to-quoc-viet-nam-tinh-dong-thap-trong-xay-dung-chinh-quyen-dia-phuong-hien-nay/>, ngày 08/05/2025.
6. Nguyễn Thị Tuyết Loan (2021), *Thực tiễn và kinh nghiệm xây dựng, phát triển tỉnh Hậu Giang*, Giáo trình Trung cấp lý luận chính trị. Nxb. Lý luận chính trị.

7. Nguyễn Thị Tuyết Loan (2023) - Thành viên đề tài khoa học cấp cơ sở, *Vai trò của giảng viên Trường Chính trị tham gia tổng kết thực tiễn trên địa bàn tỉnh Hậu Giang*, Giấy Chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước số 20/GCN-SKHCHN ngày 16/9/2024 của Sở KH&CN tỉnh Hậu Giang, Sở KH&CN tỉnh Hậu Giang.

8. Nguyễn Thị Tuyết Loan (2023) – Đồng chủ biên, *Hậu Giang tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới*, Sách chuyên khảo, Nhà xuất bản Đại học quốc gia Hồ Chí Minh.

9. Nguyễn Thị Tuyết Loan (2023) - Thành viên đề tài khoa học, *Nâng cao chất lượng quản lý học viên trong đào tạo lý luận chính trị ở Trường Chính trị tỉnh Hậu Giang*, Giấy Chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước Số 04/GCN-SKHCHN ngày 14/01/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hậu Giang, Sở KH&CN tỉnh Hậu Giang.

10. Nguyễn Thị Tuyết Loan (2024), *Tính thuyết phục trong giảng dạy lý luận chính trị - Yếu tố quyết định chất lượng bài giảng*, Tạp chí thông tin khoa học chính trị, Số 4 (110)-2024, tr.95-98.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Alain Faure, Emmauel Négrier (2018), *Một số chính sách trong chính quyền địa phương tại Pháp*, Nxb. Policy Press, Pháp.
2. Alisa Gaunder (2023), *Chính trị và Chính phủ Nhật Bản* (tái bản lần thứ 2), Nxb. Routledge, New York, London
3. Ann O'M. Bowman, Richard C. Kearney, Carmine Scavo (2021), *Chính quyền tiểu bang và địa phương (ấn bản thứ 11)*, Nxb. Cengage Learning, Hoa Kỳ
4. Nguyễn Tuấn Anh (2017), *Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác nắm bắt, tập hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của nhân dân với Đảng, Nhà nước của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*, Tạp chí Mặt trận, (164), tr.21-23.
5. Nguyễn Thọ Ánh (2010), *Thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hiện nay*, luận án tiến sĩ ngành Chính trị học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
6. Ban Chấp hành Trung ương (2013), *Quyết định số 217-QĐ/TW về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội*, ngày 12-12-2013.
7. Ban Chấp hành Trung ương (2013), *Quyết định số 218-QĐ/TW về việc ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền*, ngày 12-12-2013.
8. Ban Chấp hành Trung ương (2015), *Quyết định số 282-QĐ/TW quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện*, ngày 01-4-2015.
9. Ban Chấp hành Trung ương (2018), *Quy định số 124-QĐ/TW về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên*, ngày 02-02-2018.

10. Ban Chấp hành Trung ương (2018), Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/18/2021 về nhiệm vụ, giải pháp về phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam và nâng cao chất lượng phản biện xã hội của nhân dân và MTTQ, các tổ chức CT-XH.
11. Ban Chấp hành Trung ương (2015), Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022, về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.
12. Ban Chỉ đạo Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” tỉnh Hậu Giang (2022), Báo cáo kết quả thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” năm 2022.
13. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang (2022), Thông báo số 98/TB-MTTQ ngày 05-12-2022 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang tại kỳ họp thứ 11 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2021-2026.
14. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang (2022), Báo cáo số 627/TB-MTTQ-BTT ngày 17/11/2022, Báo cáo Kết quả công tác Mặt trận năm 2022, Chương trình phối hợp và thống nhất hành động năm 2023.
15. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang (2023), Thông báo số 128/TB-MTTQ-BTT ngày 30/11/2023, Thông báo của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh An Giang tại kỳ họp cuối năm 2023 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026.
16. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang (2024), Báo cáo số 88/TB-MTTQ-BTT ngày 25/11/2024, Báo cáo Kết quả công tác Mặt trận năm 2024 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2025.
17. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cà Mau (2021), Báo cáo số 126/BC-MTTQ-BTT ngày 23/11/2021, Báo cáo Kết quả công tác Mặt trận năm 2021, Chương trình phối hợp và thống nhất hành động năm 2022.

18. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cà Mau (2022), Báo cáo số 98/BC-MTTQ-BTT ngày 24/11/2022, *Báo cáo kết quả công tác dân chủ - pháp luật năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023*.
19. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cà Mau (2023), Báo cáo số 347/BC-MTTQ-BTT ngày 19/11/2023, *Báo cáo Kết quả công tác Mặt trận năm 2023*.
20. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cà Mau (2023), Báo cáo số 274/BC-MTTQ-BTT ngày 19/11/2023, *Báo cáo Kết quả công tác Mặt trận năm 2023, Chương trình phối hợp và thống nhất hành động năm 2024*.
21. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cà Mau (2024), Báo cáo số 379/BC-MTTQ-BTT ngày 16/12/2024, *Báo cáo Kết quả công tác Mặt trận năm 2024, Chương trình phối hợp và thống nhất hành động năm 2025*.
22. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ (2019), Báo cáo số 98/BC-MTTQ-BTT ngày 27/11/2019, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2019 và Chương trình phối hợp thống nhất hành động năm 2020*.
23. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ (2020), Báo cáo số 134/BC-MTTQ-BTT ngày 23/11/2020, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2020 và Chương trình phối hợp thống nhất hành động năm 2021*.
24. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ (2021), Báo cáo số 145/BC-MTTQ-BTT ngày 29/11/2021, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2021 và Chương trình phối hợp thống nhất hành động năm 2022*.
25. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ (2022), Báo cáo số 122/BC-MTTQ-BTT ngày 27/11/2022, *Báo cáo*

kết quả công tác Mặt trận năm 2021 và Chương trình phối hợp thống nhất hành động năm 2023.

26. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ (2023), Báo cáo số 122/BC-MTTQ-BTT ngày 27/11/2022, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2021 và Chương trình phối hợp thống nhất hành động năm 2023.*
27. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ (2024), Báo cáo số 42/BC-MTTQ-BTT ngày 21/11/2024, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2024 và Chương trình phối hợp thống nhất hành động năm 2025.*
28. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ (2021), Thông báo số 178TB-MTTQ ngày 23/11/2021, *Thông báo Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố tham gia xây dựng chính quyền năm 2021, những đề xuất, kiến nghị phục vụ việc phát triển KT-XH, QP – AN của thành phố tại kỳ họp cuối năm, HĐND thành phố khoá X, nhiệm kỳ 2021-2026.*
29. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ (2022), Thông báo số 326/TB-MTTQ ngày 12/11/2022, *Thông báo Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố tham gia xây dựng chính quyền năm 2022, những đề xuất, kiến nghị phục vụ việc phát triển KT-XH, QP,AN của thành phố tại kỳ họp cuối năm, HĐND thành phố khoá X, nhiệm kỳ 2021-2026.*
30. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ (2023), Thông báo số 179/TB-MTTQ ngày 23/11/2023, *Thông báo Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố tham gia xây dựng chính quyền năm 2023, những đề xuất, kiến nghị phục vụ việc phát triển KT-XH, QP – AN của thành phố tại kỳ họp lần thứ 13, HĐND thành phố khoá X, nhiệm kỳ 2021-2026.*
31. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ (2024), Báo cáo số 42/BC-MTTQ-BTT ngày 21/11/2024, *Báo cáo*

kết quả công tác Mặt trận năm 2024 và Chương trình phối hợp thống nhất hành động năm 2025.

32. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bạc Liêu (2022), Báo cáo số 147/BC-MTTQ-BTT ngày 24/12/2022, *Báo cáo tổng kết công tác Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh năm 2022.*
33. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bạc Liêu (2023), Báo cáo số 237/BC-MTTQ-BTT ngày 28/12/2023, *Báo cáo tổng kết công tác Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh năm 2023.*
34. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bạc Liêu (2024), Báo cáo số 169/BC-MTTQ-BTT ngày 26/12/2024, *Báo cáo tổng kết công tác Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh năm 2024.*
35. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hậu Giang (2023), Báo cáo số 357/BC-MTTQ-BTT ngày 27/12/2023, *Báo cáo tổng kết công tác Mặt trận năm 2022.*
36. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hậu Giang (2022), Báo cáo số 347/TB-MTTQ-BTT ngày 29/11/2022, *Công tác Mặt trận tham gia xây dựng Đảng, chính quyền năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023.*
37. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hậu Giang (2023), Báo cáo số 239/TB-MTTQ-BTT ngày 26/11/2023, *Báo cáo Một số kết quả nổi bật trong công tác Mặt trận năm 2023 và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2024.*
38. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hậu Giang (2023), Báo cáo số 128/BC-MTTQ-BTT ngày 19/12/2023, *Báo cáo kết quả thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.*
39. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hậu Giang (2025), *Hội nghị Sơ kết công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ theo tinh thần Nghị quyết số 18, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, ngày 3/3/2025.*

40. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Kiên Giang (2020), Báo cáo số 435/BC-MTTQ-BTT ngày 20/12/2020, *Báo cáo Kết quả công tác Mặt trận tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền năm 2020 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2021.*
41. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Kiên Giang (2021), Báo cáo số 389/BC-MTTQ-BTT ngày 25/12/2021, *Báo cáo Kết quả công tác Mặt trận tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền năm 2021 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2022.*
42. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Kiên Giang (2022), Thông báo số 469/BC-MTTQ-BTT ngày 19/12/2022, *Thông báo hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Kiên Giang tham gia xây dựng chính quyền.*
43. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Kiên Giang (2023), Thông báo số 458/BC-MTTQ-BTT ngày 24/12/2023, *Thông báo hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Kiên Giang tham gia xây dựng chính quyền.*
44. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Kiên Giang (2024), Thông báo số 37/TB-MTTQ-BTT ngày 25/12/2024, *Thông báo hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Kiên Giang tham gia xây dựng chính quyền.*
45. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Kiên Giang (2022), Báo cáo số 218/BC-MTTQ-BTT ngày 8/11/2022, *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2022, chương trình phối hợp và thống nhất hành động năm 2023*
46. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ (2022), Báo cáo số 389/BC-MTTQ-BTT ngày 21/11/2022, *Báo cáo tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, công tác giám sát, phản biện xã hội năm 2022.*

47. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hậu Giang (2019), *Văn kiện Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hậu Giang lần thứ IX, nhiệm kỳ 2019 – 2024*.
48. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hậu Giang (2022), Báo cáo số 98/BC-MTTQ-BTT ngày 24/12/2022, *Báo cáo Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân; thông báo hoạt động tham gia xây dựng chính quyền năm 2022, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023*.
49. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hậu Giang (2022), Báo cáo số 982-BC-MTTQ-BTT ngày 22/11/2022, *Báo cáo công tác Mặt trận tham gia xây dựng Đảng, chính quyền năm 2022 và định hướng một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2023*.
50. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hậu Giang (2022), Báo cáo số 991-BC-MTTQ-BTT ngày 29/11/2022, *Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp cuối năm 2022 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026; thông báo hoạt động tham gia xây dựng chính quyền năm 2022 và định hướng một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2023*.
51. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hậu Giang (2022), Báo cáo số 125/BC-MTTQ-BTT ngày 25/11/2022, *Báo cáo kết quả triển khai thực hiện phong trào “Đoàn kết sáng tạo” năm 2022*.
52. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hậu Giang (2023), Báo cáo số 120/BC-MTTQ-BTT ngày 22/11/2023, *Báo cáo Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân; thông báo hoạt động tham gia xây dựng chính quyền năm 2023, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024*.
53. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hậu Giang (2024), Báo cáo số 379-BC-MTTQ-BTT ngày 26/11/2024, *Báo cáo công tác Mặt trận tham gia xây dựng Đảng, chính quyền năm 2024 và định hướng một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2025*.

54. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Long An (2023), Thông báo số 103/TB-MTTQ-BTT ngày 27/11/2023, *Thông báo Công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền năm 2023*.
55. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Long An (2024), Thông báo số 09/TB-MTTQ-BTT ngày 28/11/2024, *Thông báo Công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền năm 2024*.
56. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Trà Vinh (2020), Thông báo số 347/TB-MTTQ-BTT ngày 23/11/2020, *Thông báo tình hình Mặt trận Tổ quốc tham gia xây dựng Chính quyền năm 2020*.
57. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Trà Vinh (2021), Thông báo số 447/TB-MTTQ-BTT ngày 21/11/2021, *Thông báo tình hình Mặt trận Tổ quốc tham gia xây dựng Đảng, Chính quyền năm 2021*.
58. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Trà Vinh (2022), Thông báo số 80/TB-MTTQ-BTT ngày 25/11/2022, *Thông báo tình hình Mặt trận Tổ quốc tham gia xây dựng Đảng, Chính quyền năm 2022*.
59. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Trà Vinh (2022), Báo cáo số 442/BC-MTTQ-BTT ngày 14/01/2022, *Báo cáo tổng kết tình hình công tác Mặt trận năm 2021, Chương trình phối hợp và thống nhất hành động năm 2022 của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh*.
60. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Trà Vinh (2023), Thông báo số 236/TB-MTTQ-BTT ngày 21/11/2023, *Thông báo tình hình Mặt trận Tổ quốc tham gia xây dựng Đảng, Chính quyền năm 2023*.
61. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Trà Vinh (2024), Thông báo số 348/TB-MTTQ-BTT ngày 27/11/2024, *Thông báo tình hình Mặt trận Tổ quốc tham gia xây dựng chính quyền năm 2024*.

62. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bến Tre (2020), Thông báo số 378/TB-MTTQ-BTT, ngày 24/11/2020, *Thông báo công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền năm năm 2020*.
63. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bến Tre (2021), Thông báo số 421/TB-MTTQ-BTT, ngày 12/12/2021, *Thông báo công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền năm năm 2021*.
64. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bến Tre (2022), Thông báo số 398/TB-MTTQ-BTT, ngày 28/11/2022, *Thông báo công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền năm 2022*.
65. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bến Tre (2023), Thông báo số 356/TB-MTTQ-BTT, ngày 22/12/2022, *Thông báo công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền năm 2023*.
66. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bến Tre (2023), Thông báo số 259/TB-MTTQ-BTT, ngày 20/12/2024, *Thông báo công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền năm 2024*.
67. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tiền Giang (2020), Báo cáo số 176/BC-MTTQ-BTT ngày 04/01/2020, *Báo cáo Kết quả công tác Mặt trận năm 2020, Chương trình phối hợp và thống nhất hành động năm 2021*.
68. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tiền Giang (2021), Báo cáo số 179/BC-MTTQ-BTT ngày 24/11/2021, *Báo cáo công tác tham gia xây dựng chính quyền năm*.
69. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tiền Giang (2022), Báo cáo số 229/BC-MTTQ-BTT ngày 22/11/2022, *Báo cáo công tác tham gia xây dựng chính quyền năm 2022*.
70. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tiền Giang (2023), Báo cáo số 238/BC-MTTQ-BTT ngày 27/11/2023, *Báo cáo công tác tham gia xây dựng chính quyền năm 2023*.

71. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tiền Giang (2024), Báo cáo số 336/BC-MTTQ-BTT ngày 25/11/2024, *Báo cáo công tác tham gia xây dựng chính quyền năm 2024*.
72. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Tháp (2020), Báo cáo số 356/BC-MTTQ-BTT ngày 08/12/2020, *Báo cáo Kết quả công tác Mặt trận năm 2020, Chương trình phối hợp và thống nhất hành động năm 2021*.
73. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Tháp (2021), Báo cáo số 452/BC-MTTQ-BTT ngày 02/12/2021, *Báo cáo Kết quả công tác Mặt trận năm 2021, Chương trình phối hợp và thống nhất hành động năm 2022*.
74. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Tháp (2022), Báo cáo số 669/BC-MTTQ-BTT ngày 29/12/2022, *Báo cáo Kết quả công tác Mặt trận năm 2022, Chương trình phối hợp và thống nhất hành động năm 2023*.
75. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Tháp (2022), Báo cáo số 675/BC-MT-BTT, ngày 30/12/2022, *Báo cáo Công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền năm 2022, Chương trình công tác năm 2023*.
76. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Tháp (2023), Báo cáo số 826/BC-MT-BTT, ngày 20/12/2023, *Báo cáo Công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền năm 2023, Chương trình công tác năm 2024*.
77. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Tháp (2024), Báo cáo số 64/BC-MTTQ-BTT ngày 24/11/2023, *Báo cáo Kết quả công tác Mặt trận năm 2024, Chương trình phối hợp và thống nhất hành động năm 2025*.
78. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Tháp (2024), Báo cáo số 70/BC-MT-BTT, ngày 26/12/2024, *Báo cáo Kết quả thực hiện phong trào thi đua chuyên đề năm 2024 “Mặt trận Tổ*

quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy tinh thần tự lực, chăm chỉ, hợp tác của đoàn viên, hội viên và nhân dân góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương”.

79. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sóc Trăng (2022), Thông báo số 206/TB-MTTQ-BTT, *Thông báo công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền năm 2022 (phục vụ kỳ họp lần thứ 11 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X)*, ngày 29-11-2022.
80. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Vĩnh Long (2021), Báo cáo số 278/BC-MTTQ-BTT ngày 23/12/2021, *Báo cáo Kết quả công tác Mặt trận năm 2021, Chương trình phối hợp và thống nhất hành động năm 2022*.
81. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Vĩnh Long (2022), Thông báo số 194/TB-MTTQ-BTT ngày 24/12/2022, *Thông báo Công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền năm 2022*.
82. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Vĩnh Long (2023), Thông báo số 146/TB-MTTQ-BTT ngày 28/12/2023, *Thông báo Công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền năm 2023*.
83. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Vĩnh Long (2024), Thông báo số 243/TB-MTTQ-BTT ngày 28/12/2024, *Thông báo Công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền năm 2024*.
84. Hoàng Chí Bảo (2021), *Vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong xây dựng đồng thuận xã hội*, Tạp chí Mặt trận, (213+214).
85. Barry Naughton (2018), *Kinh tế chính trị của chính quyền địa phương ở Trung Quốc: Nghiên cứu thực tiễn tại tỉnh Quảng Đông*, Nxb. Palgrave Macmillan, London, Vương quốc Anh.
86. Bounkham Phonmany (2020), *Tổ chức chính quyền địa phương: Kinh nghiệm thế giới và hàm ý đối với Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào*, Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, số 12, tr.124-134.

87. Bộ Chính trị (2009), Kết luận số 62-KL/TW ngày 8-12-2009 về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.
88. Bộ Chính trị (2022), Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 2/4/2022 về phương hướng phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
89. Nguyễn Trọng Bình, Nguyễn Thị Ngọc Anh (2018), *Vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Nhân dân và tổ chức xã hội trong quản trị địa phương hiện nay*, Tạp chí Mặt trận, số 8, năm 2018, Hà Nội.
90. Cay Sôn Phôm Vi Hân (1979), *Một vài kinh nghiệm chủ yếu của Mặt trận Lào xây dựng đất nước và một số vấn đề phương hướng mới của cách mạng Lào*, Nxb. Viêng Chăn.
91. Nguyễn Đức Chính (2010), *Vai trò của chính quyền địa phương đối với việc phát triển kinh tế tư nhân ở Trung Quốc*, Tạp chí Lý luận chính trị, số 12, tr.76-80.
92. Christopher Marquis và Kunyuan Qiao (2020), *Năng lực lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc: Hệ tư tưởng, tính hợp phát và sự đoàn kết trong Đảng*, Nxb Routledge, London, Anh.
93. Christopher Heurlin (2020), *Hệ thống Hội đồng địa phương và Nhà nước Trung quốc: Chức năng và thách thức*, Nxb Routledge, London.
94. Cục Lý luận - Ban Tuyên truyền Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc (2013), *Trung Quốc đối mặt với những điểm nóng lý luận*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội. Đảng, giám sát của Chính hiệp, giám sát của quần chúng và giám sát của dư luận.
95. Cụm các tỉnh Nam sông Hậu (2022), *Báo cáo kết quả công tác Mặt trận năm 2022, Chương trình phối hợp và thống nhất hành động năm 2023 Cụm thi đua các tỉnh Nam Sông Hậu*.
96. Hạ Quốc Cường (2004), *Không ngừng nâng cao trình độ lãnh đạo và trình độ cầm quyền, tăng cường năng lực chống tha hóa, phòng biến chất và chống rủi ro*, Hội thảo lý luận giữa Đảng Cộng sản Việt Nam

và Đảng Cộng sản Trung Quốc, *Xây dựng Đảng cầm quyền kinh nghiệm của Việt Nam kinh nghiệm của Trung Quốc*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.40-70.

97. Dominik Mierzejewski (2020), *Các tỉnh ở Trung Quốc và sáng kiến vành đai con đường*, Nxb. Routledge, London, Anh.
98. Nguyễn Quang Du (Chủ nhiệm) (2008), *Kết hợp chế độ tập trung dân chủ trong Đảng với chế độ hiệp thương dân chủ trong tổ chức Mặt trận*, đề tài khoa học cấp Bộ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hà Nội.
99. Đảng Cộng sản Việt Nam (1982), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V*, tập III, Nxb Sự thật, Hà Nội; 1982
100. Đảng Cộng sản Việt Nam (1997), *Văn kiện Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
101. Đảng Cộng sản Việt Nam (1999), *Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
102. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
103. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
104. Đảng Cộng sản Việt Nam (2009), *Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
105. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam* (thông qua tại Đại hội, đại biểu toàn quốc lần thứ XI), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
106. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
107. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
108. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

109. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
110. Đảng Cộng sản Việt Nam (2017), *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
111. Đảng Cộng sản Việt Nam (2017), *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
112. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
113. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập II, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
114. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
115. Đảng Cộng sản Việt Nam (2022), *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
116. Lê Thị Diệp (2018), *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng chính quyền địa phương giai đoạn hiện nay*, Tạp chí Giáo dục lý luận, số 4(274), tr.30-37.
117. Chu Húc Đông (2004), *Kiên trì phương châm quản lý đảng nghiêm minh, triển khai cuộc xây dựng đảng phong liêm chính và đấu tranh chống tham nhũng*, Hội thảo lý luận giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Cộng sản Trung Quốc: *Xây dựng Đảng cầm quyền kinh nghiệm của Việt Nam kinh nghiệm của Trung Quốc*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.151-167.
118. Trần Ngọc Đường (2021), *Xây dựng chính quyền địa phương theo Hiến pháp năm 2013*, Tạp chí Cộng sản, số 2(960), tr.51-56.
119. Ganyuan Cheng (2019), *Bí mật của ban công tác Mặt trận Thống nhất của Đảng Cộng sản Trung*, Nxb Citizen Press, Trung Quốc
120. Phạm Thị Giang (2020), *Mô hình chính quyền địa phương tự quản của một số nước và giá trị tham khảo cho Việt Nam*, Tạp chí Quản lý nhà nước, số 7(294), tr.41-44.

121. Trương Thị Hồng Hà (Chủ biên) (2017), *Tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương ở Việt Nam hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
122. Nguyễn Thị Thu Hà (2018), *Đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII*, Tạp chí Quản lý nhà nước, (266).
123. Đặng Thúy Hà (2008), *Đại hội XVII Đảng Cộng sản Trung Quốc với vấn đề xây dựng Đảng*, trong Đỗ Tiến Sâm (Chủ biên), *Đại hội XVII Đảng Cộng sản Trung Quốc những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, tr.178-195.
124. Lê Minh Hà, Lê Mậu Nhiệm (2021), *Mô hình tổ chức bộ máy và phương thức hoạt động của Mặt trận và tổ chức tương đồng ở một số nước trên thế giới - Giá trị tham chiếu cho Việt Nam*, Tạp chí Mặt trận, (5+6).
125. Nguyễn Duy Hạnh, Nguyễn Tùng Lâm (2018), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chính quyền địa phương*, Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị, số 2, tr.10-14.
126. Nguyễn Xuân Hằng (2009), *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội tham gia xây dựng Đảng, chính quyền*, Tạp chí Cộng sản, (805), tr.86-90.
127. Trần Hậu (2016), *Bàn về hoạt động góp ý của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước hiện nay*, Tạp chí Mặt trận, (147), tr.30-31.
128. Trần Hậu (2016), *Bàn về hoạt động góp ý của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước hiện nay*, Tạp chí Mặt trận, (147), tr.30-31.
129. Phạm Xuân Hoàng (2022), *Xây dựng hệ thống chính trị cấp cơ sở tại tỉnh Đắk Lắk hiện nay*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

130. Hồ Thanh Hón, Huỳnh Minh Hiệp (2019), *Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương ở Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Thông tin khoa học chính trị, số 2(15), tr.34-37.
131. Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ (2024), Báo cáo số 892-HĐND ngày 12/12/2024, *Báo cáo về tình hình tổ chức và kết quả hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ năm 2024*.
132. Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang (2024), Báo cáo số 179-HĐND ngày 17/12/2024, *Báo cáo về tình hình tổ chức và kết quả hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang năm 2024*.
133. Nguyễn Văn Hùng (2017), *Một số giải pháp thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp*, Tạp chí Dân vận, (8), tr.24-27.
134. Nguyễn Văn Huyền (Chủ biên) (2007), *Hệ thống chính trị Anh, Pháp, Mỹ (mô hình tổ chức và hoạt động)*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội. Đây là công trình nghiên cứu khá toàn diện về hệ thống chính trị ở nước Anh, Pháp, Mỹ.
135. John Shutt, Joyce Liddle (2019), *Chính quyền liên kết ở Anh, sự phân quyền và chiến lược phát triển bền vững của chính quyền địa phương*, Tạp chí The Journal of the Local Economy Policy Unit, tập 34, số 2, tr.91-93, Anh.
136. John C. Green, David B. Cohen, Kenneth M. Miller (2022), *Hệ thống các đảng phái năm 2022: Sự thay đổi vai trò của các đảng chính trị tại Mỹ*, Nxb Rowman & Littlefield Publishers.
137. Joshua N. Zingher (2019), *Sự biến đổi nền tảng xã hội của các đảng phái Mỹ qua sự ủng hộ của các nhóm cử tri trong bầu cử thống nhất năm 2012 và 2016*, Tạp chí Electoral Studies, tháng 8 năm 2019, Mỹ.

138. Jennifer Bachner (2020), *Chính quyền tiểu bang ở Hoa Kỳ: Một cái nhìn phê phán về nền dân chủ không kết nối*, Nxb Routledge, New York, Hoa Kỳ.
139. Jean C. Oi, Andrew G. Walder (2020), *Phân cấp và Quản trị Địa phương ở Trung Quốc: Ảnh hưởng của Thị trường hóa*, Nxb Oxford University Press, Vương quốc Anh.
140. Karol A. Bacik, Jan Ondras, Aaron Rudkin, Jörn Dunkel và In Song Kim (2025), *Đo lường sự biến đổi theo thời gian của mạng lưới vận động hành lang ở Hoa Kỳ*, bài viết được đăng tải trên nền tảng arXiv, ngày 14 tháng 3 năm 2025, Mỹ.
141. Kathleen Duval (2024), *Các quốc gia bản địa: Một thiên niên kỷ ở Bắc Mỹ*, Nxb Random House Publishing Group, Mỹ.
142. Khăm Tay Xi Phăn Đon (1998), *Mặt trận Lào xây dựng đất nước trong sự nghiệp cách mạng dân chủ, bảo vệ và xây dựng đất nước*, Nxb. Quốc gia Lào, Viêng Chăn.
143. Khăm Bay Đăm Lát (2019), *Giới thiệu về công tác cốt lõi và phương pháp làm việc của Mặt trận Lào xây dựng đất nước*, bài tham luận tại Hội thảo chuyên đề lý luận Mặt trận thống nhất Trung Quốc, Triều Tiên, Việt Nam, Lào với chủ đề: Hội tụ sức mạnh tăng cường đồng thuận, tại Bắc Kinh, Trung Quốc.
144. Vũ Trọng Kim (Chủ biên) (2009), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác Mặt trận*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
145. Vũ Trọng Kim (Chủ biên) (2013), *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam một số điều cần biết*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
146. Khăm Bay Đăm Lát (2019), *Giới thiệu về tổ chức bộ máy và chức năng hành chính của Mặt trận Lào xây dựng đất nước*, bài tham luận tại Hội thảo chuyên đề lý luận Mặt trận thống nhất Trung Quốc, Triều Tiên, Việt Nam, Lào với chủ đề: Hội tụ sức mạnh tăng cường đồng thuận, tại Bắc Kinh, Trung Quốc.

147. Khăm Bay Dăm Lắt (2019), *Giới thiệu về công tác cốt lõi và phương pháp làm việc của Mặt trận Lào xây dựng đất nước*, bài tham luận tại Hội thảo chuyên đề lý luận Mặt trận thống nhất Trung Quốc, Triều Tiên, Việt Nam, Lào với chủ đề: Hội tụ sức mạnh tăng cường đồng thuận, tại Bắc Kinh, Trung Quốc.
148. Khăm Khoông Phôm Ma Phan Nha (2010), *Cơ sở lý luận và thực tiễn đổi mới tổ chức bộ máy chính quyền cấp tỉnh ở nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào*, luận án tiến sĩ chuyên ngành Lý luận và lịch sử Nhà nước và pháp luật, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
149. Võ Công Khôi (2023), *Thực trạng và giải pháp đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương*, Tạp chí Lý luận chính trị, số 2(540), tr.105-110.
150. Kevin J. O'Brien và Li Lianjiang (2019), *Chính trị nông thôn Trung Quốc: mối quan hệ giữa làng xã và Nhà nước*, Nxb Routledge, London.
151. Kurihara Hirohide (2012), *Vai trò của chính quyền địa phương trong “Hai hành lang một vành đai kinh tế” Việt Nam - Trung Quốc*, Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc, số 4, tr.50-60.
152. Nguyễn Thị Lan (2012), *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xây dựng sự đồng thuận xã hội trong quá trình đổi mới đất nước*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
153. Lawrence Pratchett và David Sweeting (2023), *Chính quyền địa phương và nền dân chủ ở Anh Quốc*, Nxb Manchester University Press, Anh Quốc
154. Liang Zhang (2015), *Chính quyền địa phương ở Trung Quốc dưới thời triều đại Nhà Thanh*, Nxb Routledge, London.
155. Nguyễn Hải Long, Hoàng Xuân Châu (2020), *Tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương*, Nxb CTQG Sự thật, Hà Nội.
156. Trương Minh Luân (2018), *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng Đảng giai đoạn hiện nay*, luận án tiến sĩ chuyên ngành Xây

- dựng Đảng và chính quyền nhà nước, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
157. Vũ Thị Phương Mai (2010), *Một số kinh nghiệm trong cải cách chính quyền địa phương ở Trung Quốc*, Tạp chí Tổ chức nhà nước, số 3, tr.47-50.
 158. Nguyễn Thị Tuyết Mai (2022), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về chính quyền địa phương và ý nghĩa đối với xây dựng, hoàn thiện chính quyền địa phương hiện nay*, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, số 10(458), tr.3-9.
 159. Trần Thanh Mẫn (2020), *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội XIII của Đảng*, Tạp chí Cộng sản, số 5(942), tr.35-41.
 160. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (2019), *Điều lệ MTTQ Việt Nam khóa IX, nhiệm kỳ năm 2019-2024*
 161. Michael Chisholm (2021), *Chính quyền địa phương ở Anh: Xu hướng và sự phát triển*, Tạp chí Commonwealth Journal of Local Governance, số 26, tháng 12 năm 2021, Nxb UTS Epress, Anh.
 162. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 2, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
 163. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
 164. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 8, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
 165. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 10, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
 166. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
 167. Vũ Đăng Minh, Trần Hữu Thắng (2023), *Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng chính quyền địa phương - Vận dụng vào đổi mới tổ chức và hoạt động chính quyền địa phương hiện nay*, Tạp chí Quản lý nhà nước, số 1(324), tr.38-43.
 168. Nguyễn Quang Minh (2021), *Vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong công tác phòng, chống tham nhũng*, Tạp chí Mặt trận, (215+216).

169. Vương Văn Nam (2021), *Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay*, Tạp chí Mặt trận, (215+216), tr.34-37.
170. Đặng Thị Kim Ngân (2017), *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước*, Tạp chí Mặt trận, (166-167), tr.55-57.
171. Lê Mậu Nhiệm (2016), *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước hiện nay*, Tạp chí Mặt trận, (158), tr.38-43.
172. Lê Mậu Nhiệm (2017), *Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tham gia xây dựng Đảng và Nhà nước hiện nay*, Tạp chí Lịch sử Đảng, (316), tr.66-70.
173. *Những vấn đề lý luận của Đại hội XVI của Đảng Cộng sản Trung Quốc*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2003.
174. Ngô Tiêu Ninh (2019), *Phương thức và cơ chế nghị chính hiệp thương của Hội nghị chính trị hiệp thương nhân dân*, bài tham luận tại Hội thảo chuyên đề lý luận Mặt trận thống nhất Trung Quốc, Triều Tiên, Việt Nam, Lào với chủ đề: *Hội tụ sức mạnh tăng cường đồng thuận*, tại Bắc Kinh, Trung Quốc.
175. Nguyễn Thị Hiền Oanh (2005), *Vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với việc thực hiện quyền làm chủ của nhân dân ở nước ta hiện nay*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội.
176. Vũ Kiều Oanh (2008), *Cải cách chính quyền địa phương ở Trung Quốc*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, số 6, tr.37-48.
177. Vũ Kiều Oanh (2023), *Sự chuyển đổi chức năng của chính quyền địa phương ở Trung Quốc*, Tạp chí Thông tin khoa học xã hội, số 8(488), tr.37-46.
178. Nguyễn Văn Pha (2013), *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia phòng, chống tham nhũng, góp phần xây dựng nhà nước trong sạch, vững mạnh*, Tạp chí Mặt trận, (117+118), tr.54-60.

179. Nguyễn Văn Pha (2016), *Đề Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội*, Tạp chí Xây dựng Đảng, (1+2), tr.21-23.
180. Phetsamone Duangpasert (2022), *Mặt trận Lào xây dựng đất nước phát huy vai trò của người có uy tín trong thực hiện chính sách dân tộc ở các tỉnh phía Bắc Lào*, Tạp chí Chủ nghĩa xã hội - Lý luận và thực tiễn, 2(18), tr.63-69.
181. Phetsamone Duagpasert (2022), *Mặt trận Lào xây dựng đất nước trong thực hiện chính sách dân tộc ở các tỉnh phía Bắc hiện nay*, luận án tiến sĩ ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
182. Phetsamone Duangpasert (2022), *Vai trò của Mặt trận trong thực hiện chính sách dân tộc ở các tỉnh phía Bắc nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào*, Tạp chí Sinh hoạt lý luận, số 7(180), tr.90-97.
183. Thang Văn Phúc, Nguyễn Minh Phương (Đồng chủ biên) (2007), *Đổi mới tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở nước ta hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
184. Nguyễn Văn Phương (2014), *Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc xã, phường, thị trấn tỉnh Bắc Ninh trong thực hiện dân chủ ở cơ sở hiện nay*, luận án tiến sĩ Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng, Hà Nội.
185. Y Phương (2016), *Thực tiễn và vấn đề đặt ra trong tham gia giám sát, phản biện xã hội và xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Kom Tum*, Tạp Cộng sản - chuyên đề cơ sở, (109), tr.76-79.
186. Phạm Thị Phương (2020), *Chính quyền địa phương trong việc bảo đảm thực hiện quyền công dân ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị - Hành chính, Hà Nội.

187. Quách Minh Phượng (2023), *Vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hoạt động giám sát chính quyền đô thị ở Thành phố Hồ Chí Minh*, Tạp chí Tổ chức nhà nước, số 5, tr.35-38.
188. Bùi Tuấn Quang (2023), *Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa*, Tạp chí Dân vận, số 1+2, tr.35-39.
189. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2014), *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
190. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2015), *Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
191. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2025), Luật số: 77/2025/QH13 ngày 19/06/2015, *Luật tổ chức chính quyền địa phương*.
192. Bùi Tiến Quý, Dương Danh Mỹ (1998), *Một số vấn đề về tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương trong giai đoạn hiện nay ở nước ta*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
193. *Sách tra cứu các mục từ về tổ chức*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2004, tr.149
194. Sengthavy Sengphachanh (2023), *Thực hiện giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Lào xây dựng đất nước hiện nay*, Luận án tiến sĩ ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
195. Sonny Shiu-Hing Lo, Steven Chung-Fun Hung, Jeff Hai-Chi Loo (2019), *Công tác của ban Mặt trận Thống nhất mới của Trung Quốc tại Hồng Kông*, Nxb. Springer, Singapore
196. Stifterverband (2024), *Hướng đi của chính sách đổi mới ở cấp Bang*, Nxb. Stifterverband, Đức
197. Tạ Văn Sỹ (2019), *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với việc tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng*, Tạp chí Mặt trận, (192), Hà Nội.

198. Văn Tạo (2000), *Kinh nghiệm xây dựng và quản lý chính quyền các cấp trong lịch sử*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
199. Đới Văn Tăng (Chủ biên) (2023), *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện giám sát, phản biện xã hội*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội.
200. Tạ Ngọc Tấn, Kikėjo Khaykhămphithun (Đồng chủ biên) (2015), *Xây dựng Nhà nước pháp quyền trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Lào*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội.
201. Chu Kính Thanh (Hoàng Văn Tuấn, Nguyễn Mai Phương dịch) (2010), *Nghiên cứu xây dựng Cương lĩnh Đảng Cộng sản Trung Quốc*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
202. Hà Thanh (2023), *Tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa Ban Dân vận Trung ương và Ủy ban Trung ương Mặt trận Lào xây dựng đất nước ngày càng thiết thực, hiệu quả*, Tạp chí Dân vận, số 5(335), tr.9-10.
203. Trịnh Tuấn Thành (2015), *Hoàn thiện bộ máy chính quyền cấp tỉnh đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*, luận án tiến sĩ chuyên ngành Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
204. Phạm Ngọc Thạch (2008), *Đại hội XVII Đảng Cộng sản Trung Quốc: mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa*, trong Đỗ Tiến Sâm (Chủ biên), *Đại hội XVII Đảng Cộng sản Trung Quốc những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
205. Nguyễn Văn Thảo (2006), *Đổi mới nội dung hoạt động các cấp chính quyền địa phương trong kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
206. Bùi Thị Nguyệt Thu (2017), *Giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với hoạt động của chính quyền cấp xã ở nước ta hiện nay*, luận án tiến sĩ Luật học, Học viện Khoa học xã hội Việt Nam, Hà Nội.

207. Nguyễn Kim Thoa, Nguyễn Sỹ Đại (Đồng chủ biên) (2005), *Tổ chức chính quyền địa phương Cộng hòa liên bang Đức*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội.
208. Thái Thị Thu Trang (2015), *Nhận thức về tính tự quản của chính quyền địa phương và phương hướng xây dựng chính quyền địa phương ở Việt Nam*, Tạp chí Luật học, số 9, tr.57-66.
209. Trần Đức Tuấn (2022), *Đổi mới tổ chức và hoạt động của cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh giai đoạn hiện nay*, luận án tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
210. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (2020), *Vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xây dựng đồng thuận xã hội trong giai đoạn hiện nay - thực trạng và giải pháp*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học cấp Bộ, Hà Nội.
211. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Tháp, *Văn kiện Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Tháp lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 – 2029*
212. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hậu Giang, *Văn kiện Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Tháp lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 – 2029*
213. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cần Thơ, *Văn kiện Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Tháp lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 – 2029*
214. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang, *Văn kiện Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Tháp lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 – 2029*
215. Ủy ban Dân tộc - Tổng cục Thống kê (2020), *Kết quả điều tra thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2019*, Nxb. Thống kê, Hà Nội, tr.135 - 136.
216. Vi Xúc Phôm Phi Thắc (2003), *Đảng nhân dân cách mạng Lào lãnh đạo hệ thống chính trị trong sự nghiệp đổi mới hiện nay*, luận án

tiền sĩ ngành Chính trị học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

217. Xi Xa Vạt Kẹo Bun Phăn (2001), *Về nâng cao kinh nghiệm của đội ngũ Mặt trận Lào xây dựng đất nước*, Bài phát biểu tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII Đảng Nhân dân Cách mạng Lào.
218. Nguyễn Như Ý (1998), *Đại từ điển tiếng Việt*, Nxb Văn hóa - Thông Tin, Hà Nội, tr.368
219. Trương Thị Bạch Yến (Chủ nhiệm) (2018), *Hiệu quả giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với chính quyền cấp huyện ở các tỉnh Tây Nguyên*, đề tài khoa học cấp bộ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.

PHỤ LỤC
PHỤ LỤC 1
BẢN ĐỒ HÀNH CHÍNH KHU VỰC ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG



Nguồn: Atlas địa lý Việt Nam, NXB Giáo dục Việt Nam, 2022

Bản đồ: NXS, Nguyễn Thị Tuyết Loan

PHỤ LỤC 2
DIỆN TÍCH, DÂN SỐ CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ
Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

TT	Tỉnh thành	Diện tích (km²)	Dân số (người)
1	Cần Thơ	6.360,83	4.199.824
2	Vĩnh Long	6.296,20	4.257.581
3	Đồng Tháp	5.938,64	4.370.046
4	An Giang	9.888,91	4.952.238
5	Cà Mau	7.942,39	2.606.672
Tổng		36.426.97km ²	20.386.361

Nguồn: Quốc hội (2025), Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.

PHỤ LỤC 3

THÀNH PHẦN, CƠ CẤU ỦY VIÊN ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TỈNH HẬU GIANG LẦN THỨ X, NHIỆM KỲ 2024-2029

- Cơ cấu tổ chức:

- + Các tổ chức thành viên: 27/28 vị (tương đương khóa IX)
- + Mặt trận cấp dưới trực tiếp: 08 vị (tương đương khóa IX)
- + Cá nhân tiêu biểu: 44 vị (tương đương khóa IX)
- + Cán bộ chuyên trách: 09 vị (tương đương khóa IX)

- Cơ cấu kết hợp

- + Nữ: 14 vị, đạt tỷ lệ 15,73% (tương đương khóa IX).
- + Ngoài đảng: 27 vị, đạt tỷ lệ 30,34% (tăng 01 so khóa IX).
- + Dân tộc: 13 vị, đạt tỷ lệ 14,61% (giảm 02 so khóa IX).
- + Tôn giáo: 26 vị, đạt tỷ lệ 29,21% (tăng 01 so khóa IX).

Nguồn: Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Hậu Giang

PHỤ LỤC 4
BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU
Kết quả triển khai các cuộc vận động lớn của các tỉnh trong Cụm thi đua Tây Nam Bộ
(Số liệu tính đến 30/11/2023)

STT	ĐƠN VỊ	Kết quả vận động “Quỹ vì người nghèo” (số tiền vận động/năm)	Kết quả vận động các hoạt động an sinh xã hội (số tiền vận động/năm)	Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh		Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”		Các phong trào thi đua khác (nếu có)
				Số công trình thực hiện	Tổng kinh phí	Các hoạt động tuyên truyền, chương trình vận động nhân dân hưởng ứng Cuộc vận động (cuộc/năm)	Phối hợp tổ chức các hội chợ, phiên chợ, chuyển hàng Việt về nông thôn, vùng sâu, vùng xa (số cuộc/năm)	
1	An Giang	Đã tiếp nhận được 274 tỷ 434 triệu đồng và số tiền đầu kỳ chuyển sang trên 32 tỷ 773 triệu đồng, nâng tổng giá trị trên 307 tỷ 207 triệu đồng. Bao gồm: Tiền mặt: trên 112 tỷ 021 triệu đồng (cấp tỉnh: 31 tỷ 579 triệu đồng, trong đó Trung ương chuyển về 01 tỷ 350 triệu đồng; Cấp huyện: 42 tỷ 312 triệu đồng; Cấp xã 38 tỷ 380 triệu đồng); Hiện vật ước tính quy ra tiền: được 162 tỷ 812 triệu đồng (Cấp huyện: 11 tỷ 257 triệu đồng; cấp xã: 151 tỷ 555 triệu đồng).	Các tổ chức chính trị - xã hội đã vận động nguồn lực thực hiện các hoạt động an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh được 246 tỷ 456 triệu đồng	420	127 tỷ 987 triệu đồng	1.425 cuộc/năm	110/năm	
2	Bạc Liêu	12.190.000.000	46.412.000.000	320	64.000.000.000	1.864	27	hông trào “Đoàn kết sáng tạo”: Tuyên truyền

								102 cuộc, có 4.410 lượt người tham gia
3	Bến Tre	13.541.000.000đ (tính: 10.843.000.000đ Huyện: 1.153.000.000đ Xã: 1.545.000.000đ)	755.000.000.000đ	409 (tỉnh: 10, huyện: 45, xã; 354)	194.960.000.00 0đ	25.286	275	
4	Cà Mau	32,5 tỷ	114 tỷ	15 cuộc tập huấn; 03 cuộc giám sát	276 triệu đồng	5.329	21	
5	Đồng Tháp	45.263.000.000đ	150.673.000.000đ	430	230 tỷ đồng	2.480	79	
6	Hậu Giang	165,815 tỷ	161,779 tỷ	84 cuộc tập huấn; 03 cuộc giám sát	352 triệu đồng	658/ 41.100 lượt người dự	16 hội chợ; 21 phiên chợ về nông thôn	
7	Kiên Giang	56.299.014.000 đ	269.900.986.000đ					
8	Long An	57,4 tỷ	617 tr	1.032 công trình	165,9 tỷ	2.834	15	
9	Sóc Trăng	105.065.697.257	108.505.716.500đ	25 công trình (cầu, lộ GTNT,...) và 1.710 căn nhà cho hộ nghèo	114 tỷ đồng (xây dựng nhà trên 100 tỷ đồng)	2.324	139	Tổ chức phát động thi đua nhân dịp Tháng Vì người nghèo và Ngày hội ĐĐK TDT
10	Tiền Giang	Năm 2023, BVĐ Quỹ “Vì người nghèo” các cấp vận động 32,706 tỷ. Từ nguồn quỹ, xây dựng mới 694 căn nhà đại đoàn kết và sửa chữa 53 căn nhà đại đoàn kết cho người nghèo, với tổng kinh phí là 26,41 tỷ đồng. Tặng quà cho 272 em học sinh nghèo vượt khó học giỏi, với tổng số tiền 241,397 triệu đồng. Giúp khám, chữa bệnh cho 441 người nghèo với số tiền 86 triệu đồng. Hỗ trợ quà Tết, cho 3.670 lượt hộ	Vận động chương trình an sinh xã hội 344,516 tỷ đồng. Xây mới, sửa chữa 673 căn nhà đại đoàn kết, hỗ trợ 3.023 công trình, giúp 11.806 hộ phát triển sản xuất, khám chữa bệnh 178.900 lượt người,	Vận động Nhân dân hiến 102.898 m ² đất, và đóng góp 9.020 ngày công lao động; xây dựng mới 256 tuyến đường giao thông nông	Kinh phí quy ra tiền trị giá trên 350 tỷ đồng.	Tuyên truyền được 4.503 cuộc, với 140.693 lượt người tham dự; nhận và cấp phát 7.800 tờ rơi, tờ bướm phát hành về cơ sở; Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện, cấp xã tuyên truyền 2.353 lượt, với 373 tin, bài; phối hợp với ngành Văn hóa đặt 110		

		nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn trong dịp Tết với tổng số tiền 3,622 tỷ đồng. Ngoài ra, vận động 01 tỷ đồng hỗ trợ xây dựng 20 căn nhà ĐDK tỉnh Điện Biên.	giúp 26.375 học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ khác 602.230 hộ.	thôn, dài 272.407 m; xây dựng mới 81 cây cầu giao thông nông thôn		pano và treo 198 băng rôn để tuyên truyền, cổ động. Ngoài ra, phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh tổ chức tọa đàm trực tiếp tên sóng phát thanh và truyền hình 05 cuộc. Tổ chức kiểm tra 17 cuộc tại huyện, cơ sở. Tham mưu Tỉnh ủy ban hành Đảng văn lãnh đạo chấn chỉnh các hạn chế sau giám sát MTTQ tỉnh, đơn vị cấp ủy cơ sở và triển khai thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW và Chỉ thị 10-CT/TW của Ban Bí thư.		
11	Trà Vinh	58.283 triệu đồng	63.111 triệu đồng	Xây dựng 490 căn nhà Đại đoàn kết	19.600.000.000 đ	6.428	44	Tổ chức cuộc thi ảnh “Tôi yêu hàng Việt” lần thứ III-2023
12	Vĩnh Long	51.645.268.150đ	620.016.140.405đ	195	263.932.421.000đ	6.952	1.029	

Nguồn: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh cụm thi đua Tây Nam Bộ

PHỤ LỤC 5
PHIẾU TRƯNG CẦU Ý KIẾN VỀ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
CẤP TỈNH Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG THAM GIA XÂY
DỰNG CHÍNH QUYỀN CÙNG CẤP HIỆN NAY

(Dành cho đồng chí là cán bộ, đảng viên trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long)

Xin chào đồng chí!

Hiện nay chúng tôi đang tiến hành nghiên cứu “Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp hiện nay”, những ý kiến đóng góp của đồng chí sẽ giúp chúng tôi hoàn thành đề tài nghiên cứu. Kính mong đồng chí quan tâm, dành thời gian trả lời bằng bảng câu hỏi sau. Mọi thông tin trả lời của đồng chí sẽ được sử dụng vào mục đích nghiên cứu, đảm bảo tính khuyết danh, đồng chí không cần ghi tên.

(Xin đánh dấu nhân (X) vào cột trong biểu, bảng tương ứng có nội dung phù hợp với ý kiến của đồng chí hoặc ghi thêm ý kiến khác vào ô cuối cùng trong biểu, bảng của câu hỏi.

Câu 1: Đồng chí đánh giá như thế nào về vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay?

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Là tổ chức thành viên rất quan trọng của HTCT TTP, góp phần to lớn tạo nên sức mạnh, hiệu quả hoạt động của HTCT TTP ở vùng này.			
2	Là lực lượng nòng cốt xây dựng và phát huy sức mạnh đoàn kết các tầng lớp nhân dân ở các TTP vùng này, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.			
3	Góp phần quan trọng tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa tổ chức đảng, cấp ủy trong đảng bộ TTP với nhân dân, tạo nên sức mạnh to lớn thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đảng bộ TTP.			
4	Là lực lượng rất quan trọng góp phần quan tạo nên kết quả cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.			
	Ý kiến khác:			

Câu 2: Xin đồng chí vui lòng cho biết đặc điểm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay?

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL hiện nay đã qua quá trình xây dựng, phát triển; đội ngũ cán bộ chuyên trách của ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đã được trẻ hóa, trình độ mọi mặt, năng lực công tác được nâng lên một bước khá lớn so với những nhiệm kỳ trước.			
2	Có các tổ chức thành viên rất đa dạng, phong phú, gồm các tổ chức chính trị, CT-XH và hầu hết các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp ở các TTP, đại diện các chức sắc tôn giáo, như: Công giáo, Tin Lành, Phật giáo Bắc tông và Nam tông, Islam, Cao Đài, Hòa Hảo... cùng các thành viên là cá nhân tiêu biểu trên các lĩnh vực.			
3	Môi trường hoạt động của MTTQ TTP ở ĐBSCL rất đa dạng, thuận lợi cho hoạt động tham gia vào quá trình lãnh đạo, điều hành của chính quyền phát triển KT-XH, văn hóa, tạo thuận lợi cho hoạt động của các tổ chức trong HTCT nói chung, MTTQ Việt Nam ở các TTP vùng này nói riêng.			
4	Hoạt động của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL có những nét đặc thù về quá trình thành lập, phát triển và môi trường hoạt động.			
	Ý kiến khác:			

Câu 3: Xin đồng chí vui lòng cho biết vai trò của chính quyền cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay?

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Là nhân tố quan trọng, quyết định việc cụ thể hóa, thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết đại hội đảng bộ TTP, nghị quyết, quyết định, kết luận của TUTHU,			

	BTVTUTHU phù hợp TTP để toàn dân thực hiện thắng lợi trên địa bàn TTP.			
2	Là đại diện cho ý chí, nguyện vọng, lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân ở các TTP, được nhân dân giao cho quyền sử dụng quyền lực của nhân dân để tổ chức xây dựng TTP phát triển, vững mạnh nâng cao đời sống nhân dân, góp phần vào thành tựu công cuộc đổi mới của đất nước.			
3	Là đại diện cho Nhà nước ta ở các TTP vùng này, tổ chức và quản lý nhà nước mọi hoạt động ở địa phương, bảo đảm cho những hoạt động đó, theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, mục tiêu công cuộc đổi mới.			
4	Là một tổ chức trong HTCT ở các TTP vùng ĐBSCL và là trụ cột của hệ thống ấy, góp phần tạo nên sức mạnh của HTCT bảo đảm cho hoạt động của HTCT TTP đạt kết quả.			
	Ý kiến khác:			

Câu 4: Xin đồng chí vui lòng cho biết đặc điểm của chính quyền cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay?

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Trong thời kỳ đổi mới, nhất là trong những nhiệm kỳ gần đây chính quyền TTP ở ĐBSCL luôn được TUTHU bộ, công chức, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu được trẻ hóa, trình độ mọi mặt, năng lực công tác được nâng lên một bước khá lớn.			
2	Tuyệt đại đa số cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt chính quyền TTP ở ĐBSCL là con em của các gia đình có truyền thống cách mạng, kiên cường, bất khuất; kế thừa những đức tính tốt đẹp của người dân ở ĐBSCL trong chống ngoại xâm, áp bức, bất công và trong xây dựng quê hương, đất nước.			
3	Tiếp thu có chọn lọc những mặt tích cực, hoạt			

	động đạt hiệu quả của chính quyền của chế độ cũ, phát triển sáng tạo, đạt hiệu quả trong thời kỳ đổi mới hiện nay ở nước ta.			
4	Ở các TTP vùng ĐBSCL yếu tố tương đồng trong nhiều điều kiện nên sự giao thoa cán bộ, kể cả cán bộ chủ chốt giữa các TTP là việc thường xuyên và diễn ra rất đơn giản. Trong khi đó, việc này diễn ra khá khó khăn ở nhiều TTP miền Bắc nước ta trừ trường hợp cấp trên thực hiện luân chuyển, điều động cán bộ.			
	Ý kiến khác:			

Câu 5: Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về vai trò của việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp hiện nay?

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Góp phần hoàn thiện và bảo đảm tính đúng đắn, khả thi của các chủ trương, quyết định, chương trình, đề án phát triển KT-XH, QP, AN của chính quyền TTP ở ĐBSCL, là cơ sở để tổ chức thực hiện thắng lợi.			
2	Góp phần nâng cao chất lượng các tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức chính quyền TTP ở ĐBSCL và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của chính quyền và chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức chính quyền TTP.			
3	Góp phần rèn luyện, nâng cao kỹ năng tham gia xây dựng chính quyền TTP của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh và cán bộ ủy ban MTTQ Việt Nam TTP; góp phần xây dựng hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.			
4	Tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa MTTQ Việt nam các cấp ở ĐBSCL và nhân dân địa phương với chính quyền TTP vùng này, tạo động lực cho sự phát triển vững mạnh các TTP.			
	Ý kiến khác:			

	
--	----------------

Câu 6: Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về nội dung Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp hiện nay?

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Phối hợp với HĐND, UBND cấp tỉnh ở ĐBSCL thực hiện những công việc liên quan đến hoạt động của HĐND, UBND, tạo thuận lợi cho HĐND, UBND thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.			
2	Tham gia xây dựng tổ chức bộ máy của chính quyền cấp tỉnh (tổ chức bộ máy của HĐND, UBND TTP và các ban của HĐND, cơ quan chuyên môn của UBND) ở ĐBSCL.			
3	Tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức của chính quyền TTP ở ĐBSCL.			
4	Tham gia phòng, chống suy thoái, tiêu cực trong cơ quan chính quyền, cán bộ, công chức chính quyền TTP.			
	Ý kiến khác:			

Câu 7: Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về phương thức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp hiện nay?

TT	Phương thức	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Bằng các quyết định, chương trình, kế hoạch của ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về tham gia xây dựng Đảng, chính quyền TTP ở ĐBSCL.			
2	Bằng việc tuyên truyền, vận động và phát huy vai trò của các tổ chức, người có uy tín là thành viên của mình và tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh và sự phối hợp, thống nhất hành động giữa các thành viên trong việc tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh.			
3	Bằng công tác giám sát, PBXH của MTTQ cấp			

	tỉnh đối với hoạt động của HĐND, UBND, cán bộ, công chức của HĐND, UBND cấp tỉnh.			
4	Bằng việc tham gia các hội nghị của chính quyền có liên quan đến MTTQ và phát biểu ý kiến trong các hội nghị này. Đồng thời tổ chức các Hội nghị định kỳ, đột xuất đề HĐND và UBND cấp tỉnh báo cáo với Nhân dân kết quả xây dựng chính quyền.			
5	Bằng việc phát huy vai trò của các ban tư vấn, ban công tác mặt trận và cộng tác viên trong tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh.			
	Ý kiến khác:			

Câu 8: Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về mức độ thực hiện nội dung Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp hiện nay?

TT	Nội dung	Rất thường xuyên	Thực hiện thường xuyên	Thực hiện ở mức trung bình	Thực hiện nhưng rất ít	Không thực hiện
1	Phối hợp với HĐND, UBND cấp tỉnh ở ĐBSCL thực hiện những công việc liên quan đến hoạt động của HĐND, UBND, tạo thuận lợi cho HĐND, UBND thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.					
2	Tham gia xây dựng tổ chức bộ máy của chính quyền cấp tỉnh (tổ chức bộ máy của HĐND, UBND TTP và các ban của HĐND, cơ quan chuyên môn của UBND) ở ĐBSCL.					
3	Tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức của chính quyền TTP ở ĐBSCL.					

4	Tham gia phòng, chống suy thoái, tiêu cực trong cơ quan chính quyền, cán bộ, công chức chính quyền TTP.					
---	---	--	--	--	--	--

Câu 9: Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về mức độ thực hiện phương thức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp hiện nay?

TT	Phương thức	Rất thường xuyên	Thực hiện thường xuyên	Thực hiện ở mức trung bình	Thực hiện nhưng rất ít	Không thực hiện
1	Bằng các quyết định, chương trình, kế hoạch của ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về tham gia xây dựng Đảng, chính quyền TTP ở ĐBSCL.					
2	Bằng việc tuyên truyền, vận động và phát huy vai trò của các tổ chức, người có uy tín là thành viên của mình và tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh và sự phối hợp, thống nhất hành động giữa các thành viên trong việc tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh.					
3	Bằng công tác giám sát, PBXH của MTTQ cấp tỉnh đối với hoạt động của HĐND, UBND, cán bộ, công chức của HĐND, UBND cấp tỉnh.					
4	Bằng việc tham gia các hội nghị của chính quyền có liên quan đến MTTQ và phát biểu ý kiến trong các hội nghị này. Đồng thời tổ					

	chức các Hội nghị định kỳ, đột xuất để HĐND và UBND cấp tỉnh báo cáo với Nhân dân kết quả xây dựng chính quyền.					
5	Bằng việc phát huy vai trò của các ban tư vấn, ban công tác mặt trận và cộng tác viên trong tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh.					

Câu 10: Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về giải pháp tăng cường sự tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham thời gian tới?

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tỉnh ủy, thành ủy, tổ chức đảng trong chính quyền, Mặt trận cấp tỉnh, chính quyền cấp tỉnh và nhân dân về yêu cầu phải tăng cường tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh của Mặt trận cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long			
2	Xây dựng và nâng cao chất lượng lãnh đạo của đảng bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh đối với hoạt động của Mặt trận cấp tỉnh, coi trọng lãnh đạo việc tham gia xây dựng chính quyền tỉnh, thành phố			
3	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh sau khi sáp nhập tỉnh, thành phố tiếp tục quán triệt các quan điểm, nghị quyết, chủ trương của Đảng về xây dựng Nhà nước pháp quyền ở nước ta, xác định và thực hiện nội dung, giải pháp tham gia xây dựng chính quyền tỉnh, thành phố			
4	Kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách cơ quan ủy ban Mặt trận cấp tỉnh, đổi mới phương thức tham gia xây dựng chính quyền tỉnh, thành phố của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh theo yêu cầu mới			
5	Tăng cường sự phối hợp giữa các ban của Mặt trận cấp tỉnh, các tổ chức thành viên với các cơ quan chuyên môn của chính quyền cấp tỉnh; tận			

	dụng tốt các nguồn lực từ sự quan tâm của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với Mặt trận cấp tỉnh trong tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp			
6	Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của tỉnh ủy, thành ủy ở đồng bằng sông Cửu Long đối với cấp ủy đảng các cấp, cán bộ, đảng viên của đảng bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền tỉnh, thành phố cùng cấp đạt hiệu quả			
	Ý kiến khác:			

Câu 11: Xin đồng chí vui lòng cho biết một số thông tin về cá nhân

a. Giới tính	- Nam - Nữ	☐ ☐
b. Tuổi	- Dưới 35 - 35 - 40 - 41 - 45 - 46 - 50 - 51 - 55 - Trên 55	☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐
c. Trình độ chuyên môn	- Cử nhân hoặc tương đương - Sau đại học	☐ ☐

Trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình tham gia ý kiến của đồng chí!

Phụ lục 6
BÁO CÁO XỬ LÝ SỐ LIỆU KHẢO SÁT Ý KIẾN
VỀ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CẤP TỈNH Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG THAM GIA
XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CÙNG CẤP HIỆN NAY

(Dành cho đồng chí là cán bộ, đảng viên trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long)

- Số phiếu phát ra: 600
- Số phiếu thu về: 591
- Số phiếu hợp lệ: 583
- Số phiếu không hợp lệ: 8
- Thời gian khảo sát: Từ tháng 6/2024 đến tháng 8/2024
- Số phiếu khảo sát ở các tỉnh, thành phố thuộc đồng bằng sông Cửu Long gồm: 12 tỉnh: Long An, Đồng Tháp, Tiền Giang, An Giang, Kiên Giang, Bến Tre, Vĩnh Long, Trà Vinh, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau và thành phố Cần Thơ (thành phố trực thuộc Trung ương)
- Mỗi tỉnh khảo sát gồm 50 phiếu

Câu 1: Đồng chí đánh giá như thế nào về vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay?

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Là tổ chức thành viên rất quan trọng của HTCT TTP, góp phần to lớn tạo nên sức mạnh, hiệu quả hoạt động của HTCT TTP ở vùng này.	583	100%	0	0,00%	0	0,00%

Câu 2: Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về đặc điểm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay?

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL hiện nay đã qua quá trình xây dựng, phát triển; đội ngũ cán bộ chuyên trách của ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh đã được trẻ hóa, trình độ mọi mặt, năng lực công tác được nâng lên một bước khá lớn so với những nhiệm kỳ trước.	583	100%	0	0,00%	0	0,00%
2	Có các tổ chức thành viên rất đa dạng, phong phú, gồm các tổ chức chính trị, CT-XH và hầu hết các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp ở các TTP, đại diện các chức sắc tôn giáo, như: Công giáo, Tin Lành, Phật giáo Bắc tông và Nam tông, Islam, Cao Đài, Hòa Hảo... cùng các thành viên là cá nhân tiêu biểu trên các lĩnh vực.	580	99,49%	0	0,00%	3	0,51%
3	Môi trường hoạt động của MTTQ TTP ở ĐBSCL rất đa dạng, thuận lợi cho hoạt động tham gia vào quá trình lãnh đạo, điều hành của chính quyền phát triển KT-XH, văn hóa, tạo thuận lợi cho hoạt động	580	99,49%	1	0,17%	2	0,34%

	của các tổ chức trong HTCT nói chung, MTTQ Việt Nam ở các TTP vùng này nói riêng.						
4	Hoạt động của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh ở ĐBSCL có những nét đặc thù về quá trình thành lập, phát triển và môi trường hoạt động.	583	100%	0	0,00%	0	0,00%
	Ý kiến khác:						

Câu 3: Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về vai trò của chính quyền cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay?

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Là nhân tố quan trọng, quyết định việc cụ thể hóa, thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết đại hội đảng bộ TTP, nghị quyết, quyết định, kết luận của TUTHU, BTVTUTHU phù hợp TTP để toàn dân thực hiện thắng lợi trên địa bàn TTP.	583	100%	0	0,00%	0	0,00%
2	Là đại diện cho ý chí, nguyện vọng, lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân ở các TTP, được nhân dân giao cho quyền	583	100%	0	0,00%	0	0,00%

	sử dụng quyền lực của nhân dân để tổ chức xây dựng TTP phát triển, vững mạnh nâng cao đời sống nhân dân, góp phần vào thành tựu công cuộc đổi mới của đất nước.						
3	Là đại diện cho Nhà nước ta ở các TTP vùng này, tổ chức và quản lý nhà nước mọi hoạt động ở địa phương, bảo đảm cho những hoạt động đó, theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, mục tiêu công cuộc đổi mới.	583	100%	0	0,00%	0	0,00%
4	Là một tổ chức trong HTCT ở các TTP vùng ĐBSCL và là trụ cột của hệ thống ấy, góp phần tạo nên sức mạnh của HTCT bảo đảm cho hoạt động của HTCT TTP đạt kết quả.	583	100%	0	0,00%	0	0,00%
	Ý kiến khác:						

Câu 4: Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về đặc điểm của chính quyền cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay?

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Trong thời kỳ đổi mới, nhất là trong những nhiệm kỳ gần đây chính quyền TTP ở ĐBSCL luôn được TUTHU coi trọng củng cố, kiện toàn; đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu được trẻ hóa, trình độ mọi mặt, năng lực công tác được nâng lên một bước khá lớn.	583	100%	0	0,00%	0	0,00%
2	Tuyệt đại đa số cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt chính quyền TTP ở ĐBSCL là con em của các gia đình có truyền thống cách mạng, kiên cường, bất khuất; kế thừa những đức tính tốt đẹp của người dân ở ĐBSCL trong chống ngoại xâm, áp bức, bất công và trong xây dựng quê hương, đất nước.	583	100%	0	0,00%	0	0,00%
3	Tiếp thu có chọn lọc những mặt tích cực, hoạt động đạt hiệu quả của chính quyền của chế độ cũ, phát triển sáng tạo, đạt hiệu quả trong thời kỳ đổi mới hiện nay ở nước ta.	583	100%	0	0,00%	0	0,00%
4	Ở các TTP vùng ĐBSCL yếu tố tương	578	99,14%	0	0,00%	5	0,86%

	đồng trong nhiều điều kiện nên sự giao thoa cán bộ, kể cả cán bộ chủ chốt giữa các TTP là việc thường xuyên và diễn ra rất đơn giản. Trong khi đó, việc này diễn ra khá khó khăn ở nhiều TTP miền Bắc nước ta trừ trường hợp cấp trên thực hiện luân chuyển, điều động cán bộ.						
	Ý kiến khác:						

Câu 5: Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về vai trò của việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp hiện nay?

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Góp phần hoàn thiện và bảo đảm tính đúng đắn, khả thi của các chủ trương, quyết định, chương trình, đề án phát triển KT-XH, QP,AN của chính quyền TTP ở ĐBSCL, là cơ sở để tổ chức thực hiện thắng lợi.	583	100%	0	0,00%	0	0,00%
2	Góp phần nâng cao chất lượng các tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức chính quyền TTP ở ĐBSCL và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của chính quyền và chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức chính quyền TTP.	583	100%	0	0,00%	0	0,00%

3	Góp phần rèn luyện, nâng cao kỹ năng tham gia xây dựng chính quyền TTP của MTTQ Việt Nam cấp tỉnh và cán bộ ủy ban MTTQ Việt Nam TTP; góp phần xây dựng hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.	583	100%	0	0,00%	0	0,00%
4	Tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa MTTQ Việt nam các cấp ở ĐBSCL và nhân dân địa phương với chính quyền TTP vùng này, tạo động lực cho sự phát triển vững mạnh các TTP.	583	100%	0	0,00%	0	0,00%
	Ý kiến khác:						

Câu 6: Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về nội dung Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp hiện nay?

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Phối hợp với HĐND, UBND cấp tỉnh ở ĐBSCL thực hiện những công việc liên quan đến hoạt động của HĐND, UBND, tạo thuận lợi cho HĐND, UBND thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.	583	100%	0	0,00%	0	0,00%
2	Tham gia xây dựng tổ chức bộ máy của chính quyền cấp tỉnh (tổ chức bộ máy	583	100%	0	0,00%	0	0,00%

	của HĐND, UBND TTP và các ban của HĐND, cơ quan chuyên môn của UBND) ở ĐBSCL.						
3	Tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức của chính quyền TTP ở ĐBSCL.	583	100%	0	0,00%	0	0,00%
4	Tham gia phòng, chống suy thoái, tiêu cực trong cơ quan chính quyền, cán bộ, công chức chính quyền TTP.	583	100%	0	0,00%	0	0,00%
	Ý kiến khác:						

Câu 7: Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về phương thức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp hiện nay?

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Bằng các quyết định, chương trình, kế hoạch của ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về tham gia xây dựng Đảng, chính quyền TTP ở ĐBSCL.	583	100%	0	0,00%	0	0,00%
2	Bằng việc tuyên truyền, vận động và phát huy vai trò của các tổ chức, người có uy tín là thành viên của mình và tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh và sự phối hợp, thống nhất hành động giữa các thành viên trong việc tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh.	583	100%	0	0,00%	0	0,00%

3	Bảng công tác giám sát, PBXH của MTTQ cấp tỉnh đối với hoạt động của HĐND, UBND, cán bộ, công chức của HĐND, UBND cấp tỉnh.	583	100%	0	0,00%	0	0,00%
4	Bảng việc tham gia các hội nghị của chính quyền có liên quan đến MTTQ và phát biểu ý kiến trong các hội nghị này. Đồng thời tổ chức các Hội nghị định kỳ, đột xuất để HĐND và UBND cấp tỉnh báo cáo với Nhân dân kết quả xây dựng chính quyền.	583	100%	0	0,00%	0	0,00%
5	Bảng việc phát huy vai trò của các ban tư vấn, ban công tác mặt trận và cộng tác viên trong tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh.	583	100%	0	0,00%	0	0,00%
	Ý kiến khác:						

Câu 8: Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về mức độ thực hiện nội dung Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp hiện nay?

TT	Nội dung	Rất thường xuyên		Thực hiện thường xuyên		Thực hiện ở mức trung bình		Thực hiện nhưng rất ít		Không thực hiện	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Phối hợp với HĐND, UBND cấp tỉnh ở	200	34,31%	310	53,18%	70	12,00%	3	0,51%	0	0,00%

	ĐBSCL thực hiện những công việc liên quan đến hoạt động của HĐND, UBND, tạo thuận lợi cho HĐND, UBND thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao										
2	Tham gia xây dựng tổ chức bộ máy của chính quyền cấp tỉnh (tổ chức bộ máy của HĐND, UBND TTP và các ban của HĐND, cơ quan chuyên môn của UBND) ở ĐBSCL.	200	34,31%	380	65,18%	3	0,51%	0	0,00%	0	0,00%
3	Tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức của chính quyền TTP ở ĐBSCL.	225	38,60%	351	60,20%	7	1,20%	0	0,00%	0	0,00%
4	Tham gia phòng, chống suy thoái, tiêu cực trong cơ quan chính quyền, cán bộ, công chức chính quyền TTP.	250	42,88%	324	55,58%	9	1,54%	0	0,00%	0	0,00%

Câu 9: Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về mức độ thực hiện phương thức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp hiện nay?

TT	Nội dung	Rất thường xuyên		Thực hiện thường xuyên		Thực hiện ở mức trung bình		Thực hiện nhưng rất ít		Không thực hiện	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Bằng các quyết định, chương trình, kế hoạch của ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh về tham gia xây dựng Đảng, chính quyền TTP ở ĐBSCL.	370	63,47%	203	34,81%	10	1,71%	0	0,00%	0	0,00%
2	Bằng việc tuyên truyền, vận động và phát huy vai trò của các tổ chức, người có uy tín là thành viên của mình và tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh và sự phối hợp, thống nhất hành động giữa các thành viên trong việc tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh.	150	25,73%	350	60,03%	80	13,73%	3	0,51%	0	0,00%
3	Bằng công tác giám sát, PBXH của MTTQ cấp	155	26,59%	353	60,55%	70	12,00%	5	0,86%	0	0,00%

	tỉnh đối với hoạt động của HĐND, UBND, cán bộ, công chức của HĐND, UBND cấp tỉnh.										
4	Bằng việc tham gia các hội nghị của chính quyền có liên quan đến MTTQ và phát biểu ý kiến trong các hội nghị này. Đồng thời tổ chức các Hội nghị định kỳ, đột xuất để HĐND và UBND cấp tỉnh báo cáo với Nhân dân kết quả xây dựng chính quyền.	210	36,03%	350	60,03%	10	1,71%	13	2,23%	0	0,00%
5	Bằng việc phát huy vai trò của các ban tư vấn, ban công tác mặt trận và cộng tác viên trong tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh.	180	30,87%	355	60,90%	36	6,18%	12	2,05%	0	0,00%

Câu 10: Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về giải pháp tăng cường sự tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long tham thời gian tới?

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tỉnh ủy, thành ủy, tổ chức đảng trong chính quyền, Mặt trận cấp tỉnh, chính quyền cấp tỉnh và nhân dân về yêu cầu phải tăng cường tham gia xây dựng chính quyền cấp tỉnh của Mặt trận cấp tỉnh ở đồng bằng sông Cửu Long	583	100%	0	0,00%	0	0,00%
2	Xây dựng và nâng cao chất lượng lãnh đạo của đảng bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh đối với hoạt động của Mặt trận cấp tỉnh, coi trọng lãnh đạo việc tham gia xây dựng chính quyền tỉnh, thành phố	583	100%	0	0,00%	0	0,00%
3	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh sau khi sáp nhập tỉnh, thành phố tiếp tục quán triệt các quan điểm, nghị quyết, chủ trương của Đảng về xây dựng Nhà nước pháp quyền ở nước ta, xác định và thực hiện nội dung, giải pháp tham gia xây dựng chính quyền tỉnh, thành phố	580	99,49%	3	0,51%	0	0,00%
4	Kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy; nâng	583	100%	0	0,00%	0	0,00%

	cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách cơ quan ủy ban Mặt trận cấp tỉnh, đổi mới phương thức tham gia xây dựng chính quyền tỉnh, thành phố của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh theo yêu cầu mới						
5	Tăng cường sự phối hợp giữa các ban của Mặt trận cấp tỉnh, các tổ chức thành viên với các cơ quan chuyên môn của chính quyền cấp tỉnh; tận dụng tốt các nguồn lực từ sự quan tâm của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đối với Mặt trận cấp tỉnh trong tham gia xây dựng chính quyền cùng cấp	583	100%	0	0,00%	0	0,00%
6	Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của tỉnh ủy, thành ủy ở đồng bằng sông Cửu Long đối với cấp ủy đảng các cấp, cán bộ, đảng viên của đảng bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền tỉnh, thành phố cùng cấp đạt hiệu quả.	583	100%	0	0,00%	0	0,00%

Câu 11: Xin đồng chí vui lòng cho biết một số thông tin về cá nhân

	Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ
a. Giới tính	- Nam	320	59,01%
	- Nữ	263	40,99%
b. Tuổi	- Dưới 35	25	4,29%
	- 35 - 40	170	29,15%
	- 41 - 45	185	31,74%
	- 46 - 50	125	21,45%
	- 51 - 55	63	10,80%
	- Trên 55	15	2,57%
c. Trình độ chuyên môn	- Cử nhân hoặc tương đương	463	95,40%
	- Sau đại học	120	4,60%